



Tani
Mizue

đây

sửa kỷ
niệm
xưa

2

*Bánh răng xoay chuyển
ngày mai*

Đồ
Phan
Thị
Hà



nhà nam
NHÀ XUẤT BẢN
HÀ NỘI

Ở đây sửa kỷ niệm xưa - Tập 2

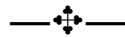
Bánh răng xoay chuyển ngày mai

Tác giả: Tani Mizue

Đỗ Phan Thu Hà *dịch*

Phát hành: Nhã Nam

Nhà xuất bản Hà Nội 10-2018



ebook©hotaru-team

Kỷ niệm thì làm sao sửa được? Ấy là câu hỏi ai cũng thốt lên trước tấm biển tiệm đồng hồ góc khu phố mua sắm đã không còn tấp nập: “Ở đây sửa kỷ niệm xưa”. Dẫu vậy, họ vẫn chịu cho Akari dẫn vào trong tiệm, trao một món đồ quý giá nhờ Shuji sửa... Có sức mạnh thần kỳ từ thần xã Tsukumo của Taiichi, Akari và Shuji tiếp tục hành trình “sửa kỷ niệm” cho những người còn nặng lòng với quá khứ, và tháo gỡ khó khăn trong mối tình mới chớm của mình. Tất cả chỉ bằng một câu thần chú đơn giản thế này: quá khứ tuy chẳng thể di dời, nhưng lại có thể đổi màu nhờ chính chúng ta.

“Có những lúc ta hiểu nhưng vẫn phạm phải sai lầm, chính vì lý do đó, con người mới nảy sinh mong muốn sửa lại quá khứ.”

CHUÔNG NGÂN VÌ EM

1.

Bên trong khung trưng bày kiêm cửa sổ kiểu lồi đặt một tấm biển bằng đồng. Nó to tầm cuốn tập, dựng trên chân chống, được đặt ở vị trí lộ liễu như muốn khoe với khách bộ hành bề mặt sáng loáng của mình. Nhưng chắc hẳn năm thì mười họa mới có người dừng chân đứng xem.

Ấy là chưa nói tới bản thân căn nhà kiểu Âu cũ kỹ này không mang dáng dấp hàng quán gì cho cam, bảo sao chẳng mấy ai dám ngó nghiêng xem thử bởi họ định ninh tấm cửa trưng bày kia cũng chỉ là cửa sổ nhà dân. Mà giả như có nhìn ngó, đập vào mắt họ có lẽ cũng chỉ là bức tượng có gắn chiếc đồng hồ được đặt ngay chính giữa cửa. Còn tấm biển lại để một góc chẳng nổi bật lắm.

Kana nhận ra tấm biển chỉ bởi tình cờ lúc đó ánh hoàng hôn phản chiếu, khiến nó lấp lánh trong sắc vàng.

Thắc mắc không biết ấy là gì, cô bé tiến lại gần thì thấy dòng chữ màu bạc ngay ngắn ghi:

“Ở ĐÂY SỬA KỶ NIỆM XƯA”

Rốt cuộc đây là tiệm gì nhỉ? Mà khoan, ngay cả việc nó có phải cửa tiệm hay không còn khó nói. Chẳng qua cô bé nghe bảo khu quanh đây là một con phố mua sắm - dù cô thấy nó giống phố cửa cuốn thì đúng hơn - nên mới suy đoán biết đầu chón này cũng là hàng quán gì đó.

Vậy giả dụ nơi đây đúng là một cửa tiệm, chẳng lẽ họ lại chuyên dịch vụ sửa chữa kỷ niệm ư, nghe thật lố bịch. Họ đang trêu người người qua đường chắc?

Hoa anh đào chẳng biết từ đâu bay tới, bám vào mặt kính cửa sổ trưng bày. Trong khi xung quanh chẳng thấy bóng dáng cây anh đào nào. Chỉ thấy giàn hoa giả đang trưng đưa trên cột chống cổng vòm bảy sắc cầu vồng có ghi dòng chữ “Khu phố mua sắm đường Thần Xã Tsukumo”. Cả con phố nhuộm màu thắm năm rất những cửa tiệm kéo cửa kín mít mà đám hoa giả kia trông lại rõ mới, chẳng ăn rơ tợ nào làm cô bé cứ thấy lẩn cán mãi.

“Thật ngớ ngẩn hết sức.”

Kana bất chợt có cảm giác như bị đem ra làm trò đùa, bèn búng móng tay lên mặt kính cửa sổ.

“Này, làm gì đấy?”

Giật mình quay lại, cô bé trông thấy một gã thanh niên trong bộ đồ tu đang đứng hằm hè nhìn về phía mình. Trông hắn cũng chỉ tầm tuổi Kana, tức là mới tốt nghiệp cấp ba gần đây, nhưng đúng kiểu cô bé không muốn dây vào.

Mái tóc tẩy màu cùng vô số khuyên tai trông chẳng hợp với bộ đồ tu cậu ta đang mặc tợ nào. Bộ dạng cậu ta trông thật ngổ ngáo, hể cử động, đồng vòng xiềng màu bạc lủng lẳng lại vang lên tiếng loảng xoảng.

“Tôi, tôi không làm gì hết.”

“Nhỡ kính bể thì đằng ấy tính sao hả?”

“Tôi đâu có dùng lực đến mức ấy... ạ.”

Người kiêu này có khi thủ theo dao cũng không biết chừng. Bụng bảo dạ như thế nên cô bé sợ chết khiếp, nhưng để cho đối phương biết mình đang hoảng thì thất sách quá.

“Tôi chẳng biết cô không ưng ý điều gì nhưng ai lại đi giận cá chém thớt vào tấm kính bao giờ.”

“Tại tôi thấy kỳ cục quá chứ bộ. ‘Sửa kỷ niệm’ là sao kia chứ?”

Nghe Kana nói vậy, chẳng rõ thấy cô tội nghiệp hay sao mà giọng điệu cậu ta bỗng dưng mềm mỏng hơn.

“Hừm, chẳng lẽ cô không có kỷ niệm quan trọng nào muốn gìn giữ sao?”

Kỷ với chả niệm, chúng có được tích sự gì đâu? Lời nói ấy hiện lên như bong bóng, song cô bé vội lắc đầu rũ nó đi.

“Cô đến tiệm có việc gì à?”

Cô toan bỏ đi thì cậu ta gọi giật lại hỏi.

“Anh là người của tiệm này hả?”

“Không phải.”

“Không phải mà sao lên mặt thế.”

“Hôm nay tiệm nghỉ nhưng tôi nghĩ nếu cần kíp quá thì tiệm cũng sẽ tư vấn cho cô đấy.”

“Tư vấn để sửa kỷ niệm á?”

“Tôi chỉ đi ngang qua thôi. Không có việc gì hết.”

“Thế tại sao cô lang thang trong khu này hả? Nãy giờ cô đi đi lại lại con đường này mấy lần rồi còn gì?”

Mình bị hấn ta theo dõi sao? Cô bé chột dạ và càng nâng cao cảnh giác với gã thanh niên.

“Tôi, tôi đang tìm nhà người quen.”

Cậu ta nhanh lẹ giật lấy mảnh giấy Kana đang cầm rồi tự tiện mở ra xem. Cô có nhờ chỉ đường đâu kia chứ, nhớ tên này giả vờ tốt bụng rồi dụ khi cô đến những nơi ám muội thì biết xoay xở thế nào đây.

“Tưởng gì, địa chỉ của Salon tóc Yui đây mà. Là căn nhà kia kia.”

Chẳng thêm bận tâm đến việc Kana đang lo lắng, cậu ta đưa tay chỉ về một ngôi nhà gần đấy. Đó là căn nhà hai tầng, nằm chênh chếch phía bên kia đường ngôi nhà kiểu Âu. Bức tường ở tầng một mang họa tiết giả gạch ngói với thường xuyên ken dày. Nhìn kỹ sẽ thấy cây cột ba màu đỏ, trắng, xanh dương, thông báo nơi đây là một tiệm cắt tóc.

“Tiệm không mở đâu. Mà chị ấy có khi đi vắng rồi, chắc phải đến tối mới về.”

Tên này nắm được cả chuyện của chủ tiệm cơ à. Chỉ vì hắn sống quanh đây hay hắn có sở thích tọc mạch chuyện người khác nhỉ? Kana nghi hoặc nhưng cậu thanh niên có vẻ không để ý.

“Nếu cô muốn giết thời gian thì trên đường quốc lộ cách đây chừng mười phút đi bộ có tiệm cà phê tên là Lime đấy. Cô chỉ cần gọi một tách cà phê rồi mọc rẽ luôn ở đó cũng chẳng sao. Đằng nào phần lớn các cửa tiệm trong khu phố mua sắm này đều đóng cửa cả, kinh doanh mảng ẩm thực chỉ có mỗi tiệm mì udon và quán karaoke thôi.”

Cậu ta liền thoáng tuôn ra một tràng, đoạn trả lại Kana mảnh giấy mà thiếu điều gí vào người cô bé và nhanh nhẩu quay gót.

Nhìn vậy thôi nhưng tốt bụng phết nhỉ? Cô tự nhủ, còn cậu thanh niên tóc nâu trong bộ đồ tu đã nhanh chóng ngoặt vào con hẻm nhỏ rồi biến mất khỏi tầm mắt.

• • •

Dáng chiếc đồng hồ đeo tay này người ta gọi là thùng tô nô đúng không nhỉ? Hình dáng của nó không phải tròn, cũng chẳng phải chữ nhật, hơi phình ra như cái thùng ở hai cạnh trái phải, mang lại vẻ cổ điển và quý phái cho chiếc đồng hồ. Akari cũng chỉ mới thu nạp được thuật ngữ này gần đây thôi. Hơn một tháng trước, cô bắt đầu qua lại với Iida Shuji, chủ một tiệm đồng hồ, nên cũng lặn lội thêm ít nhiều kiến thức về mảng này, những điều mà nếu không có cơ duyên kia dẫn dắt thì ắt hẳn cả đời cô cũng chẳng hay biết.

Đồng hồ được đặt trong hộp bọc da đen, lấp lánh màu bạc sắc lạnh trên chiếc bàn trong phòng khách của cửa tiệm. Cô đoán nó cũng có tuổi rồi, bởi để trong căn nhà kiểu Âu cổ này song nó không hề lệch tông mà nhìn rất hài hòa.

“Đồng hồ của anh Shu à?”

Nghe thấy Akari hỏi, anh đặt tách cà phê xuống bàn rồi đưa mắt về phía chiếc hộp bọc da.

“À không, của khách hàng đấy. Anh thấy cát trong két sắt, mới lôi ra ban nãy.”

Cô tự hiểu dù hậu đậu cỡ nào cũng nhất quyết không được để cà phê bắn lên nó, bèn cẩn trọng kéo cái tách về phía mình.

Shuji là một người thợ đồng hồ, tức nghệ nhân chuyên chế tác

cũng như sửa chữa đồng hồ. Căn nhà kiểu Âu này ngày trước là của ông nội anh, cả gian tiệm lẫn nơi sinh hoạt cá nhân đều đặt rất nhiều đồng hồ cơ đã cũ. Và tất cả đều chỉ giờ rất chính xác.

Cô biết rõ hằng ngày Shuji đều cần mẫn lên dây cót, không bỏ sót bất cứ công đoạn bảo trì cần thiết nào, gìn giữ chúng hết sức tỉ mỉ, chẳng khác nào chăm bẵm cho những sinh vật sống.

“Anh chuẩn bị sửa cái đồng hồ này sao?”

“Anh vừa mới kiểm tra tình trạng của nó xong. Anh vẫn kiểm tra định kỳ luôn đấy, nhưng đảo lại lần cuối cho chắc ấy mà.”

Hóa ra Akari đi làm về ghé qua đây đúng lúc anh đang làm việc, nên anh mới để nguyên đồng hồ trên bàn mà đi pha cà phê như thế.

Cà phê Shuji pha rất ngon. Cả không gian của căn nhà kiểu Âu tuy cũ nhưng lúc nào cũng được tay người chăm sóc này, rồi giọng điệu luôn bình thản cùng nụ cười của anh đều khiến Akari thấy bình yên. Như bao người, cô biết rõ khi đem lòng yêu ai đó, lắm lúc sẽ phải chịu đắng cay, sầu khổ, song từ khi quen anh, lạ lùng thay, cô lại mang trong mình cảm giác dịu êm đến lạ.

Liệu nguyên nhân có phải vì cô cứ đinh ninh khoảng thời gian này sẽ kéo dài mãi mãi, chẳng bao giờ đổi thay? Tựa như những chiếc đồng hồ cổ trong căn nhà kiểu Âu này sẽ đong đếm thời gian đến cả thiên thu vạn kiếp.

“Hừm, mà chiếc đồng hồ nhìn có vẻ đắt tiền anh nhỉ.”

Akari không rành về giá cả đồng hồ cho lắm. Đây là chưa kể ở tiệm của Shuji có rất nhiều đồng hồ thuộc những thương hiệu lạ hoắc đối với cô, tỷ như chiếc đồng hồ cát trong hộp da này hình

như cũng không phải của mấy hãng mà ngay cả cô cũng biết như Rolex hay Omega. Dẫu vậy, hình dáng lớp vỏ, kiểu mặt đồng hồ, cả kim chỉ giờ, phút đều rất tinh vi, nhìn là biết người nghệ nhân đã dồn công sức chế tác đến từng đường nét.

“Ừm, anh cũng nghĩ nó đắt. Nếu là hàng mới chắc phải hơn chục triệu yên.”

Anh nói nhẹ tênh. Akari suýt chút nữa đánh rơi tách cà phê, bèn vội vàng đặt nó lại lên đĩa lót.

Mười triệu yên? Thế mà khuôn mặt Shuji như muốn nói ấy là chuyện đương nhiên, khiến cô lừng khừng chẳng dám hỏi lại. Món đồ như vậy mà đặt chỏng chơ trên bàn thế này có ổn không? Ít ra anh ấy cũng phải đóng nắp lại chứ. Cô nhấp nhòm như ngồi trên đồng lửa, vậy mà anh vẫn ngồi khuấy cà phê hết sức thản nhiên.

Có lẽ đối với anh, đồng hồ đeo tay dù mấy nghìn hay mấy chục triệu yên thì đều là vật dụng cả. Chúng chỉ là những thứ ta đeo lên người để dùng trong cuộc sống thường nhật. Bởi vậy, anh yêu quý gìn giữ chúng, nhưng không nâng niu thái quá.

“Anh sửa chữa cả đồng hồ đắt tiền thế này sao?”

“Nếu khách yêu cầu thì anh sẽ sửa thôi, nhưng đây không phải đồng hồ anh sửa. Theo sổ sách ghi lại thì ông nội anh là người đã sửa nó, có điều từ lâu lắm rồi mà chẳng thấy ai đến nhận, tới tận lúc anh mở tiệm, nó vẫn được cất trong két sắt đấy chứ.”

Chắc hẳn vì chiếc đồng hồ này có giá trị quá lớn nên mới được đặc cách để vào két sắt nhỉ? Nói gì thì nói, người chủ chắc phải khá giả lắm mới chẳng buồn tiếc của thế này. Ấy không, có khi hơn cả khá giả, phải cỡ giàu nứt đố đổ vách chứ chẳng chơi.

“Ủa, tức là người ta mang đồng hồ đến sửa từ thời ông nội anh còn đứng tiệm cơ à? Rồi từ bấy đến nay, chưa ai tới nhận?”

Mới đó mà đã năm năm trôi qua kể từ khi Shuji mở lại cửa tiệm đồng hồ vốn đã ngừng hoạt động sau khi ông nội anh qua đời ở khu phố mua sắm đường Thần Xã Tsukumo nơi càng ngày càng nhiều ông già bà cả, hàng quán thì thi nhau đóng cửa hết này. Anh một mình quán xuyên cửa tiệm, song hiện tại, tình hình buôn bán đồng hồ ở con phố tiêu điều vắng ngắt này không mấy sáng sủa, do vậy anh chỉ chuyên tâm vào mảng sửa chữa. Tuy Akari không rành cho lắm, nhưng hình như anh là một thợ đồng hồ có tay nghề rất cao.

Gì thì gì, chiếc đồng hồ có mặt ở đây từ thời ông nội Shuji làm việc, có khi chuyện không đơn giản chỉ là khách hàng nhờ tiệm sửa chữa nữa rồi.

“Thật ra trường hợp thế này không phải hy hữu, cũng có khi vì không liên lạc được với người nhận, nên tiệm cứ giữ lại thôi, nhưng rất hiếm đồng hồ nào tốt như chiếc này. Có lẽ bởi thế nên ông nội anh không hề xem nó như vật vô chủ mà vẫn bảo quản vì cho rằng rồi một ngày sẽ có người tới nhận lại.”

“Đừng nói với em là người chủ đó xuất hiện rồi đấy nhé?”

Nếu không, có lẽ anh chàng cất công lôi sổ sách cũ ra ngoài rồi kiểm tra đồng hồ làm gì.

“Gần đây có người điện thoại tới. Anh đoán đó là con gái của chủ nhân chiếc đồng hồ này, cô ấy bảo khi phân chia di vật đã được trao cho giấy nhận đồng hồ.”

Nghĩa là người chủ bấy lâu nay không đến nhận đã không còn trên thế giới này nữa.

Giả sử tiệm đồng hồ lida vẫn đóng cửa như xưa, hoặc chiếc đồng hồ đã bị bỏ đi từ lâu, thì cô con gái được chia di vật của cha sẽ làm thế nào nhỉ?

“Thế là cuối cùng cũng có người đến nhận lại. Mà cô ấy có biết gì về chiếc đồng hồ này không?”

“Anh nghĩ là không.”

“Đây còn là đồng hồ nam nữa. Liệu cô con gái có đeo không anh nhỉ?”

“Vấn đề ở đó đấy. Đồng hồ thế này mà không được đeo thì khổ thân nó quá. Người nghệ nhân đã dồn bao tinh hoa kỹ thuật để chế tác ra nó kia mà. Em có biết trong bộ máy phức tạp này chứa bao nhiêu công sức không?”

Bình thường anh vốn ôn hòa, song hễ động đến đồng hồ là hết sức sôi nổi. Bởi anh quan niệm đồng hồ là thứ cùng khắc ghi thời gian với con người.

“Chiếc đồng hồ này... phức tạp lắm hả anh?”

“Ừm. Vì nó là loại đồng hồ có gắn minute repeater.”

“Minute..?”

“Kiểu như báo thức ấy, nó là một cơ chế báo thời gian bằng âm thanh.”

Những chiếc đồng hồ rẻ tiền cũng có chức năng báo thức kia mà, phức tạp là phức tạp ở chỗ nào nhỉ, Akari chỉ biết nghiêng đầu thắc mắc.

“Ta có thể chỉnh để đồng hồ phát ra tiếng chuông, các âm sắc khác biệt và số lần chuông xướng lên sẽ cho ta biết khi ấy chính

xác đang là mấy giờ.”

“Ồ, thế ví dụ như ba giờ ba mươi lăm phút thì sao? Ba giờ chắc ba hồi chuông sẽ vang lên như đồng hồ quả lắc? Thế còn báo phút, không lẽ lại là ba mươi lăm tiếng chuông?”

Akari trộm nghĩ nội đêm thôi đã vất vả rồi.

“Như thế này, chuông báo mười lăm phút sẽ vang hai lần, và báo năm phút là một lần. Ta có thể căn cứ trên âm sắc chuông cùng số lần chuông gióng lên để biết giờ giấc.”

Có vẻ rối rắm quá. Cô tự hỏi chức năng phiên hà như vậy liệu có cần thiết chăng.

“Mình xem luôn đồng hồ có phải nhanh hơn không?”

“Ừ thì cũng đúng. Nhưng hồi người ta bắt đầu làm ra những chiếc đồng hồ bỏ túi loại nhỏ thế này, đêm xuống là tối như hũ nút. Đến mức chẳng thể nhìn được chữ số trên mặt đồng hồ nữa kia.”

Akari tưởng tượng một trăm, mà cũng có thể là hai trăm năm về trước. Khi mặt trời khuất bóng, ánh trăng là thứ duy nhất chiếu sáng đường phố. Xa xa vẳng lại tiếng chuông của đồng hồ lớn trên tòa tháp cao hoặc tháp chuông nhà thờ. Xưa kia, đó là những thứ duy nhất báo cho bao người giờ giấc. Bất kể giữa đêm tối, bất kể ta đang ở nơi nào, chúng là kim chỉ nam giúp ta biết đêm đang sâu dần hay ngày sắp rạng.

Ngay cả những tu sĩ giàu sang, dù sở hữu chiếc đồng hồ bỏ túi nhỏ gọn cầm vừa trong bàn tay đi nữa thì với họ giữa bóng tối, quả thật tiếng chuông ngân vẫn là thời gian.

Có lẽ vì thế nên ngày trước, những người muốn sở hữu đồng hồ

đều mong có được cả âm thanh của tiếng chuông báo giờ giống mấy chiếc đồng hồ cỡ lớn đặt ở nơi công cộng. Để trong đêm đen mịt mù, họ vẫn có thể biết chính xác thời gian đến từng giờ, từng phút.

Sau vài thao tác của Shuji, chiếc đồng hồ đeo tay bé nhỏ giống lên những tiếng chuông trong trẻo vượt hẳn tưởng tượng của cô, nghe vô cùng êm tai, tinh tế lại có độ vang của kim loại. Ngỡ như có một thứ âm sắc đọng đầy hoài niệm từ một thời tăm tối, một quá khứ xa xôi nào đó vừa được truyền đến tai cô.

“Chà, tiếng chuông hay quá. Không ngờ người ta có thể đưa cơ chế chuông ngân trên những tòa tháp cao vào chiếc đồng hồ đeo tay nhỏ thế này, người ngày xưa thật tuyệt vời anh nhỉ.”

“Ừm, có thể thời đại bây giờ, cơ chế này không còn cần thiết nữa, nhưng anh hiểu tại sao vẫn có người muốn sở hữu nó.”

Mỗi lần trò chuyện với Shuji về đồng hồ Akari lại thêm thắm thía những cỗ máy tí xíu ấy chính là kết tinh của bao điều kỳ diệu. Trường tồn hơn đời người bội phần, chúng chất chứa biết bao tri thức uyên thâm, tựa hồ vị hiền triết già tai nghe mắt thấy vô vàn sự đời. Hiện tại, cơ chế phức tạp này tuy không còn chỗ đứng như xưa, song chúng tuyệt đối không chỉ để trang trí. Đối với cô, đồng hồ mang trong mình những bí ẩn như loài động vật hoang dã với cặp mắt có thể nhìn xuyên màn đêm.

Người thợ đồng hồ đã tạo ra chúng bằng chính đôi tay của mình. Quả là một điều diệu kỳ.

“Nhắc mới nhớ, Akari này, em đã quen với tiệm cắt tóc mới chưa?”

Đột nhiên anh lên tiếng hỏi. Đang lúc này mà lại chuyển chủ đề sang tình hình gần đây của Akari à? Không phải chúng ta nên nói chuyện chiếc đồng hồ mười triệu yên sao? Còn đang bị hút theo ma lực của chiếc đồng hồ, Akari băng quơ nghĩ vậy.

“Tiệm được lắm anh ạ. Nhân viên ai cũng vui tươi. Quy mô tuy không lớn lắm nhưng chủ tiệm có tay nghề vô cùng xuất sắc.”

Cô tạm gác băn khoăn trong đầu rồi trả lời.

“Vậy à. Thế thì tốt rồi.”

Từ tháng này, Akari bắt đầu làm việc tại một tiệm cắt tóc ở thành phố lân cận. Có dạo cô đã từ bỏ công việc của một chuyên viên thẩm mỹ, chuyển đến con phố này nơi có salon tóc Yui ngày thơ bé mình từng lưu lại một thời gian sinh sống, nhưng sau nhiều chuyện, cô nhận ra bản thân mình không hợp với những công việc khác.

Hiện giờ, cô quyết tâm quay lại con đường làm một chuyên viên thẩm mỹ, cô sẽ mài giũa kỹ năng và tiết kiệm vốn để một ngày nào đó có thể mở cửa tiệm của riêng mình.

“Mai mốt anh tới thử nhé. Mà chỗ em có thể chọn thợ cắt tóc không nhỉ?”

“Hả, được chứ, nhưng mà...”

Tưởng tượng cảnh mình chạm tay vào tóc của anh ngay trước mặt người khác, chẳng hiểu sao trống ngực Akari bỗng nhiên đập liên hồi.

“Nhưng mà em không thích hả?”

“Chỉ là em nghĩ... Lúc ấy em không biết phải trưng ra bộ mặt thế nào cho phải nữa.”

“Chẳng lẽ trước nay bạn bè chưa đến chỗ em cắt tóc bao giờ sao?”

Có thì cũng có, nhưng Shuji đâu phải “bạn bè”. Anh nhìn cô bối rối với khuôn mặt đăm chiêu.

“Đúng rồi, hay anh giả vờ không quen biết em? Anh sẽ bảo là có người quen giới thiệu nên muốn chỉ định em cắt cho.”

“Kiểu đấy em còn run hơn.”

Anh khúc khích cười ra chiều hứng thú lắm.

“Chỉ cần anh muốn, em luôn sẵn lòng. Anh đâu phải khách bình thường, với em... à với salon tóc Yui, Shu là vị khách đặc biệt, nên em sẽ luôn cắt miễn phí cho anh mà.”

Nói thẳng Shuji là người đặc biệt trong lòng thì ngượng quá nên cô bất giác lại vòng vo tam quốc như vậy đấy.

Tất nhiên, cửa tiệm mang tên Salon tóc Yui đã đóng cửa từ lâu, song mặt bằng lẫn trang thiết bị đều còn nguyên, Akari lại có cả bằng chuyên viên thẩm mỹ và dụng cụ hành nghề. Lần đầu tiên cắt tóc cho anh ở đây cũng là cơ duyên giúp hai người nhận ra tình cảm đối phương dành cho mình. Đối với Akari, đó là một việc mang ý nghĩa đặc biệt.

“Vậy hả, đặc biệt cơ à, nghe thích quá.”

Akari cũng biết bản thân mình thật chẳng dễ thương chút nào khi có mỗi chuyện này mà cũng không nói thẳng ra được, nhưng dường như Shuji vẫn đoán ra ẩn ý của cô.

Bốn mắt gặp nhau, anh chậm rãi chớp mi. Những lúc cuộc nói chuyện bị gián đoạn như thế này, thời gian dường như càng dài ra

thêm, khiến cô thấy thật bồi hồi. Shuji nhoẻn miệng cười, Akari cũng bắt giác mỉm cười theo.

Bầu không khí ngọt ngào đang dần lan tỏa. Nhưng chưa kịp cảm nhận thì đột nhiên, chuông cửa reo vang như muốn khuấy động không gian.

Từ cánh cửa vừa là lối ra vào tiệm vừa là hiên nhà riêng của tiệm đồng hồ lida vọng lại một giọng nói ồn ào.

“Bố anh Shu, anh có nhà đúng không? Mở cửa cho em với!”

Là giọng của Taiichi. Shuji đứng dậy, nét mặt như muốn nói “Bố tay với cu cậu rồi”. Tiếng cửa mở vừa vang lên ngoài hiên thì ngay tức thì, Taiichi đã hộc tốc xộc vào phòng khách, đi thẳng đến chỗ cái cửa sổ sát đất rất to rồi kéo rèm kín mít, sau đó, mới hít thật sâu và thở phào như thể cuối cùng đã bình tâm.

“Có chuyện gì thế? Taiichi?!”

Mãi khi ấy, cậu nhóc mới để ý thấy Akari và xoay qua nhìn cô.

“Gì, chị Akari cũng ở đây à?”

Vừa nói, cậu vừa sốt ruột lượn tới lượn lui trong phòng, đoạn bỏ gối thu lu ngồi một góc ghế xô pha. Nhìn khuôn mặt cậu có vẻ nghiêm túc hơn hẳn mọi hôm.

“Xin lỗi hai anh chị nhưng em sẽ ở lại đây một lúc. Nếu thấy em kỳ đà cản mũi thì hai người lên tầng hai hộ em nhé. Em sẽ không nhìn trộm đâu. Giờ em không rảnh để làm việc ấy.”

Vậy chẳng lẽ bình thường cậu nhóc sẽ không nao núng mà nhìn trộm cho bằng được ư, Akari kinh ngạc. Nói vậy chứ có mặt Taiichi, cô cũng không định tìm cách ở riêng với Shuji làm gì.

“Em nghịch ngợm nên bị người ta đuổi bắt à?”

Với mái tóc tẩy màu dựng ngược, cổ đeo chiếc vòng bạc treo lủng lẳng cả đồng thứ vớ vẩn, nào bu lông, nào chìa khóa hồng, mới nhìn qua, trông bộ dạng của Taiichi chẳng khác nào tên choai choai phá làng phá xóm. Khéo cậu nhóc làm việc xấu bị người ta phát hiện cũng nên.

“Làm gì có! Tại sấm chớp cứ ầm ầm đấy chứ!”

“Hả, em sợ à? Em lo bị lấy mất lỗ rốn^[1] sao?”

“Đừng có trêu em!”

Mạnh miệng là thế, nhưng cậu nhóc lại càng ôm gối chặt hơn như thể muốn giấu đi lỗ rốn của mình.

“Anh có nghe thấy gì đâu.”

Quay trở lại phòng khách, Shuji cất giọng. Akari cũng không nghe thấy âm thanh nào giống tiếng sấm rền cả.

“Em thấy chớp từ đằng xa rồi. Chắc nó đang trên đường đến đây đấy.”

Xa đến độ không nghe thấy gì mà sao lại sợ như vậy kia chứ? Nhưng có vẻ Taiichi sợ sấm sét thật chứ chẳng đùa.

“Cụ Tsukumo chiều thằng sấm quá. Nó làm bậy mà vẫn bỏ qua, bảo sao nó không được nước lán tới.”

Cậu nhóc có hơi khác người. Cụ Tsukumo mà cậu nói tới ở đây chính là thần đền Tsukumo, đồng thời cũng là tên của khu phố mua sấm này. Nghe đâu cậu vốn là con trai một dòng họ nào đấy có dây mơ rễ má với ngôi đền, thành ra hiện tại cậu đang ở tại phòng xã vụ bỏ trống. Taiichi là sinh viên nhưng bình thường chỉ thấy cậu lêu

lồng ngoài đường. Và chẳng hiểu sao cậu luôn vận đồ tu trên người.

Thêm nữa, thỉnh thoảng cậu lại thốt lên những câu kỳ cục như vậy đấy.

“Nếu em sợ thì trốn vào phòng xã vụ là được rồi, sao phải chạy đến tận nhà anh Shu?”

“Ở đây càng nguy hiểm hơn. Nếu tới gần, thể nào thằng ấy cũng ghé qua chào cụ Tsukumo cho xem.”

Thằng ở đây ám chỉ sấm sét thì phải. Sấm sét mà biết chào hỏi cơ đấy, lễ phép thật.

“Làm gì có chuyện ấy.”

“Song anh e trời sẽ mưa đấy. Em có đang phơi đồ không? Riêng chuyện này, Taiichi mà dự đoán là hay trúng lắm.”

Vốn quen với cậu nhóc trước Akari một thời gian dài, Shuji ôn tồn nói.

“À, không sao đâu anh, cơ mà Taiichi biết xem thời tiết à?”

Mỗi chuyện ấy mà tại sao mọi người không biết kia chứ. Cậu nhóc làm bầm như thể chuyện này kỳ cục lắm. Dứt lời, cậu lại thốt lên như vừa chợt nhớ ra.

“Đúng rồi, không biết cô nhóc kia thể nào rồi nhỉ? Khéo lại không mang dù theo ấy chứ, tiệm Lime cũng gần đến giờ đóng cửa rồi.”

“Cô nhóc nào?”

“Cô nhóc đến đây tìm salon tóc Yui ấy. Hình như có chuyện muốn gặp chị Akari thì phải, nhưng em bảo chị đi đến tối mới về nên khuyên cô nhóc đến cà phê Lime mà đợi.”

“Tìm chị á? Ai vậy ta. Cô bé ấy thế nào?”

“Chắc tầm học sinh cấp ba? Hay sinh viên đại học nhỉ? Ăn vận khá giản dị, thời đại này rồi mà còn thắt tóc bím.”

Trong đầu Akari chỉ hiện lên duy nhất một cô gái như vậy. Song cô không hiểu nổi lý do nào đưa cô bé đến đây.

“Lẽ nào lại là Kana? Em... em phải đến Lime đây.”

“Em mang theo dù đi cho chắc. Hay là anh đi chung với em nhé?”

Akari vừa đứng dậy thì Shuji mở lời.

“À, không sao đâu. Anh còn đang dở việc mà? Với lại, chắc là em gái em đấy thôi.”

“Thế à. Vậy em đi cẩn thận.”

Cô gật đầu và vội vàng cầm lấy túi xách trong khi Taiichi lăm bắm cốc lốc.

“Ra là em gái chị à. Nhìn hai người chẳng giống nhau gì cả.”

Gia đình Akari khá phức tạp. Nói thì nói vậy song tình hình chẳng có gì nghiêm trọng, chỉ là bố mẹ cô đều đã từng ly dị rồi giờ đến với nhau, nhưng thời buổi này thì ấy cũng chỉ là chuyện thường ngày ở huyện. Dẫu vậy, lời Taiichi nói khiến Akari bối rối trước việc em gái, người mà cô luôn cố đặt ngoài cuộc sống của mình đến thăm.

2.

Tại sao chị hai lại chuyển đến ở khu phố mua sắm hiu quạnh này kia chứ. Ngày trước, Kana từng rất ghen tị với chị, bởi chị cô bé có một cuộc sống thật hào nhoáng nơi phố thị. Cô mong một ngày nào đó, mình cũng có thể ra ở riêng và làm việc ở một thành phố. Nhưng Kana thấy nơi này chẳng khác với thị trấn nơi cô đang sống là bao. Chẳng phải chị cô luôn quan niệm gia đình - nghĩa là bao gồm cả Kana - và bản thân chị ấy không liên quan gì với nhau nên mới lên thành phố sao.

Tiệm cà phê Lime này cũng chỉ toàn những món căn bản mà tiệm nào cũng có trong thực đơn. Mùi cơm chiên bọc trứng sục lên khiến cô bé đói meo, nhưng cô chỉ bấm bụng uống mỗi tách cà phê và dầm dề ngồi đấy cả mấy tiếng đồng hồ, theo đúng lời gã thanh niên mặc đồ tu gập trong khu phố mua sắm.

Khách ở bàn bên cạnh là một phụ nữ. Chẳng rõ có phải cô ấy cũng đang giết thời gian hay không mà mãi không thấy đứng lên khỏi chỗ ngồi.

Tuy nhiên, khác với Kana, cô ấy gọi cà phê đến mấy lần. Người phụ nữ ấy không còn trẻ nữa, ánh chừng cũng phải trên dưới bốn mươi lăm, sở hữu nét đẹp rất hợp với bộ kimono bà đang mặc. Hàng lông mày lá liễu mảnh mai phẳng phất chút căng thẳng, khiến người khác có cảm giác khó gần. Chiếc đai kimono có hình ảnh đào

núi mỹ lệ quá khiến Kana say sưa nhìn, chợt người phụ nữ ngẩng đầu lên và nhìn lại làm cô bé phải cuống cuống lãng mắt đi.

“Chỉ còn lại cô cháu mình thôi nhỉ?”

Người phụ nữ nhìn Kana rồi mở lời. Cô bé nhìn quanh, một nhóm khách vừa thanh toán đang lục tục ra về, đúng là chẳng còn khách khứa nào nữa. Từ tám tám giờ tối, đột nhiên lượng khách ít hẳn. Có lẽ sắp đến giờ tiệm đóng cửa rồi.

“... Đúng thật ạ?”

Lo ngay ngáy liệu mình có bị mắng vì cái tội nhìn chăm chăm vào người ta hay không, Kana lại lăm lét liếc nhìn người phụ nữ trong bộ kimono.

“Cháu có hẹn à?”

Bà nở nụ cười và lên tiếng bắt chuyện, có vẻ bà không quá cao ngạo như vẻ ngoài của mình.

“Dạ, cháu đến chơi với chị gái nhưng chị ấy lại đi vắng chưa về.”

Cô bé đã nhanh trí viết lên mảnh giấy báo rằng mình đang ở tiệm cà phê rồi kẹp vào cửa chính, nên nếu chị trông thấy có lẽ sẽ đến đây. Biết vậy cô hỏi mẹ số điện thoại của chị có phải hơn không, khổ nỗi cô bảo với mẹ là mình ngủ qua đêm ở nhà bạn, thành ra không thể hỏi được. Địa chỉ sau khi chuyển nhà của chị hai, cô biết là nhờ nhìn trộm mảnh giấy nhớ dán trong bếp.

“Thế à, cháu có hay đến chỗ chị không?”

“... Dạ, cũng thỉnh thoảng ạ.”

Cô bé không dám nói thật ra mình mới đến lần đầu tiên. Vì thiên hạ người ta hay nghĩ rằng chị em với nhau thường phải rất kháng

khít mà, người phụ nữ này có lẽ cũng không ngoại lệ. Tuy nhiên, lời bà thốt ra lại hoàn toàn nằm ngoài tưởng tượng của cô bé.

“Cô cũng có một người chị nhưng chưa bao giờ gặp mặt cả.”

Nói xong, bà chuyển ánh nhìn ra ngoài khung cửa sổ.

“Ghét thật, trời mưa rồi.”

Bên ngoài trời tối thui, nhưng Kana vẫn nhìn thấy những giọt nước lộp bộp rơi trên mặt kính cửa sổ.

“Ôi, mưa thật kìa. Cháu không mang dù mới chết chứ.”

“Sợ mưa lâu đấy cháu ạ. Kiểu này để mình phải nán lại đây thêm rồi. Cô đang định đi về rồi đấy chứ.”

Kana vốn cũng định quay lại salon tóc Yui rồi đợi trước cửa, nhưng trời mưa như vậy mà phải chạy ra ngoài thì nản quá.

“Tại sao hai người là chị em mà lại chưa bao giờ gặp mặt ạ?”

Cô bé cũng không hiểu câu hỏi như muốn tiếp tục cuộc trò chuyện với người phụ nữ bên này của mình là để giết thời gian hay cô thật sự muốn biết về chuyện của chị em họ nữa. Thật ra, Kana cũng không cảm nhận được sợi dây liên kết tình cảm nào giữa mình và chị Akari. Vậy thì một người em chưa bao giờ gặp mặt chị gái sẽ suy nghĩ thế nào về sự tồn tại của chị mình? Thú thật cô bé có hơi tò mò về chuyện đó.

“Bọn cô là chị em cùng cha khác mẹ. Mẹ cô không thể kết hôn với cha cô được, vậy nên cô gần như không có quan hệ gì với gia đình bên nội| chỉ nghe nói mình có một người chị, song tuổi tác cách nhau đến mười lăm năm nên thực tế chẳng có điểm gì chung.”

Tình hình ra chiều hơi nghiêm trọng. Cô bé trách mình vô ý vô tứ

tọc mạch, nhưng biết đâu người phụ nữ ấy cũng muốn tâm sự với ai đó thì sao. Thấy Kana tự nhiên im bật, bà nở nụ cười hiền lành và tiếp tục.

“Đã rất nhiều lần cô cố tưởng tượng hình ảnh của chị mình nhưng không tài nào hình dung ra được. Vậy mà bây giờ, người ta bảo cô đến nhận di vật chị để lại, khiến cô cảm thấy nếu mình mà nhận nó thì có gì đó không phải. Cô không có lấy một kỷ niệm chung với chị ấy, còn chẳng hình dung ra được hình ảnh của chị, nên đâu thể nhớ thương chị ấy kia chứ?”

“Chị cô qua đời rồi ạ?”

Bà gật đầu, đoạn lấy ra một mảnh giấy từ trong chiếc túi vải bông.

“Đây là di vật chị ấy để lại. Mảnh giấy này được gửi đến cùng với giấy báo tử.”

Di vật gì lạ quá, cô bé trầm nghĩ, hình như đó là biên nhận sửa đồng hồ. Có lẽ chiếc đồng hồ chính là di vật để lại cho cô em gái. Cái tên Endo Midori viết trên tờ biên nhận chắc là tên họ của người chị ấy. Thế nhưng, nhìn kỹ cô nhóc phát hiện ra ngày tháng đã từ mười năm trước.

“Chiếc đồng hồ này vẫn để ở tiệm sửa suốt chục năm qua ạ?”

“Ồi chà.”

Người phụ nữ nhìn tờ biên nhận, chừng như giờ bà cũng mới nhận ra điều đó.

“Đúng thật này. Chị của cô mới qua đời tháng trước, chuyện này nghĩa là sao nhỉ?”

“Thời gian qua lâu như vậy rồi, liệu cửa tiệm còn giữ chiếc đồng hồ không ạ?”

“Ừ, cô cũng thử hỏi rồi, bên tiệm bảo họ vẫn đang bảo quản đằng hoàng. Tiệm đồng hồ ấy nằm trong khu phố mua sắm gần đây. Nhưng khổ nỗi, cô vẫn đang băn khoăn không biết có nên đến lấy không. Thậm chí cô nghĩ nếu tiệm không còn giữ thì cũng chẳng sao, ai ngờ họ vẫn bảo quản nó đằng hoàng, lại càng khiến cô phiền não hơn.”

Hóa ra vậy nên cô ấy mới ngồi đây ôm nỗi ưu tư này.

“Khu phố mà cô nhắc đến có phải là khu phố mua sắm đường Thần Xã Tsukumo không ạ? Hóa ra ở đó có cả tiệm đồng hồ. Cháu thấy hầu hết các tiệm đều đóng cửa rồi thì phải.”

“Mới đầu cô cũng không tìm ra. Bảng hiệu không nổi bật cho lắm, chưa kể lối ra vào nhìn chẳng khác nào nhà dân xây theo kiến trúc kiểu Âu, cửa sổ trưng bày lại chỉ đặt một chiếc đồng hồ trông như đồ trang trí. Nói thật là nhìn nó mang hơi hướm tiệm đồ cổ hơn. Nhắc mới nhớ, ở chỗ cửa sổ để một tấm biển lạ lùng lắm.”

Kana cũng đã nhìn thấy cửa tiệm này. Nó nằm xeo xéo đối diện nhà chị cô bé. Hóa ra căn nhà đó là tiệm đồng hồ.

“Có phải tấm biển đề ‘Ở đây sửa kỷ niệm xưa’ không cô? Công nhận tiệm đồng hồ ấy kỳ quặc thật.”

“Đúng rồi, cháu cũng để ý à?”

“Nghe cứ treu người thế nào ấy cô nhỉ. Cửa tiệm đó nằm gần nhà chị gái cháu. Mang tiếng là phố mua sắm nhưng chẳng thấy ma nào, thế nên họ mới để cái bảng hiệu như thế hòng thu hút khách

đây mà.”

Cứ đọng tới chuyện tám biển là chẳng hiểu sao Kana lại nhớ đến tên con trai trọng bộ đồ tu kia, làm bao máu nóng lại dồn lên. Đúng là một kẻ bất lịch sự, ai đời lại đi hỏi “Cô không có kỷ niệm quan trọng nào muốn gìn giữ à?” như thể đi guốc trong bụng người khác thế.

Kỷ niệm chỉ đơn giản là ký ức trong quá khứ. Những thứ đã diễn ra vốn dĩ không thể thay đổi được. Mà suy cho cùng, nếu đã muốn sửa lại thì kỷ niệm đó chắc cũng chẳng vui vẻ gì cho cam, vậy thì gìn giữ để làm gì cơ chứ?

“Không biết họ có thực sự sửa được kỷ niệm không nhỉ?”

Người phụ nữ thì thầm như thể đang gửi gắm hy vọng vào tám biển kia.

“Nếu được, cô muốn có kỷ niệm với chị gái mình sao ạ?”

Sau một thoáng suy nghĩ, người phụ nữ khẽ lắc đầu.

“Dù nhỏ nhoi nhường nào, kỷ niệm vốn đã không có thì đâu thể sửa được. Trong khi đó, cô và chị gái lại chẳng có chút kỷ niệm nào với nhau.”

Không sai. Nếu ngay từ ban đầu đã chẳng có gì, thì dẫu muốn sửa cũng chẳng thể được. Không hiểu sao Kana lại cảm thấy một cú sốc nhẹ trước chuyện này.

“Mưa kiểu này còn lâu mới tạnh. Nhưng... chắc cô phải về thôi.”

Nói đoạn, bà đột nhiên mở lời.

“Hay là cháu nhận giúp cô được không?” Bà chìa tờ biên nhận ra.

Tuy nhiên, người đang đưa mắt nhìn Kana từ phía bên kia bức vách quần đầy dây thừng xuân lại không phải người phụ nữ lúc này.

“Kana! May quá, hóa ra em vẫn còn ở đây.”

Nói dứt lời, Akari, chị gái cô bé chạy lại.

• • •

“Em không bỏ nhà đi đấy chứ?”

Sau khi đội mưa dất Kana về nhà, Akari hỏi trong lúc đun ấm nước nóng. Đâu đó vẫn nghe thấy tiếng sấm sét ầm ì nhưng không gần đến độ khiến ta hồn xiêu phách lạc.

“Làm gì có.”

Ngó nghiêng nhìn nhà bếp từ căn phòng tám chiếu, Kana buồn tay lần theo những vết xước trên cột.

“Em đang nghỉ xuân mà, nhưng chẳng có kế hoạch gì cả, rảnh rỗi lắm. Cho em ở ké nhé.”

“Được thôi, nhưng chị đi làm suốt đấy. Ngành dịch vụ nên Chủ nhật hay ngày lễ đều phải làm việc hết.”

“Chị cứ kệ em là được rồi. Thích gì em sẽ làm đấy.” Nói thì nói vậy, song xung quanh đây làm gì có chỗ nào mà chơi. Thế nhưng mùa xuân này Kana thành sinh viên đại học rồi. Có lẽ không cần phải đối xử với con bé như con nít nữa.

Akari đặt cốc nước trà lên mặt bàn, Kana tần ngần ngồi xuống. Cô đảo mắt nhìn xung quanh như ngạc nhiên lắm, đoạn với tay về phía hộp bánh quy.

“Nhà gì cũ thế. Giống nhà bà.”

Người bà mà Kana vừa nhắc đến là bà nội của cô bé. Mẹ Akari nuôi cô một mình rồi mới đi bước nữa. Kana ra đời sau đó, thế nên trong khi cô bé luôn cảm thấy gần gũi với bà nội thì Akari, vốn là con riêng của mẹ lại luôn cảm thấy bà thật xa cách.

Chung quy lại, chẳng rõ có phải vì Kana là con gái cùng mẹ khác cha, lại kém chị gái những mười tuổi hay không mà họ không phải dạng chị em chơi đùa và lớn lên cùng nhau. Rồi khi cô bé vào tiểu học, bắt đầu để tâm đến thế giới xung quanh cũng là lúc Akari dọn ra ở riêng. Kể từ đó, hai chị em lại càng ít dịp gặp gỡ.

Do đó có nằm mơ Akari cũng chẳng ngờ Kana lại đột nhiên đến thăm mình thế này.

Hôm trước, cô đảo qua nhà, nhưng không gặp được con bé vì dịp ấy nó vừa thi đại học xong và đang đi du lịch xả hơi cùng đám bạn. Vậy mà không hiểu chuyện lần này là sao đây. Liệu người ta có lấy lý do rảnh rỗi để đến thăm người chị gái chẳng mấy thân thiết với mình không?

“Hình như em sắp nhập học rồi nhỉ? Kể cũng hơi tiếc khi không được nguyện vọng một, nhưng chị thấy em đậu vào một trường đại học rất tốt đấy chứ.”

Nghe đến đây, Kana thoáng cau mày. Trời ạ, đáng ra cô nên giả vờ không biết con bé thi trượt trường đại học ở Tokyo mà nó muốn vào mới đúng. Biết đâu nó vẫn chưa nguôi ngoai nên mới tìm đến đây thì sao.

Nhưng Akari ngay lập tức gạt phăng suy đoán ấy đi. Đó là chuyện không thể. Chẳng lý nào con bé lại tìm một người không học

đại học như Akari để dốc bầu tâm sự chuyện học lên cao cả.

“Chị nghe ai kể chuyện đó vậy?”

“... Dì kể với chị.”

“Biết ngay mà. Dì đúng là bà tám.”

Kana xem chừng chán nản song không đến mức quá khó chịu. Hay nó biết bản tính dì vốn như vậy nên đành bó tay? Gì thì gì, có lẽ em gái mình không chịu vết thương lòng quá lớn về chuyện trượt nguyện vọng một.

“Đúng rồi, chắc em đói rồi hả? Muốn ăn gì không?” Thấy cô hỏi, cô bé háo hức rướn người tới trước, chắc đã quên hẳn chuyện nhập học kia rồi.

“Dạ ăn. Có món gì hả chị?”

“Có thịt bò hầm.”

“Chị hai nấu à?”

“Ừm, một nửa là chị nấu.”

Kana nghiêng đầu thắc mắc nhưng không hỏi sâu hơn. Chả là, hôm qua Shuji ghé qua nhà cùng cô nấu món này để ăn tối, giờ vẫn còn dư. Sự khéo tay của anh không chỉ giới hạn trong lĩnh vực đồng hồ.

“Chị đi hâm ngay đây.”

Những món kiểu này phải nấu nhiều mới ngon nên cô có cả một nồi to. Mà chỉ cần cho vào tủ đông là có thể ăn trong nhiều ngày, rất tiện cho mấy hôm đi làm về mệt.

Trong lúc cô chuẩn bị, Kana chỉ im lặng. Song một hồi sau, cô bé lên tiếng chừng như nghĩ ra điều gì đó.

“Chị hai học xong cấp ba đã chuyển ra sống một mình rồi nhỉ?”

“Vì trường đào tạo chuyên viên thẩm mỹ nằm hơi xa. Nhưng trường ở gần nhà, có thể đi đi về về thì nhìn chung vẫn tiện hơn.”

Hay là vì trường Kana sẽ theo học gần nhà đến mức không phải ra ở trọ nên con bé khó chịu nhỉ? Trong khi Akari vẫn vương lo ngại, cô bé chỉ buông thõng một câu “Đúng thật.”

“Tại em cũng chẳng có điều gì muốn làm như chị hai ấy. Chắc em hợp ở lại quê hơn đi xa.”

“Bố cũng đâu muốn em xa nhà phải không?”

“Ừm, bố có mỗi mình em thôi mà.”

Vừa thốt ra miệng, nét mặt Kana đã như muốn nói “Thôi xong.”

“À ừm, ý em là, bố bảo chị hai cứng cáp rồi, còn em thì chưa đủ lông đủ cánh. Chị có thấy bố bảo bọc em quá không?”

“Cũng đúng mà, Kana ở một mình thì hơi nguy hiểm đấy.”

Akari cười phà phà, song cô bé lại gục đầu về suy tư.

Rốt cuộc em gái cô cần gì nên đến đây? Cô chẳng nắm bắt được ý tứ con bé từ cuộc trò chuyện mập mờ này. Mọi quan hệ giữa cha dưỡng và Akari ắt hẳn cũng không đến mức khiến Kana phải để tâm. Trước giờ hai người bọn họ vẫn luôn suôn sẻ thuận hòa. Dưỡng rất tốt, cô cũng xem ông như cha mình. Dẫu vậy, cô vẫn biết trong lòng ông, vị thế của Kana và cô không hoàn toàn giống nhau, song cô chỉ tự nhủ điều này suy cho cùng cũng chẳng sao.

“Sao chị hai lại chuyển về đây vậy? Chỗ này có gì à?”

Đột nhiên cô bé đưa ra một câu hỏi thật sắc bén. Akari chỉ biết lúng búng như ngậm hột thị.

“Hả, cũng không có gì... Chị muốn thay đổi môi trường ấy mà.”

Bởi đối với cô, vùng đất này đọng đầy kỷ niệm. Nhưng chuyện này không dính dáng gì đến Kana. Khi biết tin Akari chuyển đến salon tóc Yui, có lẽ mẹ cô ít nhiều cũng bận tâm, song rốt cuộc bà không nói gì cả. Sống tại nơi đây là một quyết định mang tính cá nhân, hoàn toàn không can hệ gì đến ba người kia. Vậy nên cô cho rằng mình không cần đem chuyện này ra nói với mọi người, song em gái cô có vẻ không phục.

Dù vậy, khi thịt bò hầm đã sẵn sàng, cô bé quay sang tập trung chuyên môn ăn uống. Chẳng rõ do món ăn ngon quá hay do bụng đói meo đói mốc mà em gái cô ăn ngấu nghiến. Akari cũng đành lo ăn phần mình.

Một lát sau, Kana lại lên tiếng.

“Lúc ngồi trong tiệm cà phê, em đã gặp một người giống chị em mình đấy. Cô ấy có một người chị cùng cha khác mẹ, khoảng cách tuổi tác cũng lớn lắm.”

“Cả hai chị em cùng đi cà phê à?”

“Không, chỉ có người em thôi.”

Vậy là người đó giống Kana à. Song chuyện này có vẻ chẳng dính líu đến lý do cô bé đến đây, Akari nghĩ thầm.

“Chị biết không, cô ấy kể là chưa bao giờ gặp mặt chị mình. Vậy nên cô ấy bảo không cần di vật của chị gái, rồi bắt em nhận thứ này cho bằng được.”

“Di vật?”

Một mảnh giấy được gấp gọn gàng lọt vào tầm mắt cô. Mở ra, cô

trông thấy trên đó ghi dòng chữ “Biên nhận sửa chữa”. Ở phần tên ghi Endo Midori. Trên tờ giấy có đóng mộc đề tên của tiệm đồng hồ Iida, Akari đưa mắt nhìn vào phần ngày tháng.

“Cái này cách đây cả mười năm rồi còn gì.”

“Đúng thế. Hình như chị cô ấy cứ để ở tiệm không đến lấy thì phải. Nhưng giờ chị cô ấy đã qua đời, nên nó thành kỷ vật để lại cho người em gái. Cô ấy bảo đã gọi điện thoại đến tiệm thì được cho hay người ta vẫn giữ chiếc đồng hồ, khổ nỗi cứ băn khoăn không biết có nên đến lấy hay không.”

Mặc dù trên tờ biên nhận chỉ có thông tin nhà sản xuất cùng số xê ri đồng hồ, song món đồ được ông nội Shuji nhận sửa, chưa kể chi tiết người phụ nữ điện đến xác nhận cũng trùng khớp với chuyện Shuji kể. Không nghi ngờ gì nữa, tờ giấy này chính là biên nhận của chiếc đồng hồ ngân chuông.

“Cô ấy bảo Kana nhận chiếc đồng hồ á?”

Akari kinh ngạc nhìn người tới trước.

“Cô ấy bảo em cứ vứt đi cũng được. Vì tự tay cô vứt đi thì không nữa. Tiệm đồng hồ này gần đây đúng không?”

Chị hai là hàng xóm chắc cũng biết mặt nhà bên ấy chứ ạ? Chị có thể nhờ họ giải quyết chiếc đồng hồ đi giúp em được không? Chứ em thấy di vật của người đã khuất mà đem vứt đi cứ rờn rợn thế nào ấy.”

“Không được vứt đi! Hơn nữa chiếc đồng hồ này... Nói chung em không được nhận nó đâu nhé. Kana, người ấy sống ở đâu? Phải trả lại mới được.”

Nhìn Akari quỳnh quáng cả lên, Kana ngoẹo đầu khó hiểu.

“Chuyện đó em đâu biết. Em chỉ tình cờ gặp cô ấy ở tiệm cà phê thôi. À, nhưng trên tờ biên nhận có ghi địa chỉ và số điện thoại mà.”

Địa chỉ nằm trong thành phố, song Akari không biết nó ở khu nào. Cô quyết định điện thoại tới hỏi, thấy thế, khuôn mặt Kana càng tỏ rõ sự nghi ngại.

“Đương sự đã bảo không cần, việc gì mình phải một hai đòi trả lại bằng được như thế. Chiếc đồng hồ từ tận hơn chục năm trước, bây giờ thiết kế chắc cũng lỗi thời rồi chị ơi.”

Akari bỏ ngoài tai lời ngăn cản của em gái và ấn số điện thoại, song không thấy đổ chuông mà chỉ nghe thông báo số điện thoại này hiện không còn sử dụng.

“Không ai nghe máy ạ?”

“Đây là địa chỉ của người tên Endo Midori nhỉ? Vậy là sau khi bà ấy qua đời, chắc gia đình cũng không sống ở đó nữa rồi...”

Tuy không rõ họ sống ở địa chỉ này trong khoảng thời gian nào, song nếu bà ấy không đến nhận lại đồng hồ là do gia đình đã chuyển đi xa, thì có nghĩa không phải họ mới dời đi gần đây. Có lẽ sẽ khó mà truy ra được tung tích của gia đình họ từ địa chỉ này.

“Chưa kể, hai chị em họ chưa một lần gặp mặt nhau chị ạ.”

Dẫu vậy, vẫn có thể xoay sở để liên lạc với gia đình cô ấy được. Trong lúc Akari trầm ngâm, Kana khe khẽ nói.

“Cô ấy bảo không biết phải xử trí thế nào với chiếc đồng hồ này, em nghĩ mình phần nào hiểu được cảm xúc ấy. Chị hai ơi, chị nói thật cho em biết đi, có phải nguyên nhân chị hiếm khi về thăm nhà

từ ngày ra ở riêng là vì chị không thể xem chúng ta là một gia đình không?”

Câu hỏi quá đột ngột khiến Akari ghen lời.

“Em nói gì kỳ vậy.”

Đương nhiên cũng có những lúc Akari cảm thấy lẻ loi trong ngôi nhà của mình. Song khi chạm đến một ngưỡng tuổi nhất định, thốt nhiên con người ta sẽ muốn rời khỏi vòng tay bố mẹ để tự đứng trên đôi chân mình. Còn lý do chẳng mấy khi về nhà là bởi cô quá bận bịu với công việc và các mối quan hệ xung quanh.

So với Akari, Kana gắn bó với gia đình hơn, con bé lại là người nhạy cảm, tính cách không phù hợp để bươn chải một thân một mình, có lẽ vì thế nên trong mắt cô bé, Akari chẳng khác nào một đứa vô tâm, xem gia đình là thứ không cần thiết.

“Chị xem, chúng ta chẳng giống nhau chút nào. Thuở bé cũng không có kỷ niệm gì với nhau, bảo sao khó lòng cảm nhận được sợi dây liên kết tình cảm.”

Quả vậy, nếu so với các cặp chị em gái bình thường, có lẽ hai người bọn họ trông chẳng giống chị em. Tuy nhiên, Akari lại không thể tán thành quan điểm của em mình.

“Kana chỉ trò chuyện một chút với cô ấy trong tiệm cà phê, ắt không thể hiểu hết sự tình câu chuyện. Phải trả lại đồng hồ thôi em à.”

Cô cố tình lái về lại chuyện đồng hồ.

“Ngày mai chị sẽ nhờ tiệm đồng hồ lida tìm hiểu về người chủ.”

Rất có thể tiệm đồng hồ lida còn biết về bà Endo Midori, người

có cái tên được viết trên tờ giấy biên nhận, nhiều hơn người em gái ấy chứ. Cô dám chắc vị khách này phải có mối quan hệ rất khăng khít với cửa tiệm, nên mới sẵn sàng để lại một chiếc đồng hồ giá trị như vậy từ năm này qua tháng nọ mà không đến nhận.

“Chị đi chuẩn bị nệm. Em ngủ trong phòng khách nhé.”

Nói đoạn, cô đứng dậy rời khỏi bàn ăn. Cô muốn mau chóng đi tắm luôn cho xong chuyện.

Thái độ của cô chẳng khác nào chạy trốn bởi cô hiểu rõ cảm xúc của Kana. Một gia đình đáng lẽ chỉ có bố, mẹ và cô con gái, nay lại bị sự hiện diện của Akari làm cho phức tạp. Hơn thế nữa, chênh lệch tuổi tác giữa hai chị em quá lớn, chưa kể họ chỉ chung nhau nửa dòng máu. Phải ở trong tình trạng nửa nạc nửa mỡ, chẳng biết bản thân mình có chị gái hay không, chẳng lạ gì nếu Kana nghĩ thà một thân một mình còn hơn.

Hay nhân thể sắp trở thành sinh viên đại học, cô bé hạ quyết tâm dẹp quách mối liên hệ chị em này đi rồi trở thành người con duy nhất của bố mẹ nhỉ? Liệu có phải Kana đến gặp chị mình là để tìm cách đạt được ý định đó?

3.

Trong phòng ăn đặt chiếc bàn tròn bằng gỗ sồi của tiệm đồng hồ lida từ sáng đã tấp nập lạ thường. Bởi lẽ không chỉ có Akari và Kana cùng đến, mà cả Taiichi cũng đang ở đây.

Tự nhiên lại thành ra bốn người ngồi ăn với nhau, thế nên Kana ngẩn ra vì chẳng hiểu đầu cua tai nheo thế nào.

“Anh là bạn trai của chị gái em thật ạ?”

“Thật đấy.”

Shuji trả lời không chút ngượng ngùng. Trên bàn bày một mâm cơm sáng thơm tất hiêm thấy ở thời buổi này. Xúp miso cũng như trứng cuộn tất nhiên đều do Shuji làm.

“Anh có thể sửa kỷ niệm ạ?”

“Không có kỷ niệm muốn sửa thì hỏi câu đấy làm gì hả?”

Taiichi đột nhiên chen ngang, Kana hướng ánh mắt hình viên đạn về phía cậu. Có lẽ với một cô bé theo học trường nữ sinh như Kana thì cậu chàng nhìn qua có vẻ lêu lổng như Taiichi là thành phần mà cô không muốn đến gần trong vòng bán kính một mét.

Thế nhưng, lúc nào Taiichi cũng khoác trên mình bộ đồ tu nên khó mà nói cậu ăn vận màu mè cho được. Mặc dù Taiichi cúp học trên trường như cơm bữa nhưng lại rất năng đến phụ giúp ở đền thờ, thành thử cô không nghĩ cậu cùng một giuộc với đám thanh niên ăn chơi phá phách.

“Dưa muối sáng nay ngon quá.”

“Chị mua đến đây.”

“Ồ, chị Akari mua hả? Chị càng ngày càng sành sỏi thích của em rồi đấy.”

“Chị có mua cho em đâu mà tưởng bở thế nhỉ.”

“Xì, thế là mua cho anh Shu à.”

“Thôi được rồi, giờ mình bàn về chiếc đồng hồ di vật nhé, có vẻ cô Endo Midori ấy là con gái của người có tên Endo Katsuhiko thì phải.”

Shuji nhìn xuống tờ biên nhận và quay lại chủ đề mà họ đang cần thảo luận.

“Anh đã xem sổ ghi chép công việc của ông nội rồi, ông Endo Katsuhiko cũng ở cùng địa chỉ, hơn thế nữa, sinh thời ông là một khách hàng thân thiết và rất hay đặt mua đồng hồ cao cấp.”

“Tức là ngày ấy, cô Midori đem đồng hồ của cha mình đi sửa à.”

“Theo thông tin trong sổ ghi chép, ông Katsuhiko mới là người đem đồng hồ đến tiệm.”

“Ông ấy lấy tên con gái mình ạ?”

“Phải, có điều thời hạn nhận hàng là một năm. Đúng là có hơi lâu hơn bình thường. Nhưng sau đó, hình như vì lý do riêng, ông ấy không thể đến nhận đồng hồ ngay được nên đã yêu cầu tiệm bảo trì định kỳ cho nó.

Rốt cuộc, chuyện này là sao? Tại sao một năm trôi qua cũng không ai đến lấy? Rồi việc họ chỉ đưa đúng tờ giấy biên nhận cho em gái của người phụ nữ tên Midori cũng thật bất thường.

“Anh đoán sinh thời, ông Endo Katsuhiko rất hay ghé qua khu phố mua sắm. Tầm mười lăm năm về trước, nhiều người ở khu vực quanh địa chỉ này hay đi xe buýt đến đây mua sắm lắm. Tiếc là dần dà, người ta chuyển sang đi tàu điện và đổ xô về một khu thương mại sầm uất khác, song ông Endo vẫn tiếp tục gắn bó với tiệm đồng hồ Iida của ông nội anh.”

“Hình như cô Midori đã qua đời, còn bố cô, ông Katsuhiko không biết bây giờ ra sao. Anh có nghĩ ra người nào trong khu phố mua sắm biết được tung tích của ông ấy không?”

“Anh cũng không rõ, nhưng mình phải thử mới biết được. Tóm lại, nếu tìm ra họ hàng nhà Endo, chắc hẳn mình sẽ hỏi được thông tin liên lạc của người em gái.

“Nhưng liệu người em gái có đến lấy đồng hồ không? Cô ấy đã bảo không cần kia mà?”

Trong khi nhai sắn sật đồ chua, Taiichi lên tiếng, đoạn ừng ực uống trà để nuốt cho trôi.

“Cô ấy sẽ đến nhận lại. Vì chiếc đồng hồ này sẽ chọn chủ nhân cho mình.”

Shuji nói chắc như đinh đóng cột. Akari thường nghĩ, đúng là khi nào đụng đến đồng hồ, anh đều vững như bàn thạch.

Cô cảm giác anh khẳng định như vậy không chỉ xuất phát từ việc chiếc đồng hồ rất có giá trị.

Nó mang trong mình một chức năng phức tạp, đạt đến trình độ đỉnh cao kỹ thuật, nếu người chủ không hiểu sẽ khó lòng dùng được. Đó không phải thứ đồ Kana có thể nhận, vứt đi lại càng

ngông cuồng. Đối với Shuji, ắt hẳn hành động ấy chẳng khác nào vứt bỏ linh hồn của người nghệ nhân. Thêm nữa, lý tưởng nhất là nên giao chiếc đồng hồ cho người có thể thấu tỏ tình cảm mà vị chủ nhân trước dành cho nó. Một người phải quen biết người chủ đã khuất từng cùng chiếc đồng hồ điểm khắc thời gian.

Ồi, nhưng khổ nỗi cô em gái của Endo Midori lại không biết gì về chị mình. Mà khoan, người cha kia là cha chung, nên có khi người em gái cũng rành rẽ phần nào con người ông, suy đi tính lại, cô ấy vẫn là người nên giữ chiếc đồng hồ nhất.

“Anh sẽ hỏi loanh quanh xem sao.”

“Vâng, cảm ơn anh. Nhờ anh việc ấy nhé.”

“Em làm phiền mọi người rồi.”

Thấy xung quanh ai nấy đều đang cố gắng hết mình, Kana cúi đầu thật thấp, có lẽ bản thân cô bé cũng cảm thấy cần phải trả lại vật này đến nơi đến chốn.

“Vốn là tiệm nhà anh nhận chiếc đồng hồ này mà, em không cần xin lỗi đâu. Chẳng mấy khi em có dịp đến chơi nhà chị hai, vậy mà lại bị kéo vào mớ bòng bong này, có lỗi với em quá.”

Không đâu ạ, Kana vội vã lắc đầu.

“Này, trong thời gian chị Akari đi làm, chắc nhóc cũng rảnh rồi phải không? Có muốn đến viếng đền thờ không? Anh đây sẽ đưa đi tham quan.”

“Hả, nhưng mà...”

Khuôn mặt Kana khó chịu thấy rõ song Taiichi chẳng thèm quan tâm.

“Em phải đến viếng đi. Có vậy mới xua đuổi xui xẻo được.”

“Xui xẻo như thế nào hả anh?”

“Nhiều lắm. Nhất là vào dịp đầu tháng không trăng, đêm đến hay có mấy việc kỳ lạ lắm. Em là người ở nơi khác đến, khéo lại thành mục tiêu ấy chứ. Cứ cẩn thận thì hơn.”

Bộ dạng bồn chồn của Kana càng nhìn càng thấy đáng thương. Taiichi gợi ý cô bé viếng đền với âm mưu xin tiền cúng chứ chẳng hay ho gì.

“Taiichi là họ hàng của *negi*. Cậu nhóc hơi mê tín, có gì em bỏ qua nhé.”

Kana gật đầu, Shuji mà đã mờ lời thì đến cả người mới gặp anh lần đầu nghe cũng sẽ thấy đáng tin.

“Khi nào đầu tháng vậy ạ?”

Akari tự hỏi trong guồng quay thường nhật, liệu còn mấy ai để ý có trăng hay không trăng? Như Akari chẳng hạn, cùng lắm họa hoàn ngược đầu nhìn trời đêm thì mới biết hôm ấy trăng tròn hay trăng khuyết. Vậy mà Taiichi trả lời ngay tắp lự.

“Đêm nay đấy.”

“Ồ, Taiichi rành quá nhỉ.”

“Anh Shu cũng biết mà?”

“Ừm, anh biết. Đồng hồ với lịch có mối quan hệ không thể tách rời mà.”

“Đúng rồi, em muốn mua chuông trừ tà không?”

Taiichi lại vòng về chủ đề cũ và bám riết lấy Kana. Cậu nhóc lôi ra từ túi áo một chiếc túi rút đựng đầy những chiếc chuông con có

buộc dây. Nhìn qua, cô nhớ mang máng hình như đây là loại đang bán ở đền thờ.

Hóa ra không chỉ mượn tiền cúng, cậu nhóc này còn buôn bán để kiếm chác thêm nữa cơ à.

“Dùng mấy cái này mà trừ tà được á? Anh tính lừa em phải không?”

“Từ ngày xưa, người ta đã tin rằng chuông có sức mạnh trừ tà ma rồi. Một trăm yên một cái, rẻ như cho còn gì?”

“Em không cần!”

Kana phũ phàng từ chối, kết cục Taiichi từ bỏ luôn việc mời gọi cô bé cúng tiền và dụ khị mua chuông.

• • •

Hàng anh đào dọc sông Tsukumo là địa điểm ngắm hoa nổi tiếng của cả vùng quanh đây, song mùa thưởng hoa cũng sắp qua rồi. Ấy vậy nhưng, anh đào ở khu phố mua sắm vẫn tung bừng khoe sắc hồng tươi thắm. Những bông hoa bằng nhựa buộc trên cột mái vòm vẫn nở rộ, đung đưa theo làn gió. Chẳng rõ có ai để ý hay không, song hội doanh nghiệp của đường Thần Xã Tsukumo thỉnh thoảng lại thay mới giàn hoa giả trang trí hòng nhắc nhở mọi người xung quanh rằng khu phố mua sắm vẫn còn tồn tại.

Tầm giữa trưa, Shuji bắt gặp Kana ở con đường nơi hoa anh đào nhựa nở thắm phía trước những cánh cửa cuốn.

“Chào em, em ra ngoài à?”

“À, vâng. Thật ra em nghĩ biết đâu người phụ nữ mặc kimono

hôm qua sẽ lại đến tiệm cà phê Lime, nên ghé qua đó thử. Cô ấy không có ở đó, nên em định đi dạo quanh đây một chút...”

“Nhớ cẩn thận, đừng để bị lạc em nhé.”

Kana thật thà gật đầu, đoạn giương mắt nhìn anh chăm chăm như có điều muốn nói.

Thấy Shuji dừng chân đợi, cô bé bèn lấy hết dũng khí mở lời. Có lẽ cô bé đã muốn hỏi từ lúc ăn sáng nhưng chưa có cơ hội.

“Anh ơi, chị gái em có tỏ ra yếu đuối khi ở bên anh không ạ?”

Nói sao nhỉ, em không muốn tượng được hình ảnh đó, cô bé nhú mày như đang ôm trong lòng một vấn đề vô cùng nan giải.

Vậy à? Shuji nghiêng đầu.

“Ở nhà, chị chẳng bao giờ tỏ ra vội vãnh, cũng chưa từng gắt gỏng. Dạo này em chợt thắc mắc có phải vì chẳng có ai để chị tỏ ra yếu đuối nên mới vậy không. Tính ra đối với chị chỉ có mẹ là người thân, và là người chị ấy có thể nương tựa nhiều nhất, song hai người lại khá hòa hững với nhau. Dì em bảo hai mẹ con giống nhau quá, không chịu sống thật lòng mình nên đành bó tay thôi, song bấy lâu nay, em luôn có cảm giác mình đã cướp mẹ khỏi chị hai, chắc vì vậy chị mới ghét em.”

Chắc hẳn đây là một trong những lý do khiến cô bé đến đây rồi, Shuji nghĩ vậy và lên tiếng.

“Mẹ cũng là mẹ của em mà? Với lại khi em còn cần chăm bẵm, Akari đã trưởng thành rồi, nên cô ấy không nghĩ em cướp mất mẹ hay gì đâu.”

“Có thật vậy không ạ?”

Khuôn mặt Kana vẫn đầy vẻ tự lự.

“Sáng nay, chị không giải thích với em lời nào mà cứ thế dẫn em qua nhà anh Iida. Lúc ấy thật sự em không hiểu nổi tại sao mình lại ngồi ăn ở nhà người lạ như thế.” Thế nên cô bé mới hỏi về mối quan hệ của hai người ngay trên bàn ăn như vậy. Anh nhớ khi anh nói mình là bạn trai Akari mặt Kana đã sửng sốt nhường nào.

“Nhưng chị em chẳng bình luận lấy một câu, chỉ im lặng dùng bữa.”

“Trước mặt người thân cô ấy xấu hổ ấy mà.”

“Khi không có mặt em chị hai có khác lắm không ạ?”

“A... Cũng chẳng khác lắm.”

“Với bạn trai mà chị ấy cũng lạnh lùng ghê.”

“Không phải lạnh lùng đâu.”

Có lẽ cô vẫn giữ chút khoảng cách, song anh cảm nhận được tình cảm thẳng thắn của Akari. Và anh biết cảm nhận đó không hề tùy tiện.

“Em đừng lo nhé. Anh sẽ cố gắng để cô ấy không ngại nương tựa vào anh.”

Shuji không nghĩ mình đã nói gì kỳ cục, vậy mà chẳng hiểu sao mặt Kana lại đỏ bừng.

“Vậy nên em cứ thoải mái nương tựa vào Akari đi nhé.”

Anh đoán đó chính là nguyên nhân cô bé đến đây. Trong khoảnh khắc, Kana dịu mặt xuống như gỡ bỏ mọi phòng bị, song ngay lập tức lại gồng người lên.

“Anh đừng kể với chị hai những điều em vừa nói nhé.”

Kana chỉ nói ngắn gọn như vậy rồi để Shuji lại và chạy biến đi.

• • •

Sinh thời, Endo Katsuhiko vốn là một họa sĩ. Ông thường dạo quanh khu phố mua sắm trong bộ trang phục truyền thống cùng chiếc mũ phớt đội trên đầu. Ông cũng hay xem phim ở rạp chiếu bóng xưa từng tọa lạc tại một góc con phố này. Ngày ấy, ông thường tay trong tay với những cô gái trông như phường buôn phấn bán hương.

Có nhiều lời đồn thổi cho rằng ông sống vinh hoa phú quý nhường ấy chẳng phải nhờ những đồng tiền kiếm được từ tranh vẽ mà nhờ đồng tài sản cụ thân sinh để lại. Đến tận bây giờ, nơi ghi trên tờ biên nhận vẫn sừng sững tòa kiến trúc kiểu truyền thống tráng lệ năm nào, chỉ có chủ nhân là đã thay đổi. Cả khu phố mua sắm đường Thần Xã Tsukumo người ta kháo nhau rằng ngày ấy tranh của ông bán ế ẩm quá, chưa kể lại nợ nần chồng chất nên chẳng rõ từ trước hay sau khi ông mất, căn nhà cổ đã bị bán đi.

Sau đó một thời gian, mọi người ít khi thấy ông qua lại khu phố mua sắm này nữa. Chừng mười năm trước, ông qua đời vì bệnh tật. Cũng tầm ấy, ông nội của Shuji tâm sự với chủ quán rượu, rằng “Ông Endo lâu lắm rồi không thấy tới nữa. Tôi lỡ nhận của ông ấy một vật ghê gớm lắm.”

Hắn thứ ông nhắc đến chính là chiếc đồng hồ đeo tay kia. Ghê gớm là thế nào, ông chủ quán rượu hỏi, ông bèn đáp, “Nó là di vật ông ấy để dành cho con gái.”

“Hả, chắc ông ấy sợ họ hàng tranh mất đây mà.”

“Hừm, cũng có thể.”

“Đồng hồ ấy xịn lắm à?”

“Còn trên cả tuyệt vời ấy chứ.”

Có lẽ giai đoạn này ông Endo Katsuhiko đã biết được bệnh tình của bản thân. Viết thẳng tên cô con gái Endo Midori lên tờ biên nhận như thế chứng tỏ ông muốn để lại chiếc đồng hồ cho con mình bằng bất cứ giá nào.

• • •

Sau khi xong việc, Akari tạt qua tiệm đồng hồ Iida thì được Shuji kể lại tường tận những câu chuyện anh hỏi được trong khu phố mua sắm về người đàn ông mang tên Endo Katsuhiko. Dẫu vậy, họ vẫn chưa nắm được thông tin gì về Endo Midori và em gái của bà.

“Nhưng thế thì tại sao bà Midori lại không đến nhận đồng hồ kia chứ?”

Bà không hề làm mất tờ giấy biên nhận, mà ngược lại, hẳn bà giữ gìn nó vô cùng cẩn thận, bởi bà đã muốn tặng lại cho người em gái chưa bao giờ gặp mặt của mình kia mà.

“Thời gian hẹn là một năm, song sau đó, ông anh lâm bệnh, thành thử tiệm đóng cửa ít lâu, do đó có khả năng bà ấy đến đây và thấy tiệm không còn hoạt động nên bỏ về.”

Dẫu vậy, suy cho cùng ấy là đồng hồ cha để lại nên dù chỉ còn mảnh giấy biên nhận, bà Midori vẫn hết sức trân trọng. Thế rồi, trước khi bước qua thế giới bên kia, bà trao lại nó cho người em gái

cùng cha khác mẹ chưa gặp lần nào.

“Chúng ta đành phải đợi em gái bà Midori liên lạc thôi. Vì cô ấy sống ở đâu, tên tuổi thế nào, mình đều không biết.”

“Vâng... Anh nghĩ cô ấy có liên lạc không?”

“Anh linh cảm là có. Cô ấy đã cất công đến con phố này, tức là không hoàn toàn thờ ơ với nó, đúng không?”

Có lẽ bà cũng rất tò mò về chuyện này. Ai lại đi trao cho người em gái vốn chẳng có chút tình cảm nào món đồ cha mình để lại kia chứ? Hẳn bà Midori muốn nhắn nhủ với em gái mình điều gì đó.

“Kana vẫn nuôi hy vọng sẽ gặp lại người em gái của bà Midori nên đang đi tìm thì phải. Lúc nãy anh tình cờ gặp trên đường, cô bé kể vừa đến tiệm cà phê Lime về.”

“Vậy à? Hôm qua con bé vẫn giữ thái độ bàng quan lắm kia mà. Chắc giờ biết chuyện không hề đơn giản, rồi chiếc đồng hồ lại là của người cha đã khuất, con bé nghĩ ắt phải có ẩn tình gì đó nên mới quan tâm thế.”

“Về điểm này, con bé giống em quá.”

“Hả, giống em ấy à?”

“Ừm. Một khi đã cuốn vào, em sẽ không xem ấy là việc của người dưng nữa.”

Shuji đưa ra một câu bình phẩm thật lạ lùng, có lẽ anh vừa mừng tượng lại khoảng thời gian Akari mới đến đây. Lúc ấy, cô rất hay xen vào chuyện của người khác.

“Đây là lần đầu tiên em nghe có người bảo bọn em giống nhau.”

“Ồ, vậy à?”

“Kana cũng nghĩ hai đứa khác nhau một trời một vực. Có lẽ do bọn em chẳng có kỷ niệm nào như những cặp chị em thông thường, chẳng trách nó không thấy em ra dáng chị hai.”

Nhìn Akari như vậy, Shuji mặt buồn rười rượi. Anh trai không còn nên mỗi lần nhắc đến chủ đề anh chị em là anh lại chạnh lòng.

“À, được cái bọn em chưa bao giờ cãi nhau cả. Hai đứa cứ như chị em họ, năm thì mười họa mới gặp nhau, song khoảng cách như thế lại vừa vặn với cả hai.”

“Nhưng chẳng phải cô bé đã đến gặp em đó sao?”

Hỏi thì con bé bảo vì nó rối rắm.

“Ừm... Bảo sao càng lúc em càng không hiểu con bé đang nghĩ gì.”

Con bé một mặt bảo chỉ đến chơi, mặt khác lại thú nhận cảm giác như mình không có chị.

“Tóm lại là chúng ta phải chờ thôi nhĩ. Để em nói lại với Kana.”

Akari lẹ làng rời khỏi tiệm đồng hồ, đi về phía salon tóc Yui nơi cô đang ở. Cô băng qua cửa tiệm, leo lên tầng hai từ chiếc cầu thang nằm tận sâu bên trong, thấy đèn đuốc trên này vẫn tối om om. Bình thường cô ở một mình, lẽ dĩ nhiên là trong nhà tối thui, nhưng hôm nay Kana ở đây mà. Hay con bé chưa về?

Cô ngó vào bếp, phòng khách gọi nhưng không thấy em đâu. Không rành đường xá khu này mà lại đòi đi tìm người, khéo con bé bị lạc rồi cũng nên. Cách khu phố mua sắm một đoạn, hang cùng ngõ hẻm đan cài chằng chịt. Akari nhấp nhòm, đang định đi tìm thì chợt nhớ ra, cứ gọi điện cho con bé xem sao đã.

Nhưng đúng lúc nước sôi lửa bỏng, cô lại nghe thấy tiếng chuông reo ngay gần đó. Lại gần hóa ra tiếng chuông phát ra từ chiếc túi xách mắc trên thanh rèm trong phòng ngủ.

Nó đi mà không cầm theo túi xách rồi. Không kịp nghĩ ngợi nhiều, Akari lao ra ngoài. Khu phố mua sắm đã lên đèn nên đường rất sáng sủa, song nếu đi vào mấy con hẻm thì lại tối như hũ nút. Thảng hoặc, ánh sáng từ ô cửa sổ be bé của nhà dân chiếu xuống ngõ hẻm từ trên hàng rào xi măng nhưng Akari vẫn vô tình húc phải mấy nhánh cây trong vườn chìa ra hay tay lái của những chiếc xe đạp để bừa khiến cô giật nảy.

Cô né chiếc xe, đang định tiến sâu thêm thì một suy nghĩ ủa đến. Nếu con bé đi tìm người, việc gì nó phải lặn lội vào những ngõ hẻm thế này kia chứ? Con bé tìm em gái của bà Endo Midori, người không rành khu này cơ mà.

Có khi Kana đoán bà ấy sẽ lại đến tiệm cà phê Lime nên đang chờ ở đó không chừng. Nghĩ đến đấy, cô bèn đi về phía đường quốc lộ.

Lúc ngang qua đèn thờ, bỗng ai đó nhảy bổ ra ngay trước mắt Akari từ chỗ bậc thang đá. Cô giật mình đứng sững lại thì bóng đen này lên tiếng.

“Chị Akari đi đâu đấy?”

“Ta... Taiichi đó hả?”

Cô nheo nheo mắt, trầy trật lắm mới nhìn thấy đường nét của cậu. Cậu nhóc bèn dịch người một chút, đứng tầm ánh đèn đường phía xa rọi tới khiến chiếc khuyên tai ánh lên sắc lẹm.

“Đấy, em đã bảo đêm nay không có trăng, vừa tối vừa nguy hiểm rồi mà? Nếu ra ngoài, chị nên thủ sẵn bùa...”

Cậu nhóc chưa kịp lôi chiếc túi leng keng tiếng chuông ra thì Akari đã vội vàng cất tiếng như muốn chặn trước.

“Chuyện đó để sau, em có thấy Kana không?”

“Có đấy.”

Taiichi tỉnh bơ trả lời.

“Thật hả? Ở đâu? Khi nào?”

“Mới đây thôi. Cô nhóc đi ngang qua bậc thang đá với bộ dạng hồi hộp lắm. Em gọi thì cô nhóc bảo tìm thấy rồi.”

“Tìm thấy rồi?”

“Thì chắc là chủ nhân tờ biên nhận chứ gì? Cô nhóc bảo có một phụ nữ mặc kimono đang đi về phía kia.”

“Vậy là con bé đuổi theo người đó sao?”

Chắc con bé trông thấy người phụ nữ đó từ cửa sổ, ba chân bốn cẳng chạy theo nên mới quên băng túi xách ở nhà đây mà.

“Nhưng em chẳng thấy ai mặc kimono cả. Mà quay lại chuyện chuông...”

Akari hồi hộp bước về hướng Taiichi chỉ. Song cậu nhóc giữ vai cô lại.

“Ấy này, chị đợi đã.”

“Chị đang vội mà.”

Cô gắt lên, lòng thầm rửa xả “Dẹp cái trò chèo kéo bắt người ta mua chuông bằng được của em đi” vậy mà Taiichi chỉ khúc khích cười.

“Chị đừng cẩu. Chuông điện thoại đang reo kìa.” Phải đến lúc cậu nói, tiếng chuông điện thoại mới lọt vào tai Akari. Là Shuji gọi. Cô vội vàng bắt máy.

“Akari hả? Em đến đây luôn được không? Em gái của cô Endo Midori đang ở đây này.”

Chính là người Kana đuổi theo. Và theo lời Shuji, bà đã xuất hiện tại cửa tiệm.

“Vậy Kana cũng ở đó hả anh?”

“Hả, Kana thì anh không thấy đến... Anh tưởng con bé ở nhà?”

Akari bèn bảo với anh cô sẽ tới đó ngay. Kana đuổi theo người phụ nữ ấy nhưng mất dấu ư? Nếu vậy, chắc con bé đã bỏ cuộc và quay về nhà rồi. Cô tự trấn an, song mối lo trong lòng vẫn không biến mất.

Tắt máy và liếc nhìn màn hình, cô nhận ra có hai cuộc gọi nhớ của Shuji. Cô lo lắng cho Kana đến độ hoàn toàn không để ý chuông điện thoại reo cho tới khi Taiichi nhắc.

Có lẽ trong mắt Akari, Kana vẫn là một cô bé như ngày xưa. Năm mười tám tuổi, cô rời nhà đi học trường đào tạo chuyên viên thẩm mỹ, lúc ấy Kana mới chỉ là học sinh tiểu học. Kể từ đó, chị em cô chẳng mấy khi tiếp xúc, thành thử dẫu bây giờ Kana đã thành người lớn, cô vô tình vẫn coi con bé như trẻ con, mà một phần cũng tại mặt Kana trông như búng ra sữa cơ.

Vậy nên, cô cứ có cảm giác lúc này, con bé đang sợ hãi vì bị lạc giữa đường đêm tối hù. Trong đầu cô cứ lờn vờn hình ảnh Kana vừa bù lu bù loa gọi “Chị hai ơi” vừa hốt hoảng tìm kiếm Akari. Ruột

gan như có lửa đốt, cô chỉ muốn tìm ra con bé càng nhanh càng tốt.

“Taiichi này, nếu em trông thấy Kana thì bảo nó về nhà hộ chị nhé. Người phụ nữ mặc kimono đang ở nhà anh Shu rồi.”

“OK, em hiểu rồi. Nhưng mà... âm thanh điện tử tồi quá. Sợ tối nay không ích gì đâu.”

Taiichi lẩm bẩm.

4.

Trước khi đi vào tiệm đồng hồ Iida, Akari ngược nhìn tầng hai salon tóc Yui nhưng cửa sổ vẫn tối đen. Có vẻ Kana vẫn chưa về. Chẳng biết con bé đang ở đâu nữa?

Dù nhấp nhòm không yên, cô vẫn dần lòng đẩy cửa bước vào tiệm đồng hồ. Trong tiệm, người phụ nữ đang ngồi một mình trên chiếc ghế xô pha tiếp khách. Nghe thấy chuông cửa, bà quay mặt lại, bốn mắt họ gặp nhau, Akari cúi đầu chào, đúng lúc này Shuji cũng từ xưởng bước ra.

“Đây là chiếc đồng hồ mà tiệm cháu đã nhận sửa.”

Anh đặt nó trước mặt người phụ nữ, đoạn vẫy tay ra hiệu cho Akari qua chỗ mình.

“Đây là cô Ichikawa Sumire, em gái của cô Endo Midori.”

Đoạn Shuji giới thiệu về Akari, có vẻ cô Sumire đã nghe sơ qua tình hình từ trước nên gật đầu thật dứt khoát.

“Cô xin lỗi vì hôm qua đã bắt em gái cháu nhận một thứ kỳ cục như vậy.”

Mái tóc được búi cao gọn gàng, song bộ đồ bà khoác trên người không phải trang phục truyền thống mà là chiếc váy liền thân họa tiết hoa li ti. Vậy có nghĩa người mặc kimono Kana đuổi theo khi nãy là người khác sao?

Lòng ngổn ngang, Akari ngồi xuống cạnh Shuji và cất tiếng.

“Dạ không sao đâu, nhưng may là gặp được cô thế này. Vì chúng cháu không thể nhận món đồ ấy được.”

“Cô biết mình đã làm một hành động đại dột trong phút bốc đồng, nên hôm nay mới mạo muội đến đây. Suốt mười năm qua, không ai đến lấy mà tiệm vẫn giữ gìn cẩn thận món đồ thế này, thật tình cô rất áy náy. Dù có muốn bỏ đi thì tự cô phải nói với tiệm mới đúng.”

Người phụ nữ nhìn về phía chiếc đồng hồ màu bạc cất trong hộp da với ánh mắt dừng dừng đến lạ, chẳng khác nào đang nhìn vào khoảng không trống rỗng.

“Cô ơi, hôm nay cô không mặc kimono ạ?”

Người phụ nữ này đến đây vì chiếc đồng hồ, ai lại đem chuyện áo quần ra bàn thế kia, hẳn Shuji rất thắc mắc về thái độ của Akari. Song cô cứ canh cánh chuyện Kana chạy theo người phụ nữ vận kimono nên... Cô hiểu dù hỏi cũng không thể biết giờ Kana đang lang thang chốn nào nhưng không hỏi thì bứt rứt.

“Ừ, cô làm giáo viên dạy mặc kimono, hôm qua cô mặc vì vừa đi dạy về.”

Rất cuộc, Akari chẳng còn gì để hỏi ngoài chuyện đó ra, cô im lặng.

“Vậy chắc cô thích kimono lắm ạ? Cháu nghe nói ông Endo Katsuhiko cũng hay mặc đồ truyền thống đi dạo trong khu phố mua sắm. Ông còn hay khoác trên mình các phụ kiện kiểu Âu như mũ hoặc áo măng tô rất phong cách và quý phái.”

Shuji tiếp chuyện.

“Chiếc đồng hồ này là sản phẩm của một cửa tiệm đồng hồ có bề

dày lịch sử ở Thụy Sĩ. Ban đầu, nó thuộc về ông Katsuhiko. Sau đó, ông muốn để lại cho cô Midori nên mới giao cho tiệm chúng cháu. Và lần này, cô Midori lại muốn trao nó cho cô. Ất hẳn cô ấy có dụng ý gì đó. Do vậy, cháu không thể xử lý tùy tiện được.”

Tuy nhiên, nét mặt cô Sumire vẫn đầy kiên quyết.

“Cô chưa từng gặp người nhà Endo đâu chỉ một lần. Họ thời con gái của cô là Inoue, đó là gia đình nhận cô làm con nuôi ngày cô còn bé. Cô luôn xem bố mẹ nuôi như ruột thịt, đến giờ điều ấy vẫn không thay đổi. Vậy nên cô không thể nhận chiếc đồng hồ này được.”

Đúng như lời Kana nói, họ là hai chị em cùng cha khác mẹ, mẹ cô Sumire và ông Endo Katsuhiko đã có quan hệ tình ái với nhau. Hai người chia tay không bao lâu thì cô Sumire ra đời nhưng người nhà ông Katsuhiko không nhận cô. Năm cô bốn tuổi, mẹ cô gặp tai nạn qua đời, cô được ông bà Inoue, chủ quán rượu nơi mẹ cô từng làm việc nhận về nuôi.

Sau đó, cha mẹ nuôi tiết lộ cha ruột của cô còn sống, song không thể đưa cô Sumire về nuôi vì vợ ông ấy phản đối.

“Cả ông Endo Katsuhiko lẫn chị Midori, họ không còn can hệ gì đến cô nữa. Ngay từ đầu ông Endo để lại đồng hồ cho con gái mình là chị Midori, chứ có mấy may nhớ tới cô đâu?”

“Nếu đúng thế, cô Midori hẳn đã không trao nó cho cô. Cô bảo mình không biết gì về chị gái, nhưng biết đâu cô ấy lại xem cô như gia đình thì sao.”

Akari ngó người nhận ra mình đang nhòai hẳn người lên hòng nói rõ chủ kiến của bản thân. Những lời Kana nói, rằng con bé cảm

thấy hai người không giống chị em, chẳng khác nào gai đâm vào ngực cô, và cô thấy bản thân thật vô dụng khi không thể đáp trả lại con bé. Vậy nên, ít nhất cô mong những điều bà Midori muốn nhắn nhủ đến em mình sẽ không biến mất. Thế nhưng, định thần lại, cô nhận ra tất cả chỉ là mình đang tự biên tự diễn. Akari cuống quýt ngồi thẳng người lại và cúi đầu xin lỗi.

“Xin lỗi cô. Cháu vô duyên quá... Thật ra cháu và em gái tuổi tác cũng cách xa nhau, lại cùng mẹ khác cha.”

“Không sao, cháu đừng lo... Cháu quả là người chị tốt.”

Tuy bối rối, cô Sumire vẫn lịch sự nói. Ôi, cô ấy nhầm rồi, mình có tốt đẹp gì cho cam. Akari cúi gằm mặt vì xấu hổ.

“Mà Kana vẫn chưa về hả em?”

“Vâng. Chắc em lại đi tìm con bé đây.”

“Con bé đi từ trưa nhỉ? Nếu thế thì đáng lo thật. Hay để anh nhờ hội doanh nghiệp tìm giúp?”

“Không cần đâu ạ, thật ra Taiichi bảo lúc nãy có gặp Kana. Con bé nhầm một phụ nữ mặc kimono trên đường là cô Ichikawa hôm qua... nên đang đuổi theo.”

“Em gái cháu đang tìm cô sao?”

“Vâng. Tại bọn cháu muốn trả lại cô tờ giấy biên nhận ạ.”

Chuyện tự nhiên lại thành ra như vậy, khiến cô Sumire cũng nhúu mày lo âu. Cô đề nghị muốn cùng mọi người đi tìm Kana. Rất cuộc, chẳng thể khước từ, ba người họ cùng rời khỏi tiệm đồng hồ Iida, song Akari có cảm giác sao đèn đường đã sáng cả mà phố xá vẫn tối tăm hơn bình thường.

À phải rồi, đang tuần trăng non, bầu trời vắng ánh trăng nên mới thế.

Ba người bọn họ bước vào con đường cạnh đền thờ nơi Taiichi nói đã trông thấy Kana, khu này chẳng có đèn đường lẫn nhà dân nên tối như hũ nút. Thành thử chiếc đèn nhỏ Shuji mang theo là thứ duy nhất soi đường cho cả ba. Một bên con đường chật hẹp là bờ tường đá bao quanh khu đền của đền. Bên kia là triền đồi cỏ mọc um tùm mà trước từng ngăn cả một rạch nước chảy qua đây. Ấy vậy nhưng, người trong khu phố mua sắm lại chẳng mấy khi qua con đường này, với Akari đây cũng là lần đầu tiên.

“Liệu Kana có đi vào đây không nhỉ?”

Đúng thật, ai chẳng chùn chân nếu đi một mình trên con đường thế này trong đêm tối chứ.

“Chắc con bé nghĩ người kia mặc kimono thì nó sẽ đuổi kịp ngay.”

“Nhưng sao người đó lại đi vào đây?”

“... Ừ nhỉ. Trời tối như vậy, mặc kimono ắt sẽ khó di chuyển lắm.”

Không khéo Kana trông gà hóa cuốc, tưởng người đó đi theo hướng này, đâm đầu vào rồi bị lạc cũng nên.

“Shu ơi, mình đi đường nào bây giờ?”

Được một đoạn, con đường hẹp tẽ làm hai hướng. Hướng này thì quanh co ôm theo một mặt của tòa nhà làm từ ván gỗ trông như kho hàng, hướng còn lại không có gì thay đổi, tiếp tục chạy dọc bờ tường đền thờ, song lối đi càng lúc càng hẹp, hàng rào rậm rạp nhô cả ra ngoài.

“Chắc không phải hướng kia rồi. Nếu muốn ra đường lớn, người mặc kimono sẽ chọn lối này, chứ vòng theo đền thờ, cỏ mọc um tùm thế này rất khó đi mà cuối cùng lại chỉ dẫn ra bãi cỏ chỗ đê thôi.”

Bọn họ quyết định đi về phía nhà kho. Không gian sáng lên chút đỉnh, cô đã có thể nhìn thấy phần nào xung quanh, ánh đèn vàng từ cột đèn cũ gổ có chụp đèn đang chiếu sáng con đường.

Suốt từ nãy đến giờ, cô Sumire chỉ giữ im lặng, dáo dác đưa mắt nhìn quanh.

“Ồ, chỗ đằng kia là gì vậy? Nhà máy à?” Phía bên kia khu đất trống, dọc theo con đường là những gian nhà ghép bằng tôn sơ sài.

“Ngày xưa nơi này là một khu chợ. Đến tận mười năm trước, tuần nào người ta cũng họp chợ một lần.”

Đi hết khu chợ, họ lại gặp một khoảng đất um tùm cây cối khác mà thoát tiên cô còn tưởng là công viên. Song nhìn kỹ, cô trông thấy cánh cổng torii thâm thấp.

“Đây cũng là đền thờ à? Thế mà em không biết.”

“Anh nghe bảo nơi này là một phần của đền thờ Tsukumo. Ngày xưa nó nối liền với khu rừng của đền thờ, nhưng bị tách ra do đắp bờ sông hay gì đó. Trông rậm rạp thế thôi chứ mảnh đất này bé tẹo. Đi một chút là hết thôi.”

“Thế ở đây chỉ toàn cây thôi hả anh?”

“Anh nghĩ có một đền thờ phụ nữa. Anh từng nghe kể thần linh nào cũng có một phần rất đáng sợ, và phần ấy sẽ được tách ra để thờ phụng riêng.”

“Hả, vậy đây là một nơi rất đáng sợ à?”

“Người ta thờ phụng đền hoàng nên chắc không sao đâu.”

“Lạ thật, từ nãy đến giờ cô cứ có cảm giác mình đã từng đến khu này.”

Cô Sumire dừng chân đứng cạnh cổng torii và cất tiếng.

“Hay cô đến hồi còn nhỏ ạ?”

“Ừm... cháu vừa nói ngày trước ở đây họp chợ nhì. Chẳng hiểu sao trong đầu cô chợt hiện lên khung cảnh vô số bóng đèn tròn lủng lẳng treo ở các gian hàng nhờ tối, phía dưới bày biết bao nhiêu rau quả và những món đồ rực rỡ sắc màu... Cô cũng nhớ mình từng thấy cánh cổng này rồi.”

“Từ đây đi xe buýt về nhà ông Endo khá gần. Liệu có phải cô đi từ đó đến không?”

“Nhưng cô nhớ mình chưa bao giờ đến nhà Endo...”

Đột ngột, cô Sumire bỏ ngang câu nói rồi bước về phía cổng torii. Đoạn bà quay người lại, quỳnh quáng nói với bọn Akari.

“Cô vừa trông thấy có bóng người phía trước. Hình như người này mặc kimono.”

“Thật ạ?”

Akari và Shuji căng mắt nhìn về phía cổng nhưng chẳng thấy gì.

“Không chừng em gái cháu cũng đang ở quanh đây.”

Dứt lời, cô Sumire tiến vào khu rừng của đền thờ.

“Ấy, cô đợi chúng cháu với.”

Shuji và Akari ba chân bốn cẳng đuổi theo. Cô tưởng anh ở ngay phía sau bởi vẫn có ánh đèn chiếu sáng tìm nhìn cho cô. Song khi phát hiện hóa ra ánh sáng đó là từ phía sau hàng cây, cô đứng

khựng lại, quay đầu thì đã chẳng thấy bóng dáng Shuji đâu.

“Ủa? Anh Shu ơ?”

Con đường sau lưng rậm rì cây cối, cô dám chắc mình cách đường lớn không xa, vậy mà chẳng thấy đèn đường nữa. Cây đèn Shuji mang theo cũng không thấy đâu. Akari bèn quay lại phía trước thì phát hiện cô Sumire đang đứng tần ngần một chỗ nên chạy tới.

“Xin lỗi, cô mất dấu người đó rồi.”

Bà thần thờ cất tiếng.

“Cô nghĩ không ai dại gì lại mò mẫm trong đền giữa đêm hôm thế này. Có lẽ người phụ nữ ấy cũng vội vàng rời khỏi đây rồi.”

Một ngôi miếu nhỏ hiện ra trong tầm mắt họ. Bên cạnh là cây anh đào còn đương độ mãn khai, hoa mọc chi chít trên các cành nhánh. Ánh đèn lồng be bé cạnh miếu thờ làm những bông hoa như nổi lên giữa màn đêm, nhập nhoạng trắng như sương khói. Cả miếu lẫn đèn lồng đều có rào bao quanh nên không thể lại gần, song trong không gian tối tăm thì chừng ấy đã đủ lắm rồi.

Cứ đứng mãi một chỗ thế này sẽ không giải quyết được gì. Nhưng giờ Akari không phân biệt được phương hướng nữa, cô chật vật tính xem nên đi về phía nào, con đường chỗ khu chợ cũ nằm ở hướng nào. Vậy mà cô Sumire cứ dán mắt về phía hàng cây tối tăm như thể đang nhìn thấy gì đó.

“Người phụ nữ mặc kimono cô thấy lúc nãy đang đi cùng một cô bé gái. Cô bé đó... chắc chắn chính là cô.”

Thấy Akari ngần ra, cô Sumire cố gắng giải thích. “Cô không biết chuyện xảy ra khi nào hay ở đâu, nhưng ký ức ấy lưu lại trong cô vô

cùng rõ nét. Khi ấy, cô cùng một phụ nữ mặc kimono đi giữa cây cối rậm rạp như thế này, ban đầu cô tưởng ấy là mẹ mình, song nhìn kỹ thì không phải. Dầu vậy, cô vẫn nắm tay người ấy rất chặt. Cô cứ tưởng đây chỉ là một giấc mơ. Nhưng nếu thật sự cô đã đến nơi này, nghĩa là cô cũng từng đến nhà Endo rồi sao? Chẳng biết có phải cô đến đây vào quãng thời gian sau khi mẹ qua đời, cha đón cô về nhưng bị phản đối không nhỉ?”

Lời cô Sumire cứ thế tuôn ra như thác đổ. Câu chuyện nhuộm màu tưởng tượng hơn là một ký ức. Bản thân bà không nắm được chi tiết cụ thể nên lại càng nặn óc cố nhớ cho bằng được, từ đó vô hình trung vẽ nên chuyện về cô bé gái. Từ bức tranh mà bà nghĩ là một phần ký ức của mình với hình ảnh người phụ nữ mặc kimono bên những hàng cây.

Akari lắng tai nghe bà kể, lòng dấy lên linh cảm người phụ nữ mặc kimono trong quá khứ của cô Sumire vẫn đang bước đi giữa những hàng cây, còn Kana bị lạc vì đuổi theo hình bóng ấy.

“Hay lúc đó, cô không muốn sống ở nhà Endo nên bỏ trốn rồi lạc đường nhỉ?”

5.

Sau ngày mẹ mất, cô bé Sumire được dắt về nhà cha ruột và sống trong một căn phòng rộng thênh thang chẳng có gì ngoài tấm chiếu tatami. Cô bé căng như dây đàn vì xung quanh toàn những người lớn mặt mũi khó đăm đăm, cau có với mình. Cô bé chỉ muốn về nhưng sợ bị mắng nên không dám nói ra, bèn tranh thủ lúc đi vệ sinh lén lút rời khỏi đó.

Ra đến đường lớn, cô bé nhảy phốc lên chiếc xe buýt tình cờ đang dừng ở bến. Cô bé nhớ mình đi xe buýt đến đây nên chắc chắn chỉ cần lên đúng xe, cô sẽ về được nhà.

Khoảng thời gian mẹ mới qua đời và đến tận sau này, mái ấm của cô bé chính là tòa nhà nơi có quán rượu của vợ chồng ông bà Inoue. Nói là tòa nhà nhưng chỉ có vồn vẹn ba tầng, lại cũ kỹ, vừa là nơi mở tiệm vừa là nhà riêng của hai ông bà, lúc mẹ còn sống, hai mẹ con cô bé ở với nhau trong gian phòng dựng sẵn trên sân thượng.

Một ngày nọ, cô bé chuyển xuống tầng dưới ở với ông bà Inoue. Người lớn nói mẹ cô bé gặp tai nạn giao thông phải nằm viện nhưng không lâu sau đã qua đời, song cô còn quá bé để hiểu qua đời là gì, chỉ đơn giản nghĩ mẹ đang đi đến một nơi rất xa. Dù gì đối với cô bé, ông bà Inoue cũng như người trong nhà, cô sẽ cùng hai bác kiên nhẫn đợi đến ngày mẹ trở về.

Thế nhưng, bỗng dưng một người đàn ông lạ mặt xuất hiện rồi đưa cô đến một con phố xa lạ. Cô bé nhớ nhà da diết, cô chỉ muốn về lại tổ ấm của mình, nơi弥漫 mùi món hầm và mùi rượu.

Cô bé Sumire xuống xe buýt trước đền thờ Tsukumo vì thấy nơi ấy giống quang cảnh gần nhà mình, đoạn rẽ phải ở ngã ba sát bến xe. Bởi cô bé nhớ ngày trước, lần nào đi xe buýt cũng như vậy. Nào ngờ, con đường phía trước lại khác hẳn trong ký ức cô. Nó vừa chật hẹp vừa quanh co. Dẫu vậy, cô bé không biết làm gì ngoài tiếp tục tiến tới. Chỉ cần đi thêm một chút, chắc chắn cô sẽ gặp khung cảnh quen thuộc, sẽ trông thấy tòa nhà ba tầng màu nâu với mặt tiền là quán rượu buông rèm vải. Cô bé guồng chân bởi bầu trời đã phủ bóng mây, bốn bề đang chìm dần trong bóng tối.

Rủi thay, con đường lại dẫn đến một khu chợ xa lạ. Chợ nhộn nhịp, rộn ràng biết bao tiếng nói nhưng với cô mọi người thật xa lạ và đáng sợ, cô bé cứ thế chạy lách qua, mãi đến khi bắt gặp một chiếc cổng torii nho nhỏ mới chịu đứng lại. Phía bên kia cánh cổng rậm rì cây cối. Quanh đó lại càng tối om, nỗi sợ hãi khiến cô bé chùn chân.

Đúng lúc ấy, cô bé Sumire nhác thấy mẹ phía bên kia lùm cây. Không thể nhầm được, là bóng lưng mẹ trong bộ kimono. Xưa kia, khi chưa chuyển qua sống và làm việc ở quán rượu, mẹ vẫn thường mặc kimono đi làm. Định ninh đó là mẹ, cô bé lao vào khoảnh rừng đuổi theo. Bóng người nhanh chóng mất dạng, nhưng cô bé vẫn gom hết dũng khí tiến sâu hơn nữa. Lúc ấy, trời bắt đầu mưa lâm lâm.

Cô bé vừa chạy quanh vừa gọi mẹ không biết bao nhiêu lần song

vẫn không thấy ai. Mưa lạnh căm, nổi cô đơn và hoảng sợ khiến cô bé mệt nhoài. Trông thấy khoảng đất khô nhờ cành lá che chắn, cô lao tới để trú mưa. Vừa đứng lại, bao nhiêu sức lực trong người trôi tuột đi, cô bé ngồi thụp xuống. Nước mắt cứ thế tuôn rơi. Lúc ấy, cô bé nhận ra bên cạnh là một cái miếu nhỏ.

“Sumire ơi, về thôi nào.”

Tưởng như nghe thấy giọng mẹ, Sumire ngạc nhiên ngẩng đầu lên. Hóa ra mưa đã ngừng rơi từ lúc nào. Ngược nhìn, cô bé nhận ra mình đang trú mưa dưới tán hoa anh đào bung nở. Bầu không khí ẩm ướt tựa hồ làn sương trắng mập mờ lan tỏa khắp không gian. Cô bé căng mắt nhìn vào rừng nhưng vẫn chẳng thấy mẹ đâu.

Cô bé chật vật nén những giọt nước mắt đang rơm rớm, phát hiện một bóng người chuyển động bên kia màn sương mờ. Sumire căng mắt nhìn thì thấy một phụ nữ trẻ khoác trên mình bộ kimono màu hoa anh đào đang tiến về phía cô. Người này chẳng giống mẹ chút nào, trẻ hơn, lại dong dỏng cao. Sumire không nghĩ mình đã nhìn nhầm người ấy thành mẹ. Chắc chắn bóng người lúc nãy là mẹ cô.

“Sao em lại khóc?”

Người phụ nữ mặc kimono nở nụ cười trêu mếu nhìn Sumire. Đẹp quá. Cô bé thăm cảm thán, trông chị ấy y như búp bê Nhật Bản vậy, song bàn tay chạm vào má cô bé lại thật ấm, và chưa kể, người chị tỏa hương thơm ngát.

“Em lạc đường à? Nhà em ở đâu?”

“Em muốn gặp mẹ.”

“Vậy chị đi tìm mẹ cùng em nhé.”

Sumire nắm thật chặt tay chị. Bàn tay chìa ra giữa lúc cô bé mất phương hướng khiến bao bất an trong lòng cô tưởng chừng tan biến hết.

Càng lúc, Akari càng không rõ mình đang nghe câu chuyện của cô Sumire hay đang thực sự nhìn thấy khung cảnh ấy nữa. Cô nhớ lại ngày xưa, lần Kana đi lạc, cô tìm thấy con bé đang ngồi khấp nép khóc tu tu.

Lần đó, hai chị em cùng đến sở thú. Công việc của bố mẹ đều không có ngày nghỉ cố định, nhiều lúc hai con được nghỉ học lại trùng dịp họ không thể nghỉ làm. Vậy nên Akari đành một thân một mình đưa Kana đến sở thú cách nhà chừng ba mươi phút ngồi tàu điện. Cô nhớ lúc ấy Kana mới lên năm, tức là cô đang học lớp mười.

Sở thú ngày Chủ nhật tấp nập những gia đình vui vẻ rong chơi, trong khi hai chị em chỉ lủi thủi với nhau, chắc con bé cũng tủi thân lắm. Ban đầu, nó say sưa ngắm nhìn nào voi, nào hươu cao cổ, nhưng được một lúc, con bé bắt đầu mè nheo đòi thú bông, rồi kem tươi. Bị cô mắng, mặt con bé bí xị.

Chị hai có phải chị thật sự của em đâu. Bà nội bảo chỉ có một nửa thôi. Akari nổi cáu trước lời con bé nói.

Phải như chị của Chiho mới là chị chứ, hai chị em dùng nơ kẹp tóc đôi, rồi cùng nhau đi học piano kìa. Em nói muốn ăn kem tươi, chị cũng phải muốn ăn chung với em chứ.

Bụng Kana yếu nên mẹ đã dặn cô không được cho em ăn đồ lạnh. Thấy Akari nhất quyết không cho, Kana giận dỗi giằng khỏi tay

chị.

Em vừa phải thôi, một mình có tự đi về được không mà đòi. Bỏ ngoài tai lời Akari, Kana bước đi. Cô y y con bé thấy đông người, sợ hãi sẽ tự động quay lại nên vẫn đứng yên ở đó, chỉ đưa mắt dõi theo. Chợt bọn trẻ con ồ lên, thì ra nhân viên sở thú cho chú khỉ con trèo lên vai, tiếng reo hò làm cô phân tâm trong thoáng chốc, khi nhìn lại đám đông, cô giật mình nhận ra mình đã mất dấu Kana.

Cảm giác hồi hận và bất an ủa vào lồng ngực. Cô muốn nhìn thấy khuôn mặt mừng rỡ của Kana nên mới dắt con bé đến sở thú kia mà. Cô rất áy náy vì bình thường bận rộn với sinh hoạt câu lạc bộ, học thêm học thêm, không thể dành nhiều thời gian cho đứa em gái bé bỏng, bởi vậy, cô rất mong hai chị em có thể vui vẻ bên nhau. Dù không có nơ kẹp tóc đôi hay không thể cùng em học piano, nhưng riêng việc được làm chị đã là một điều hạnh phúc. Sự hiện diện của Kana là chiếc cầu nối giúp Akari cảm thấy mình và dượng đã thành cha con.

Chị không phải chị hai thật sự, chỉ có một nửa thôi, quả thật cô rất sốc khi nghe những lời ấy. Trong thâm tâm, Akari biết rõ cô không thể rời mắt khỏi Kana chỉ vì nó nói những điều ngây ngô đến cả bản thân nó còn không hiểu, song lúc ấy, cô cũng chỉ là đứa con nít, cứng đầu chẳng thua ai. Cô tự nhủ trừ phi Kana khóc òa lên, còn không đừng hòng cô đi tìm.

Những tưởng cơn đau trong lồng ngực ngày ấy đã nằm lại quá khứ, nào ngờ đến giờ vẫn đủ sức khuấy đảo lòng cô. Akari định thần nhìn quanh. Song cả ngôi miếu lẫn lồng đèn đều đã biến mất. Chỉ còn thứ ánh sáng màu vàng nhạt nhòa tựa hồ có tấm vải mỏng

phủ lên đang lan tỏa. Là sương mù ư? Ngay cả Akari cũng bị bủa vây bởi cảm giác ẩm ướt.

Mình phải tìm Kana. Cô đến tận ngôi miếu tối tăm này cũng chỉ vì thế thôi mà. Suy nghĩ ấy bỗng trào dâng trong lòng, Akari đưa mắt nhìn quanh. Khoảnh rừng tối như hũ nút, vậy mà sương mù lại bằng lảng trắng thật kỳ dị.

Cô Sumire đáng lý phải ở ngay cạnh cô mà giờ không thấy đâu nữa.

“Cô Sumire? Cô đâu rồi ạ? Kana ơ? Shu ơ?”

Cô vừa bước đi vừa cất tiếng gọi tìm mọi người. Khoảnh rừng đèn thờ bé tẹo, vậy mà đi mãi, đi mãi, vẫn chẳng ra đến con đường bên ngoài. Định ngẩng đầu nhìn trời nhưng cô nhớ ra đêm nay không trăng, trời tối đen như mực. Akari đành hướng ánh nhìn trở lại mặt đất, đang đi tiếp thì nhác thấy bóng người.

Là Kana. Con bé đang tần ngần đứng giữa hàng cây. Không nhằm lẫn gì nữa, khuôn mặt nhìn nghiêng mờ ảo kia chính là em mình, Akari liền gọi to tên con bé.

“Kana!”

Cô bé cột tóc đuôi gà giật mình quay lại và nhìn thấy Akari.

“Chị hai!”

Kana cuống quýt chạy lại, giống y như cái lần cô bé thấy Akari trong sở thú năm xưa. Quả nhiên con bé không khóc, nhưng cũng như ngày trước, nó ôm chặt lấy cô với khuôn mặt yếu đuối xen lẫn nhẹ nhõm.

Trời ạ, mọi thứ vẫn như cũ mà. Chẳng hề có chuyện Kana không

xem cô là chị gái. Cô nhủ thầm. Làm gì có chuyện con bé đến đây để tuyệt giao chứ.

“Ôi, may quá, Kana, chị tìm em này giờ. Đừng làm chị lo lắng như vậy chứ.”

Con bé ngoan ngoãn xin lỗi, cô đặt tay lên đầu vò mái tóc Kana như làm vớ đùa con nít. Cô nhóc giờ đã tốt nghiệp cấp ba cười toe toét với khuôn mặt rơm rớm giống hết ngày xưa.

“Em bị lạc đường và chẳng biết phải làm sao.”

“Đường đi khu này phức tạp lắm. Đến chị còn chưa vào bao giờ.”

“Em nhìn thấy một người mặc kimono nên mới chạy theo...”

“Ừm, chị có nghe Taiichi kể. Nhưng bọn chị đã tìm được chủ nhân của tờ biên nhận rồi. Hôm nay cô ấy không mặc kimono đâu, chắc em nhầm người rồi.

“Hả, vậy sao?”

“Cô ấy tên là Ichikawa Sumire, cũng đang đi tìm em với chị đây.”

“Thật à? Cô ấy đâu rồi hả chị?”

“Bọn chị bị lạc nhau rồi.”

Sương mù vẫn giăng khắp lối. Thế nhưng, nhờ đèn đường đầu đó phản xạ lại hay sao mà xung quanh không còn chìm trong màn đêm tối tăm nữa. Dù vậy cô cũng chỉ lơ mơ nhìn ra khuôn mặt Kana đang đứng kế bên mình thôi.

“Nãy em thấy cả cổng torii, chỗ này là đền thờ à? Em thấy ánh đèn đường phía bên kia khu rừng, nhưng bước vào rồi mới biết nó rộng mênh mông, vào dễ ra khó.”

Đúng vậy. Akari cũng nghe nói khoảnh rừng rất hẹp, nào ngờ cây

cối um tùm, báo hại cô đi lòng vòng từ nãy đến giờ chẳng khác nào lạc vào rừng sâu. Hay sương mù hạn chế tầm nhìn cô nhỉ?

“Chị ơi, có người kia.”

Lúc hai chị em đi tiếp thì Kana phát hiện gì đó bèn chỉ tay về phía có động. Akari cũng nhác thấy người. Hình như ở hướng ngôi miếu. Bên đó sáng hơn một chút, bóng người kia hiện lên trông chẳng khác nào rọi bóng.

“Là người phụ nữ mặc kimono.”

Đúng như lời Kana nói, bóng người kia hình như đang khoác trên mình bộ kimono. Trước mặt người phụ nữ ấy còn ai đó nữa. Là một cô bé con. Hai người đứng đối diện nhau, chẳng khác nào tiếp nối cảnh tượng trong câu chuyện cô Sumire kể ban nãy.

“Người phụ nữ mặc kimono đi tìm cô bé bị lạc nãy giờ thì phải.”

Cô bé ấy chính là cô Sumire. Còn kia chính là người phụ nữ trong bộ kimono mà bà gặp ngày xưa tại nơi này. Akari thầm tưởng tượng, cùng lúc ấy tiếng hai người trò chuyện lọt vào tai cô. Hay đó là những lời cô Sumire kể ban nãy?

“Chị bảo này, thay vì đến chỗ mẹ, em có muốn đến chỗ chị của em không?”

Người phụ nữ mặc kimono đề nghị. Em không có chị. Cô bé đáp.

“Chị có một cô em gái. Nhưng em chị không biết chị là chị của cô bé.”

... Tội quá đi thôi. Cả chị lẫn em gái của chị.

“Ừm, nhưng một ngày nào đó, có lẽ em chị sẽ nhận ra thôi. Đúng rồi, hay bây giờ, hai chúng ta làm chị em của nhau nhé? Như vậy

hai chị em ta sẽ có nhau, dù bị lạc cũng không sợ nữa, đúng không nào?”

Chị cũng bị lạc ạ?

“Phải rồi.”

Nhưng em muốn về cơ. Em muốn về với mẹ.

“Không được, em không về được đâu. Mẹ của em đã...”

A, mẹ em kìa. Bé gái reo lên như nhìn thấy gì đó. Đoạn cô bé giằng tay khỏi người phụ nữ.

“Không được, Sumire.”

Giọng nói ấy cứ vang vọng mãi bên tai Akari như thể nó vẫn đang lững lờ trôi giữa những hàng cây. Nhưng khi định thần lại, cô không thấy người phụ nữ mặc kimono cùng bé gái kia đâu nữa.

Akari siết chặt tay Kana trong vô thức.

“Kana. Em không được đi qua kia đâu đấy.”

Con bé quay sang nhìn cô với khuôn mặt khó hiểu. Hay nói đúng hơn là có chút bất mãn.

Em muốn một người chị thật sự cơ!

Xưa kia lúc đi sở thú Kana đã dẫn dắt như vậy. Khi ấy Akari đã bắt cần buông tay con bé. Nhưng giờ cô nhất quyết không để lạc mất em gái mình nữa.

“Chị hai ơi, chị sao vậy?”

“Mình phải ra khỏi đây đã.”

Taiichi đã dặn đêm nay là đêm đầu tháng nên phải cẩn thận. Lẽ dĩ nhiên chỉ vì trời không trăng. Song cô cứ thấy nơi này hơi kỳ dị sao đó.

Akari kéo tay Kana bước đi. Cô dám chắc chỉ cần đi thẳng là sẽ ra đến bìa rừng. Vậy mà cô cảm giác hai người đang quanh quẩn vòng tới vòng lui trong khoảnh đất nhỏ. Lúc này cô nhìn thấy cái miếu bên tay phải, lần này lại thấy bên tay trái.

Chết thật. Càng bản loạn, cô càng không phân biệt được phương hướng. Cô gắng hít thở sâu, song không khí ẩm ướt nặng nề khiến cô thấy khó thở.

Cô toan đứng lại, thì bỗng nghe bên tai văng vẳng tiếng chuông. Cô giật mình, căng tai lắng nghe. Âm sắc cao vút và trong veo vang vọng giữa những hàng cây. Âm thanh không vẩn chút mây mù, truyền thẳng đến cô như một tia sáng.

Đó chính là tiếng chuông báo giờ mà người thời xưa vẫn lắng nghe trong đêm tối.

Gần như tức thì, sương mù chợt tản đi. Gió xào xạc thổi. Anh đào lá tả rơi. Cảm giác ẩm ướt trên da cũng biến mất.

Cô trông thấy bên kia hàng cây là con đường đèn đuốc sáng trưng. Shuji đang đứng ở chỗ bậc thang đá ngăn ngụt ngay trước cổng torii.

“Anh Shu.”

Vẫn nắm chặt tay Kana, Akari chạy lại. Anh thở phào nhẹ nhõm rồi mỉm cười.

“May quá, tự dưng em biến đâu mất, khiến anh đứng ngòai không yên. A, em tìm thấy Kana rồi hả?”

Shuji đang cầm trong tay chiếc đồng hồ của ông Endo Katsuhiko.

“Có phải anh vừa làm đồng hồ kêu không?”

“Ừm, vì anh không cầm chuông bên người.”

“Ý anh là chiếc chuông Taiichi nắn nì mình mua à?”

“Đúng rồi, để trừ tà ấy mà. Ý tưởng dùng chuông báo phút của đồng hồ xuất phát từ tiếng chuông nhà thờ đấy. Có lẽ quan niệm âm thanh sẽ xua đuổi tà ma ở đâu cũng giống nhau.”

Có tà ma gì đó ở đây sao?

“Nghe thì có vẻ thần bí, nhưng khi ở trong bóng tối, con người thường bị rối loạn phương hướng, và càng rối trí lại càng dễ lạc đường. Có giả thuyết cho rằng ngay cả việc người xưa thường nói đi đêm bị lạc là do cáo lừa thật ra chỉ là vì khi đó chúng ta đã bị rơi vào hoảng loạn nhẹ, và chính những tiếng kim loại như thế này sẽ kích thích giác quan, khiến đầu óc ta linh hoạt hơn. Anh nghĩ đây không phải điều gì kỳ bí mà là tri thức con người.”

Dứt lời, Shuji lại gióng chuông đồng hồ thêm một lần nữa, Akari và Kana từ nãy đến giờ nổi da gà vì lo lắng cũng nhờ thế mà an tâm hơn.

“Cô từng nghe âm thanh này rồi.”

Cô Sumire đang tiến lại chỗ họ từ phía ngôi miếu. Tuy mắt dấu nhau nhưng hóa ra bà cũng chỉ ở đâu đó gần đây.

“Khi xưa cũng vậy... Ngày bé cô từng bị lạc đường và gặp một phụ nữ mặc kimono ở đây, xung quanh cũng sương mù giăng kín... Ấy vậy nhưng, khi cô nghe thấy âm thanh này, sương bỗng chốc tan đi. Người đàn ông đến tìm bọn cô đã chỉnh đồng hồ để nó phát ra tiếng chuông.”

Bà đang nói tới đồng hồ của cha mình. Có nghĩa là bà đã gặp cả

cha lẫn chị gái.

“Thì ra người nắm tay cô mãi không rời ngày ấy chính là chị của cô ư?”

Người phụ nữ mặc kimono đã ngăn Sumire lại khi cô bé đòi chạy đến chỗ mẹ mình. Akari cũng vậy, cô đã nhất quyết không buông tay Kana.

Lẽ nào con đường vắng ánh trăng nơi bọn họ lạc lối không chỉ thuộc về thế giới này.

“Hồi đó cô còn bé quá, nên cứ ngỡ chuyện xảy ra ngày hôm ấy chỉ là những mảnh giấc mơ rời rạc sót lại trong ký ức, song hóa ra chị... chị vẫn nhớ đến cô. Vậy nên chị mới trao lại cho cô chiếc đồng hồ này, phải không?”

Cô Sumire nhìn Akari và ôn tồn nói.

“Hóa ra kỷ niệm không phải chỉ lưu giữ trong lòng cô.”

Dù là ai đã bảo vệ cô bé Sumire năm xưa chắc chắn cũng sẽ khắc ghi kỷ niệm ấy trong lòng. Cứ mỗi lần hội ngộ với người khác là chúng ta lại được bao bọc trong biết bao kỷ niệm. Đó quả là một điều tuyệt vời, Akari thầm nghĩ.

Cô Sumire đưa cả hai tay nhận lấy chiếc đồng hồ từ Shuji rồi áp ủ như thể nó là một vật mong manh dễ vỡ lắm.

“Khoảng thời gian cô ở bên cha và chị hai của mình đã được khắc ghi vào chiếc đồng hồ này phải không?”

“Vâng, chắc chắn là vậy ạ. Bởi đồng hồ vẫn đang sống đấy ạ. Cháu mong cô sẽ tiếp tục giữ sự sống cho nó. Rồi có ngày nó sẽ bắt chuyện với cô. Vì cô đã cùng nó khắc ghi thời gian mà.”

Cô Sumire gạt đầu đầy tự tin trước lời nhắn nhủ của Shuji và vòng chiếc dây đeo màu bạc vào cổ tay.

“Chị hai còn nhớ chuyện hồi em còn bé không?”

Ba người đang đi bộ trên con đường dẫn về khu phố mua sắm thì Kana bỗng dừng thủ thỉ.

“Nhớ chứ. Lúc bé khi nào em cũng bám cứng lấy chị, dễ thương lắm.”

“Hả, bám cứng luôn sao?”

“Thì chị là người cho em ăn giặm, rồi tắm tã cho em mà.”

Ngày xưa, Kana luôn ôm cảm giác bất mãn với chị mình vì hai chị em chẳng giống như những cặp chị em bình thường, và đến tận bây giờ, cô bé vẫn băn khoăn về khoảng cách giữa hai người. Cô Sumire cũng ở trong trường hợp ấy, bảo sao Kana không đồng cảm với bà.

“Chị hai nhớ rất nhiều kỷ niệm ngày xưa đấy nhé. Nếu muốn thì lát nữa chị sẽ kể cho em nghe đến chán chê thì thôi.”

“Tốt quá rồi, Kana nhỉ?”

Cô bé ra vẻ phớt tỉnh, nhưng khuôn mặt vẫn thoáng chút vui mừng. Sau đó cô bỗng cất tiếng.

“Em muốn đổi kiểu tóc chị ạ. sắp thành sinh viên rồi... lại còn học chung cả nam lẫn nữ.”

Thật không ngờ em gái mình lại nói những lời này. Akari chăm chăm nhìn cô.

“Không lẽ đó là lý do em đến đây à?”

“Thì chị xem, tiệm cắt tóc em hay đến toàn các cô các bác tầm tuổi mẹ thôi, phong cách lỗi thời lắm rồi. Em uốn tóc ở đó đây này, nhìn dữ lắm thành ra phải tết tóc đuôi sam cho đỡ lộ. Trước giờ, do nội quy trường nghiêm khắc, bạn bè cũng để tóc giống mình nên không có vấn đề gì, nhưng lên đại học thì khác chứ, chị công nhận không? Khổ nỗi, những nơi làm tóc được được một chút lại toàn chuyên viên nam đứng tiệm, em vừa ngại vừa sợ, cuối cùng em nghĩ chắc chị hai sẽ giúp được em chuyện này.”

“Tưởng gì, chuyện ấy cứ để chị lo.”

“Thật á? Em có mang theo hình rất nhiều kiểu tóc đây này.”

“Nhưng nói trước cho em biết, cắt xong không thể nhìn y như người mẫu đâu nhé.”

“Cái đấy em biết chứ bộ!”

Có lẽ trong lòng, Kana rất ngưỡng mộ những việc mà các cặp chị em gái thường làm với nhau, như bàn chuyện con gái, dùng chung quần áo và phụ kiện, hoặc xúng xính chung diện. Nhưng Akari hiếm hoi lắm mới về thăm nhà, vô tình khiến con bé cảm thấy như chị đã quên bằng mất sự tồn tại của cô em gái.

Nếu Kana không xem Akari như người thừa, cũng không mấy may cho rằng chỉ cần ba người là đủ thì quả thật, chính cô bé là sợi dây kết nối cô với cả nhà.

Chỉ cần băng qua một con hẻm khác từ khu chợ cũ là tới con phố mua sắm. Tới trước salon tóc Yui, Kana cảm ơn Shuji rồi ba chân bốn cẳng chạy vào trong. Có lẽ con bé muốn cho hai người không gian riêng. Akari dừng chân, nhìn thẳng về phía Shuji.

“Cuối cùng cô ấy cũng chịu nhận chiếc đồng hồ, thật tốt quá anh nhỉ.”

“Ừm, là nhờ Akari và Kana cả.”

“Chuyện đó... chính đồng hồ đã lựa chọn chủ nhân cho mình đấy chứ. Nó dùng tiếng chuông của mình để giúp cô Midori nhớ lại kỷ niệm đã trải qua cùng người cha.”

“Thế à. Nếu được vậy thì còn gì bằng.”

Akari yêu một Shuji luôn dịu dàng đón nhận bất kỳ lời nào cô nói ra. Cô quyết định thu hết dũng khí hỏi anh điều mình lẩn tránh mãi từ lúc nhìn thấy chiếc đồng hồ đó.

“Shu này, em hỏi anh một câu được không?”

Thấy Akari bỗng nhiên nghiêm túc, Shuji cũng nghiêm nghị đáp, “Em hỏi đi.”

“Chiếc đồng hồ em nhờ anh làm cũng đắt thế ạ?”

Dường như câu hỏi này nằm ngoài dự tính, bởi trông anh chừng hững như vừa bị ăn quả lừa.

“Ý em là cỡ như đồng hồ minute repeater ấy à?”

“Có đắt đến độ em phải trả góp suốt ba mươi năm không thế?”

“Làm gì có... Nếu không có chức năng nào phức tạp thì giá chẳng cao đến mức đó đâu.”

“Vậy tầm bao nhiêu? Cỡ xe hơi không anh? Hay cỡ túi xách hàng hiệu?”

“Ừm... Chắc cỡ chiếc nhẫn.”

“Nhẫn thế nào mới được? Thượng vàng hạ cám loại nào chẳng có.”

“Làm xong rồi anh báo giá cho. Nếu em không hài lòng, anh sẵn sàng giảm giá mà.”

“Hả, coi chừng cái miệng hại cái thân nhé. Khéo anh sẽ hối hận cho xem.”

Tuy vậy, có lẽ Shuji tự tin Akari sẽ ưng ý. Anh đáp lại cô bằng một nụ cười rạng rỡ. Cô có cảm giác đứng trước những chiếc đồng hồ tuyệt vời, khách hàng chắc chỉ biết im lặng mà thôi.

Tầng hai salon tóc Yui đã bật đèn sáng trưng.

“Nhưng nói gì thì nói, anh chị em quả là mối quan hệ kỳ lạ. Có thể thành người dung, lại cũng có thể thành bạn bè hay mẹ con.”

“Ừm, đúng là rất kỳ lạ. Nhưng anh nghĩ không thể thành người dung nước lã đâu. Dù cố gắng cách mấy cũng không thể.”

Anh thâm trầm nói. Shuji có anh trai, song người ấy đã qua đời.

“Đúng thật. Em cũng hiểu điều đó rồi.”

Đứng trước tòa nhà thường xuyên leo kín, Akari ngắm anh thật lâu. Cô chợt muốn an ủi, muốn cảm ơn anh, đồng thời lại muốn trân trọng và chạm vào anh. Vấn đề là cô vẫn chưa quen chuyển dòng cảm xúc dâng trào kia thành hành động nên lưỡng lự đôi chút. Người yêu trước đây không thích Akari quá bám víu lấy anh, bản thân cô khi đó cũng cho rằng nũng nịu chỉ là trò trẻ con. Có lẽ ngày ấy, cô đã phải khoác lên mình vẻ chững chạc để phù hợp với anh ta.

Đã lâu lắm rồi cô mới có cảm giác muốn chạm vào người khác thế này. Song Shuji sẽ nghĩ sao về việc này? Trong lúc cô còn đang chần chừ, đôi tay anh đã vòng qua lưng cô, rút ngắn khoảng cách

giữa hai người. Được anh ôm vào lòng, bỗng dưng bao áp lực trong cô tan biến hết. Cảm xúc ấy sao lạ lùng quá. bấy lâu nay, cứ đến những lúc thế này là thể nào Akari cũng thấy căng thẳng. Không phải cô ghét trạng thái căng như dây đàn khi yêu, nhưng sự an tâm này khiến lòng cô dễ chịu hơn hẳn.

“Cảm ơn anh đã cùng em đi tìm Kana.”

Akari vòng tay đáp trả cái ôm ấy. Có lẽ nhờ đến con phố này và gặp được Shuji, nên bản thân cô mới có thể trân trọng những kỷ niệm với Kana cùng những thứ đang chờ cô ở tương lai như này.

Anh khẽ siết chặt vòng tay ôm trọn tấm lưng cô rồi thì thầm vào tai Akari “Ngủ ngon em nhé.”

Akari nhìn theo bóng lưng anh quay về tiệm đồng hồ lida nằm chênh vênh bên kia đường, chợt để ý thấy chiếc điện thoại bỏ trong túi đang nhấp nháy bèn lấy ra xem thử. Có cuộc gọi nhớ tầm mấy chục phút trước, chính là lúc cô đang bị lạc trong rừng. Shuji đã gọi cho cô khi hai người lạc nhau, song cô hoàn toàn không nghe thấy chuông reo.

Taiichi đã nói âm thanh điện tử sẽ hoàn toàn vô tác dụng. Ý là chẳng có ích gì trong việc trừ tà ma sao? Có lẽ chỉ tiếng chuông kim loại đầy cứng cối vang vọng đến tận trời cao kia mới đủ sức trở thành kim chỉ nam trong đêm tối mà thôi. Akari mơ màng nghĩ.

LỜI HỨA DÂU ĐỎ

1.

Ngay cả ban ngày, khu phố mua sắm đường Thần Xã Tsukumo cũng vắng bóng người qua lại. Khoảng thời gian này trong năm, chỉ cần bước đi dưới cái nắng y như rằng mồ hôi sẽ rịn ra, ánh mặt trời chói chang là vậy, song con đường chỉ rất những tấm cửa cuốn đóng im ỉm, với chiếc cổng vòm hình cầu vồng cùng giàn hoa giả treo trên cột đèn trông thật buồn thảm. Dẫu vậy, cô vẫn cảm nhận được sự nồng ấm ở nơi đây khi trở về. Khu phố mua sắm giờ đã tiêu điều nhưng nhiều tiệm từ ngày xưa vẫn tiếp tục duy trì buôn bán, và đặc biệt, những tiệm như thế thường rất nổi tiếng, được nhiều người biết đến.

Bước qua cổng vòm đầu tiên, đi thêm một đoạn trên con đường toàn cửa cuốn của khu phố này, chẳng mấy chốc hiện ra trong tầm mắt cô là quán rượu Awaya với mặt tiền rộng rãi và không gian khang trang. Có thể nói đây là cửa hàng tươi tắn nhất phố, đến độ con đường chật hẹp này nhìn có ra dáng khu phố mua sắm hay không, đều phụ thuộc vào ngày hôm ấy tiệm đóng hay mở cửa.

Bác gái chủ quán rượu là một người hay chuyện, ánh chừng lớn tuổi hơn bố mẹ Akari một chút, lúc nào cũng hoạt bát, không nề hà giúp đỡ mọi người. Ngoài ra, biệt tài của bà là thu thập mọi thông tin ở khu phố. Cô gật đầu chào lúc đi ngang qua quán rượu, lạ thay, hôm nay bà với theo gọi cô lại.

“À à, Yui ời, bác bảo này.”

Họ của Akari là Nishina cơ. Nhưng ở khu phố mua sắm, người ta hay gọi nhau bằng tên cửa tiệm, Akari lại đang sống ở căn nhà ngày trước mang tên Salon tóc Yui nên nhiều lúc cô cũng được gọi với cái tên Yui.

“Cháu có nghe Shu kể gì về cậu Tamotsu của tiệm Hokado không thế?”

Hokado là cửa hàng hoa quả kế bên quán rượu. Bây giờ tiệm không bán lẻ nữa, mà duy trì kinh doanh từ việc phân phối cho các nhà hàng và cung cấp quà tặng theo đơn. Tamotsu, người đàn ông chừng ba chục tuổi chính là chủ đời thứ hai của cửa hàng, còn ông chủ đời trước giờ đã lui về quê sinh sống. Tamotsu đã kết hôn, nhưng chị vợ mới bỏ nhà đi từ khoảng một tuần trước và chuyện này đang làm xôn xao khu phố mua sắm.

“Dạ không, cháu không nghe tin gì cả. Chị Yoko vẫn chưa về ạ?”

“Ừ. Mà lúc này Tamotsu đến tiệm của Shu thì phải. Có khi nó muốn nhờ tiệm hàn gắn chuyện với Yoko cũng nên, nếu đúng thế chắc tình hình cũng căng thẳng lắm rồi nhỉ?”

Tiệm đồng hồ của Shuji trưng ở cửa sổ trưng bày tám biển “Ở đây sửa kỷ niệm xưa”. Dĩ nhiên mọi người trong khu phố mua sắm đều biết thời ông nội anh tám biển vốn ghi “Ở đây sửa đồng hồ kỷ niệm xưa”. Và cũng chẳng ai lấy làm lạ chỉ vì chữ “đồng hồ” bằng kim loại bị long ra cả. Song có vẻ người ta không khỏi thắc mắc sao cậu cháu trai thừa kế cửa tiệm không sửa lại biển, mà cứ để nguyên như cũ.

Vậy nên nhiều khi lảng đãng nghĩ vui liệu con người có thể sửa

lại quá khứ được không nhỉ, bắt chợt mọi người lại nhớ đến hình ảnh cửa sổ trưng bày của tiệm đồng hồ Iida.

“Chà, cũng biết thế này hơi tọc mạch nhưng bác hơi lo.”

Hắn tấm biển vừa hiện lên trong đầu bác gái song bà đã gạt ngay suy nghĩ ấy đi.

“Hình như không phải cãi cọ bình thường cháu ạ.”

Hai vợ chồng ở cửa hàng Hokado cãi nhau là chuyện cơm bữa rồi, tới độ đến cả tai Akari nữa kia mà.

Anh chồng Tamotsu là một người kiêu lời, mới gặp sẽ có ấn tượng tính anh khó gần, nhưng thực tế anh hiền như bụt. Hay nói đúng hơn, mọi người trong khu phố mua sắm khen anh hết lời vì họ chưa thấy anh nổi cáu bao giờ. Ngược lại, chị vợ Yoko có tính cách mạnh mẽ, lại hoạt ngôn, trong lòng có gì chị đều xỏ ra không giấu giếm, do đó nói là cãi nhau nhưng thực tế đa phần chỉ một mình chị tự biên tự diễn. Trong khi đó, anh cứ trơ ra, chẳng khác nào nước đổ đầu vịt. Thành thử chị giận dữ rồi bỏ ra khỏi nhà. Tầm một hai hôm chị lại về, và hai vợ chồng lại chung lưng đấu cật làm lụng như cũ.

“Hai đứa có chuyện gì không biết. Đã một tuần rồi đấy. Sắp sửa tới dịp tổ dân phố tổ chức hội hái dâu rồi, mọi năm Yoko đều hăng hái đứng ra quản lý đám trẻ, khéo lần này nó không tham gia ấy chứ.”

Chuyện là tổ dân phố sẽ tổ chức cho trẻ con đi hái dâu ở một nông trại vốn là mối hàng của tiệm Hokado. Hoạt động này bắt đầu từ thời bố anh Tamotsu còn đứng tiệm và vẫn được tiến hành đều đặn nhiều năm nay. Những năm gần đây, chị Yoko luôn là nhân tố

chính giúp khuấy động sự kiện. Nếu chị ấy không đi, vậy lẽ nào anh Tamotsu ít nói sẽ đứng ra phụ trách sao.

“Thì biết có câu thương nhau lắm, cắn nhau đau, nhưng dù gì hai đứa nó đã phải cùng nhau bỏ trốn mới thành đôi như vậy, chí ít cũng nên thuận hòa thêm chút nữa chứ.”

“Bỏ trốn ấy ạ?”

Akari mới nghe chuyện này lần đầu.

“Chỉ là tin đồn thôi. Nhưng hơi khó tin nhỉ. Nhìn bề ngoài, Tamotsu đâu phải dạng người có gan làm những chuyện ấy?”

Miệng nói là tin đồn song có vẻ bà không hề nghi ngờ tính xác thực của chuyện này.

Dù chưa rõ chân tướng thế nào, nhưng không phải người trong cuộc mà bàn ra tán vào cũng chẳng giải quyết được chuyện hai vợ chồng họ hục hặc. Có lẽ bác gái quán rượu tưởng Akari biết lý do anh Tamotsu đến tiệm đồng hồ Iida nên mới gọi cô lại. Đáng tiếc là cô chẳng biết gì cả, có muốn trả lời cũng không được, thành ra cuộc trò chuyện kết thúc sau dăm ba chuyện vô thưởng vô phạt.

Bảo rằng mọi người tọc mạch đồn đãi lung tung cũng có cái đúng, song ở khu phố mua sắm này, người ta vẫn rất niềm nở với những vị hàng xóm thích quan tâm chuyện của người khác như vậy. Bởi tình cảm của họ là thật, đơn cử như bác gái chủ quán rượu này chẳng hạn, bà thực tâm lo lắng chuyện hai vợ chồng nhà Hokado. Ở một khu phố mua sắm toàn người già đã rửa tay gác kiếm và đóng cửa đẹp tiệm, thế hệ trẻ vẫn kế thừa cửa hàng của ông cha, và có thể sau này, chính họ sẽ dựng xây con phố, nên thế hệ cũ đều ủng hộ lớp trẻ như con cháu trong nhà.

Rất nhiều lần, bác gái đã hỏi Akari khi nào mới mở lại tiệm cắt tóc, song cô không hề có cảm giác bị tọc mạch. Trong mắt cô, bác gái như một người mẹ quán xuyến cả đại gia đình, ở bà có những nét khiến cô cảm thấy thật bình yên và an tâm như thể có gia đình kề bên dù cô đang sống một mình.

Dù cửa hàng ngày càng thưa thớt, những căn nhà và ngõ hẻm cũ kỹ bị bỏ lại ngoài dòng chảy của đô thị, song khu phố mua sắm này vẫn tiềm tàng sức sống. Ngay cả khi buôn bán chỉ duy trì trong tình trạng cầm chừng thì những người chủ tiệm vẫn gắn bó với cửa hàng, và dù những ngôi nhà đã xuống cấp chẳng khác nào nhà hoang, nhưng nhìn bao bông hoa rực rỡ sắc màu nở trong dãy chậu cây xếp kín theo bờ tường, cô hiểu rằng cuộc sống của họ đang vô cùng viên mãn.

Giả như con phố cũng biết già đi, hẳn nơi đây cũng có những lúc hoài niệm về tháng ngày tuổi trẻ, nhưng quan trọng là nó vẫn đang đắm mình trong niềm hạnh phúc êm ả không xô bồ của tuổi xế chiều. Ánh hoàng hôn ấy chẳng buồn khuất bóng, cứ như thể kéo đến vô cùng, tựa hồ những đêm trăng ở vùng Bắc cực xa xôi. Và như thế, khu phố âm thầm gom góp sức mạnh để ngày nào đó sẽ hồi sinh.

Vừa thả hồn theo suy nghĩ ấy, Akari vừa thơ thẩn lại gần tiệm bánh kẹo truyền thống. Mục tiêu của cô là món kem đậu đỏ sẽ được bày bán trước cửa tiệm vào khoảng thời gian này trong năm. Bình thường, tiệm chỉ làm bánh kẹo theo đơn đặt hàng quà biếu hoặc dùng trong lễ tết, duy món kem đậu đỏ này được bán theo nguyện vọng của bà con hàng xóm. Phần kem kẹp giữa lớp vỏ bánh là tổng

hòa tuyệt vời của sữa và đậu đỏ, khiến bất cứ ai đi ngang qua đều không thể chối từ.

Đứng trước tấm rèm vải là gia đình nọ dắt theo cả con cái đến mua. Cô kiên nhẫn đợi đến lượt rồi gọi một phần kem. Vừa dứt lời, phía sau lưng vang lên một giọng nói, “Cho thêm một phần nữa ạ.”

Cô quay đầu lại thì thấy Shuji đang đứng đó. Hóa ra anh cũng đi mua kem đậu đỏ. Đến bên cạnh, thấy cô khệ nệ xách hai túi đồ siêu thị, anh đề nghị cầm giúp một túi. Vậy mà Akari lại buột miệng đáp, “Không cần đâu ạ,” đúng là cô vẫn chưa quen với việc dựa dẫm vào anh.

Cứ đưa anh đi, anh nhiệt tình, rót cuộc cô đồng ý để anh xách hộ, trong bụng thầm hối tiếc phải chi có thể thẳng thắn nói lời cảm ơn anh, nhưng cô lại ngại người khác trông thấy thế nào cũng tủm cười.

“Xin chào quý khách. Trông hai đứa vui vẻ quá.”

Vâng, Shuji thản nhiên trả lời. Akari để ý từ khi họ thành một cặp, anh không hề ngại ngùng khi mọi người xung quanh phát hiện ra mối quan hệ của hai người. Nói cách khác, bọn họ đã được nhóm những người chủ hiện tại của khu phố mua sắm công nhận. Thế nên bác gái ở quán rượu mới hỏi cô chuyện anh Tamotsu đến tiệm của Shuji.

Tất nhiên việc này chẳng có gì phải giấu giếm, chỉ là Akari vẫn chưa quen với tình hình hiện tại. Có lẽ phần vì ngày xưa, cô từng có mối tình công sở cần hết sức giữ kẽ trước mặt đồng nghiệp. Hồi đó, hai người giữ kín mối quan hệ, trong công việc chỉ đối xử với nhau như những đồng nghiệp, lắm lúc bị người quen bắt gặp khi hẹn hò

vào ngày nghỉ, có phải vội vàng buông tay nhau ra cũng là chuyện bình thường.

Nhưng với Shuji, cô không bao giờ phải làm thế. Dường như với anh, lúc chỉ riêng hai người hay khi có cả những người khác cũng không khác biệt gì lắm.

“Ghen tị quá đi mất. Bà vợ nhà chú thời trẻ cũng e lệ y như Akari đấy. Nhưng đó là chuyện xưa như trái đất rồi.”

Chẳng phải Akari then thùng gì, trông cô có vẻ xấu hổ chi đơn giản là vì bình thường, cô có thói quen giữ khoảng cách với bạn trai trước mặt người quen.

“Nói vậy thôi chứ, hai cô chú mới đi du lịch cùng nhau phải không ạ? Cô còn đem cả đặc sản chia cho mọi người trong hội doanh nghiệp nữa, cứ xuýt xoa là đi vui lắm.”

May có Shuji đứng ra đáp lời thay, cô thở phào nhẹ nhõm.

“Bà ấy đi với ai mà chẳng khen vui.”

Biết tổng chú đùa như vậy vì đang ngại ngùng, nên cô chỉ vừa nghe vừa mỉm cười. Để nói được những lời bông đùa như vậy về nhau, ắt hẳn mối quan hệ giữa hai người phải vô cùng bền chặt.

Cô và anh mới thành đôi gần đây, nhưng chỉ vì có mặt người khác mà bị đối phương cư xử lạnh lùng thì hẳn chẳng dễ chịu gì. Thâm tâm, Akari biết mình làm vậy là không phải, khổ nỗi non sông dễ đổi, bản tính khó dời. Cũng may là hiện tại, Shuji có vẻ chưa để ý đến thái độ này của Akari.

Hai người vừa rảo bước vừa ăn bánh kẹp kem bọc giấy.

“Kem ngon quá nhỉ.”

“Ờm, ngày xưa, mỗi lần đến đây vào dịp nghỉ hè, anh vẫn ăn suốt.”

“Thật à? Còn đây là lần đầu tiên em ăn đấy.”

“Trước có nhiều tiệm lắm. Có cả tiệm tráng miệng chuyên bán kem tươi, đá bào hay kem hoa quả nữa mà.”

“A, em từng đến tiệm ấy rồi. Đúng là trong mắt trẻ con, đậu đỏ với bánh xốp thì hơi nhàm nhỉ. Tiệm tráng miệng vẫn thu hút hơn.”

“Nhàm à, em nói cũng có lý.”

Shuji khúc khích cười.

“Em có biết tiệm kem tươi trước nằm ở góc rẽ đằng kia không? Họ bán nhiều vị kem hiếm lắm.”

“Hiếm là sao ạ?”

“Có kem vị nho, vị thơm, cả vị đào nữa. Tóm lại là vị kem phong phú lắm.”

Kem tươi mà nhiều vị thế thì đúng là hiếm thật.

Rồi con đường dọc khu phố mua sắm rẽ sang một chút sẽ không thấy cổng vòm đầu nữa nên cô đoán khu vực này không phải phố mua sắm. Hèn gì trong ký ức của cô không lưu lại hình ảnh nào ở khu này, hoặc ngay cả mấy dàn cửa cuốn cũng đã bị dỡ đi, rồi cải tạo, và thay vào đó là những tòa nhà mới. Song trên tường của một căn trong số đó vẫn còn lưu lại bức tranh vẽ hình trái cây đã bị mờ, nên cô đoán đây từng là tiệm bán kem tươi.

“Công viên cho trẻ em nằm ở cuối đường cũng có từ ngày xưa hả anh?”

Dừng chân ngay trước ngã rẽ, cô thoáng thấy giàn khung sắt

dành cho trẻ em leo trèo ở phía đó. Năm ngoái, khi chuyển đến đây, cô đã biết có công viên này rồi nhưng lại không có chút ký ức nào về nó cả.

“Đúng rồi, ngày xưa anh hay thấy người ta mua kem tươi ở chỗ này đem vào công viên ăn. Mang tiếng là công viên cho trẻ em, nhưng mấy cô cậu vận động phục cấp hai, cấp ba còn đông hơn ấy chứ.”

Dù giờ đây phần mái hiên của tiệm kem tươi nhiều hương vị kia đã bạc thếp, nhưng để ý kỹ vẫn sẽ thấy nó có ba màu trắng đỏ xanh, ngày trước chắc kiểu cách lắm đây.

Hẳn nơi đây từng là điểm đến ưa thích của những cô cậu đến cái tuổi muốn ra dáng người lớn một chút, chứ không còn như đám học sinh tiểu học tụ tập ở tiệm quà vặt.

“Mà Akari này, hôm nay em được nghỉ à?”

Hai người tiếp tục cất bước thì Shuji hỏi.

Ngoài ngày nghỉ cố định của tiệm, công việc Akari đang làm còn một ngày nghỉ sắp xếp theo kiểu xoay vòng.

“Vâng, vậy nên em mới đi mua đồ đấy chứ. Em dồn lại mua một lần nên chắc nặng lắm phải không?”

“Nặng thì cũng chẳng nặng, mà cái này là gì thế? Hộp to phết.”

“À, là mút phúc bồn tử. Đang khuyến mãi anh ạ.”

“Em thích mút này à?”

“Vị chua chua ngọt ngọt ăn ngon lắm. Với lại, cái tên phúc bồn tử nghe đáng yêu thế nào ấy. Chỉ cần phết mút lên bánh mì thôi đã đủ khiến em cảm thấy như đang ở... một quán cà phê châu Âu rồi.”

“Ừm, mà mút còn nguyên quả luôn này.”

“Đúng rồi! Chỉ cần phết mút với kem tươi lên bánh hotcake là anh sẽ có một món lạ miệng đến độ chẳng thể tin là mình tự làm luôn kìa!”

“Thế lần tới làm cho anh ăn với nhé.”

“... Được thôi, món ấy chỉ cần chiên bột làm bánh hotcake là xong mà.”

“Ồ, nghe vừa dễ làm vừa ngon quá nhỉ.”

Trời ơi lại nữa, giá mà cô có thể chân thật thử thử mình sẽ rất vui nếu được làm cho anh ăn. Cô lén trút tiếng thở dài. May sao Shuji vẫn hiểu là Akari đã vui vẻ đồng ý.

“Vậy là hứa rồi nhé. Tính ra, hôm nay anh có duyên với phúc bồn tử thì phải.”

“Ngoài chuyện này, còn có gì dính dáng đến phúc bồn tử à?”

“Mới có khách giao cho anh chiếc đồng hồ có hoa văn loại quả này.”

“Họ nhờ sửa ạ? Đồng hồ của trẻ con hả anh?”

“Không, nó là đồng hồ để bàn có gắn báo thức, không phải kiểu cho trẻ con mà là dạng đồng hồ xuất hiện trong phòng những cô gái thích các món đồ phong cách đồng quê ấy. Phần gỗ bên ngoài được trang trí bằng hình vẽ hoa và quả phúc bồn tử, anh nhớ đây là phong cách *tole painting* thì phải.”

Nghe anh nói tới *tole painting*, cô có thể tưởng tượng ra ngay bởi tiệm len Sakura bán rất nhiều món đồ trang trí mang phong cách này. Thế rồi Akari chợt nhớ ra câu chuyện bác gái quán rượu kể lúc

nấy.

“Đừng nói với em là anh Tamotsu mang đến nhé?”

“Ừa, sao em biết hay thế?”

“Thế này, bác gái ở quán rượu đang lo chuyện hai vợ chồng nhà anh Tamotsu, ban này bác ấy kể với em là trông thấy anh ấy bước vào tiệm anh Shu.”

“À à, ra vậy. Thì nhìn anh Tamotsu âu sầu quá mà. Bác gái lại ở sát vách, bảo sao không sốt vó lên. Lúc anh nói có thể sửa được chiếc đồng hồ, trông anh ấy tươi tỉnh lên chút đỉnh.”

“Hay đấy là đồng hồ của chị Yoko anh nhỉ?”

“Có lẽ thế. Anh ấy bảo đồng hồ rớt khỏi kệ rồi bị đứng luôn.”

“Hai anh chị ấy cãi nhau vì chuyện đó à?”

“Anh không rõ lắm, mặt đồng hồ còn bị vỡ nữa, hằn va đập mạnh lắm.”

Kiểu này chắc anh Tamotsu là người làm hỏng rồi. Cô đoán anh chồng lỡ tay đánh vỡ chiếc đồng hồ yêu quý của chị vợ nên hai anh chị mới lục đục...

“Có thật là trước đây anh Tamotsu và chị Yoko đã bỏ trốn cùng nhau không anh?”

“Em cũng nghe chuyện đó à?”

Lôi tin đồn thất thiệt ra bàn tán thì chẳng khác nào thóc mách chuyện vợ chồng nhà người ta hục hặc cho thỏa thói tò mò. Nhưng Akari không biết mình có nên nói thật với Shuji lý do cô quan tâm đến hai người họ hay không, thành ra cô đành lảng đi.

“Ừ, ừm. Thì trong khu phố mua sắm có mỗi hai anh chị ấy là vợ

chồng trẻ mà. Chị Yoko lại rất thân thiện với em, tuổi tác cũng gần nhau. Không thấy chị ấy kể cũng buồn, mong là chị ấy sẽ sớm về.”

Nói xong cô mới hối hận, vì lý do biện hộ này chẳng chút liên quan đến chuyên họ trốn đi. Song Akari lo lắng hơi thừa, bởi Shuji đã đáp lại một câu nhẹ tênh, vượt quá sức tưởng tượng của cô.

“Tin đồn ấy có vẻ hơi sai. Anh Tamotsu kể với anh rằng chị Yoko bỏ trốn cùng người khác cơ.”

Phần bánh xốp như mắc nghẹn trong cổ họng, rồi cô cũng nuốt chửng miếng kem đậu đỏ cuối cùng.

“... Với người khác? Nhưng rồi, chị ấy đã chia tay với người đó sao?”

“Chắc vậy. Vì chị ấy kết hôn với anh Tamotsu mà.”

Trong lúc hai người mãi nói qua nói lại về chuyện này, tiệm đồng hồ Iida cùng salon tóc Yui đã hiện ra trước mắt. Cô cũng vừa ăn xong món kem đậu đỏ. Shuji mở lời khi đưa lại cho cô túi đồ.

“Hôm nay em qua nhà anh ăn cơm tối không?”

“A, hôm nay em có lớp học đan rồi.”

“Em học ở tiệm Ien Sakura à? Ừm, thế để lần khác vậy.”

Đưa mắt nhìn anh rời đi, bao suy nghĩ vụt qua tâm trí cô. Cô rất vui khi Shuji lúc nào cũng vui vẻ mời cô ăn cơm hay rủ cô cùng làm nhiều việc khác nữa, ấy vậy mà những khi phải từ chối anh vì kẹt công chuyện, cô lại không cách nào diễn tả thành lời niềm vui kia cho anh biết được. Và kết quả là cô cứ dần vật lo sợ anh sẽ thất vọng chỉ vì mình vụng về không truyền đạt được tâm ý của bản thân.

Càng muốn biết về anh, cô lại càng mong anh hiểu thêm về mình, vậy mà cô chẳng thể thổ lộ lòng mình một cách trọn vẹn.

Mối tình trước kia khép lại là vì cảm xúc của hai bên càng lúc càng khác biệt. Dẫu bên nhau suốt thời gian dài, nhưng cô chẳng hề phát hiện anh ta đã thay lòng đổi dạ. Cô cũng không hay biết mình thắng tiến trong công việc là nhờ anh ta đứng ra nói tốt, bấy lâu vẫn lầm tưởng bản thân có năng lực.

Ngày ấy, cô cứ đinh ninh không cần nói đối phương cũng biết, họ sẽ hiểu cho mình, và cứ thế, khác biệt giữa hai người càng lúc càng lớn dần, cô cũng chẳng có quyền gì trách cứ khi trái tim anh hướng đến người khác.

Giờ đây, cô đã ngộ ra tất cả, dẫu lúc trước, khi người kia nói lời chia tay, cô chẳng hiểu nổi.

Kể từ khi gặp Shuji, lần đầu tiên suy nghĩ muốn thay đổi mạnh mẽ trong cô. Cô muốn giải bày cảm xúc của mình thật đầy đủ với anh. Rằng cô yêu anh rất nhiều, cô hạnh phúc ra sao, muốn trân trọng anh như thế nào.

Nhưng chính những điều bình thường ấy lại là những điều khó nói nhất. Cuộc sống hằng ngày cứ vội vã trôi, đến độ cô chẳng có thời gian nhìn lại chính mình. Để rồi một ngày, những khác biệt nhỏ nhoi ấy sẽ kéo khoảng cách của hai người càng lúc càng xa.

Ghét quá, cô chẳng muốn nghĩ thêm về nó chút nào.

Chị Yoko đã bỏ trốn với một người khác. Liệu chuyện này có liên quan đến việc hai vợ chồng chị ấy cãi cọ không nhỉ? Dù đá góp gạo thổi cơm chung, nhưng nếu chuyện về người yêu xưa là nguyên nhân khiến bất đồng nảy sinh thì có lẽ đến tận bây giờ, chị Yoko vẫn

chưa quên được người ấy.

Một mình đứng chôn chân trước cửa salon tóc Yui, Akari lan man
ngẫm nghĩ.

2.

Tiệm len Sakura nằm ở rìa phía Nam của khu phố mua sắm. Bà chủ hiện thời của tiệm mở lớp dạy đan và mở cửa vào khoảng thời gian đứng lớp. Có thể nói cửa tiệm chỉ để phục vụ học viên mua len và dụng cụ khi cần. Tiệm hoạt động từ chiều tà đến buổi đêm, ban ngày đóng cửa im ỉm nên nhìn qua, không khéo người ta sẽ lầm tưởng tiệm đã thôi buôn bán.

Tuy nhiên, từ sáu giờ tối trở đi, cửa cuốn được kéo lên, đèn đuốc bật sáng. Trên cánh cửa trong suốt treo lủng lẳng tấm biển đề dòng chữ “OPEN” với viền hoa xung quanh. Tất cả các hoa văn trang trí trên tấm biển gỗ này cùng hộp gỗ và ngăn kệ đều là tác phẩm do chính tay chủ tiệm vẽ theo phong cách *tole painting*.

Đêm nay cũng không phải ngoại lệ, các cô gái lại tập trung về đây để học đan. Nhờ chút cơ duyên mà Akari quen với chủ tiệm, nên gần đây cô bắt đầu mày mò đan len. Mới chỉ đan được các món đơn giản, song từ khi bắt tay vào làm, cô rất thích thú.

Akari bước vào tiệm giữa lúc vài người đang khoe nhau thành quả của mình. Lớp học nằm sâu trong tiệm, nhưng trước khi bắt đầu giờ học, mọi người thường rôm rả trò chuyện trong cửa hàng. Anh mắt Akari dừng lại ở một phụ nữ đang đứng trước kệ xem xét mấy loại len mới.

Ở đây, Akari là người nhỏ tuổi nhất, kể đến là người này. Cô

nghe nói chị ba mươi hai tuổi. Mái tóc buộc gọn thành một túm, gần như không trang điểm, song khuôn mặt vô cùng ấn tượng bởi nét sáng ngời với đôi mắt tinh anh. Trông chị ra dáng một chủ cửa hàng, lời ăn tiếng nói có trước có sau, ngoài ra ở chị còn có nét gì đó rất quyến rũ. Tính cách tuy độc lập, nhưng lại tỏa ra phong thái khiến đàn ông không rời ra được.

“Chị Yoko ơi, hôm nay chị định đan gì thế?”

“Ừm, đan gì bây giờ nhỉ. Chị đang định đan xong sẽ đem bán ở buổi chợ từ thiện của tổ dân phố, em thấy màu loại len mùa hè này đẹp không?”

Người phụ nữ nói dứt lời liền nở nụ cười trước mắt Akari không ai khác chính là chị Yoko, bà chủ quán Hokado đã bỏ nhà đi. Thực ra, Akari vốn biết rõ chỗ chị đang trú chân. Mặc dù lớp học đan có rất nhiều người sống gần khu phố mua sắm, song ai nấy đều rất giữ mồm giữ miệng chuyện này. Từ trước đến giờ, mỗi khi bỏ nhà đi, chị ấy đều ghé nhà những người bạn học, song bí mật chưa bao giờ rò rỉ có lẽ là nhờ tinh thần tập thể của các chị em. Người mới vào như Akari cũng được chị Yoko dặn dò nhờ giữ kín chuyện.

“Cũng được chị nhỉ, chắc là hợp đan khăn choàng sợi to.”

“A, em nói có lý. Sờ vào cũng rất êm tay nữa.”

Đúng lúc ấy, chủ tiệm Sakura tiến lại chỗ họ và lên tiếng gọi Yoko. Cách gọi Sakura tất nhiên cũng xuất phát từ tên của cửa hàng.

“Yoko này, chị nghe nói em vẫn chưa quay về nhà à? Thôi mau chóng thu xếp về đi. Chị có gặp chồng em, trông mặt cậu ấy chẳng khác gì đưa đám cả.”

“Mặt anh ấy xưa nay vẫn vậy chị ạ.”

Chị Yoko tuyên bố, có vẻ con giận trong lòng vẫn chưa nguôi ngoai.

“Rồi rồi. Xém thì quên, cuốn sách trang trí hoa văn hôm nọ em bảo muốn đọc đây. Cuốn này cho người mới bắt đầu nên trình bày dễ hiểu lắm.”

Chị Sakura đưa cho chị Yoko cuốn sách đang cầm trên tay rồi quày quả đi ngay sau đó vì có người gọi, chị Yoko nhận lấy sách mà nét mặt đầy vẻ lúng túng.

“Chị đang tìm tài học trang trí hoa văn ạ?”

“Ừm... Nhưng đột nhiên chị lại hết hứng rồi.”

Nhìn mặt chị chùng xuống như vậy, cô đoán có lẽ nó khiến chị nhớ lại chuyện hai vợ chồng tranh cãi. Bởi nếu không làm, chiếc đồng hồ bị hỏng cũng được trang trí họa tiết quả phúc bồn tử.

“Vậy chiếc đồng hồ trang trí họa tiết đúng là của chị Yoko ạ?”

Cô vừa dứt lời, vẻ bối rối càng hiện lên rõ nét trên khuôn mặt chị.

“Anh Tamotsu đã đem một chiếc đồng hồ để bàn có vẽ hình quả phúc bồn tử đến sửa ở tiệm đồng hồ Iida. Em đoán chắc anh ấy đang cố sửa lại món đồ chị Yoko yêu quý.”

“... Vậy ư, chị quên mất rằng em và Shuji là một cặp đũa. Em này, có thật cậu ấy sửa được kỷ niệm không vậy?”

Người hỏi câu này hẳn đều mang trong lòng phần quá khứ muốn sửa lại. Bản thân Akari cũng từng như vậy nên cô hiểu rõ.

“Chị hỏi câu ngờ ngẩn quá nhỉ?”

Ngoài miệng bác đi song đầu đó trong lòng chị vẫn nuôi hy vọng.

“À, hôm nay em có rảnh không? Lát nữa mình cùng đi uống trà nhé?”

Cô đoán chị Yoko muốn nói chuyện gì đó liên quan đến chiếc đồng hồ kia.

...

Sau khi lớp học đan kết thúc, Akari cùng Yoko song hành trên con đường cách xa khu phố mua sắm. Nơi họ đến là tiệm bánh nằm lạc lõng giữa khu dân cư. Nếu ngoài mặt tiền không đặt tấm bảng màu đen đề dòng chữ bánh và cà phê thì ắt hẳn đa số sẽ nghĩ đây chỉ là một căn nhà bình thường. Đi bộ tới đó chỉ mất chừng mười phút, song chị cho hay nơi này ít ai biết đến nên không lo chạm mặt mọi người trong khu phố mua sắm.

“Cửa hàng nhà chị đang bán sỉ trái cây cho cửa tiệm này. Loại bánh nào ở đây cũng ngon hết.”

Sau khi tươi cười chào hỏi nhân viên đứng quầy, chị ngồi xuống bàn. Đúng như lời chị nói, trong thực đơn có rất nhiều loại bánh sử dụng thành phần trái cây.

“Để xem nào... Món đặc biệt của tiệm hôm nay là bánh mousse framboise và bánh tart cherry. Nghe đều hấp dẫn quá.”

Đó là tên món ghi trên thực đơn.

“Yoko chắc vẫn ăn shortcake như mọi khi nhỉ?” Chủ tiệm nói.

“Vâng, cho em như mọi khi nhé.”

Rốt cuộc, Akari gọi phần bánh tart cherry. Ở đây, trái cây không đơn thuần chỉ dùng để trang trí mà đóng vai trò chủ đạo trong các

món bánh, chị Yoko yêu thích tiệm này đến vậy chứng tỏ chị cũng rất tự hào về cửa hàng Hokado. Vậy mà giờ phải bỏ bê công việc và nhà cửa như thế, ắt hẳn chị cũng khổ tâm lắm.

“Chị mua chiếc đồng hồ ấy trước khi kết hôn không lâu. Công việc của chị bắt đầu từ lúc sáng sớm, nên chị muốn có chiếc đồng hồ báo thức ưng ý để sáng ra có thể tỉnh dậy thật sảng khoái.”

Vừa ăn miếng bánh shortcake đầy dâu, Yoko vừa bắt đầu câu chuyện.

“Người làm hỏng nó là anh Tamotsu ạ...?”

“Không phải, là chị làm hỏng.”

“Chiếc đồng hồ vẫn sửa được thì phải.”

Tuy nhiên, chị Yoko không hề tỏ ra hân hoan hơn chút nào khi nghe tin về chiếc đồng hồ yêu thích của mình.

“Anh ấy cố gắng sửa làm gì không biết. Thà ngày ấy chị không mua cho đỡ rách việc.”

Không những không vui, chị còn nói ra những lời như thế.

• • •

Chị Yoko và anh Tamotsu ngày trước học chung cấp ba, đồng thời cũng chung một chỗ học thêm. Nói là chỗ học thêm, song vốn dĩ là lớp dạy tại nhà của một thầy giáo mở ra sau khi về hưu, nên mỗi ca chỉ vốn vẹn ba người. Đúng vậy, người còn lại là bạn thân thuở nhỏ của anh Tamotsu, tên là Wakamoto Koichi. Thuộc típ người nổi bật, thành tích học tập lại cao, anh là một nhân vật khá nổi tiếng trong trường.

Anh Tamotsu là người trước sau như một, nghiêm túc đến độ khi đã quyết thì vững như bàn thạch; anh Koichi thì bạ việc gì cũng tùy hứng và tưng tưng xoay mọi người xung quanh như chong chóng, hai người họ có nhiều điểm đối nghịch như nước với lửa, song lại rất thân thiết, tựa hồ cặp bài trùng bổ khuyết cho thiếu sót của đối phương. Tình cờ thế nào, chị Yoko đi cùng chuyển xe buýt đến trường với họ nên cũng dần dà nhập hội. Từ đó, ba người thường làm mọi việc cùng nhau, từ học tập, tâm sự niềm vui nỗi buồn đến đi chơi đều không thiếu thành viên nào.

Nhà anh Tamotsu nằm trong khu phố mua sắm nên sau giờ tan học, cả nhóm thường đến đó lang thang dạo chơi. Họ hay ghé qua tiệm kem tươi rồi vào công viên cạnh đó say sưa nói đủ chuyện trên trời dưới bể. Nghe chuyện này, Akari tự vẽ nên trong đầu hình ảnh tiệm kem tươi cái thời bức tranh trái cây mờ nhạt và hàng hiên ba màu còn rực rỡ.

Thấm thoát đến ngày tốt nghiệp cấp ba, ngay trước thời điểm ấy, chị Yoko nhận được lời tỏ tình của anh Koichi. Khi đó, chị Yoko đang buồn bã bởi sau này mỗi đứa sẽ theo học một trường đại học khác nhau, vậy nên khi biết tình cảm của anh, chị thật sự rất hạnh phúc. Dù lên đại học, vẫn sẽ có một mối dây gắn kết giữa chị với anh Koichi. Và tất nhiên, điều này cũng đồng nghĩa với việc nhóm bọn họ vẫn đủ ba người như xưa.

Nhưng chị với anh Koichi quen nhau được một năm thì chấm dứt. Hai người yêu xa, muốn gặp nhau cũng khó, tình cảm ngày càng khác biệt, thành thử họ trở lại làm bạn bè.

Rốt cuộc, mối quan hệ của ba người chẳng thay đổi gì mấy so

với thời cấp ba. Đến ngày nghỉ, về nhà là cả nhóm lại tụ tập. Cứ thế, chị Yoko tận hưởng thời sinh viên, thậm chí còn tìm được người yêu mới, nhưng khi ra trường cũng lại đường ai nấy đi, sau đó chị trở về nhà tìm việc. Thay vì tìm bạn trai, thà cứ ở bên cạnh hai người bạn nắm lòng tính nết của mình còn vui hơn bội phần.

Ban đầu, anh Tamotsu làm tại một công ty trong thành phố, nhưng rồi anh cũng suy nghĩ về việc tiếp quản cửa hàng hoa quả gia đình. Còn anh Koichi giờ thành bác sĩ. Cả chị Yoko và anh Tamotsu đều biết rõ anh theo học ngành y để sau này kế thừa bệnh viện của cha mình.

Một ngày nọ, anh Koichi gọi chị Yoko ra có việc. Trong quán rượu cả ba hay tụ tập hôm nay lại chỉ có hai người. Anh trải lòng rằng muốn nghỉ làm ở bệnh viện trường đại học vì đã tìm được lý tưởng của bản thân. Anh muốn tham gia vào tổ chức phi chính phủ, đến những vùng sâu vùng xa chưa có y bác sĩ ở các nước để chữa bệnh. Và rồi anh ước hỏi liệu chị có muốn đồng hành cùng anh.

Từ trước đến nay, chị Yoko chưa lần nào nghe anh nói muốn đi nước ngoài nên rất đổi kinh ngạc. Anh đã ấp ủ mong muốn này từ khi nào vậy? Chị nghi ngờ độ nghiêm túc của đề nghị ấy, nhưng anh chân thành bộc bạch, rằng người anh muốn luôn ở bên cạnh chỉ có mình chị.

Lúc ấy, điều đầu tiên chị nghĩ tới là liệu có phải anh gặp vấn đề bất mãn ở chỗ làm hay không.

“Hình như Koichi không hòa đồng với đồng nghiệp. Cũng khó trách, tính cậu ta thẳng như ruột ngựa mà.”

Anh Tamotsu bình luận không lâu sau đó. Có vẻ anh từng nghe

anh Koichi kể về chuyện muốn đưa chị Yoko cùng ra nước ngoài, ắt hẳn trước đó, nhiều lần anh cũng đã nghe bạn trút bầu tâm sự.

“Chưa kể, cậu ta còn xem mắt con gái cấp trên, hai bác thấy thế được thể lại càng ra sức thúc ép.”

Anh Koichi được nhiều người trồng cây si, nhưng chính vì hành động và lời lẽ nhập nhằng mà lắm lúc cái sảy lại nảy cái ung. Anh không thể từ chối dứt khoát tình cảm các cô gái dành cho mình. Ngay cả bản thân chị Yoko khi còn là người yêu anh cũng nhiều phen nổi cơn tam bành vì cái tính ấy.

Nhưng nếu mọi chuyện đúng như vậy, bố mẹ anh dứt khoát sẽ không chấp thuận mong muốn đi nước ngoài và kết hôn với chị Yoko của cậu quý tử nhà mình.

“Cậu ảm ấy trước nay có chịu cực khổ bao giờ đâu.”

Chị Yoko kể với Akari.

Anh thích được là trung tâm của sự chú ý, đồng thời thuộc típ người nổi bật nên hay xuất hiện ở những nơi hào hoa phong nhã. Tuy nhiên, có lẽ điều đó lắm lúc khiến anh mệt mỏi bởi anh hay nói chỉ những lúc ở cùng Yoko và Tamotsu anh mới là chính mình mà không cần tô vẽ gì.

“Nhưng bản chất không tô vẽ của cậu ta phải nói là không tô vẽ của cậu ta phải nói là hết thuốc chữa em ạ. Vừa bốc đồng, không biết nói ngon nói ngọt, lái xe đi chơi thì chẳng quyết được đích đến, có chuyện gì không như ý là tâm trạng tuột dốc rồi than trời than đất. Chậc, nói vậy chứ nhiều khi hai bộ mặt khác nhau một trời một vực như thế cũng dễ thương.”

Thật ra chính anh Tamotsu mới là nhân tố dẫn dắt nhóm ba

người bạn họ.

“Anh ấy giữ liên lạc với mọi người, tìm những nơi họp sở thích của cả bọn, rồi trước mỗi bài kiểm tra đều tụ tập ba đứa lại để cùng nhau ôn tập. Nhưng trong mắt đám bạn cùng lớp thời cấp ba có lẽ Koichi mới là người lôi kéo cậu bạn tẻ nhạt kia.”

Nhưng dù anh Koichi tính tình tệ lậu, chị Yoko vẫn dành trọn tình cảm cho anh. Trong khi chị và anh Tamotsu hay cãi cọ, chị lại có thể thoải mái tiếp xúc với anh Koichi. Vậy nên chị không cách nào gạt khỏi đầu chuyện bỏ trốn cùng anh.

Chỉ có hai người họ sẵn sàng ủng hộ Koichi. Giờ mà khuyên anh ấy dừng lại chỉ tổ khiến Koichi tổn thương.

Lắm lúc hứng lên, anh xoay mọi người như chong chóng, nhưng trong lòng, anh rất để ý đến chuyện liệu mọi người chỉ nhất thời thích thú trước lối hành xử và lời nói của mình hay thật sự chấp nhận con người mình.

“Dẫu Koichi thế nào, Tamotsu đều đón nhận. Chính vì thế hai người mới là bạn thân bao năm qua.”

Chị Yoko cũng vậy, luôn cố gắng để làm được như Tamotsu.

• • •

Sau đó, Koichi vẫn không có dấu hiệu từ bỏ mà tỏ ra vô cùng nghiêm túc với quyết định của mình. Anh đợi câu trả lời từ chị Yoko. Anh nhắn nhủ nếu chị xác định được lòng mình thì hãy đến công viên nơi họ vẫn hẹn gặp.

“Lâu ngày không ăn, nhớ món kem tươi phúc bồn tử quá. Ngày

trước mình vẫn hay ăn với nhau nhỉ. Chắc em vẫn thích phúc bồn tử như xưa chứ?”

Tiệm kem tươi ngay cạnh công viên cho trẻ em có bán loại kem vị phúc bồn tử rất đặc sắc. Loại kem này là món khoái khẩu của Koichi nên Yoko cũng bị lây luôn sở thích ấy. Lần nào cũng như lần nào, hai người chỉ chuyên trị loại kem này. Còn Tamotsu thì chọn kem tươi vị vani. Có vẻ anh không thích vị trái cây nhân tạo.

“Tụi mình từ xưa vốn đã hợp cạ rồi. Chắc chắn lần này chuyện cũng đâu vào đấy thôi.”

Koichi nói muốn nghe câu trả lời của Yoko chính tại tiệm kem tươi đông đầy kỷ niệm của hai người. Kem phúc bồn tử là món ăn chất chứa những tháng ngày tuổi trẻ của cả hai, vậy nên anh rủ riêng chị cùng ăn vị kem năm nào.

“Cửa tiệm ấy giờ vẫn còn sao?”

Yoko hỏi Koichi. Sau khi tốt nghiệp, chị có ghé đến mấy lần, nhưng hàng quán trong khu phố mua sắm đã vắng hơn, cửa tiệm ấy cũng không tấp nập như trước, xưa kia đồ trang trí và kem tươi rực rỡ biết bao nhiêu thì nay nhìn u ám bấy nhiêu, tự khi nào, chị không còn năng lui tới tiệm nữa.

Đã từ lâu lắm rồi dù có đến nhà Tamotsu chơi hay đi ngang khu phố mua sắm, chị cũng không có ý định ghé qua tiệm kem tươi. Tốt nghiệp cấp ba xong, cuộc sống thay đổi nhiều. Giờ đây nếu muốn, chị có thể dễ dàng biết được tiệm nào đang nổi, món ăn nào đang là trào lưu thành ra địa điểm đi chơi cũng không còn như xưa.

Trước kia, họ thích cửa tiệm ấy đến độ hôm nào cũng đóng ở đó, vậy mà từ bao giờ, nó đã không còn xuất hiện trong cuộc nói

chuyện của ba người nữa, nên khi Koichi mở lời, lại thấy anh vẫn nhớ cả tên của tiệm kỷ niệm cùng sở thích phúc bồn tử của mình, một phần cảm xúc ngày xưa trong chị ủa về. Thứ tình cảm xao xuyến khi được anh tỏ tình năm nào dâng lên trong lòng chị.

“Còn chứ sao không. Tiệm kỷ niệm của bọn mình mà, chắc chắn vẫn còn đó.”

Koichi khẳng định với vẻ rợn ràng đặc trưng.

“Nếu sau này, em vẫn muốn ăn phúc bồn tử cùng anh thì mong em sẽ đến.”

Anh mong chị suy nghĩ thật kỹ rồi hẹn ngày gặp mặt. Đó là một ngày tháng Năm.

Ở đất nước Koichi sẽ đến, quả phúc bồn tử khi chín liệu có màu đỏ không nhỉ? Yoko thờ thần suy nghĩ và bước về phía công viên. Chị tưởng tượng ra khuôn mặt tràn ngập hạnh phúc của anh. Anh sẽ không thừa kế bệnh viện của cha mẹ mà cùng chị đi thật xa. Anh sẽ tự bước đi trên đôi chân mình ở một nơi không thể dựa dẫm vào ô dù hay tài sản gia đình. Và nhiệm vụ của Yoko là ủng hộ anh.

Vừa rẽ ở góc khu phố mua sắm, tiệm kem tươi đã hiện ra trong tầm mắt chị. Tuy nhiên, mặt quầy trông ra con đường thì đóng im ỉm. Ô che nắng không còn, tấm biển hình kem tươi cũng mất dạng. Chị lại gần xác nhận, song kiểu này có vẻ tiệm sẽ không hoạt động trở lại. Để phải đến mấy tháng nay cánh cửa cuốn phía trên quầy kem đã không được mở ấy chứ.

Vậy là không thể cùng ăn kem tươi phúc bồn tử với Koichi rồi. Mang trong lòng một dự cảm không lành, chị đi về phía công viên cho trẻ em.

Chị ngồi đợi anh trên băng ghế. Quá giờ hẹn mười phút, rồi ba mươi phút, rồi một tiếng nhưng Koichi vẫn không xuất hiện. Yoko đợi anh rất lâu.

Hóa ra việc bỏ trốn ra nước ngoài chỉ là suy nghĩ bốc đồng của anh thôi sao. Quả là một tên ngựa quen đường cũ. Bản thân không tự tiến lên, không nằm gai nếm mật được mà chỉ to mồm. Cả chuyện xem mắt, nếu không thích thì cứ thẳng thắn từ chối có phải hơn không, đằng này lại bông bột bày ra chuyện chạy với chẳng trốn. Thật ra, người như anh còn khuya mới đủ sức trốn đi đâu.

Khi bình tĩnh lại, Yoko nhận ra có lẽ sâu thẳm, chị đã biết trước mọi chuyện sẽ thế này. Chính vì thế nên chị mới đến đây. Bản thân chị cũng chưa thể dứt khoát, không dưng bỏ ra nước ngoài bắt đầu cuộc sống mới đâu phải chuyện muốn là quyết định được ngay, chắc chắn gia đình sẽ phản đối, biết vậy nhưng chị vẫn đến. Nếu Koichi xuất hiện thì chị định thế nào?

Chị không rõ. Mà dù sao chẳng nữa, rốt cuộc anh cũng chẳng tới.

Chị gục đầu ngầy ra như phỗng, bỗng có một người đi đến trước mặt. Chị ngạc nhiên ngẩng đầu lên thì thấy Tamotsu.

Hai tay anh đang cầm kem ốc quế. Viên kem màu hồng nhạt thường thấy, tròn xoe nhờ múc bằng muỗng chuyên dụng, nhưng kem đã chảy xuống cả phần ốc quế. Anh đưa cho Yoko một cây rồi lên tiếng với nét mặt lạnh lùng không cảm xúc.

“Không ở đâu có kem phúc bồn tử cả. Gần đây mấy tiệm kem tươi cũng ít.”

Tìm kem phúc bồn tử không ra, anh mua kem dâu mang đến.

Điều này nghĩa là Tamotsu đã nghe toàn bộ sự tình từ Koichi. Từ lời hứa gặp Yoko tại đây, đến việc đáng lý họ sẽ thề non hẹn biển về tương lai bên mon kem tươi phúc bồn tử.

Yoko cười sượng sùng.

“Cái tên ấy chắc sợ sun vòi rồi phải không? Hấn nhờ cậu đến dọn dẹp bãi chiến trường à?”

Chị phá lên cười, nhưng thật kỳ cục khi nước mắt cũng không ngừng tuôn rơi.

Kể từ đó, nhóm ba người bọn họ không lần nào tụ tập nữa. Hay chí ít, Yoko không còn gặp mặt Koichi, chỉ nghe tin anh chuyển đến làm ở một bệnh viện đại học cách rất xa, song ngoài chuyện đó ra, chị không chủ động hỏi Tamotsu thêm gì, và có lẽ Tamotsu cũng không thường xuyên giữ liên lạc với cậu bạn như xưa nữa.

“Giờ nghĩ lại, chị mới nhận ra khi ấy là lúc chị đã đánh mất mối tình đầu kéo dài bao năm tháng của mình.”

Có lẽ đối với chị Yoko, Koichi là người đầu tiên chị trao gửi tình cảm. Quen nhau một thời gian rồi chia tay nhưng hai người vẫn còn nhiều điều vướng vẩn. Phải đến khi mối quan hệ ấy bị cắt đứt hoàn toàn, chị mới có thể tự nhủ mình đã thất tình theo đúng nghĩa.

“Mối tình trải dài qua năm tháng, nên đến khi mất chị cũng không biết, nhưng từ khi tình cảm ấy vượt khỏi tay, chị không yêu ai được nữa.”

“Nhưng còn anh Tamotsu...”

Anh ấy đã luôn ở bên cạnh chị kia mà. Thứ cảm xúc chị dành

cho anh Tamotsu không phải tình yêu sao?

“Chị gìn giữ chiếc đồng hồ phúc bồn tử này vì nó chứa đựng kỷ niệm với Koichi. Tamotsu cũng nghĩ như thế, vậy mà vẫn lặng thinh đến tận bây giờ. Dù lòng chị hướng về Koichi, đối với anh cũng chẳng thành vấn đề. Biết đâu như thế anh lại càng mừng. Có khi vì trong tim chị luôn lưu giữ hình bóng người bạn quan trọng của mình nên anh ấy mới kết hôn với chị ấy chứ? Anh ấy xem trọng bạn bè hơn tất cả, nên mới cố gắng an ủi chị bao lâu nay vì Koichi.”

Họ đã ăn bánh xong từ lâu. Trước mặt Akari chỉ còn tách cà phê. Cà phê ấm nóng bởi nhân viên trong tiệm đã châm thêm miễn phí. Chị Yoko đang uống nước gừng có ga.

“Từ hôm mua kem dâu và xuất hiện ở công viên, dường như Tamotsu xem việc giữ cho chị không sa sút tinh thần là trách nhiệm của mình. Hai đứa vốn kiệm lời, chỉ khi nào cần thiết mới viện đến điện thoại và nhắn tin, vậy mà anh ấy cố gắng vẽ ra đủ thứ chuyện. Cứ thế ngày nghỉ anh ấy thường rủ chị đi ăn uống, như thể hai đứa đang hẹn hò vậy. Nhưng không, chỉ là bọn chị không chịu đựng nổi nếu mất thêm một mối quan hệ quý giá từ ngày xưa thôi. Chị và anh ấy không muốn trở nên xa cách như với Koichi nên mới chuyển về sống chung, rồi sau đó nhập hộ tịch.”

Hai anh chị ấy cãi nhau có lẽ liên quan đến anh Koichi rồi. Câu chuyện chị Yoko kể thật dài nhưng rốt cuộc Akari vẫn chưa thấy được điểm cốt yếu. Vì không thể quên được anh Koichi, chị Yoko mới nổi giận với anh Tamotsu chẳng?

Tuy nhiên, nếu anh Tamotsu chỉ ở bên cạnh chị Yoko vì tình bạn với anh Koichi thì dấu thời gian trôi qua, vết thương lòng về chuyện

bỏ trốn ấy sẽ không bao giờ khép miệng được.

“Chị thật sự không muốn sửa chiếc đồng hồ ạ?”

“Akari này, nếu em tặng quà cho một người, trong bụng định ninh người nhận sẽ vui mừng, nào ngờ đối phương lại trưng ra nét mặt bối rối thì em sẽ làm thế nào?”

Cô hỏi một đằng, chị Yoko lại đáp một nẻo.

“Còn chị, chị giận điên lên ấy chứ.”

“Vâng.”

“Em đã bao giờ cãi nhau với Shuji chưa?”

“Dạ?”

“Còn ở giai đoạn hờn huệ nên chưa à?”

Akari ngại ngùng, nhưng chị cũng không đợi cô trả lời mà liền thoảng nói tiếp.

“Cãi nhau mà chỉ có một bên trút hết lòng mình thì cũng vô nghĩa. Chị là típ người một khi có điều gì muốn nói phải nói ra mới nhẹ lòng, nhưng Tamotsu thì không như thế. Tất cả những gì khúc mắc, anh ấy đều giữ lại trong lòng.”

Chị buông tiếng thở dài.

“Hóa ra chị đã lầm. Chị vẫn tự huyễn hoặc dù trải qua nhiều thăng trầm, hai bọn chị vẫn có thể trở thành một đôi vợ chồng bình thường... Nhưng không, chính chiếc đồng hồ là biểu tượng của sai lầm kia. Dẫu cố làm hồng, sai lầm trong quá khứ vẫn không hề suy suyển.”

Thứ chị muốn phá liệu có phải đoạn quá khứ xoay quanh chiếc đồng hồ này không? Bởi chị đã kết hôn với anh Tamotsu dù trong

lòng vẫn đau đáu kỷ niệm mang tên phúc bồn tử với anh Koichi?

“Em chuyển lời tới Shuji giúp chị rằng cậu ấy không cần sửa đâu. Vì có sửa, chị cũng sẽ lại phá hỏng mà thôi.”

Đó là câu nói cuối cùng trước khi chị Yoko chuyển đề tài qua chuyện đan len, suốt buổi còn lại, hai cái tên Tamotsu và Koichi không lần nào xuất hiện nữa.

3.

Chiếc đồng hồ được gắn vào một khung gỗ rất chắc chắn. Gỗ màu trắng, có thể nói là chất liệu phù hợp để trang trí hoa văn. Bên trên vẽ những bông hoa trắng cùng quả đỏ tươi bằng bút pháp mộc mạc. Lối vẽ không thiên về tả thực mà phần nhiều mang nét cách điệu, ngoài viền điểm xuyết điểm đăng ten và ruy băng.

“Đây là phúc bồn tử hả anh?”

Khi Shuji cho Akari xem chiếc đồng hồ trong xưởng, cô nghiêng đầu trước những họa tiết kỳ khôi. Tranh vẽ theo lối giản lược, thành thử cô chỉ biết đây là một thứ quả màu đỏ. Bề mặt quả hơi lộn cộm, trông thì giống phúc bồn tử nhưng cũng hao hao hạt dâu tây.

“Anh Tamotsu nói vậy đó. Anh ấy bảo khác với dâu tây, phúc bồn tử là phần hạt của cây, chỉ cần nhìn vào những nét đặc trưng của hoa và lá là đoán ra ngay.”

“Ồ, hóa ra phúc bồn tử là hạt của cây à? Đúng là chủ cửa hàng trái cây có khác. Đến cả thực vật mà anh ấy cũng rành.”

“Thì anh ấy mua sỉ ở các nông trại suốt. Nên hẳn có nhiều cơ hội nhìn thấy tận mắt.”

“Mà rốt cuộc tại sao chị Yoko lại bỏ nhà đi như thế nhỉ. Chẳng lẽ lại vì anh ấy không vui khi nhận được món quà ấy? Có điều em chịu chẳng hiểu nổi chuyện đó với chiếc đồng hồ này thì liên quan gì với nhau.”

Cô đã kể lại cho Shuji đầu đuôi việc mình và chị Yoko gặp mặt rồi nói chuyện. Kể cả việc chị đặt rất nhiều hy vọng vào dòng chữ “sửa kỷ niệm xưa” kia. Tất nhiên, Shuji không thần thông quảng đại đến mức thay đổi được quá khứ của người khác, nhưng dường như anh cũng đồng ý rằng việc làm gì với chiếc đồng hồ sẽ ảnh hưởng đến tương lai sau này của hai người.

“Dù anh Tamotsu đã nhận là mình sai. Nhưng chị Yoko bảo dù có sửa cũng sẽ làm hỏng thì căng thật.”

Shuji cau mày buồn bã khi đồng hồ lại phải chịu cách đối xử như vậy.

“Vậy anh tính sao? Có sửa không?”

“Người nhờ sửa là anh Tamotsu mà.”

Ngay cả chuyện này mà hai anh chị đã mỗi người một ý. Song chắc chắn vấn đề lớn nhất không phải là sửa hay không sửa đồng hồ.

Anh Tamotsu mặc nhiên chấp nhận chuyện chị Yoko vẫn dành tình cảm cho bạn thân của mình. Anh biết họa tiết trên chiếc đồng hồ không đơn thuần chỉ để trang trí mà là hình phúc bồn tử, thứ tượng trưng cho kỷ niệm của vợ mình với người kia, nhưng vẫn ngậm bồ hòn làm ngọt.

Anh kết hôn với chị vì bạn mình. Vậy nên anh không thể trách cứ khi chị bỏ nhà đi. Nếu quả thật lý do anh luôn cố gắng khiến chị Yoko nguôi ngoai nỗi buồn là vì muốn giúp anh Koichi vơi bớt cảm giác tội lỗi thì mọi chuyện sẽ là như thế.

“Họ chia tay phút đi có phải hơn không?”

Taiichi lén tiếng. Cậu nhóc đã nằm ườn ở nhà Shuji từ trước khi Akari đến. Chẳng biết vì hiếu kỳ hay gì mà cậu vào cả xưởng để nhìn tận mắt chiếc đồng hồ báo thức bị hỏng, nhưng có lẽ chuyện vợ chồng cơm không lành canh không ngọt quá nhàm chán, cậu chuyển qua ngồi xếp những bánh răng đã được tháo rời cho vui, rồi giữa chừng lại xen vào thế đấy.

“Việc này không thể nói đơn giản như vậy đâu.”

“Nhưng anh chồng có muốn chị vợ quay về không?”

Akari cũng thắc mắc điều đó. Cô đoán anh Tamotsu biết chỗ chị Yoko đang ở. Bởi cứ qua lại lớp học đàn trong khu phố mua sắm thì chẳng khác nào lạy ông tôi ở bụi này. Mà không chừng, từ trước đến nay, mỗi lần chị bỏ nhà đi đều chung một khuôn mẫu. Anh không tìm kiếm hẳn vì đã biết vợ mình ở đâu. Nhưng dù biết, anh cũng không dă động gì đến việc đưa chị về.

“Chắc anh ấy cũng mong chị Yoko quay về chứ? Chỉ là anh ấy lo không biết ý chị ấy thế nào thôi.”

“Chính vì thiếu tự tin như vậy nên anh ấy mới bị bỏ lại đấy. Trong tình yêu, trâu chậm uống nước đục mà.”

Taiichi phán một cách sành sỏi về tình yêu, song cô chưa từng thấy cậu nhóc tay trong tay với cô gái nào.

“Nếu muốn đưa vợ về, anh ấy phải nhanh chân lên, chứ chị vợ mà gặp lại anh Wakamoto Koichi kia thì tình cũ không rủ cũng tới.”

“Gặp lại? Em nói vậy là sao Taiichi?”

“Ấy không, em chỉ đặt giả thiết nhớ đâu họ gặp nhau thôi.”

“Trời ạ, hóa ra là tưởng tượng à? Đừng hù chị chứ.”

“Nhưng chị thử nghĩ xem, vụ cãi nhau lần này khác với mọi lần, nếu đúng là anh kia xuất hiện, không phải sẽ dễ hiểu hơn sao? Anh ta là bác sĩ phải không? Cách đây tầm một tuần em đã trông thấy chị Yoko ở bệnh viện thành phố đấy. Giả sử hai người họ gặp nhau ở đấy thì mọi chi tiết đều trùng khớp còn gì?”

Một tuần trước rơi đúng vào khoảng thời gian chị Yoko bỏ nhà đi.

“Vậy nghĩa là anh Koichi làm việc ở bệnh viện thành phố, rồi tình cờ hai người hội ngộ?”

“Akari à, Taiichi chỉ phỏng đoán thế thôi.”

”À... Ừ nhỉ.”

Khi bàn những điều nghe có vẻ hợp lý, ta sẽ vô tình lẫn lộn chúng với sự thật.

“Mà Taiichi đến bệnh viện làm gì vậy?”

Shuji giữ thái độ bình thản. Anh vừa xem xét từng việc một, vừa ngẫm nghĩ về tình hình như thể đang lắp ráp một chiếc đồng hồ mà mọi chuyển động phải thật chính xác thì mới sinh ra chuyển động kế tiếp.

“Trường em học gần đó, em hay đi tắt qua khuôn viên bệnh viện.”

“Vậy em nhìn thấy chị Yoko ở đâu?”

“Ở quầy hàng.

“Trong bệnh viện á? Tức là em không chỉ đi ngang qua khuôn viên mà còn mua đồ ở tiệm à?”

“Em đừng đọc ké. Mặc đồ tu kiêu này, người ta nghĩ em là bệnh nhân nên sẽ không bị đuổi. Chứ ở cửa hàng tiện lợi, họ toàn nhìn

em với ánh mắt nghi ngờ.”

Thế sao em không mua phút cho rồi, Akari thầm nghĩ.

“Quầy hàng ở phía bệnh xá à. Hay là chị ấy đi thăm người ốm?”

“Lúc sau em thấy chị ấy xếp hàng thanh toán tiền, không phải đi khám sao?”

Hả, hay chị ấy đau ốm trong người... Bên ngoài nhìn chị ấy khỏe khoắn lắm kia mà.”

Ở lớp học đan, chị ấy vẫn tràn đầy sức sống như mọi khi. Đến tiệm bánh cũng vậy, chị trò chuyện trên trời dưới biển và ăn hết cả phần bánh.

“Thật ra không cứ bị bệnh người ta mới đến bệnh viện chị ạ.”

“Không phải bị bệnh thì là gì hả?”

“Thì viêm tai giữa hoặc mụn nhọt gì chẳng hạn.”

“Đấy cũng là bệnh mà.”

Cả hai còn đang nói qua nói lại những chuyện chẳng đâu vào đâu thì tiếng mở cửa tiệm vang lên. Shuji mở cửa xưởng đi ra phía tiệm, Akari nhìn theo rồi dừng mắt ở bóng người đứng ngay lối vào. Là anh Tamotsu.

Anh có khuôn mặt chày nắng đen giòn cùng hàng lông mày rậm. Anh trông thật trẻ trung trong bộ đồ áo thun quần jean với chiếc mũ đội đầu. Thấy Akari trong xưởng, anh gật đầu chào.

“Anh không thấy em trong salon tóc nên đoán em ở đây.”

Chừng như anh tìm Akari có việc.

“Hôm qua có người kể lại thấy vợ anh và em đi chung nên anh muốn hỏi em vài chuyện. Xin lỗi em vì anh đột ngột đến thế này.”

Đúng là không dễ gì qua mắt hàng xóm. Chắc hẳn mỗi lần chị Yoko đến lớp học đan len đều có người trông thấy. Rõ ràng anh Tamotsu biết vợ mình đang ở đâu.

“Vâng, em đã gặp chị Yoko.”

Ngồi xuống cạnh Shuji chỗ bộ bàn ghế tiếp khách, Akari mặt đối mặt với anh Tamotsu.

“Vợ anh thế nào rồi?”

“Trông chị ấy không có gì bất thường anh ạ. Nhưng chị chuyển lời không cần phải sửa đồng hồ, vì có sửa, chị cũng sẽ lại phá hỏng.”

Vậy sao, anh nói, đầu gục xuống chùng như vô cùng thiếu não. Đoạn anh lẩm bẩm một cách quyết đoán.

“Shuji này, em có sửa được kỷ niệm không? Giờ không sửa đồng hồ thì sửa kỷ niệm...”

Akari và Shuji đưa mắt nhìn nhau.

“Ý anh là kỷ niệm của anh với chị Yoko ạ?”

Shuji ôn tồn hỏi.

“Là kỷ niệm của anh, Yoko cùng một người bạn thân thời cấp ba.”

“Là người mà chị Yoko suýt chút nữa đã bỏ trốn cùng... phải không anh? Em xin lỗi, hôm qua chị Yoko có kể cho em nghe phần nào câu chuyện.”

Trước lời giải thích của cô, anh Tamotsu chỉ khẽ gật đầu.

“Vợ anh vẫn luôn nghĩ về người đó... Cô ấy lừa dối cảm xúc của bản thân để sống cùng anh, nhưng có lẽ cô ấy đã chán ngán đến

tận cổ rồi.”

“Giả như sự tình là thế thì anh có tha thứ cho chị ấy không?”

“Ấy, anh mới là kẻ không đáng được tha thứ. Suốt từ dạo đó anh vẫn luôn hối hận.”

Nói tới đây, anh siết chặt nắm tay đang đặt chỗ đầu gối.

Cô tự hỏi có phải anh hối hận vì đã kết hôn với chị Yoko dưới tư cách một kẻ thế thân cho anh Koichi?

“Nếu thời gian có thể quay lại, dù phải đập Koichi một trận, anh vẫn sẽ đưa bằng được cậu ta đến chỗ Yoko. Đến bây giờ anh mới ngộ ra điều đó.”

Nhưng thời gian có quay lại bao giờ. Vậy nên anh Tamotsu mới chìm trong đau khổ và không thể đến đón vợ mình.

Hòa theo tiếng quả lắc đồng hồ cũ đung đưa, dòng thời gian cứ thế chảy trôi không gián đoạn. Ngồi trong cửa tiệm bốn bề bao bọc bởi đồng hồ, cô có thể cảm nhận thời gian ngay trên làn da mình. Cô giật mình nhận ra ngay trong một không gian yên tĩnh như tờ, nơi ai nấy đều im lặng trầm tư thế này, họ vẫn không thoát khỏi dòng chảy bất tận ấy. Điều này kỳ dị và nhuốm chút đáng sợ, khiến cô không khỏi bất an. Song cô tự nhủ, sức mạnh hung bạo, bất khả chống đối ấy chính là thứ cuốn chúng ta từ quá khứ đến tương lai, nhờ vậy mà con người mới có thể tiến lên phía trước.

“Em chỉ có thể sửa đồng hồ thôi. Nhưng em nghĩ sửa lại kỷ niệm là điều khả dĩ. Và chỉ người trong cuộc mới làm được.”

Shuji lên tiếng. Những lời ấy thật lạ lùng, song Akari hiểu đến chân tơ kẽ tóc.

“... Thôi, không cần đâu. Anh biết đằng nào tất cả cũng đã quá muộn.”

Nhưng có lẽ đối với anh Tamotsu, câu nói kia chỉ như lời an ủi đầu môi.

“Không quá muộn đâu anh! Hay anh muốn chia tay với chị Yoko? Có thật anh bằng lòng như thế không? Nếu câu trả lời là không, bây giờ anh vẫn còn cơ hội để sửa chữa. Chẳng lẽ anh sẵn sàng để mặc chuyện này trở thành một ký ức đắng cay và không buồn sửa lại ư?”

Akari nhòai người tới trước.

“Anh biết tin anh Wakamoto Koichi đang làm ở bệnh viện thành phố chưa? Anh ấy là bác sĩ mà. Hôm nọ chị Yoko mới đến bệnh viện nữa.”

Sau khi cô bức xúc quá tuôn ra một tràng, anh Tamotsu từ nãy đến giờ ù lì không phản ứng, chợt ngẩng phát lên như lò xo bật.

Có lẽ nào...

Yoko... Vừa làm bầm, anh vừa bồn chồn lắc đầu.

“... Thôi anh xin phép. Xin lỗi các em vì những câu hỏi kỳ cục.”

Anh lên tiếng như muốn xua đi những xáo động trong lòng rồi đột ngột cáo từ.

“Như vậy có ổn không đây. Trông anh ấy rồi như tờ vò rồi.”

Shuji lo lắng. Hóa ra anh Tamotsu không nghĩ đến khả năng chị Yoko gặp lại anh Koichi sao? Dẫu vợ mình vẫn lưu luyến người đàn ông trước kia đã suýt cùng nhau bỏ trốn hay nặng lòng với thứ quả phúc bồn tử kia, anh đều tìm cách chấp nhận, nhưng nếu hai người

họ thực sự gặp gỡ thì chẳng khác nào giáng đòn chí tử vào anh.

“Tình hình hơi bung bét nhỉ? Nhưng nếu dao động, ắt hẳn anh ấy sẽ không dễ yên như hiện giờ đâu.”

“Nhiều khi em liều lĩnh thật.”

Có thể đó chính là một khuyết điểm của Akari. Nhưng Shuji chưa một lần phủ nhận con người cô, chính vì thế cô mới đủ can đảm dành trọn lòng tin vào tấm biển “Ở đây sửa kỷ niệm xưa” kỳ lạ kia và dần bước tới tương lai tươi đẹp.

Shuji vẫn để nguyên tấm biển như vậy bởi biết đâu, nó sẽ trở thành cứu cánh cho ai đó, như đã từng cứu rỗi Akari và chính bản thân anh.

Cả chị Yoko và anh Tamotsu cũng không phải ngoại lệ, họ mong mỗi điều gì đó ở tấm biển “Ở đây sửa kỷ niệm xưa” của tiệm đồng hồ Iida. Họ cảm nhận được sức mạnh lay động lòng người ẩn chứa trong dòng chữ ấy nên đã đánh liều cầu mong mình sẽ không mất dấu thứ quan trọng nhất trong đời.

“Trong tình yêu, trâu chậm uống nước đục, phải không Taiichi?”

Akari ngó vào xưởng nhưng Taiichi đã biến mất từ lúc nào.

“Ủa? Cậu nhóc về rồi à?”

“Thật hết nói, đúng là xuất quỷ nhập thần.”

Shuji quay vào xưởng, trầm tư cầm chiếc đồng hồ để bàn họa tiết phúc bồn tử lên tay.

“Giờ anh tính thế nào? Rốt cuộc vẫn chưa biết là anh ấy có muốn sửa hay không.”

“Anh vẫn sẽ sửa. Anh nghĩ nó sẽ không hỏng nữa đâu.”

Chẳng rõ tại sao nhưng anh tuyên bố chắc nịch.

4.

Ngày hôm sau, trên đường đi làm về, Akari tạt vào tiệm len Sakura thì tình cờ gặp chị Yoko. Tuy hôm ấy không có lớp, nhưng cũng giống Akari, chị ghé vào mua len.

“Hôm qua anh Tamotsu đến chỗ em hỏi thăm tình hình của chị đấy ạ. Em thấy anh ấy lo lắng lắm, em nghĩ hai người nên nói chuyện thẳng thắn với nhau thì hơn.”

Thay vì trả lời Akari, chị Yoko lại nói một điều không mấy liên quan.

“Akari này, nếu ta có kỷ niệm muốn sửa lại và cứ đau đầu nghĩ về nó, biết đâu những chuyện vượt ngoài sức tưởng tượng sẽ xảy ra, em có nghĩ vậy không?”

“Chuyện ngoài sức tưởng tượng ấy ạ?”

“Chị đã tìm thấy anh Koichi rồi.”

“Thật ạ? Chị thấy anh ấy ở đâu ạ?”

“Ở bệnh viện thành phố. Trước cửa phòng bệnh có tên của anh ấy.”

Nghe qua thì có vẻ hai người vẫn chưa gặp gỡ, nhưng Taiichi đoán trúng phóc việc anh Koichi đang ở bệnh viện. Chỉ có điều, anh không ở đó dưới tư cách bác sĩ mà là bệnh nhân.

“Anh ấy đang nằm viện ạ?”

“Chuyện đó... chị cũng không rõ.”

Chị bối rối đáp, nhưng rồi ánh mắt trở nên kiên định, chị nói ra quyết định của mình.

“Chị định sẽ gặp anh ấy vì có chuyện muốn nói. Nếu thổ lộ lòng mình, không chừng chị sẽ thay đổi được quá khứ ngập tràn nuối tiếc này.”

“Chị đi một mình thôi ạ?”

Nhớ lại hình ảnh hoang mang của anh Tamotsu, cô có hơi lăn tăn về việc chị Yoko gặp riêng người tình cũ. Nhưng địa điểm là bệnh viện kia mà. Đối phương còn là bệnh nhân, có lẽ sẽ không phát sinh những hiểu lầm không cần thiết.

“Ừm, không sao đâu. Từ lúc bỏ nhà đi, chị đã muốn gặp anh ấy rồi. Chắc chắn chị có thể nói ra tất cả.”

Chị muốn gặp người kia tức tình cảm dành cho anh Tamotsu đã thay đổi rồi sao? Song chị Yoko đã nói vậy, Akari không còn có gì để dò hỏi sâu hơn.

Mua len xong, cô cùng chị Yoko rời khỏi cửa hàng. Chị tra chìa khóa vào chiếc xe đạp trước tiệm, vẫy tay chào Akari rồi bỗng khựng lại như thất kinh trước điều gì đó.

Akari quay người thì trông thấy anh Tamotsu đang đứng trước cánh cửa cuốn đóng kín phía bên kia đường, đối diện tiệm len Sakura. Anh chậm rãi tiến lại. Đến khi chỉ còn một khoảng, anh dừng chân gọi chị.

“Yoko, mau về thôi em.”

Anh Tamotsu không có vẻ gì giận dữ, như thể chỉ đang giục vợ

về nhà khi chị ra ngoài một chút.

“Không, em không về. Cho đến tận bây giờ em vẫn là đứa con gái bị Koichi bỏ rơi đứng khóc lóc ngày ấy. Bây lâu nay anh chỉ thương hại em vì lý do ấy mà thôi.”

“Anh có chuyện muốn nói với em.”

“Em cũng vậy. Nhưng trước hết em phải giải quyết với anh ấy đã. Hãy thứ lỗi cho em.”

“Này, cậu ta...”

Chị Yoko guồng chân đạp xe như chạy trốn. Anh Tamotsu không đuổi theo mà chỉ chôn chân nhìn theo chị.

“Yui này, hôm trước em nói với anh có thể cô ấy đã gặp Koichi rồi phải không?”

Khi chị Yoko khuất dần vào bóng tối rồi mất dạng, anh luống cuống quay sang hỏi Akari.

“Không, hình như hai người chưa chạm mặt anh ạ.”

“Điều đó anh biết. Vì không lý nào họ có thể gặp nhau.”

Tại sao anh ấy lại đoán chắc như thế? Thấy Akari ngần ngại, anh giải thích.

“Koichi gặp tai nạn bất tỉnh bấy lâu nay. Hiện cậu ấy đang nằm tại một bệnh viện ở Brazil.”

Cô ghen đấng. Anh ấy... hôn mê? Ở Brazil? Nếu vậy chị Yoko thấy gì vậy nhỉ?

“Hóa ra không phải anh đang lo về chuyện chị Yoko gặp lại anh ấy...”

“Anh lo vì hôm nọ cô ấy bảo đến bệnh viện khám. Trước cũng

nhắc cô ấy về sức khỏe rồi, cô ấy chỉ xem như chuyện băng quơ, nhưng anh vẫn lo lắng. Anh nghĩ phải đưa cô ấy về sớm mới được.”

“Nhưng chị Yoko bảo anh Koichi đang ở bệnh viện thành phố, và lát nữa chị sẽ gặp anh ấy.”

“Koichi ở bệnh viện thành phố? Gặp cậu ấy là sao?”

Lần này đến lượt anh Tamotsu hoang mang vì chuyện của anh Koichi.

“Không thể có chuyện phi lý như vậy. Yoko biết mình không thể nào gặp được Koichi kia mà.”

Anh luýnh quýnh dậm bước nhưng lại đi về phía ngược hướng bệnh viện. Hơn thế nữa, đi bộ sẽ mất rất nhiều thời gian.

“Anh Tamotsu, nếu anh đến bệnh viện thì em cũng cùng đi.”

Nói vậy song trước hết phải giúp anh bớt rối bời, cô bèn kéo anh đến tiệm đồng hồ của Shuji.

Sau khi thất hứa với chị Yoko, anh Koichi âm thầm chuyển đến làm việc ở bệnh viện đại học nằm cách nhà khá xa, được một thời gian thì thỉnh linh nghỉ việc, một thân một mình lang bạt ở nước ngoài. Phải đến gần đây anh Tamotsu mới hay tin anh tham gia tổ chức phi chính phủ, đến làm bác sĩ ở nơi thâm sơn cùng cốc tại Nam Mỹ rồi gặp tai nạn.

“Những thứ Koichi bộc bạch với Yoko không phải bốc đồng mà là một giấc mơ nghiêm túc. Cả ý định bỏ trốn có khi cũng thật lòng. Vậy mà anh đã vội quy chụp cậu ta chỉ là kẻ có lá gan thỏ đế, sớm muộn gì cũng than trời than đất.”

Trên xe bán tải chạy về phía bệnh viện, anh Tamotsu kể lại từng chút chuyện mình biết. Chiếc xe là của anh Tamotsu nhưng hiện tại Shuji đang ngồi ở ghế tài xế. Tuy đã bình tâm trở lại, song khi Shuji đề nghị lái xe, anh lặng lẽ gật đầu đồng ý, chứng tỏ anh chẳng còn tâm trí nào để cầm lái nữa. Nếu đi bằng xe ô tô thì chỉ mất khoảng mười lăm phút để đến bệnh viện thành phố. Những lời anh Tamotsu thốt ra chậm rãi nhưng không đứt quãng. Akari cùng Shuji chỉ im lặng lắng nghe.

“Anh biết chuyện của Koichi tuần trước. Chỉ nghe đứa bạn chung lớp ngày xưa kể lại nên cũng chấp vá, không biết sự tình cụ thể thế nào, nhưng thấy bảo chiếc xe cậu ta ngồi bị rớt từ vách núi hay sao đó. Yoko nghe mà thần thờ.”

“Thì ra Koichi làm việc ở nước ngoài...”

Hôm ấy cũng như bao ngày, sau khi xong xuôi công việc, hai vợ chồng ăn cơm tối và dọn dẹp linh tinh. Một ngày không có gì khác biệt so với bình thường sắp sửa khép lại. Trong khi anh Tamotsu và chị Yoko sống êm đềm như thế, anh Koichi lại đang ở một thế giới khác hẳn.

“Cực khổ lắm anh ấy mới thực hiện được ước mơ, giờ lại gặp tai nạn.”

“... Chắc chắn cậu ta sẽ bình phục thôi.”

Nhưng từ lúc nằm viện đến giờ đã ba tháng ròng rã, anh Koichi vẫn hôn mê bất tỉnh.

“Ba đứa mang tiếng là thân thiết, vậy mà đến tận bây giờ hai đứa mình mới biết chuyện. Nói sao nhỉ, thật chẳng đáng mặt bạn bè.”

Đúng là thế. Chia tách với người bạn thân để lại trong lòng anh Tamotsu một lỗ hổng về tâm trí, nhưng anh cũng biết có lẽ chị Yoko còn đau đớn hơn anh gấp vạn lần.

“Em đang tiếc ngày ấy không đi cùng cậu ta à?”

Nghe thấy câu hỏi, chị Yoko nhìn anh Tamotsu với vẻ mặt thật bất ngờ.

“Đến giờ mà anh... nói gì vậy?”

“Em chưa bao giờ quên cậu ta phải không?”

“Cái đó... Là anh mới đúng.”

“Anh dưới tư cách bạn bè.”

“Còn em...”

Đang nói dở, chị Yoko bỏ lửng câu nói rồi quay lưng đi. Bỗng dưng lúc ấy, chị loạng choạng va vào kệ chực ngã, anh Tamotsu thất kinh vươn tay ra đỡ.

“Này, em có sao không?”

Tay anh đụng trúng chiếc đồng hồ làm nó bị hất văng, đập mạnh vào cột. Anh cuống lên, đập phải mặt đồng hồ bị long ra khiến nó bể nát, nhưng chuyện đó với anh không quan trọng bằng việc chị Yoko lúc này đang khụy xuống.

“Đấy, lần trước anh đã bảo em phải chú ý giữ gìn sức khỏe rồi mà. Chuyện kia...”

“Anh cứ làm quá. Em chỉ bị vấp thôi mà.”

Chị Yoko đứng thẳng lại ngay, thành thử anh Tamotsu cũng không nói gì nữa và nhặt chiếc đồng hồ bị rơi lên.

“Chiếc đồng hồ phúc bồn tử hỏng mất rồi.”

Anh nói đến đây, chị quay phát lại và hằm hè nhìn anh.

“Thì ra là vậy, anh vẫn luôn hối hận vì đã kết hôn với em sao? Anh đang nghĩ trong đầu rằng nếu Koichi thật sự tính đến chuyện đi nước ngoài, phải chi anh ấy dẫn theo em chạy trốn thì giờ anh đỡ rách việc phải không?”

Chẳng hiểu tại sao mà chuyện lại chuyển hướng bung bét như thế. Anh Tamotsu lúng túng như gà mắc tóc, nhưng trước khi anh kịp thốt ra bất cứ điều gì, chị đã ngoảnh mặt đi rồi cứ thế lao ra khỏi nhà.

Dù đang ở thời điểm ngày dài đêm ngắn, song bên ngoài đã tối sầm. Khu vực quanh đây ít có tòa nhà nào nổi bật, nên dù chỉ có năm tầng nhưng bệnh viện thành phố đã nhô lên hẳn so với những mái nhà dân. Ánh sáng phát ra từ dãy cửa sổ trắng ngay ngắn lơ lửng ở một vị trí cao hơn hẳn mái các ngôi nhà khác. Chiếc xe ô tô cứ thế bon bon chạy về hướng ấy.

“Anh Tamotsu, thật ra em nghĩ họa tiết của chiếc đồng hồ không phải phúc bồn tử đâu anh.”

Đột nhiên Shuji mở lời.

“Không đâu, phúc bồn tử đấy.”

“Vâng, em hiểu anh không nhầm, nhưng những người không rành về thực vật có nghĩ họa tiết ấy vẽ phúc bồn tử không? Bình thường có mấy ai biết phúc bồn tử đậu quả thế nào, hay hoa nở trông sẽ ra sao đâu. Giả như dâu tây thì ít nhất, chúng ta cũng từng thấy mầm cây trông như cỏ và hoa của nó. Biết đâu chị Yoko nghĩ bức tranh trên đồng hồ vẽ dâu tây thì sao?”

“Dâu tây? Công nhận là trong mắt một người ngoại đạo như em, nhìn nó cũng giống dâu tây... Nhưng Shu này, tại sao anh lại nghĩ vậy? Chị ấy yêu thích phúc bồn tử từ xưa đến giờ kia mà, với lại lẽ như chị ấy chọn hoa văn phúc bồn tử chỉ vì sở thích chứ không đáng gì đến chuyện anh Koichi thì sao?”

“Nhưng hôm nọ chị ấy lại không ăn bánh framboise đúng không? Trong tiếng Pháp, framboise nghĩa là phúc bồn tử đấy.”

“Hả! Anh nói thật sao, dâu có nhiều loại nên em cứ đinh ninh nó là một loại dâu gì đó chứ...”

“Yui này, có thật vậy không? Cô ấy thích phúc bồn tử hơn bất cứ thứ gì, vậy mà lại chọn ăn loại bánh khác sao?”

“Vâng... Chị ấy bảo lúc nào đến cửa tiệm ấy cũng chọn bánh shortcake.”

Anh Tamotsu đắm chiêu suy nghĩ.

“Chị Yoko ở nhà có hay ăn phúc bồn tử không anh?”

Shuji lại đặt câu hỏi.

“Em nói anh mới để ý, hình như anh chẳng thấy cô ấy ăn bao giờ. Phúc bồn tử tươi chỉ có thể thu hoạch vào một khoảng thời gian nhất định, mà ở nước mình, số người trồng loại dâu này cũng hạn chế, do đó họa hoằn lắm cửa hàng anh mới mua được phúc bồn tử. Ngược lại, dâu tây thì phổ phê, anh không nghĩ cô ấy sẽ cất công đi mua phúc bồn tử ở nơi khác. Anh lại không hảo các món bánh ngọt, thành ra cứ nghĩ nếu thích, cô ấy sẽ ăn vào những lúc đi chơi với bạn bè.”

“Vậy tức là chị ấy luôn thích dâu tây rồi.”

“Nói chung cứ họ dâu là cô ấy thích.”

“Có khi nào loại dâu khoái khẩu của chị ấy thay đổi không anh nhỉ?”

“Anh đoán chị ấy cố tình thay đổi sở thích của mình. Chẳng phải phúc bồn tử gọi nhớ tháng ngày với anh Koichi, còn dâu tây là kỷ niệm cùng anh Tamotsu sao?”

Anh Tamotsu nghiêng đầu như thể chưa kết nối được các dữ kiện với nhau.

“Dâu tây? À à, đúng thật là lúc đó, anh tìm kem phúc bồn tử nhưng không thấy nên mới...”

Kể từ giây phút ấy, thứ trái cây chiếm vị trí độc tôn trong tim chị Yoko chính là dâu tây.

Sau khi kết hôn, hai vợ chồng chung tay quán xuyến cửa hàng trái cây, công việc ngày nào cũng bắt đầu từ sáng tinh mơ nên chị đã mua một chiếc đồng hồ báo thức. Chị chọn cho mình chiếc đồng hồ mang họa tiết dâu tây, thứ quả đánh dấu bước khởi đầu của chị và anh Tamotsu. Tiếc thay, anh lại hiểu ấy là hình phúc bồn tử. Giây phút nhận ra điều này, chị Yoko chột vớ lẽ bấy lâu nay, hai vợ chồng đã chung sống với nhau trong khi giữa hai người luôn sờ sờ cái bóng của anh Koichi nên mới bỏ đi như vậy. “Lẽ nào cả chiếc đồng hồ này cũng là kỷ niệm của Yoko ư...?”

Anh Tamotsu bàng hoàng ngẩng đầu lên, rướn người về phía trước từ ghế phụ lái đầy sốt ruột. Mặt tiền của bệnh viện đã hiện lên phía bên kia kính xe.

“Có thật là Yoko định gặp Koichi không nhỉ.”

Người mang cái tên Koichi mà chị Yoko đã thấy đang nằm đó. Akari thoáng thấy lạnh người. Cơn gió đêm ùa vào từ cửa sổ se lạnh.

“Không biết tình cảm Yoko dành cho anh đã cạn khô chưa nhỉ? Bọn anh cưới nhau được bốn năm rồi, nhưng kể bấy lâu vẫn lồi theo chuyện của Koichi lại là anh. Anh đã vô tình khiến cô ấy tổn thương. Koichi thấy không thể giao phó cho anh được nên mới xuất hiện trước mặt Yoko sao...”

“Không có chuyện đó đâu anh. Chị Yoko bảo muốn gặp anh Koichi nói chuyện, cảm xúc ấy mạnh mẽ đến độ chị nhìn nhầm họ tên viết ngoài phòng bệnh mà thôi.”

“Muốn gặp sao... Anh chẳng biết nữa.”

Mặc Akari ra sức an ủi, anh Tamotsu vẫn không thể thoát khỏi tâm trạng đầy bi quan. Hồi sau, cuối cùng chiếc xe bán tải đã chạy qua cánh cổng dẫn vào khu đậu xe của bệnh viện.

5.

Không có bệnh nhân nào mang tên Wakamoto Koichi hiện đang nhập viện, mấy người họ được đáp như vậy khi hỏi ở quầy lễ tân. Vậy tức là cũng không ai tình cờ trùng tên cả. Rốt cuộc chị Yoko đã thấy gì vậy?

Taiichi bảo trông thấy chị ở quầy hàng, cả ba người đi về khu này với hy vọng biết đâu chị sẽ xuất hiện. Bệnh xá nằm cuối khu ngoại trú. Quầy hàng cũng chiếm một góc ở đó. Đi dọc theo hành lang một đoạn, bọn họ trông thấy cạnh khu y tá có một khoảng không gian đặt sẵn ti vi và ghế xô pha, có lẽ dùng cho việc họp hành, từ đoạn này, hành lang tách thành hai hướng. Tiếp tục đi về một hướng, trước mặt họ có vẻ là dãy phòng đơn bởi trên mỗi cánh cửa chỉ gắn duy nhất một bảng tên. Anh Tamotsu dừng chân trước một trong những căn phòng như thế.

“Phòng này...”

Anh nhìn bảng tên thật chăm chú. Akari và Shuji ghé mắt xem thì trông thấy dòng chữ viết tay ánh sắc xanh nhạt nổi lên.

“Wakamoto Koichi”.

Không nhầm lẫn gì nữa, bảng đề như vậy. Nhưng bọn họ lại không thể gặp người đang nằm trong đó bởi căn phòng nêu rõ không tiếp khách.

“Koichi... ở trong kia sao?”

Dù tên họ giống nhau đi nữa, bệnh nhân bên kia cánh cửa không thể nào là người tên Koichi rõ ràng đang ở Brazil được. Nhưng bầu không khí nghiêm trọng đến độ từ chối khách đến thăm của phòng bệnh này lại khiến họ liên tưởng đến cảnh anh Koichi vẫn đang được điều trị trong tình trạng hôn mê.

Lời thì thầm của anh Tamotsu trở thành câu tự vấn, bởi chẳng có lời đáp nào vang lên từ phòng bệnh. Cũng không thấy bóng dáng chị Yoko quanh đó. Nhưng một điều chắc chắn là chị đã đến đây và trông thấy bảng tên này. Dẫu biết rõ mình chẳng thể gặp đối phương, chị vẫn một mực muốn nói chuyện với anh. Rốt cuộc chỉ định trao đổi cùng người nằm trong phòng bệnh này thế nào đây?

Trầm tư được một lúc, anh Tamotsu quay gót đi ra. Akari và Shuji đưa mắt nhìn nhau rồi quyết định bước theo anh. Từ bệnh xá, anh băng qua cánh cửa nối với khu vườn, tiến ra ngoài, ngẩng đầu nhìn tòa nhà như thể xác nhận rồi phăm phăm bước tiếp. Hai người đoán anh đang đi đến chỗ cửa sổ của phòng bệnh ban này.

Phòng bệnh nằm ở tầng một, xoay xở một chút, có khi lại thấy được tình hình bên trong qua ô cửa sổ. Nhìn từ bên ngoài, khung cửa mà họ ánh chùng thấp thoáng trong bóng tối nhờ thứ ánh sáng trắng trắng, nhưng có vẻ rèm đang buông kín. Nói cách khác, thăm dò tình trạng bên trong là bất khả thi. Dẫu vậy, ba người bọn họ đều khựng lại khi phát hiện một bóng người đang đứng cạnh bồn hoa ngay trước cửa sổ.

“... Anh biết không, trong lúc đợi anh trên băng ghế ở công viên, em đã nghĩ về lý do mình luôn chọn kem phúc bồn tử ở tiệm kem tươi kia.”

Là giọng chị Yoko. Ngồi lên chỗ bồn đá bao quanh những khóm hoa, chị Yoko đang trò chuyện với anh Koichi, người lúc này có lẽ nằm bên kia khung cửa sổ. Ánh sáng rọi qua rèm hắt lên khuôn mặt nghiêng nghiêng của chị.

Không cất tiếng gọi vợ, anh Tamotsu núp sau bóng cây trước mặt. Chị Yoko tiếp tục màn độc thoại của mình.

“Thuở bé, em được một người họ hàng bằng tuổi rủ tham gia vào chương trình hái dâu tây. Đây là hoạt động mà tổ dân phố tổ chức cho các cháu thiếu nhi. Trong nhóm trẻ con ấy, có một cậu bé em không quen rất biết cách lựa dâu, những quả dâu tây cậu ấy hái thực sự vừa ngon vừa ngọt. Mọi người lao nhao khen cậu bé cứ như có phép thuật. Kể từ lúc đó, dâu tây trở thành loại quả em yêu thích nhất.”

Chị Yoko nói chuyện hết sức tự nhiên, tựa hồ anh Koichi đang ở ngay bên cạnh thật. Người đang lắng nghe phía bên kia khung cửa liệu có phải là một người hoàn toàn xa lạ? Akari càng lúc càng mông lung. Chẳng lẽ anh Koichi vẫn trong tình trạng nguy kịch và được chữa trị ở đất nước xa xôi kia đồng thời cũng đang hiện diện ở phòng bệnh này? Một hồi như thế, dần dà cô có cảm giác anh đang nằm trên giường bệnh đó, người chẳng chịt ống truyền, máy thở và lắng tai nghe giọng nói quen thuộc ngày xưa.

“Sau dạo ấy, em biết được nhà cậu bé là cửa hàng bán hoa quả, vốn là chỗ thân tình với nông trại nên năm nào cậu cũng phụ giúp hoạt động của tổ dân phố. Khổ nỗi bọn em học khác trường, nên em cứ nghĩ chắc chẳng còn cơ hội gặp lại. Song đời ai nói trước được gì, tình cờ thế nào em lại chung trường cấp ba, chung cả lớp

học thêm với cậu ấy. Có vẻ cậu ấy không nhớ em là ai, nhưng em chỉ muốn bày tỏ với cậu ấy rằng em thích dâu tây rất nhiều. Không chỉ dâu tây mà cả phúc bồn tử và nam việt quất cũng thích. Vậy tại sao ở tiệm kem tươi kia em chỉ ăn kem phúc bồn tử? Lúc ngồi ở công viên chờ mà anh không tới, bất chợt em nhớ lại chuyện này. Tất nhiên kem tươi phúc bồn tử rất ngon, lại được chia sẻ cùng sở thích với Koichi nên em vui lắm. Ngoài ra ngày ấy em cũng nghĩ so với dâu tây thì phúc bồn tử nghe có vẻ người lớn hơn, tạo cảm giác hào nhoáng hơn nên em thấy hay hay. Thế nhưng, lý do em chọn kem phúc bồn tử thật ra rất đơn giản. Đó là bởi tiệm kem ấy không có vị dâu tây. Em bỗng nhận ra suốt khoảng thời gian đó, em luôn thầm ước giá ở đây bán cả kem dâu tây thì tốt biết bao.”

Anh Tamotsu chợt rùng mình.

“Đến tận bây giờ, em vẫn thích dâu tây nhất anh ạ. Từ cái dạo đi hái dâu năm xưa ấy. Cứ nghĩ đến điều này, em lại không biết rốt cuộc mình chờ Koichi hay Tamotsu nữa. Và rồi anh Tamotsu xuất hiện trước mắt em.”

Anh Tamotsu nhắm mắt nhìn về xa xăm, chừng như trong đầu anh cũng đang hiện lên khoảnh khắc mà chị Yoko hồi tưởng.

“Phút giây ấy, em chợt ngộ ra rằng lúc nào em cũng dựa dẫm vào anh ấy. Bởi em biết rằng dẫu hai đứa có cãi vã thì anh ấy cũng sẽ chấp nhận một kẻ coi trời bằng vung như em. Còn với anh, lúc nào em cũng cảm giác chúng mình như chị em, và em phải cố gắng tỏ ra đứng đắn. Em rất thương anh, nhưng nó khác với cảm xúc em dành cho Tamotsu. Nếu không phải là anh Tamotsu hái cho, có lẽ ngày đó em đã không thấy dâu tây ngon đến vậy. Nếu anh không

phải bạn thân của anh ấy, có lẽ em đã...”

Tiếng thở dài thăm thẳm của chị Yoko khiếm đám lá rung rinh quanh khung cửa sổ được bao bọc trong thứ ánh sáng le lói nhạt nhòa.

“... Lúc ngộ ra thì nước mắt đã lã chã rơi. Giống như anh Tamotsu, đơn giản là em muốn ủng hộ anh thôi. Bởi điều đó sẽ giúp mối liên hệ giữa em và anh ấy trở thành thứ không gì lung lạc được. Nhưng anh bỏ em rồi, em sẽ trở thành một đứa con gái vô giá trị trong mắt Tamotsu. Em cũng không thể tiếp tục làm bạn của anh ấy nữa. Khi đó, em tự nhủ mối tình đầu của mình thế là kết thúc rồi, em thấy bất ngờ và kinh ngạc trước bản thân mình lắm.”

“Em xin lỗi. Koichi à, lâu nay em vẫn muốn nói với anh lời này. Từ lúc chúng mình mới quen nhau, anh đã biết em đang dõi theo bóng hình một ai khác rồi phải không? Nên anh mới đề nghị hai ta trở lại làm bạn... Dẫu vậy, anh vẫn bộc bạch tình cảm của mình với em thêm một lần nữa. Em chẳng hiểu gì về anh, dù chỉ một chút. Em có đi theo cũng chỉ vướng chân vướng tay anh mà thôi. Một kẻ không thể xem anh là người quan trọng nhất, không thể đặt việc anh muốn thực hiện lên hàng đầu như em làm sao đủ sức giúp đỡ anh. Anh biết vậy nên ngày hôm đó mới không đến phải không?”

Không có câu trả lời. Tuy nhiên, chị Yoko im lặng hồi lâu, tựa như đang ghé tai lắng nghe lời đáp.

“Koichi này, anh hoàn toàn có quyền làm em tổn thương, nhưng anh vẫn nhờ anh Tamotsu chăm sóc em nhỉ. Tamotsu là chính nhân quân tử, lại xem tình bạn với anh là thứ quan trọng hơn tất cả, nên anh tin anh ấy sẽ giúp đỡ em phải không? Mọi chuyện đúng như thế

đấy. Anh ấy đã luôn ở bên cạnh em đúng như lời hứa với anh.”

Như vừa hồi tỉnh, anh Tamotsu nhúc nhích cơ thể nãy giờ cứng đờ như đá của mình. Em nhắm rồi, đôi môi anh lắp bắp không thành lời.

“Em cũng chỉ lợi dụng anh Tamotsu, làm anh ấy tổn thương mà thôi. Tất cả chỉ vì em lừa dối cảm xúc bản thân khiến cho tình bạn của hai người rạn vỡ, trói buộc anh Tamotsu. Em đã cướp cơ hội gặp được người mình yêu thương thực sự của anh ấy.”

“Em sai rồi.”

Anh Tamotsu thốt lên sau một hồi chật vật, lời anh vang vọng trong khu vườn tĩnh lặng.

“Yoko, anh... không phải vì tình bạn với Koichi đâu.”

Giật mình, chị Yoko xoay người lại. Chị nhìn chăm chăm anh Tamotsu rồi hoang mang đứng bật dậy.

“Chính anh đã cướp em từ tay Koichi. Vậy nên trước giờ, anh luôn nghĩ dù cậu ta là người quan trọng nhất trong lòng em chẳng nữa thì cũng chẳng sao.”

“Anh bảo cướp... là sao?”

Akari vô cùng bất ngờ, nhưng chị Yoko cũng không hiểu đầu của tai nheo gì mà lắp lại nguyên trạng lời anh.

“Anh là kẻ đã ngăn Koichi bỏ trốn cùng em. Từ nhỏ đến lớn, cậu ta chỉ bước đi trên con đường được vạch sẵn, giờ đột ngột không còn ai để nương tựa thì dễ gì xoay sở được. Anh sợ một lúc nào đó, cậu ta lâm vào bước đường cùng rồi lại hối tiếc. Nếu thế Yoko cũng sẽ chịu khổ. Không thể chịu đựng được điều đó, anh đã yêu

cầu cậu ấy đừng lợi dụng em chỉ để trốn chạy khỏi những thứ mình căm ghét.”

Anh khỏ sở rặn ra từng lời.

“Cậu ta không tỏ ra bất ngờ, chỉ chổng lỏn, biết ngay ông cũng thích cô ấy mà.”

Anh Koichi quay ngược ra trách anh Tamotsu, tại sao ông để cô ấy bơ vơ bao lâu nay? Ông ngại tôi à?

“Chính vì ông không có động thái gì, tôi mới hạ quyết tâm đưa Yoko đi. Tôi đã nghĩ nếu là ông tôi sẽ an tâm giao phó cô ấy, nhưng nếu không phải, tôi mang cô ấy theo thì có gì sai?”

“Không được. Ông suy nghĩ kỹ lại đi.”

Lúc ấy, anh Tamotsu nhất quyết không nhượng bộ.

“Tuy bọn tôi đã chia tay một lần, nhưng cả hai đều chẳng ghét bỏ gì nhau. Tôi dám chắc cô ấy sẽ gật đầu đồng ý.”

“Tôi xin ông đấy, Koichi, đừng kéo cô ấy vào những suy nghĩ chóp nháo đổ nhào của mình. Tôi... tôi nhất định sẽ bảo vệ cô ấy. Vậy nên hãy để cô ấy ở lại đây với tôi.”

Liếc nhìn anh Tamotsu khấn khoản nài nỉ, anh Koichi chẳng nói chẳng rằng bỏ đi, nhưng không đến nơi đã hứa với chị Yoko, có nghĩa là anh đã chấp nhận lời đề nghị của bạn mình.

“Kẻ làm tổn thương cả Koichi lẫn Yoko là anh.”

Thần người nhìn anh Tamotsu gục đầu hồi lâu, chị Yoko chậm rãi tiến lại vươn tay ra.

Chị chạm nhẹ vào tay như muốn làm anh nguôi ngoai, anh Tamotsu ngẩng đầu lên, hồi hải ôm lấy bờ vai chị như thể che chở

chị khỏi thứ gì đó. Khung cửa sổ buông rèm ở ngay trước mặt hai người. Anh lên tiếng nói với anh Koichi lúc này đang ở phía sau khung cửa, không, đúng hơn là ở một nơi rất xa.

“Koichi... bấy lâu nay tôi luôn canh cánh trong lòng rằng ông sẽ quay lại để cướp Yoko của tôi. Tôi đã nghĩ nếu tay bác sĩ tự tin đầy mình ấy quay lại và nói không thể nhường cô ấy được, hoặc trách cứ tôi về chuyện ngày ấy, thì đó là do tôi gieo gió gặt bão. Tôi đã nghĩ mình chỉ có con đường từ bỏ mà thôi. Nhưng giờ tôi không thể nhường cô ấy cho ông đâu.”

Nói đến đây, anh nắm chặt tay chị Yoko.

“Vì bọn tôi có với nhau một đứa con rồi.”

Akari ngạc nhiên, trong khi Shuji đứng cạnh không hề tỏ ra bất ngờ.

Nhưng hồi sau, Akari cũng chợt ngộ ra. Món quà chị Yoko lấy làm ví dụ hôm nọ là ám chỉ điều này. Không phải anh Tamotsu không vui mừng trước món quà ấy mà vì anh nhận ra giờ đây mình không thể trao lại chị cho anh Koichi nữa, thành ra anh như đứng giữa ngã ba đường. Song chị Yoko đâu thần thánh đến mức nhìn được nội tâm anh nên chị mới tan nát cõi lòng và dần vật khổ sở. Đúng lúc ấy, chị biết được chuyện của anh Koichi, chiếc đồng hồ thì bị hỏng, còn chị đã lao ra khỏi nhà.

“Kể cần phải tự tin hơn là tôi mới đúng. Ông không an tâm giao phó Yoko cho một kẻ lúc nào cũng chăm chăm nghĩ đến chuyện trả lại cô ấy như vậy là lẽ đương nhiên. Ông lo lắng lắm phải không?”

Chị Yoko lại nhìn thẳng về phía cửa sổ.

“Koichi, em muốn gặp và nói lời cảm ơn anh. Chắc hẳn rồi chúng

mình sẽ có dịp hội ngộ anh nhỉ?”

Chợt cơn gió thổi qua, nhẹ nhàng đưa mấy tán lá quanh đó. Khi gió vờn qua mái tóc cùng đôi má của anh Tamotsu với chị Yoko, ánh đèn leo lét bỗng dưng biến mất. Có lẽ đã đến giờ tắt đèn, song cả anh Tamotsu, chị Yoko và Akari đều mang trong lòng cảm giác dường như những suy tư của anh Koichi, người đang nằm trong kia, đã quay trở lại nơi chúng thuộc về.

Giữa khu vườn giờ đã tối đen như mực, một chú đom đóm chẳng biết lạc từ đâu đến lẳng đãng bay ngang qua rồi mau mất dạng.

• • •

Sau khi đứng tiễn anh Tamotsu cùng chị Yoko đi về đến lúc khuất dạng, Akari và Shuji quyết định đợi xe buýt nên cùng rào bước về phía sảnh.

“Ra vậy... Một đứa bé sắp sửa chào đời rồi.”

Một niềm hy vọng lớn lao đang ghé qua đây, nên hẳn hai anh chị ấy sẽ đủ sức vượt qua mọi hiểu lầm, đau khổ hay dằn vặt.

Anh Tamotsu nói sẽ biên cho anh Koichi một bức thư. Anh tin chắc bạn sẽ đọc những dòng mình gửi gắm. Về phần Akari, cô cầu mong anh Koichi sớm bình phục, đồng thời nguyện ước cho những kỷ niệm về anh Tamotsu và chị Yoko trong lòng anh ấy sẽ trở nên êm đềm.

“Hóa ra chị Yoko đến đây khám là vì thế.”

“Nhưng em thấy anh chẳng bất ngờ gì cả. Anh biết chuyện rồi

à?”

“Ừm, dạo trước bác gái ở quán rượu Awaya từng đoán khéo lại sắp có tin mừng.”

“Bác gái nhạy thật.”

“Thì bác ấy có tận bốn người con, bảy đứa cháu kia mà.”

“Ồ, thảo nào.”

Ắt hẳn sắp tới đây, cả khu phố mua sắm sẽ xôn xao không ngớt về đứa con đầu lòng của hai vợ chồng cửa hàng Hokado cho mà xem.

“Shu này, biết đâu thật ra anh Koichi bày ra chuyện chạy trốn là để tạo động lực cho hai anh chị sống thật lòng mình anh nhỉ.”

Chẳng rõ tại sao Akari lại cảm thấy thế.

“Ừm. Anh ấy nhận ra trái tim hai bạn mình hướng về nhau nên đã một lần lùi bước, vậy mà hai người bọn họ chỉ khựng lại ở tình bạn, mãi chẳng có tiến triển gì, không bực mình mới lạ.”

Anh Tamotsu lo cho chị Yoko nên không đời nào lại chấp nhận chuyện bỏ trốn đó. Anh Koichi thừa biết tính cách của bạn mình, vậy mà vẫn đem chuyện này ra bàn bạc kỹ đến từng chân tơ sợi tóc với anh Tamotsu mà.

Rốt cuộc, anh dứt áo ra đi vì hai người bạn quan trọng trong đời, liệu ở vùng đất xa xôi nào đó, khi biết tin họ kết hôn, anh có mãn nguyện không?

Phòng y tá sáng trưng hiện ra nơi cuối lối đi. Rẽ sang phải sẽ gặp sảnh chính, còn đối diện phòng y tá là buồng bệnh bên ngoài có bảng tên Wakamoto Koichi.

“Nhưng không biết cái người mang tên Wakamoto Koichi kia là ai nhỉ? Tiếp tân bảo không có bệnh nhân nào tên như thế nhập viện mà.”

“Tên viết Hán tự nên có khi cách đọc khác nhau... Biết đâu người đó tên Jakuhon chẳng hạn?”

“Hả, có cả tên như vậy à?”

Shuji cười, có lẽ anh cũng thấy điều đó hơi phi thực tế.

“Ừa? Taiichi kìa.”

Chợt anh lên tiếng và chỉ về phía bên kia cửa kính. Akari đưa mắt nhìn theo thì nhác thấy một quả đầu màu nâu đi ngang bồn hoa.

“Cậu nhóc đang làm gì ở đây vậy không biết.”

“Chắc chỉ đi ngang qua chứ gì?”

“Cậu nhóc đang mặc đồ tu mà, nếu lên trường ai lại diện như thế, chắc đứng coi cộp ở quầy hàng trong bệnh viện rồi đây.”

“Quầy hàng sắp đóng cửa nên bị đuổi ra chắc?”

Vừa trao đổi dăm ba lời chuyện phiếm, họ vừa rẽ vào sảnh chỗ khu y tá thì tình cờ nghe thấy tiếng mấy cô y tá trao đổi với nhau.

“Lại có người nghịch rồi chị ạ.”

“Đừng nói lại chuyện bằng tên bệnh nhân Ishiki Hiroshi đấy nhé?”

“Vâng, ai đó tự tiện viết lại thành Wakamoto Koichi rồi.”

“Chắc không có chuyện ông Ishiki nổi hứng tự viết đâu nhỉ?”

“Ông ấy chỉ dán tờ giấy để không tiếp khách thôi chị ơi.”

“À, ông ấy bảo muốn đuổi cổ những người mình không ưa đến

thăm nên đã tự dán... Dù chị thấy tình trạng viêm ruột thừa của ông ấy không đến nỗi nào.”

“Ông Ishiki nói thật sự không biết vụ nghịch bằng tên.”

“Rốt cuộc ai là thủ phạm nhỉ?... Nhức cả đầu.”

Akari và Shuji đưa mắt nhìn nhau. “Chẳng lẽ lại là Taiichi?” Anh nhú mày lăm bằm.

“Cậu nhóc ấy thì dám lắm.”

Không sai, bởi Taiichi là một trong số người biết cái tên Wakamoto Koichi cũng như việc chị Yoko đến bệnh viện này.

“Nhưng không có chứng cứ, mình mà hỏi thể nào cậu nhóc cũng giả ngây giả ngô cho xem.”

“Kể ra bệnh viện với người tên Ishiki kia không phải chịu tổn thất gì nên bỏ qua cũng được.”

Giọng nói nghe có vẻ ngán ngẩm, song nét mặt Shuji như đang cố nén nụ cười.

Giả sử Taiichi thật sự là người bày trò, hẳn cậu nhóc đã biết làm vậy sẽ giúp được anh Tamotsu và chị Yoko. Mà không, ai chứ Taiichi ắt hẳn sẽ chẳng nghĩ ngợi sâu xa vậy đâu. Dẫu vậy, dù là ai nghịch ngợm đi chăng nữa, thì một điều chắc chắn là nhờ vậy mà anh Tamotsu và chị Yoko đã có cơ hội để nhìn lại quá khứ.

“Giờ việc còn lại là sửa đồng hồ thôi.”

“Phần họa tiết anh tính sao ạ?”

“Anh định nhờ cô Sakura, cô ấy có vẽ trang trí kiểu *tole painting* mà.”

Nếu họa tiết trên chiếc đồng hồ được sửa lại thành hình dâu tây,

có lẽ chị Yoko sẽ lại dùng nó chẳng?

Rời khỏi sảnh, lúc đứng đợi ở trạm xe buýt, Akari và Shuji cứ thế tự nhiên nắm lấy tay nhau. Cô thầm mong họ cứ thế này lâu thật lâu.

“Xe buýt đến muộn nhỉ. Họ hay trễ giờ ở chỗ này lắm.”

Shuji nhìn chiếc đồng hồ đeo tay anh làm tặng anh trai mình và nói.

“Chưa đến cũng tốt mà.”

Akari thu hết can đảm lên tiếng, song nghe chẳng thấy ngọt ngào đâu mà giống đang nổi đóa hơn.

“Ừm.”

Dẫu vậy, cô thở phào khi Shuji khẽ đáp lại.

“Tối nay em qua nhà anh chứ?”

Mắt nhìn cô, anh lên tiếng. Và lần này, Akari cũng cố gắng nhìn thẳng vào anh.

“Vâng, cứ thế đi ạ.”

Nghe đã tình cảm hơn chưa nhỉ?

“May quá.”

Khuôn mặt cười hướng về phía cô trở nên rạng rỡ và hạnh phúc hơn bao giờ hết. Chỉ cần biết cách bộc lộ cảm xúc của mình một chút thôi, ta sẽ hạnh phúc nhường này mà, trần trở nghĩ ngược nghĩ xuôi chỉ tổ phí hoài. Cô nghiêm túc tự nhủ.

HÓA THẠCH CỦA GIẤC MƠ

1.

Khi tiệm đóng cửa cũng là lúc ánh chiều tà chiếu vào nhuộm toàn bộ không gian trong sắc đỏ. Trước khoảnh khắc giống lên báo giờ, dàn đồng hồ quả lắc treo tường tích tắc vang lên tiếng kêu khe khẽ dịch chuyển những chiếc búa. Lúc Shuji nghe thấy âm thanh ấy thì chuông cửa vang lên, một vị khách bước vào.

Đúng lúc đó, tất cả đồng hồ trong tiệm đồng loạt giống lên, vị khách hơi bất ngờ, dừng mắt ở Shuji khi ấy đang đứng tại quầy.

“Xin chào quý khách. Quý khách muốn sửa đồng hồ ạ?”

Đợi đến khi mọi âm thanh lắng xuống, Shuji mới lên tiếng. “À... Vâng,” người đàn ông trung niên gật đầu, ông khoác trên mình bộ quần áo lao động, mũ kéo sùm sụp.

“Chuyện là chú có thấy... tấm biển ở chỗ cửa sổ trưng bày.”

Được bao bọc trong tiếng đồng hồ cũ, thứ âm thanh mà thời nay đã trở nên xa lạ, lại thêm ánh sáng ngả tông nâu đỏ choán ngập tầm nhìn, trong phút chốc, chừng như tâm trí ông bị kéo rời khỏi hiện thực. Ông lẩm bầm với khuôn mặt thất thần.

“À, ý chú là dòng chữ ‘Ở đây sửa kỷ niệm xưa’ ạ? Chú muốn nhờ sửa kỷ niệm ạ?”

“Ừa, vậy là tiệm này sửa được kỷ niệm thật hả?”

“Không, thưa chú, cháu sửa đồng hồ thôi ạ.”

Tựa như sự tĩnh, người này khẽ lắc đầu.

“Hắn là vậy rồi... À, chú cũng có đồng hồ muốn nhờ sửa đây.”

Ông lấy chiếc đồng hồ đeo tay từ trong túi đặt lên bàn. Shuji cầm nó lên và ngắm nhìn thật lung. Quả thật giờ bị sai. Kim giây vẫn chuyển động nhưng kim phút không thấy nhúc nhích.

“Tám biển vốn ẩn chứa dụng ý của ông cháu. Nên đến giờ cháu vẫn để nguyên như vậy.”

“Ông cháu chắc là người chủ trước hả?”

“Vâng, hiện tại cháu là người tiếp quản. Ngày xưa, chú đã từng đến tiệm của ông cháu rồi ạ?”

“Chú chỉ đến có một lần thôi. Trước chú sống gần đây nhưng đã chuyển đi nơi khác lâu lắm rồi.”

“Lần ấy chú cũng đến sửa chiếc đồng hồ này ạ?”

Nghe thấy câu hỏi này, biểu cảm căng thẳng thoáng hiện lên trên mặt người đàn ông.

“À ừm. Đây là đồng hồ của cha chú. Cụ mất từ khi chú còn bé, mẹ trao lại cho chú nên chú định sửa để dùng. Nhưng hồi đó, chú không biết đây là đồng hồ cơ, cứ tưởng nó hết pin, sau mới được ông cháu chỉ cho.”

“Đồng hồ đẹp quá chú nhỉ.”

Nghe Shuji cảm thán, người đàn ông như trút hết căng thẳng, mỉm cười. Trông người này có vẻ sợ ông nội anh một phép, đến độ anh chợt nghĩ, ông nội vốn khó tính, khéo có khi đã sặc cho người đàn ông này một trận ra ngô ra khoai về cách sử dụng đồng hồ. Biết được giờ chỉ có người cháu trẻ măng đứng tiệm, ông trở nên hoạt

ngôn hơn hẳn.

“Hàng quán trong khu phố mua sắm thi nhau đóng cửa, chú đã nghĩ tiệm mình có khi cũng vậy may mà vẫn đến xem thử. Tiệm nhìn vẫn như xưa nhỉ. Nếu không thấy tấm bảng thì khó mà biết đây là tiệm đồng hồ, ngày trước, chú đã đi lố năm lần bảy lượt đấy, hôm nay suýt chút nữa cũng đi qua mất, làm chú có cảm giác như trở về thuở xưa vậy. A, nhưng nội thất có thay đổi một chút thì phải.”

“Giờ cháu chỉ sửa đồng hồ nên không còn bày sản phẩm nữa chú ạ.”

“À à, ra vậy. Đúng là ngày trước có trưng đồng hồ để bàn và hộp trưng bày.”

Ông bồi hồi đưa mắt ngắm nghía xung quanh. Sau đó, ông lo lắng nhìn Shuji rồi lại chuyển sang nhìn chiếc đồng hồ.

“Hôm nay là ngày giỗ của mẹ chú, lúc sinh thời, lần nào chú đeo chiếc đồng hồ này, bà cũng rất vui mừng, thế nên, cứ đi tảo mộ là chú lại đeo. Khổ nỗi gần đây chú bất cẩn đánh rơi xuống đất. Ngõ chỉ có góc khung bị trầy chút đỉnh, ai dè máy cũng không hoạt động bình thường nữa.”

“Hóa ra chiếc đồng hồ này quan trọng với chú như vậy. Cháu phải xem xét tình trạng của nó rồi mới báo giá được, nên tạm thời chú cứ để lại đây đi ạ.”

Ông điền họ tên và địa chỉ của mình vào tờ giấy biên lai Shuji đưa cho. Người đàn ông tên là Niimi. Nơi ông đang ở cách đây hơi xa, nhưng khi chiếc đồng hồ bỗng dưng bị hỏng, như thể người bệnh muốn đi khám càng sớm càng tốt, ông rồi trí sắp ngửa chạy đến đây nhờ tiệm sửa cũng không có gì là lạ.

“Nếu nó lại được như xưa thì tốt quá.”

Cháu sẽ cố sửa lại như cũ. Tất nhiên Shuji chỉ nghĩ vậy rồi gật đầu.

• • •

Tiếng chuông gió văng lại từ đâu đó. Sau khi tắt đèn trong xưởng và kết thúc buổi làm việc, Shuji vừa mở cửa sổ chạm sàn ở phòng khách, thì âm sắc trong trẻo kia lọt vào tai. Bị hấp hồn bởi âm thanh cao vút êm dịu ấy, anh dừng chân đứng ở cửa sổ hồi lâu.

Mưa dầm dề suốt cả ngày, được cái đến tối thì đã ngừng hẳn. Bầu không khí vẫn còn ẩm ướt và ẩm đạm, nhưng những cơn gió nhẹ đã thổi bay cái nóng đi mất.

Mùa hè như gần hơn sau mỗi cơn mưa. Thuở bé, cứ được nghỉ học, anh lại về đây thăm ông nội. Anh đã trải qua biết bao mùa hè ở căn nhà này, nay cùng với tiếng chuông gió, khung cảnh ngày ấy lại dội về.

Buổi đêm vẫn tĩnh lặng như xưa, không thay đổi chút nào. Dù ai đó có lấy đi ký ức ngày bé của anh và bí mật thay thế khung cảnh trước mắt vào, có lẽ anh cũng chẳng nhận ra. Sự náo nhiệt lúc ban ngày của khu phố mua sắm trước kia đã chẳng còn, nhưng sự tĩnh lặng khi hàng quán đóng cửa thì vẫn vậy.

Hòa vào tiếng chuông gió cùng tiếng lá cây xào xạc, tất cả đồng hồ trong nhà nhất loạt điểm chuông. Đến cả điều này cũng y nguyên như ngày ông còn sống. Khi đắm mình giữa những chiếc đồng hồ cũ, anh như cảm thấy mình có thể dễ dàng quay ngược về quá khứ.

Tuy giờ đây, anh không đau đầu muốn trở về ngày xưa để sửa lại những điều đã qua, nhưng nhiều khi bầu không khí này khiến anh nhớ những người giờ chẳng thể hội ngộ nữa. Nhất là khi ở một mình, cảm xúc ấy lại càng mãnh liệt. Và nó còn khiến Shuji nhớ về một người.

Người này anh muốn gặp lúc nào cũng được chứ không khó khăn gì, chỉ là bỗng dưng mong muốn nhìn thấy khuôn mặt người ấy trào dâng trong lòng. Đó là cô gái khiến anh không chỉ nghĩ về quá khứ và mà còn nhìn vào hiện tại. Dẫu đang chìm trong tiếng những chiếc đồng hồ cổ, chỉ cần hình ảnh của cô hiện lên trong tâm trí, nỗi mát mát như được bọc lại bằng tấm chăn ấm áp, cho anh một cảm giác an lành đầy êm ái.

Shuji thở phào nhẹ nhõm. Đồng hồ vừa thôi ngân cũng là lúc tiếng chuông ngoài hiên vang lên, anh chậm rãi xoay cổ. Tiếng chuông cửa réo rất liên hồi như muốn xáo động bầu không khí yên ả mới đây còn ngập tràn khắp không gian.

Nhấn chuông dai dẳng kiểu này chỉ có Taiichi chứ không còn ai trồng khoai đất này. Anh ra mở cửa ngoài hiên kiêm lối vào tiệm, đúng như dự đoán, Taiichi trong bộ đồ tu khoát tay chào, “Chào anh.”

“Anh uống sữa bò không?”

Cậu đột ngột chìa hộp sữa ra trước mắt anh.

“Sao lại uống sữa bò thế?”

“Tại em mới tắm xong.”

Không chút khách khí, Taiichi phăm phăm bước vào trong như

mọi lần rồi ngồi phịch xuống cái ghế ở phòng khách. Mái tóc tẩy màu vẫn còn ướt, vai thì vắt khăn, đúng là cậu nhóc vừa tắm xong rồi. Phòng xả vụ của đền thờ không có bồn tắm nên cậu hay đến nhà tắm công cộng. Anh đoán cậu vừa từ đó về tiện thể tạt qua đây.

“Chẳng biết từ bao giờ mà nhà tắm ấy lại chuyển sang bán sữa hộp giấy thế này. Không đóng bình thì làm sao mà tu hết một hơi được chứ.”

Vừa cần nhân, cậu nhóc vừa chọc ống hút vào hộp sữa của mình.

“Em biết cái thời sữa còn đóng bình kia à?”

“Em không biết, nhưng người ta hay bảo thời xưa, ở đâu cũng bán sữa bình mà. Nói gì thì nói, khu phố mua sắm mà không có nhà tắm công cộng thì bất tiện thật. Em phải đi bộ tận mười lăm phút qua tít bên kia cầu mới có ấy.”

“Nhà tắm công cộng hả? Ngày trước khu phố mình có đấy.”

“Ngày trước thôi. Đến tầm cuối thời Chiêu Hòa^[2].”

“Lúc đấy em còn chưa có mặt trên đời mà.”

Rõ ràng sinh ra vào thời Bình Thành^[3], song nghe giọng điệu Taiichi chẳng khác nào chuyện ấy nằm trong ký ức của cậu.

“Nó nằm phía sau đền thờ, sát vách văn phòng môi giới bất động sản ấy. Giờ nơi ấy thành địa điểm hội họp của khu phố rồi.”

Cậu nhóc đang nói tới hội quán khu phố. Taiichi vốn là họ hàng với người làm trong đền thờ, thành thử chuyện này chuyện kia trong phố đến tai cậu cũng chẳng có gì bất thường, song thỉnh thoảng anh không khỏi tự nhủ có khi cậu am tường về vùng đất này cũng

chẳng kém các bậc cao niên ở khu phố mua sắm ấy chứ.

“Suýt quên, bên cạnh hội quán vẫn còn dãy tường đá cũ của đền thờ, anh nhớ chứ? Em phát hiện vật này ở đó. Anh thấy có tuyệt không?”

Nói đoạn, Taiichi lôi ra từ trong túi hòn đá to cỡ quả bóng golf.

“Hóa thạch cục đá đấy. Chịu khó tìm tòi kỹ khu này, không khéo lại thấy cả xương khủng long ấy chứ?”

Hí hửng như bắt được vàng, Taiichi dùng chiếc khăn tắm vắt ngang vai lau chùi bề mặt hòn đá, nhưng nhìn thế nào, Shuji cũng không thể nghĩ ấy là hóa thạch. Viên đá có nhiều màu, chỉ có thể thấy vài ba vòng xoắn ốc. Chắc nó chỉ là sản phẩm của sự ngẫu nhiên mà thôi. Dù vậy, anh thấy không nhất thiết phải tạt gáo nước lạnh vào Taiichi khi cậu nhóc đang vui như hội thế, nên chỉ giữ suy nghĩ trong đầu.

“Đúng rồi, em thấy chị Akari đấy.”

Như chợt nhớ ra, Taiichi nhảy bổ sang chủ đề khác.

“Ờ, ở đâu thế?”

“Chỗ cổng chào khu phố mua sắm. Chị ấy say rượu, cứ ôm khư khư cái cột đèn. Thấy có người đi chung nên em không gọi.”

Shuji hần lo lắng lắm. Anh đặt hộp sữa bò xuống rồi đứng dậy, bước ra đường, nhìn về phía salon tóc Yui chếch đối diện, song cửa sổ vẫn tối thui. Taiichi trông thấy cô ở cổng chào khu phố, dù đi chậm đến mấy thì hẳn cũng sắp tới nơi rồi. Bước về hướng mà anh đoán cô sẽ đi lại, anh trông thấy bóng người cạnh cột điện.

“A, anh Shu.”

Người đang vui vẻ vẫy tay là Akari. Mái tóc buộc cầu thả đang tung tẩy. Khi mỉm cười vui tươi với tâm trạng vô tư lự thế này, trông cô như con nít, nhưng Shuji lại rất thích điều đó. Nụ cười tỏa nắng trên môi, cô mau mắn chạy đến chỗ anh. Nhìn qua cô chẳng có vẻ gì là đang say rượu vì không thấy chân nam đá chân chiêu, song nhào vào ôm chầm lấy anh và reo lên “Em về rồi” thế này thì rõ ràng cô đã say quắc cần câu.

Có một người đàn ông đứng phía sau Akari. Đây hẳn là người cùng đi mà Taiichi kể lúc nãy.

“Tiền bối đưa em về đây. Cảm ơn anh rất nhiều.”

Cô gật đầu cái rụp với “tiền bối” rồi bước thẳng vào tiệm đồng hồ Iida. Bị bỏ lại, Shuji không còn cách nào khác ngoài đối diện với người quen của Akari.

“Xin lỗi đã phiền anh đưa cô ấy về.”

Người đàn ông này gầy và dong dỏng cao. Nhìn vào bộ vest hoàn hảo đến từng chi tiết ra dáng nhân viên công ty, anh đoán người này không phải tiền bối ở tiệm cắt tóc.

“À, có gì đâu, chúng tôi xuống xe ngay trước khu phố mua sắm, cô ấy bảo tự đi về được, nhưng để cô ấy một mình cũng nguy hiểm nên tôi đi theo ấy mà. Nghe nói đường này một chiều nên nếu đi xe taxi thì phải đánh đường vòng dài lắm.”

“Đúng đấy ạ, nhiều khi cũng bất tiện lắm. A, để tôi gửi lại anh tiền taxi.”

“Thôi không cần đâu. Nhà tôi cũng cùng hướng nên mới đi chung. Taxi vẫn đang đợi ngoài đường lớn, nên tôi xin phép cáo từ

ở đây.”

Miệng thì nói vậy, song mắt anh ta vẫn dán chặt vào Shuji. Đoạn anh ta lên tiếng tiếp.

“Anh là bạn trai của Nishina... cô Nishina à?”

Giọng điệu anh ta nghe chẳng khác nào đang vội vàng đính chính vì suýt chút nữa đã gọi tên Akari một cách thân thiết.

“Vâng.”

“Hôm nay cô ấy uống hơi quá chén.”

“Vâng.”

“Tôi không phải người chuốc cô ấy đâu. Nhưng đám bạn trong bàn tiệc gọi đồ uống lung tung, chắc cô ấy lỡ uống phải đồ uống có cồn rồi.”

“Tôi hiểu rồi ạ.”

Chừng như không còn gì để nói, người đàn ông dợm bỏ đi, song đột nhiên anh ta dừng chân lại, có lẽ khung cửa kính trưng bày cửa tiệm đồng hồ tình cờ lọt vào mắt. Người đàn ông nhìn thật lung vào tấm biển kim loại phản chiếu ánh đèn đường đề dòng chữ “Ở đây sửa kỷ niệm xưa”.

Mắt vẫn neo trên biển, anh ta hỏi Shuji.

“Anh sửa đồng hồ đúng không? Cô Nishina nói gần nhà cô ấy có một cửa tiệm đồng hồ có thể sửa bất cứ chiếc đồng hồ nào, dù cũ đến đâu, chắc cô ấy nói tới anh?”

“Hả, à vâng, chắc vậy.”

“Nếu thế, tôi có thể nhờ anh sửa giúp đồng hồ không?”

Dứt lời, anh ta từ từ quay đầu lại, nở nụ cười hằm hè gần như

thách thức.

2.

Cô không nghĩ đó là một buổi tiệc ghép đôi. Được đồng nghiệp trong tiệm cắt tóc rủ rê đi ăn với vài người quen, cô quyết định đến góp vui. Cô bạn làm chung tên Hayase Miki vốn tính tình xởi lởi, có thể xóa tan khoảng cách với bất cứ ai, thậm chí còn trở thành bạn của nhiều khách hàng, tóm lại là một người giao thiệp rộng. Trong nhóm nhậu ở quán rượu có vài người khác giới, rồi họ lại gọi cho cả bạn của họ, góp đông góp tây thành một hội thế này đây.

Trời đất run rủi thế nào mà tiền bối trường cấp ba ngày trước Akari theo học, anh Nakajima Hiroki, cũng có mặt ở châu nhậu. Chẳng hiểu tại sao nhưng cả nhóm ai cũng gọi anh bằng tên chứ không phải họ, cứ í ới “Anh Hiroki”.

Có năm mơ cũng chẳng tưởng nổi sẽ gặp người quen thời cấp ba ở khu phố này, Akari rất bất ngờ, nhưng anh cũng tỏ ra kinh ngạc không kém. Hồi ra mới biết, anh mới chuyển công tác đến công ty con ở vùng này năm nay. Anh theo học ở một ngôi trường cấp hai trông ra sông Tsukumo đến mùa thu năm lớp chín, và tuy nơi đây chẳng có địa danh nào nổi tiếng, nhưng anh rất thích cuộc sống ở thị trấn đầy hoài niệm này. Dẫu trong ký ức của anh không có hình ảnh khu phố mua sắm đường Thần Xã Tsukumo, nhưng anh vẫn biết từ con đê có thể nhìn thấy cổng torii của đền.

Những người tụ tập hôm nay đều là dân độc thân, tuổi tác lại sàn

sàn nhau nên ai nấy uống rất hăng, không khí vô cùng xôm tụ. Nhưng Akari không định đụng đến rượu bia. Cô chắc chắn mình chỉ nâng với mọi người một ly, còn thì uống nước ngọt kia mà. Có điều, hình như cô uống một ly nước ngọt vị hơi kỳ cục. Hẳn là ly bia đầu tiên đã khiến vị giác của cô giảm độ nhạy bén.

Hơn nữa, một phần vì sự có mặt của anh tiền bối ngày xưa nên cô càng được dịp hết mình với cuộc vui. Bề ngoài, anh Hiroki trông có vẻ lãnh đạm, nhưng lại là người biết cách hâm nóng bàn tiệc. Hòa theo bầu không khí càng lúc càng hăng của mọi người xung quanh, không chừng Akari đã uống nhầm phần rượu ai đó gọi? Tóm lại là từ lúc mọi người kéo nhau đi hát karaoke tầng hai, ký ức của cô trống trơn.

Vậy nên cô không tài nào hiểu nổi tại sao mình lại có mặt ở nhà Shuji, thậm chí còn tỉnh giấc trong phòng anh. Akari đang mặc áo thun và quần đùi của Shuji, còn trang phục của cô treo trên móc. Cô không biết mình tự thay hay thế nào, nhưng chắc hẳn người treo quần áo ngay ngắn vào móc thế kia thì chỉ có thể là Shuji chứ không ai khác.

Cứ nghĩ đến việc không khéo đã bị nhìn thấy bộ đồ lót tẽ nhạt thường ngày, cô lại muốn vò đầu bứt tai, song ít ra vẫn có một điều khiến cô nhẹ nhõm từ tận đáy lòng, đó chính là mình không ở tình trạng này trong nhà một người đàn ông lạ.

Akari vội vàng thay đồ rồi rón rén đi xuống tầng một. Shuji đang ở trong bếp bèn quay đầu lại khi nghe thấy tiếng bước chân.

“Chào anh...”

Phiên bản hiện tại của cô đúng là tồi tệ nhất có thể. Cô không

nên đứng trước mặt người mình yêu trong bộ dạng này. Tóc tai thì bù xù, sắc mặt thì xám ngoét. Cô còn không dám nhìn thẳng vào mắt anh, chỉ biết cúi gằm xuống. Song âm điệu trong giọng nói của Shuji cho cô biết anh đang mỉm cười vui vẻ như mọi khi.

“Chào em. Em uống cà phê chứ?”

Cô gật đầu và kéo ghế ăn ra, tách cà phê mau lẹ được đặt lên bàn.

“Tại sao em lại ở đây?”

Shuji nghiêng đầu, chừng như đến anh cũng không biết lý do. Song cô biết rõ, là cô không được mời mà tự tiện xộc vào nhà anh.

“Em tự lên tầng hai thay đồ rồi lăn ra ngủ.”

Anh nói tỉnh rụi, trừ những cặp đã bên nhau đủ lâu, còn thì nghe xong khó mà bỏ ngoài tai. Mà hai người bọn họ thì chưa đạt đến mức ấy.

“Thay đồ... Anh cho em mượn quần áo à?”

“Ừm, em nói ‘Anh cho em mượn đồ nhé’ mà.”

“Vậy, vậy à. Em xin lỗi nhé.”

“Thật sự em không nhớ gì hết hả? Lúc ấy trông em nói năng, đi lại bình thường thế kia mà. Một người em gọi là tiền bối đã đưa em về tận đây đây.”

“Sao cơ?”

Tất nhiên đến việc ấy cô cũng không nhớ. Akari đơ ra trong khi tay vẫn đang nâng tách cà phê. Nếu chuyện là vậy, có lẽ Shuji đang rất bức mình. Thông thường, bạn gái mình say xỉn rồi để người đàn ông khác đưa về, người ta không khó chịu mới lạ. Akari tính thăm

dò tình hình, tiếc là anh đang xoay lưng lại bắc chảo lên bếp nên cô chẳng biết biểu cảm của anh thế nào.

“Tiền bối... là tiền bối thời cấp ba của em. Anh ấy là người quen của người quen Miki, nhờ bạn chung chỗ làm với em, tình cờ thế nào cũng tham gia châu nhậu... Trời ơi là trời, em thật là hết thuốc chữa. Sao lại làm trò ngốc nghếch thế cơ chứ.”

Cảm giác căm ghét bản thân bủa vây, cô phủ phục xuống bàn.

“Anh ấy có vẻ không để bụng đâu. Anh ấy bảo về chung hướng mà.”

Vấn đề không phải ở đó, cô cảm thấy có lỗi với Shuji kia. Nhưng cô nghĩ ít ra còn may vì cô ngủ ở nhà anh chứ không phải ai khác. Đề phòng tiền bối thế này cũng có phần thất lễ, nhưng Akari say không biết trời trăng mây khói gì, chẳng may bước chân vào nhà tiền bối thì còn đề ra lắm vấn đề phức tạp nữa.

“Anh này... Ngoài ra em có làm gì hay nói gì kỳ cục không?”

Cô lo ngay ngáy.

“... Không có gì đâu.”

Anh ngần ngừ một thoáng khó nhận thấy.

“Anh vừa mới nghĩ ra gì phải không?”

“Anh có nghĩ gì đâu. Cơm sáng thì sao? Em nhắm ăn được không?”

Cô cảm thấy anh đánh trống lảng, nhưng hỏi cho ra ngọn ngành thì cô cũng chưa có gan.

“Thôi, chắc em chưa ăn. Em xin tách cà phê thế này là được rồi. Em về nhà tắm đã.”

Những chuyện thế này, ít nhất phải chờ cho đầu óc mình minh mẫn trở lại rồi mới hỏi gì thì hỏi. Akari đứng dậy, thiếu điều như muốn tẩu thoát ngay và luôn.

May mà hôm ấy cô được nghỉ làm. Phải đến tận quá trưa Akari mới trở lại tình trạng bình thường, sau đó đi tới trước ga mua đồ. Trên đường về, trong lúc đứng đợi đèn đỏ ở vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, Akari nhận ra có ai đó ngồi trong chiếc xe đang dừng phía trước bùng binh vẫy tay với mình. Một cô gái trẻ với mái tóc ngắn đang nhoài người ra khỏi chiếc xe van trắng.

“Saki!”

Chính là cô con dâu của tiệm bánh Hara ở khu phố mua sắm. Cặp vợ chồng này có tiệm bánh ở chỗ khác rồi, nhưng hai người bọn họ vẫn thường xuyên lui tới khu phố mua sắm nơi tiệm bánh của bố mẹ chồng tọa lạc. Nhờ duyên số mà Akari quen với Saki, và đến giờ hai người vẫn vô cùng thân thiết.

“Chị Akari đi mua đồ à? Lên đây em chờ luôn.”

“Có phiền em không?”

“Em cũng đang trên đường đến tiệm bánh Hara mà.”

Thật may, Akari đang khệ nệ ôm cả đóng đồ mới mua. Cô cảm kích leo lên, Saki cho xe lăn bánh. Cô kể mình vừa giao bánh đến tiệm cà phê trước nhà ga.

“Tiệm bánh có vẻ thuận buồm xuôi gió nhỉ.”

“Tiệm cũng nhỏ nên hai đứa em tự xoay xở luôn chị ạ!”

“Nghe mọi người truyền tai nhau bánh croissant ngon lắm, tiệm

cũng ngày càng có tên tuổi nữa. Chị thấy đăng cả trên báo thị trấn mà.”

“Chị nói vậy em vui quá.”

“Chị cũng thích ăn bánh croissant chỗ Saki lắm. Khi nào lại đến mua mới được.”

“Cảm ơn chị. Đúng rồi, không nhiều nhận gì nhưng chị ăn lấy thảo.”

Akari ngoảnh lại thì thấy mấy cái túi giấy có in tên tiệm bánh đang đặt trên băng ghế sau.

“Em mang theo để gửi cho khu phố mua sắm mình ăn thử. Chị với anh Shuji ăn xem thế nào?”

“Ấy, thế có được không?”

“Trời ạ, chị đừng khách sáo.”

Xe tiến ra con đường chạy dọc sông, bóng dáng vài cậu học sinh cấp hai chạy bộ trên đê lọt vào tầm mắt. Chắc là mấy cậu bé sinh hoạt trong câu lạc bộ đây mà. Tiếng hô thật hăng hái. Màu trắng của chiếc xe đạp hộ tống cùng những chiếc áo thun của nhóm học sinh đang chạy nổi bật tinh khôi dưới bầu trời đầy mây, báo hiệu mùa hè sắp ghé thăm.

“Mấy cậu bé sung sức ghê, trời nóng thế này mà vẫn phăm phăm ấy nhỉ.”

“Ngày trước anh Naoyuki nhà em cũng hay chạy bộ lắm. Anh ấy bảo kể cả có giữa hè, gió sông vẫn rất mát nên không hề gì.”

Anh Naoyuki là chồng Saki. Anh vốn là con trai của tiệm bánh Hara nên sống ở khu phố mua sắm này từ thuở bé. Có lẽ anh đã

mài dừng quần ở một ngôi trường cấp hai nào đó nằm trong phạm vi cho anh cơ hội chạy bộ trên bờ sông.

Con đường này đi bộ phải mất cả hai mươi phút nhưng xe hơi thì nhoáng cái đã hết. Xe đậu trên con đường dọc đê gần đền thờ, Akari cảm ơn Saki rồi xuống xe.

Ôm trên tay túi bánh thơm nức mũi, tâm trạng cô hạnh phúc ngời ngời. Cô cũng dần quên đi cảm giác căng giãn bản thân sáng nay. Trong đầu cô định ninh một suy nghĩ kỳ cục rằng nếu đem bánh đến nhà Shuji, biết đâu cô có thể làm cú lội ngược dòng lấy lại thể diện sau khi trót vạch áo cho người xem lưng.

Chân đi nhẹ nhàng như lướt, Akari băng ngang khuôn viên khu đền thờ. Chợt có tiếng gọi giật cổ lại.

“Chị Akari ới ời! Qua đây xem này!”

Là Taiichi. Hình như cậu đang ngồi thu lu chỗ bậc đá, bởi cô chỉ thoáng trông thấy cánh tay giơ lên cùng mái đầu tẩy màu. Khi cô lại gần, Taiichi giục cô cùng ngồi xuống. Không còn cách nào khác, cô đành đặt đồ đạc lên bờ tường đá rồi ngồi xuống, mặt đối mặt với Taiichi chẳng khác nào hai đứa con nít đang dấm dúi chia sẻ bí mật gì đó. Nhưng nếu không làm thế thì cô không thể thấy rõ thứ cậu nhóc đang giữ trong hai tay khum một cách đầy cẩn trọng.

“Em vừa tìm được thứ này.”

Đó là thứ gì đó trông như viên đá trắng.

“Hóa thạch đấy. Khéo lại là loài ốc nào mới ấy chứ? Chắc chị chưa thấy thứ như vậy bao giờ đúng không?”

Viên đá có chỗ lõm chỗ lồi, nổi lên một hình thù cũng không hẳn

là không giống ốc xoắn. Cô có cảm giác đã thấy hình dạng này ở đâu đó rồi. Nhưng đúng là hóa thạch kiểu này thì cô chưa thấy qua, biết đâu lại là loài mới cũng nên.

“Hôm qua thì hóa thạch cục đá, giờ lại tìm thấy cái này, mà cùng một chỗ luôn nhé. Chắc chắn ở đó còn nhiều hóa thạch khác nữa, kiểu này em vớ bẫm chị nhỉ? Sao, chị Akari đào với em không?”

“Thôi, chị bận lắm.”

Cô không dại gì đâm đầu vào mấy trò nghịch ngợm của Taiichi.

“Nhưng lại có thời gian để nhậu nhẹt với tiền bối chứ gì?”

Đang toan đứng dậy, Akari sững sờ quay đầu lại.

“Sao em biết chuyện đó?”

“Đêm qua, em cũng ở nhà anh Shu mà.”

Đến cả Taiichi cũng thấy bộ dạng túy lúy chẳng ra thể thống gì của mình, thật là không còn mặt mũi nào.

“Anh ấy là bạn trai cũ của chị à?”

“Vớ va vớ vẩn! Chỉ là tiền bối trong câu lạc bộ cấp ba thôi.”

“Vậy mà vị tiền bối ấy đã làm khó anh Shu bằng được đấy. Chẳng biết anh ta bày binh bố trận gì trong đầu nữa.”

Bất ngờ trước tin này, Akari lại quay ra ngồi thụp xuống cạnh Taiichi.

“Làm khó? Là sao?”

“Gì vậy, hóa ra chị chưa nghe chuyện à? Chị kể với anh tiền bối kia là anh Shu có khả năng sửa bất cứ chiếc đồng hồ nào, dù cũ đến đâu phải không? Thế là hôm qua, anh ta nhờ anh Shu sửa đồng hồ chứ. Nghe nói chị còn hứa hẹn nếu anh Shu sửa không

được, chị sẽ cắt tóc miễn phí cho anh ta, nghe khiêu khích lắm đấy chị ạ.”

Huộm đã, Akari ôm đầu. Nặng óc cũng không nhớ nổi nhưng dễ là cô đã nói thế lắm. Mà chắc cô nói chứ còn ma nào vào đây? Bởi nếu không, hẳn anh Hiroki đã không biết chuyện Shuji là thợ đồng hồ.

Nhưng vấn đề là tại sao cô lại nổi cơn hứa nhăng hứa cuội rằng sẽ cắt tóc miễn phí kia chứ? Cô từng nói với Shuji mình chỉ cắt riêng cho người đặc biệt thôi mà. Nếu Shuji nhớ chuyện này, chắc chắn anh sẽ không bỏ ngoài tai chuyện cô hứa cắt tóc cho anh Hiroki đâu.

“Vậy anh Shu quyết định sao?”

“Thì nhận lời chứ sao.”

Tất nhiên là anh ấy nhớ rồi. Bởi hai người bọn họ nhận ra tình cảm của nhau phần lớn là nhờ dịp cô cắt tóc cho anh mà. Chắc hẳn vì thế, Shuji mới chấp nhận bài toán khó mà anh Hiroki đưa ra.

“Chẳng biết anh ấy có bực mình không nhỉ... Không chừng chị lại đi hứa hươu hứa vượn.”

“Anh Shu có khó chịu không vậy?”

“Ừm... Chị không rõ. Anh ấy vẫn ân cần như mọi khi. Nhưng thường thì người ta sẽ điên tiết phải không? Bạn gái mình uống rượu say thì chớ, lại để người đàn ông khác đưa về, rồi còn nói cắt tóc cho người ta nữa chứ.”

“Nếu là em, em chiến tranh lạnh luôn.”

Bị nói thẳng như thế, cô tiu nghỉu.

“À nhưng em nói làm khó là sao? Kể cả những chiếc đồng hồ mà giờ không có linh kiện để thay, anh Shu vẫn sửa được kia mà?”

Taiichi đưa ngón trỏ lên lắc qua phải rồi lại qua trái như thể muốn nói “Chị còn non lắm”.

“Mới sáng tinh mơ, anh kia đã sốt sắng đến giao đồng hồ cho anh Shu. Lúc này anh Shu cho em xem rồi, em chưa bao giờ trông thấy chiếc đồng hồ nào cũ thế, cũ đến nỗi hóa thạch luôn rồi ấy chứ. Chẳng biết đồ của mấy tỷ năm trước nữa.”

3.

Sao lại thành ra thế này chứ. Trước câu chuyện không thể tin nổi kia, Akari lật đật rời khỏi đèn thờ, thả túi đồ vào nhà rồi chạy như bay đến tiệm đồng hồ Iida.

“Anh Shu ới, nghe nói có hóa thạch đồng hồ ở tiệm à?”

Từ xưởng bước vào gian tiệm, trông thấy Akari thở như trâu bò mới vực, Shuji chột phì cười.

“À à, hóa thạch nhỉ. Hóa thạch thật.”

Vừa nói, anh vừa chặt vật nhìn cười.

“Em nghe Taiichi kể vậy mà.”

Bình thường ai lại rập rập tin vào câu chuyện kiểu đấy chứ. Bây giờ cô mới nhận ra thì gạo cũng xay thành cám rồi. Shuji cười mãi không dứt, vẫy tay ra hiệu gọi Akari vào xưởng.

“Cũng đúng, khéo nó là hóa thạch thật ấy chứ.”

Anh mở ngăn kéo, đặt một vật lên tay rồi chìa về phía cô. Trời, Akari bất giác thốt lên. Nhìn qua thì chỉ là một viên đá to cỡ nắm đấm, nhưng quả thật lại là một chiếc đồng hồ. Hay nói đúng hơn là một viên đá hình chiếc đồng hồ đeo tay. Mặt số, kim giờ, kim phút đều được khắc nổi rất mảnh. Phần khung mere một miếng, nhưng hình dạng vẫn còn nguyên, và tất nhiên đồng hồ có cả bộ phận lên dây.

“... Không phải hóa thạch anh nhĩ?”

Chỉ có thể nghĩ nó là một sản phẩm khác đá thôi.

“Anh cũng không biết nữa. Anh Nakajima nói lúc học cấp hai, anh ấy đánh rơi đồng hồ trên đồng cỏ, ba ngày sau tìm lại được thì đã hóa thành đá thế này đây.”

“Hả? Sao có chuyện đó được.”

“Phải trải qua mấy vạn, hay thậm chí mấy tỷ năm mới thành hóa thạch được chứ. Có mỗi ba ngày ngắn ngủi liệu có thành hóa thạch được không nhĩ?”

“Hẳn là không rồi.”

Vừa nghe chuyện hóa thạch, Akari liền vất chân lên cỏ chạy đến đây, vậy mà giờ lại lạnh lòng quả quyết như vậy. Điều đó kỳ cục lắm hay sao mà Shuji lại phì cười.

“Thì anh xem, mấy chục ngàn năm trước làm gì có đồng hồ thiết kế kiểu này. Nhìn nó giống những sản phẩm bán chạy hay thấy trong trung tâm thương mại còn gì?”

Mà vốn dĩ, xa xưa như thế, đồng hồ nào đã tồn tại. Chiếc đồng hồ tân thời hơn hẳn so với những gì Akari đã tưởng tượng.

Trên mặt có ba vòng tròn, trong mỗi vòng lại có vạch và kim. Trông nó chẳng khác nào một dụng cụ đo phức tạp và đầy phong cách. Dù không rõ nó có tác dụng gì, nhưng cô biết đây là loại đồng hồ phụ kiện phái mạnh yêu thích.

Shuji nói đây là đồng hồ chronograph.

“Là gì vậy anh?”

“Là đồng hồ có trang bị chức năng ghi và bấm giờ. Ngoài bộ

phận lên dây, em thấy hai cái nút nữa không? Đây là nút khởi động, còn nút này là khởi động lại. Lúc khởi động, kim sẽ chuyển động. Vòng tròn nhỏ là thang đo ba mươi phút và mười hai tiếng, còn cái này là đo giây.”

Nhìn chung cô chỉ tiêu hóa được mỗi thông tin kiểu thiết kế như một bộ máy phức tạp này là đồng hồ đếm giờ.

“Dòng Speedmaster của Omega, đẹp thật.”

Shuji cẩn trọng đặt đồng hồ lên khay lót vải, tựa hồ có một bộ máy tinh xảo được lắp đặt phía bên trong viên đá này. Nhưng suy cho cùng, nó cũng chỉ là viên đá chạm khắc giống đến độ nhìn vào là đoán được của hãng nào.

Nghĩ thế nào đi nữa cũng không thể xem đây là một chiếc “đồng hồ cũ” được.

“Sửa thứ này có khác gì hái sao trên trời. Để em mang trả cho anh Hiroki. Em sẽ nói chuyện đàng hoàng và xin lỗi chuyện không thể cắt tóc cho anh ấy được.”

Akari chưa kịp chớp lấy viên đá thì Shuji đã ngăn lại.

“Ấy, người nhận sửa là anh mà. Giờ anh ấy đã là khách của tiệm đồng hồ Iida rồi. Nếu không sửa được, anh sẽ đi xin lỗi.”

“... Sao anh lại nhận lời? Bởi vì em lỡ miệng hứa sẽ cắt tóc cho anh ấy ư?”

“Ừm... Đúng là anh không muốn em cắt cho người ta.”

Anh thở dài, lời nói hoen chút bức dọc. Đúng là anh đang giận mình rồi, Akari tự nhủ, đầu rũ xuống.

“Em xin lỗi. Vậy mà em không nhớ gì cả. Chắc lúc đó em tưởng

anh ấy muốn sửa đồng hồ bình thường nên mới chủ quan hứa bừa thế... Anh Hiroki nhiều lúc đùa giỡn quá trớn thật, nhưng không phải người đề đầu cười cợt kẻ khác đến mức ấy đâu.”

“Hóa ra em gọi anh ta là ‘anh Hiroki’ à.”

Cô lại tự đào mồ chôn mình rồi.

“A, không phải đâu, tại ai cũng gọi như vậy. Tính tình anh ấy vui vẻ, hòa nhã, lại không bao giờ có ác ý, ở anh ấy tỏa ra bầu không khí khiến mọi người muốn gọi bằng tên cho thân thiết.”

“Hừm.”

Nói xong, cô mới nhận ra mình đã lỡ lời. A a, trời ơi, đúng là cái miệng hại cái thân. Giá có thể biến mất quách đi cho rồi.

“Em xin lỗi. Chắc anh khó chịu lắm. Anh có bực mình cũng phải thôi, em hiểu mà.”

“Bực mình? Em nhầm rồi, anh đang ghen thôi.”

“Hả, anh ghen à?”

“Ừ, đấy là chuyện bình thường thôi mà.”

Nhìn khuôn mặt ngệt ra của Akari, Shuji khoanh tay.

“Từ lúc thấy em về trong bộ dạng say xỉn hôm qua anh đã nghĩ mình không thể bỏ qua rồi.”

Biết ngay mà, hẳn là cô đã làm việc gì đó tồi tệ. Cô cúi đầu, toát cả mồ hôi lạnh.

“Xin lỗi anh... Em thành thật xin lỗi.”

Cô chấp cả hai tay lại nhưng chưa kịp thành khẩn xin lỗi thì anh đã tiếp:

“Nhưng phải công nhận khi rượu vào, nhìn em đáng yêu thật

đấy.”

“Hả?”

Cô đơ người trước những lời nằm ngoài dự đoán kia.

“Em cười rất vui vẻ, tưởng như cời bỏ lớp vỏ bọc cứng rắn ngày thường. Cứ nghĩ đến việc trước tay tiền bối ấy mà em cũng dễ thương thế là anh lại...”

Chẳng rõ anh đang cáu hay đang giáo huấn mình, tâm trí cô xoay mòng mòng. Akari cuống cuống lắc đầu.

“Không có chuyện đó đâu.”

“Anh tưởng em không nhớ?”

“Thì dù say rượu, em vẫn về được đến đây cơ mà. Vì là nhà của anh Shu, em mới an tâm nằm lăn ra ngủ, chứ ở bên ngoài, em giữ kẽ hơn nhiều. Nói tóm lại là em biết bản thân mình đang ở cùng với anh, nên mới không phòng bị như thế...”

Anh nhìn cô không chớp mắt.

“Nếu em chịu làm nũng một chút thì anh bỏ qua cho.”

Bằng cách nào đây? Ngay từ đầu, Akari đã chẳng có ký ức hay kinh nghiệm nào về việc làm nũng người khác cả.

Anh vẫn đứng ngay bên cạnh chờ câu trả lời. Càng lúc càng rối trí, cô liếc nhìn anh, và như một điều tất nhiên, bốn mắt họ chạm nhau. Ánh nhìn vẫn xoáy vào anh, cô còn đang băn khoăn làm nũng mà anh bảo liệu có phải là một nụ hôn không nhỉ thì anh đã chủ động đặt môi mình lên môi cô.

Cô yêu anh, yêu rất nhiều. Trong đầu cô dâng tràn cảm xúc, đọng đầy đến độ khéo tất cả sẽ truyền đến Shuji. Thế này có phải

khoảng cách giữa họ đã biến mất không nhỉ?

Akari và Shuji vừa xích lại gần nhau thì bỗng dưng, tiếng loạt soạt vang lên.

“Tiếng gì thế?”

Đến khi ấy, cô mới nhớ ra thứ mình đang đeo trên cổ tay. Túi bánh Saki cho đã nhăn nhúm hết lại do bị tay cô đè ép.

“Trời ơi, bánh ngon thế này! Chẳng biết có bị dẹp không.”

Shuji nhìn vào cái túi Akari vừa mở ra.

“Có vẻ không sao. Vừa đẹp, để anh pha trà.”

Ngoài bánh croissant, trong túi còn để vài loại bánh như muffin nhân trứng sữa và sô cô la. Akari rót cà phê vào cốc, rồi ngồi nhâm nhi mấy miếng bánh ngọt lịm ấy trong phòng khách, tâm trạng chán nản từ sáng đến giờ của cô đã biến mất tựa sương tan.

Shuji đã nói anh đang ghen, cô len lén nhìn anh nhấc cốc lên uống. Cô yêu khuôn mặt nghiêng nghiêng đầy vẻ dịu hiền, yêu cả lời nói, cử chỉ cùng vẻ ngoài của anh. Mà phải công nhận Shuji là một người vô cùng kỳ lạ. Làm sao anh có thể tỉnh rụi nói rằng mình đang ghen như thế? Nhưng vì anh luôn thể hiện hết cảm xúc của mình cho Akari biết nên cô cảm thấy rất an tâm. Vậy là anh đã không còn giận nữa. Song về phần Akari, cô biết mình vẫn chưa thể bộc lộ hết nỗi niềm ẩn chứa trong tim.

Liệu cô có nên nói rõ hơn về chuyện anh Hiroki không nhỉ? Hay nói ra sẽ thành thừa thãi? Chẳng biết làm sao cho phải nữa, giờ mà lòi ra nói thì sống sượng quá.

“Anh nhận chiếc đồng hồ đá này còn vì một lý do khác nữa.”

Shuji thủ thỉ.

“Anh ấy đã dán mắt lên tấm biển ở cửa sổ trưng bày. Nếu thật sự anh ấy nhặt được đồng hồ đá thay cho chiếc đồng hồ đã đánh rơi, ắt hẳn chiếc bị rơi cũng là dòng Speedmaster. Hay bản thân anh ấy cũng không lý giải nổi chuyện này nên mới mang chiếc đồng hồ đá bên mình để thay thế chiếc đã mất? Anh ấy nhờ anh sửa lại nguyên trạng, nên anh đoán có lẽ anh ấy mang trong lòng nỗi hối tiếc nào đó liên quan tới đồng hồ.”

Có lẽ Shuji là dạng người không thể nhấm nháp làm ngơ trước đồng hồ và cả những thứ mang hình dáng đồng hồ. Chừng như anh kế thừa không chỉ cửa tiệm của ông mình mà còn cả tấm biển hiệu sót chữ kia nữa. Anh nhận ra mình sẽ sửa lại được khoảng thời gian người chủ và chiếc đồng hồ đã trải qua cùng nhau qua việc sửa được chiếc đồng hồ ấy. Do đó, nếu anh Hiroki muốn tin rằng chiếc đồng hồ mình đánh mất đã hóa đá, và chỉ cần sửa được, nó sẽ hoạt động trở lại, thì chỉ ít, Shuji sẽ không khước từ mà nhận lời sửa chiếc đồng hồ đó.

“Ai đã khắc hòn đá này và vì mục đích gì nhỉ?” Akari chống cằm lẩm bẩm.

“Trước anh ấy có từng chạm khắc kiểu này không?”

“Ừm... Em chưa nghe chuyện đó bao giờ. Hồi học cấp hai, anh ấy có chơi điện kinh, sau đó thì chuyển nhà vì hoàn cảnh gia đình, rồi vào học trường cấp ba của tỉnh mà trước đây em cũng theo học. Hình như anh ấy là một tuyển thủ khá danh tiếng. Em nghe kể câu lạc bộ điện kinh sẵn đón rất nhiều lần song anh ấy vẫn đầu quân

cho câu lạc bộ bóng chuyền. Nhưng nhìn chung anh ấy là kiểu dân chơi thể thao, không phải kiểu sẽ cặm cụi làm những thứ yêu cầu độ tỉ mỉ cao thế này.”

“Ngày trước Akari cũng chơi trong câu lạc bộ bóng chuyền à. Ra là vậy.”

Cô không rõ Shuji dùng câu “Ra là vậy” cho phần nào, chỉ biết trong đầu anh chắc đã liên kết hình ảnh Akari và bóng chuyền với nhau.

Thời cấp ba của Shuji thế nào nhỉ? Câu lạc bộ đồng hồ hẳn là chẳng có rồi. Cô băn khoăn nhưng không dám hỏi, một phần vì lo sợ sẽ khiến anh nhớ lại chuyện Mayuko, cô gái anh từng hẹn hò những năm cấp ba. Akari biết dù ký ức có dội về, lồng ngực anh ắt cũng không còn nhói đau như trước nữa, có điều chẳng may cô nghĩ lung tung thì e là Shuji sẽ khó xử.

Cô ghét bản thân mình quá, chỉ cần hỏi thật tự nhiên là được, vậy mà cứ đa mang đủ thứ suy tưởng, về phần Shuji, anh có vẻ rất quan tâm đến chiếc đồng hồ của anh Hiroki.

“Anh ấy chơi nội dung nào của điện kinh?”

“Hả, em cũng không rành.”

“Chắc là chạy cự ly dài... Nếu thế thì cũng dính dáng tới đồng hồ chronograph ấy nhỉ.”

“Đúng rồi, khi chạy sẽ đo thời gian mà.”

Nhưng anh Hiroki đã bỏ điện kinh. Dẫu vậy, anh vẫn mang theo đồng hồ chronograph bằng đá bên người. Phải chăng anh thấy điểm chung giữa hình ảnh cây kim không bao giờ chuyển động và

một kẻ không còn chạy bộ như mình?

Khi cô chìm trong suy nghĩ, chuông cửa bỗng lạnh lùng. Tưởng có khách, Akari đặt cốc xuống nhưng Shuji vẫn ngồi im tại chỗ. Cô đang lấy làm lạ thì Taiichi đã rầm rập xông vào phòng khách.

“Gì, mọi người đang giải lao à?”

“Anh chỉ cần nghe tiếng chuông đã biết đó là Taiichi sao?”

“Ừm, vì cậu nhóc mở cửa thô bạo hơn khách hàng nhiều.”

“Á à, hai người ăn món gì ngon thế.”

“Có phần cho em nữa đây.”

Cậu chộp lấy bánh croissant, chẳng buồn ngồi xuống đã ngoạm lấy ngoạm để. Vừa ăn, cậu nhóc vừa hí hửng lôi ra từ túi áo thêm một cục đá trắng nữa.

“Tiếp theo hóa thạch ốc là đây. Một loài rất mới hẳn hoi.”

Ngoài một thứ trông như vỏ ốc lúc nãy, cậu nhóc đặt lên bàn thêm một vật mà Akari thấy hao hao cái lược. Nó chẳng khác nào chiếc lược inox mảnh cò dùng khi làm việc.

“Không phải cái lược à?”

Đến cả Shuji cũng thốt lên.

“Này này, xưa lắc xưa lơ làm gì có lược chứ.”

Vậy mà cậu nhóc một hai khẳng định đồng hồ là hóa thạch cơ đấy.

Akari ngán ngẩm nhìn về phía vỏ ốc còn lại. Cô cứ thấy nó không giống vỏ ốc lắm mà giống thứ gì đó khác cơ. Song cái gì thì Akari còn chưa nghĩ ra.

“A! Bánh croissant!”

“Hả?”

Shuji và Taiichi đồng thanh lên tiếng.

“Đây này, đây này. Hai người nhìn xem, nhìn chẳng giống bánh croissant còn gì?”

Akari đặt chiếc bánh croissant bên cạnh hòn đá, quả thật hình dạng xoắn vặn của hai vật nhìn y như nhau.

“Đúng thật. Bánh croissant này.”

“Sao có chuyện như thế được.”

Taiichi cầm hai tay hai thứ lên và so sánh, song có không tìm được lời nào phản bác lại, cậu chẳng ừ hử “Khéo cái này làm từ đất sét cũng nên? Kiểu ăn vào khuôn là thành hình ấy, dù bánh croissant thì không làm từ khuôn nhưng có thể dùng khuôn đồ nhựa cây hay sáp mà, đúng không?”

Nghe cũng có lý, nhìn kỹ thì đúng là hóa thạch của Taiichi trông như đất sét đã khô thật. Nếu quả thực là vậy, ta có thể dễ dàng nặn ra hình thù, trong chớp mắt đã có một thứ giống hóa thạch rồi.

“Chắc có kẻ nào ăn no rửng mỡ làm mấy thứ này rồi đặt ở khe hở trên bờ tường đá của đền thờ đây mà.”

Chiếc đồng hồ đá kia cũng là một trò đùa như vậy ư? Nhưng để làm ra nó, không chỉ nhào nặn mà còn phải chạm khắc lên đá thật. Bày trò nghịch ngợm mà đổ tâm đổ sức vào khắc như thế thì Akari thấy hơi bất hợp lý. Bỗng dưng lúc ấy, Taiichi chợt reo lên như thể vừa nối kết được với thông tin gì đó trong đầu.

“Đất sét? Á á, thảo nào dám con nít tiểu học cứ túm tụm lại hí hoáy làm gì đó trong khuôn viên đền! Khốn thật, làm người ta tưởng

bờ, ngày nào cũng dọn sạch không chừa cọng cỏ nào dọc bờ tường, mồ hôi nước mắt đổ sông đổ biển cả rồi!”

“Đền thờ sạch sẽ, thần sẽ mừng lắm đấy.”

Mặc Akari lên tiếng an ủi, Taiichi ôm đầu gãi soàn soạt mớ tóc dựng ngược của mình.

“Cụ Tsukumo chơi em vố này đậm quá. Tại gần đây em xao lãng việc dọn dẹp đây mà.”

Vị thần của đền thờ Tsukumo đời nào lại đi xúi các em học sinh tiểu học nặn hóa thạch đất sét chỉ để bắt người khác chăm chỉ dọn dẹp kia chứ.

“Mà nói gì thì nói, hóa ra Taiichi quan tâm tới cả hóa thạch à? Đúng là không thể bắt hình dong. Chị tưởng em chỉ hứng thú với thần linh và tiền cúng thôi chứ.”

“Hóa thạch sẽ hóa tiền mà?”

“Hả, vậy sao?”

Akari hướng mắt về Shuji tìm kiếm câu trả lời.

“Đúng là những hóa thạch quý hiếm có thể bán với giá rất cao.”

“Vậy món của em chắc chắn bán hơi lắm cho xem.”

“Hóa thạch bằng đất sét á?”

“Bậy nào. Cách đây lâu lắm rồi, em được người ta tặng hóa thạch thật ấy. Mà hóa thạch còn sống hẳn hoi nhé.”

“Hóa thạch mà còn sống, nghe có gì đó sai sai...”

“Tóm lại thế này, người tặng hóa thạch ấy nói hóa thạch của đền thờ Tsukumo vẫn còn sống, nên dẫu bây giờ nhìn như hòn đá chẳng nữa, nếu đủ thời gian, nó sẽ lột xác.”

Sao nghe như người này đang đùa giỡn Taiichi vậy?

“Đây.”

Nhưng Taiichi có vẻ vẫn tin sái cổ, cậu nghênh ngang lôi một vật từ trong túi rút đeo lủng lẳng ở hông ra. Đeo đồng vòng xiềng kim loại loảng xoảng lên cổ vẫn chưa đủ đô, cậu nhóc còn cấp theo một thứ rác rến, à quên, báu vật mà cậu nâng như nâng trứng chứ.

“Ấu trùng ve à?”

Shuji ghé mắt nhìn và lên tiếng, Akari cũng cùng chung quan điểm. Thật ra Akari không rành về xuất hiện trên đời từ bao giờ, liệu có vô lý khi chúng trở thành hóa thạch hay không nên cũng chẳng biết thật giả thế nào. Cô chỉ dám chắc nó không làm bằng đất sét mà là đá hản hoi. Đồng thời nhìn cũng ra dáng sản phẩm điêu khắc tinh xảo, giống với đồng hồ của anh Hiroki.

“Em nhận nó từ một người lạ à?”

“Vâng. Người đẩy hình như muốn tìm xem quanh đây có tiệm đồ cổ nào không, gặp đúng lúc em đang chơi trong đền thờ bèn bắt chuyện.”

Người nọ đang loay hoay lấy tiền cúng thì viên hóa thạch từ trong túi rớt ra, Taiichi bèn nhặt lên.

“Thứ này ở đâu vậy ạ?”

Cậu hỏi.

“Ở khe hở chỗ bờ tường đấy.”

“Vậy là của thần Tsukumo rồi. Tự tiện lấy đi như thế là không được đâu.”

Taiichi miệng thì nói những thứ nằm trong đất đền thờ đều thuộc

về thần linh, nhưng khối thứ dâng lên cho thần thánh, kể cả tiền cúng, vẫn bị cậu nhóc trưng thu làm của riêng như thường. Có lẽ người kia thấy Taiichi làm căng quá đành đưa luôn hóa thạch cho cậu nhóc.

Không phải được cho mà là cướp giữa ban ngày thì có. Chắc người đó thấy Taiichi là con nít nên không buồn đòi co.

“Đây là ấu trùng ve à? Nó chết rồi sao?”

“Nó còn sống đấy. Đến lúc, nó sẽ bay lên trời... Phải, hóa thạch của thần Tsukumo cơ mà.”

“Hừm. Mà phải viếng đền đền hoàng đấy nhé. Có vậy thần mới phù hộ độ trì cho.”

Taiichi kể người này đã đứng chấp tay trước đền thờ lâu thật lâu rồi mới ra về.

“Thế là em tin những gì người đó nói à?”

“Chuyện lột xác ấy hả? Còn phải hỏi. Có thể là mấy vạn năm sau nhưng một ngày nào đó, nó sẽ biến thành thứ gì đấy mới mẻ.”

“Mấy vạn năm? Thế sao mình biết được?”

“Ơ hay chị này, thế chị đã tận mắt chứng kiến hóa thạch hình thành chưa?”

“Chưa, nhưng để chứng tỏ nó là hóa thạch thì cần bằng chứng khoa học...”

“Thì trong hăng hà sa số viên hóa thạch, ít ra sẽ có một viên dùng cái biến thành đá chửi. Ai mà biết thần linh nổi hứng bất chợt khi nào.”

Mỗi lần nói chuyện với Taiichi là mỗi lần độ tự tin vào thường thức của cô lại giảm sút. Càng ngày cô càng có cảm giác trên thế giới này không phải chỉ tồn tại duy nhất một sự thật.

Phải chăng một chiếc đồng hồ hóa thành đá trong vồn vện ba ngày cũng chẳng có gì bất thường?

“Đúng rồi, người xưa từng tìm thấy hóa thạch của mặt trời và mặt trăng đấy.”

Lời lảm bảm của Shuji lại càng làm Akari thấy kỳ quặc.

“Chuyện xảy ra vào khoảng thế kỷ thứ mười tám. Khi ấy đa số người dân châu Âu tin rằng thế giới được thượng đế tạo ra trong vòng bảy ngày, nhưng bên cạnh đó, công cuộc nghiên cứu hóa thạch cũng tiến những bước đầu tiên. Các nhà khoa học đã phát hiện ra hóa thạch của rất nhiều sinh vật lúc ấy không còn tồn tại. Như vậy mâu thuẫn với giả thuyết thượng đế đã nhào nặn thế giới theo hình trạng hiện tại. Giữa lúc tranh luận tới hồi nảy lửa, học giả người Đức tên Beringer phát hiện hóa thạch của mặt trời và mặt trăng.”

“Chuyện này mới gọi là kỳ lạ đây.”

“Vị học giả cho rằng hóa thạch là thứ được tạo ra dưới bàn tay ngẫu hứng của thần linh, mà trăng sao hóa thành đá là chuyện không tưởng, chính vì thế, ông xem đây là bằng chứng cho việc thần linh có tồn tại. Tuy nhiên, về sau người ta phát hiện ra rằng những thứ ấy là sản phẩm của mấy học giả ở phe đối địch cố tình làm ra để ngáng đường Beringer.”

“Gì chứ, hóa ra là đồ giả à.”

Taiichi ta thán với vẻ ngán ngẫm.

Rốt cuộc, vị học giả phát hiện ra hóa thạch mặt trời kia không còn mặt mũi nào trong giới nữa. Nhưng xem chừng Shuji không nghĩ câu chuyện đó là bài học ngó ngàng gì cả. Nụ cười nở trên khóe môi như thể anh đang lấy làm thích thú lắm.

“Thú vị thật. Người trần mắt thịt nay lại mô phỏng những thứ chỉ thần linh mới đủ sức tạo ra.”

Trước đây anh đã từng nói việc tạo ra những chiếc đồng hồ chẳng khác nào ước mơ của những nghệ nhân luôn mong muốn tiến gần đến những điều thần bí. Vậy nên anh không cười nhạo vị học giả đã nhầm lẫn kia, cũng không phủ nhận lòng tin mù quáng của Taiichi. Dẫu có người nhờ sửa một chiếc đồng hồ đã hóa đá, anh vẫn sẽ nhận lời.

Akari yêu một Shuji như thế. Cô rất quý anh ở điểm luôn mở lòng chấp nhận tất cả mọi thứ.

“Vậy nên biết đâu ta có thể làm nên điều kỳ diệu thì sao.”

“Điều kỳ diệu?”

“Phải. Chúng ta luôn cho rằng đồng hồ không thể có hóa thạch, nhưng giờ chúng ta đã tạo ra được những chiếc đồng hồ rồi mà, nên biết đâu đấy, ở một tương lai xa thật xa, hóa thạch sẽ hình thành thì sao. Ý anh là điều kỳ diệu như thế đấy.”

“Lúc ấy, ai phát hiện ra hóa thạch chắc sẽ tự nhủ hóa ra ngày xưa từng có sinh vật như thế này ấy nhỉ.”

Taiichi lẩm bẩm. Cô phần nào hiểu được lý do Shuji yêu quý cậu sinh viên hơi khác người này. Hẳn là anh thấy cậu nhóc rất thú vị.

Khi không chăm chăm nhìn vào cuộc sống thường nhật bộn bề, càng lúc cô càng thấy chấp nhận những điều kỳ lạ theo đúng bản chất kỳ lạ của chúng cũng chẳng có gì xấu, kể cả chuyện anh Hiroki kể đồng hồ hóa đá sau ba ngày, bởi suy cho cùng đối với anh, ấy là sự thật.

Từ thế giới của mấy vạn năm sau, đồng hồ mà anh đánh mất đã quay trở về. Dù thành hóa thạch, chiếc đồng hồ chronograph vẫn quay lại để đong đếm thời gian của anh. Nếu đó vốn đã là một điều kỳ diệu, thì biết đâu điều kỳ diệu khác, một sự bắt đầu lại chẳng hạn, cũng sẽ xuất hiện?

“Akari, nhất định anh sẽ làm đồng hồ chạy lại. Em sẽ không phải cắt tóc cho anh ấy đâu.”

Shuji chột khăng định chắc nịch. Và lạ thay, trong lòng Akari lại không chút nghi hoặc về việc anh sẽ sửa nó như thế nào.

4.

Ngày hôm sau, lúc Akari tới chỗ làm Miki mon men lại gần hỏi han xem hôm trước có vấn đề gì không. Bản thân là người đứng ra tổ chức buổi chè chén đưa Akari gặp lại anh Hiroki, cô rất lo lắng khi thấy Akari say xỉn.

Akari bảo mọi chuyện ổn cả, nhưng Miki có vẻ vẫn lo lắng, còn rủ cô cùng đi ăn trưa.

Họ hay ăn trưa ở tiệm cà phê kế bên tiệm cắt tóc. Tuy là tiệm cà phê nhưng thật may vì thực đơn cơm trưa vẫn có các suất ăn đâu ra đấy. Và như mọi lần, mới vừa vào tiệm, Miki đã nhanh nhẩu hỏi chuyện.

“Đưa cậu về đến nửa đường thì tớ nhờ anh Hiroki nên có hơi nóng ruột. Ừ thì tớ cũng biết hai người quen nhau, nhưng đâu mấy thân thiết phải không? Bề ngoài trông anh cũng có vẻ đàng hoàng, tớ chủ quan nghĩ chắc sẽ không vấn đề gì, song lúc sau thấy có lỗi khủng khiếp vì để Akari với anh ấy trong khi cậu đang say như thế.”

Thậm chí Akari còn chẳng nhớ Miki đã về cùng mình một đoạn, nhưng thôi, cứ nói rõ mình đã đi đến nơi về đến chốn là được rồi.

“Anh Hiroki bảo có chuyện muốn nói với cậu nên tớ đã cho anh ấy biết chuyện bọn mình sẽ ăn trưa ở đây, cậu không phiền chứ?”

Các món ăn trưa ở đây thay đổi theo ngày. Vừa ăn, Miki vừa bắn khoăn thăm dò nét mặt cô.

“Ừm, không sao đâu.”

“Trước đây cậu và anh ấy có gì với nhau à?”

“Hả, làm gì có! Tớ còn chẳng biết chuyện anh ấy muốn nói là gì đây.”

Cô kinh ngạc phủ nhận, nhưng trông Miki vẫn bán tín bán nghi.

“Vậy sao? Thế thì được rồi. Tại tớ thấy chuyện có vẻ nghiêm trọng. A, anh ấy tới rồi.”

Vừa lúc ấy, cửa tiệm mở ra, anh Hiroki bước vào. Nhác thấy Akari và Miki, anh giơ tay chào rồi tiến lại bàn bọn họ.

“Anh có công chuyên ở gần đây ạ?”

Miki lên tiếng hỏi. Bàn của họ có bốn chỗ, nhưng anh Hiroki tiến tới ngồi cạnh Akari không chút bối rối.

“À à, anh đến khu này bàn chuyện làm ăn nên mới thử nhắn tin cho Miki. Lấn giờ nghỉ trưa của hai em rồi, anh xin lỗi nhé.”

Phục vụ đến bàn, anh chỉ gọi cà phê đá, đoạn uống cạn cốc nước rồi thở khà khà. Akari cảm ơn anh hôm trước đã đưa cô về nhà song anh chỉ bâng quơ gật đầu.

“Chuyện là thế này, anh lỡ nhờ bạn trai Nishina một việc khá kỳ cục. Anh muốn hai người xem như chưa có chuyện đó.”

Anh nói một tràng.

“Chuyện sửa đồng hồ phải không anh?”

“Ôi, anh Hiroki nhờ sửa cái đó thật rồi à? Nếu sửa không được, cậu sẽ cắt tóc cho anh ấy hả?”

Có vẻ lúc hai người hứa hẹn với nhau, Miki cũng ở đó. Đến quán nhậu, rượu vào lời ra nên hẳn cuộc nói chuyện nửa đùa nửa thật ấy

là thật rồi, nhưng anh Hiroki lại không xem chuyện liên quan đến chiếc đồng hồ là thứ đem ra bông đùa. Đó là lý do anh cất công đến đây để nhắn nhủ cô bỏ qua vụ này.

“Em cứ xem như chưa có chuyện đó nhé. Nhờ em báo với cậu ấy anh sẽ sớm đến nhận lại món đồ đã gửi ở tiệm.”

“Nhưng anh Hiroki này.”

“Ngoài ra, anh cũng kể lể hơi nhiều. Anh bảo ngày xưa Nishina thường ngã giập cả mặt, lúc đó anh cứ nghĩ em hay đỡ bóng bằng ngực không khéo vòng một lồm cả vào, hóa ra anh chỉ lo bò trắng răng, giờ em trở thành một cô gái nữ tính thế này cơ mà. Anh đúng là không có mắt nhìn. Anh kể cả chuyện hồi đó em tặng anh sô cô la dịp Valentine nữa.”

“Akari, thật hả?”

“Anh gượng đã nào. Đây là hội con gái trong câu lạc bộ phát sô cô la cho tất cả mọi người mà.”

“Thì anh nói có sai đâu?”

Anh Hiroki phá lên cười, rõ ràng anh cố tình nói vậy để gây hiểu lầm.

“Mà câu lạc bộ gì thế?”

Miki nghiêng đầu thắc mắc.

“Tớ chơi bóng chuyền.”

“À, hèn gì anh ấy mới nói không đỡ bằng tay mà bằng ngực. Đỡ bằng mặt sẽ dễ hỏng, hóa ra ngực thì không.”

Nghe Miki trầm trồ vỡ lẽ, Akari nhớ lại ngày hôm qua, Shuji cũng gật gù về chuyện câu lạc bộ bóng chuyền. Thôi xong, đừng nói là

anh cũng nghĩ đến điều này đấy nhé. Càng nghĩ, cô càng muốn chui xuống lỗ nẻ.

“Chà, thật ra anh hiểu còn lâu mới sửa được, nhưng vẫn cố đâm ăn xôi tròng cái ách này vào cổ bạn trai em. Anh nghĩ cậu ấy cũng vì cố chấp mà nhận lời. Mình cho qua chuyện này đi em ạ.”

Shuji đã nói nhất định sẽ sửa được. Hơn nữa, anh ấy nhận lời không phải vì cứng đầu cứng cổ mà vì cho rằng anh Hiroki đang mang trong lòng điều gì đó hối tiếc liên quan đến chiếc đồng hồ ấy.

“Chuyện này có liên quan đến việc anh bỏ tiền kinh phí phải không?”

Đang vươn tay về phía cốc cà phê đá, anh khựng lại và nhìn Akari với khuôn mặt bối rối.

“... Em xin lỗi, không dừng lại thóc mách chuyện của anh. Tại em thắc mắc thôi ấy mà.”

Anh vội vàng quay mặt đi, chùng như đang giận dữ.

“Tiệm đồng hồ của cậu ấy có tấm biển đề ‘Ở đây sửa kỷ niệm xưa’ đúng không? Chắc vốn nó là chữ ‘đồng hồ’ nhỉ, nhưng điều anh muốn nói ở đây là không phải cứ làm đồng hồ chạy lại thì sẽ thay đổi được quá khứ đâu.”

Uống một hơi cạn cốc cà phê đá, anh Hiroki bỏ tiền lên bàn rồi đứng dậy.

“Thôi anh về nhé, chuyện chỉ có thế.”

Và chớp mắt, anh đã rời khỏi quán.

“Xin lỗi Miki, nhưng cậu đợi tớ chút nhé.”

Akari bật dậy đuổi theo anh. Lúc ấy, đơn thuần cô chỉ nghĩ không thể cứ để chuyện thế này được.

Ắt hẳn anh Hiroki quyết định giao cho Shuji chiếc đồng hồ bằng đá vì nhìn thấy tấm biển của tiệm đồng hồ Iida. Chắc hẳn anh và cô đã đánh cuộc với nhau, nhưng chẳng qua ấy chỉ là lời nói quàng nói xiên nơi bàn nhậu. Người trưởng thành không ai vin vào cái có này để mang một hòn đá đến cửa tiệm đồng hồ bắt thợ sửa cho bằng được cả. Anh làm thế vì muốn bầu víu vào dòng chữ ấy.

“Anh Hiroki, em vẫn nhớ một chuyện.”

Đuổi kịp khi anh đang đợi đèn đỏ, Akari lên tiếng. Cô không biết thời cấp hai anh là người như thế nào nhưng vẫn lưu một chi tiết trong ký ức.

“Lần đó là đại hội điền kinh giữa các trường cấp ba trên toàn quốc tổ chức trong thành phố. Em nhớ hôm ấy, sau khi tập ở câu lạc bộ xong, trên đường về có một nhóm học sinh tỉnh khác đã bắt chuyện với anh.”

Lúc đó, cả nhóm đang ghé vào tiệm bánh hamburger. Hiroki phải không? Họ lên tiếng gọi đầy thân thiện, nhờ đó cô biết đây là bạn cấp hai của anh. Nghe họ nói chuyện thì có vẻ tất cả đều là thành viên của câu lạc bộ điền kinh. Khi bị gọi lại, anh Hiroki lộ rõ vẻ kinh ngạc.

“Lâu quá mới gặp, ông khỏe chứ?” Nhóm học sinh vui vẻ hỏi han, chừng như họ thật sự vui mừng khi gặp lại bạn cũ.

“Hiroki, có chuyện gì vậy? Trong danh sách tuyển thủ lại không có tên ông là thế nào?”

“Tôi đang bận tận hưởng tuổi trẻ rồi. Máy ông cố quá coi chừng quá cố đấy. Chạy cho lắm vào, đòi cấp ba qua cái vèo thì dừng

tiếc.”

“Ông đúng là trước sau như một” rồi mọi người cười ồ. Đến giờ, anh chẳng đổi khác là bao so với thời cấp hai, vẫn kiểu nói chuyện nửa đùa nửa thật khiến mọi người xung quanh cười bò, song có lẽ ngày xưa anh cũng từng dốc hết sức tập luyện đến độ bạn bè đều nể phục. Akari cảm nhận được bầu không khí ấy.

“Nói gì thì nói, không chừng ông chuyển trường, bọn tôi ngạc nhiên quá chừng.”

“Ông vẫn chạy cự ly dài chứ? Ông vẫn chưa bỏ chạy đúng không?”

Anh nhìn người bạn vừa nói với biểu cảm phức tạp.

“Ông vẫn chạy hả?”

Đáp lại lời lảm bảm của anh Hiroki, cậu bạn cười tươi roi rói.

“Đam mê mà, không thể dứt ra dễ dàng được, ông cũng vậy đúng không? Nói sao nhỉ, chúng mình chỉ giỏi món đó, ngoài ra chẳng còn gì hơn người. Năm nay tôi chưa trở thành tuyển thủ, nhưng năm sau nhất định sẽ có một vé.”

“Vậy à, cố lên nhé.”

“... Tôi bảo này, chuyện ngày ấy, tôi không để tâm nữa rồi, nên ông cũng đừng nặng lòng. Gặp được ông, tôi vui lắm. Khi nào chúng ta lại cùng chạy nhé.”

Người bạn nói với giọng điệu thật hồn nhiên nên Akari cùng những thành viên câu lạc bộ bóng chuyền có mặt ở đó, cả các thành viên nam trong câu lạc bộ điền kinh của ngôi trường kia, đều tưởng rằng “chuyện ngày ấy” chỉ là một sự việc vật vãn. Thậm chí

giờ ngấm lại, Akari mới thấy trước đó cô cũng không hề lẩn tránh gì.

Nhưng giờ thì cô đã có thể lờ mờ đoán sự việc đó chính là nguyên nhân dẫn tới việc anh Hiroki bỏ điện kinh.

“Sau đó, anh kiêu về trước vì nhớ ra có công chuyện, đúng không?”

Đèn đỏ chuyển xanh. Anh im lặng cất bước. Akari bám theo sau. Anh băng ngang qua công viên, chắc là đi về phía ga, và chẳng buồn tỏ thái độ đuổi cô đi.

Hồi sau anh đứng lại, phá lên cười như không nhin nổi nữa. “Nishina, em nhớ dai thật,” anh quay người về phía cô và cười như nắc nẻ.

“Đúng rồi. Lúc đó bất ngờ thật. Có nằm mơ anh cũng không nghĩ lại nghe những lời ấy từ miệng cậu ta. Cậu ta nói không dễ tâm nữa? Nên anh cũng đừng nặng lòng? Vậy mà cậu ta đã cả giận mất khôn đến độ muốn làm hỏng chiếc đồng hồ của anh kia đấy.”

Chắc ý anh là chiếc đồng trước khi biến thành viên đá chạm khắc kia chẳng? Tại sao lúc ấy, người bạn đó lại muốn làm hỏng đồng hồ của anh?

“Chuyện xảy ra hè năm lớp chín. Tại anh mà cậu ta bị thương, bác sĩ chẩn đoán rất có thể cậu ta không chạy cự ly dài được nữa. Số là sau buổi tập ở câu lạc bộ, anh cho cậu ta mượn xe đạp để đi mua nước uống nhưng lại quên dặn một bên phanh đã bị hỏng. Cậu ta đạp xuống dốc mà không hay biết gì rồi tông vào bờ tường khi tránh một đứa bé lao ra...”

Cơn gió thổi mang theo cả nước từ vòi phun tạt tới. Tia nắng len giữa những đám mây phản xạ trên những giọt nước đậu vào má

anh khiến chúng lấp lánh như giọt lệ.

“Có lẽ cậu ta nghĩ anh mừng thầm trong bụng khi bạn mình bị thương. Vì dù gì ở bộ môn chạy cự ly dài hai đứa cũng là đối thủ.”

“Vậy nên anh ấy mới làm hỏng đồng hồ của anh?”

Một nhóm người đang hăng hái chạy trên vỉa hè lướt qua họ. Anh cúi đầu cố tình không để hình ảnh của họ lọt vào tầm mắt và tiếp tục câu chuyện.

“Đó là đồng hồ chronograph anh được mua tặng khi giành chiến thắng trong đại hội toàn tỉnh năm lớp bảy. Anh lúc nào cũng tự hào với lũ bạn về nó, nên chắc cậu ta thấy chướng tai gai mắt. Lần đi thăm bệnh, cậu ta bảo anh cho xem chiếc đồng hồ, đến lúc trả thì cố tình trượt tay đánh rớt xuống sàn.”

Huề rồi nhé, người bạn ấy nói. Đồng hồ hỏng rồi thì ông cũng hết nước chạy, phải không?

Không chạy được giống một kẻ bị thương ở chân như anh ta? Không, đồng hồ hỏng thì cứ hỏng, người vẫn chạy được chứ. Akari cảm thấy kỳ lạ.

Anh Hiroki lại chậm chậm cất bước, nhưng không phải muốn chạy khỏi Akari mà để tiến tới chỗ băng ghế, rồi ngồi xuống.

“Sau dạo đó, một người bạn khác bảo anh phải dốc hết sức mà chạy. Chỉ cần anh nỗ lực hết mình, cậu ta sẽ thấu hiểu. Hai thằng dù gì cũng là đối thủ, nếu anh cố gắng cả phần của cậu ta, một ngày nào đó, cậu ta sẽ đủ sức tin rằng mình vượt qua được vết thương kia. Người bạn kia đã động viên anh thế đấy.”

Akari cũng ngồi xuống băng ghế. Anh Hiroki ngẩng đầu lên nhìn

trời.

“Nhưng rốt cuộc anh không chạy được nữa. Không có đồng hồ, anh không thể chạy. Cậu ta đã nhận ra chiếc đồng hồ ấy nâng đỡ lòng tự tôn của anh nhiều đến mức nào. Thời gian ấy, anh không tăng được thành tích, không được xếp vào danh sách thi đấu, suốt ngày chỉ biết than thở muốn bỏ chạy. Anh còn phát ngôn thiếu suy nghĩ kiểu nếu bị chấn thương thì khéo lại có thể dừng chạy. Thậm chí anh đã tệ hại đến mức nghĩ rằng biết đâu mình có thể giành lại tấm vé tuyển thủ nhân cơ hội bạn mình bị thương, chứ không phải bằng nỗ lực của bản thân. Hết thuốc chữa đến thế là cùng. Chính vì thế, cậu ta nhất quyết không tha thứ cho anh. Lúc đó, dù anh có chạy cũng chẳng kích lệ được cậu ta... Sau đó anh chuyển trường trong khi chưa đủ dũng khí giáp mặt cậu ta.”

Gió đẩy mây trôi, ánh mặt trời chột tắt. Nước đã ngừng phun, nhưng có vẻ mưa lại sắp rơi.

“Chắc hẳn từ ngày đó, cậu ta đã nỗ lực điên cuồng. Vừa tập vật lý trị liệu, vừa tiếp tục điền kinh. Cuối cùng vết thương lành lại. Anh rất mừng khi biết tin, nhưng vẫn rối bời khi tình cờ chạm mặt thế kia.”

Anh kể không ngừng nghỉ. Có vậy anh mới chế ngự được dòng cảm xúc trong mình. Cô nhận ra giọng điệu của anh càng lúc càng lạnh lùng.

“Lúc gặp lại, anh chột ngộ ra điều đó. Thật ra anh đã cố tình không nhắc cậu ta chuyện phanh hổng. Anh không cảm thấy tội lỗi, cũng không hề ă năn. Ngược lại, anh còn dùng vết thương của cậu ta để xoa dịu trái tim một kẻ bỏ cuộc giữa chừng. Bạn mình mất

đi khả năng chạy, anh cũng sẽ thôi chạy. Anh tự nhủ nếu đó là cách duy nhất để cậu ta nguôi ngoai, anh buộc phải làm thế. Rồi anh lấy nó làm lời biện hộ khi bỏ điện kinh. Anh quyết định sẽ đi chung một con đường với cậu ta. Tệ hại quá phải không? Vậy nên khi biết cậu ta vẫn tiếp tục chạy, anh đã rất sốc. Hóa ra chỉ bản thân anh là kẻ bỏ cuộc giữa chừng.”

Anh Hiroki chán nản đứng dậy khỏi băng ghế.

Akari vẫn ngồi yên. Bởi cô biết anh đang muốn kết thúc câu chuyện tại đây.

“Điện kinh là niềm đam mê của anh, nên từ bỏ hay cứ chạy để rồi chỉ chuốc lấy thất bại, chọn lựa đường nào anh cũng sợ. Khi nhìn cậu ta lái chiếc xe đạp của mình, có lẽ anh đã nghĩ nếu cậu ta bị thương, anh sẽ có cớ để bỏ cuộc. Mà không, khi gặp lại cậu ta, anh mới hiểu ra quả thật anh đã có suy nghĩ ấy. Dẫu cậu ta bảo anh đừng để tâm anh cũng không còn tư cách theo đuổi điện kinh nữa rồi.”

Dòng chữ “Ở đây sửa kỷ niệm xưa” đã cứu rỗi tâm hồn Akari. Có lẽ ai trông thấy tấm biển của tiệm đồng hồ Iida mà không quên được nó đều mang trong mình một quá khứ muốn sửa lại. Anh Hiroki cũng không phải ngoại lệ, hẳn anh ước mong có thể chữa lành vết thương và tiến lên phía trước.

Giả như cơ hội để anh làm điều đó ẩn chứa trong chiếc đồng hồ hóa đá kia, cô không muốn anh hủy yêu cầu sửa nó.

“Anh Hiroki, nhất định đồng hồ của anh sẽ chạy lại.”

Akari nói với theo bóng lưng cô độc của anh.

“Anh ấy thật sự có thể sửa được mọi loại đồng hồ.”

Anh Hiroki khẽ lắc đầu bỏ đi, ắt hẳn anh khó lòng tin vào điều đó.

Phải chăng anh đã vứt đi chiếc đồng hồ bị bạn làm hỏng? Rồi vì lý do nào đó, anh đã nhặt được chiếc đồng hồ bằng đá đó và luôn mang theo bên mình.

Chuyện đồng hồ hóa đá thật giả thế nào không nói, có điều Shuji đã khẳng định anh sẽ sửa được. Chính miệng anh nói vậy nên cô mong anh Hiroki cũng đặt lòng tin.

5.

Lúc cô xong việc và rời khỏi tiệm cắt tóc, bên ngoài vẫn được bao bọc trong sắc vàng của hoàng hôn. Akari thoăn thoắt bước trên con đường dọc đê về nhà. Lướt qua những người dắt chó đi dạo, cô liếc sang phía bên kia sông thì trông thấy nhóm học sinh cấp hai có lẽ vừa tan câu lạc bộ. Cả đám mặc áo gi lê xanh rêu, một trong những đồng phục hay thấy quanh đây. Đó là đồng phục của ngôi trường cấp hai với câu lạc bộ thể thao hoạt động rất sôi nổi vẫn hay chạy trên đê.

Cô đoán anh Hiroki cũng từng theo học ngôi trường ấy. Đúng hay sai chẳng rõ, cô vẫn tưởng tượng ra hình ảnh anh ngày xưa, khoác trên mình chiếc áo màu xanh rêu, vừa đùa giỡn với bạn bè vừa sải bước dọc theo bờ sông.

Đã hơn một tuần trôi qua kể từ lúc anh nói muốn hủy yêu cầu sửa đồng hồ. Cô không rõ liệu anh đã chuyển lời tới Shuji chưa, nhưng nếu rồi, hẳn Shuji đã nói gì đấy. Còn nếu chưa, có lẽ anh vẫn mong muốn sửa nó.

Trong lúc lảng đãng ngắm nhìn những cậu bé trong bộ đồng phục, Akari mơ hồ cảm thấy anh Hiroki thật sự đang có mặt trong nhóm nam sinh phía bên kia sông. Có một cậu bé dong dỏng cao đang khoa chân múa tay trông thật nổi bật. Đúng là anh Hiroki rồi. Khao khát muốn đem lại niềm vui cho mọi người của anh mạnh hơn

hắn người khác, nên ở đâu có anh, ở đó có tiếng cười.

Chỉ có anh dắt theo xe đạp. Chắc anh là người duy nhất đến trường bằng phương tiện này. Phải rồi anh kể với cô anh cho bạn mượn xe đấy thôi. Còn các anh chắc đi học bằng tàu điện hoặc xe buýt.

Hồi sau, anh vẫy tay tạm biệt mọi người rồi đi về phía cây cầu. Anh vẫn không ngồi lên xe mà cứ thế đẩy xe băng qua cầu. Cô đoán là do phanh đang hỏng hẳn lúc đùa giỡn với bạn bè, anh đi trên cầu qua sông với những bước chân thật nặng nề. Mỗi anh mím chặt như đang đè nén nội tâm mình. Chợt anh dừng lại cạnh lan can và đắm chiêu nhìn mặt sông.

Tay phải anh đang cầm thứ gì đó. Anh vung tay về phía con sông. Thứ anh cầm trong tay lấp lánh ánh kim loại dưới bóng chiều tà.

Là một chiếc đồng hồ.

Akari vội vàng la lên.

“Đừng vứt!”

Nhưng đồng hồ đã bị ném đi. Nó sáng lấp lánh dưới ánh tà dương rồi hạ cánh xuống bờ sông phía dưới cây cầu. Từ trên đê, Akari dõi mắt theo không rời, đến tận lúc món đồ kim loại đáp lên bãi cỏ vang lên tiếng “canh” rất nhẹ, rồi nảy thêm hai, ba lần.

Hóa ra không phải đồng hồ mà là một cái lon rỗng. Cô vội vàng nhìn lên cầu thì chạm mắt cậu bé. Cậu mang đồng phục màu xanh rêu với khuôn mặt lạ lẫm. Chắc cậu bé tưởng Akari vừa quở trách hành vi xả rác nên tặc lưỡi, ba chân bốn cẳng co giò đạp xe đi.

“Chị Akari, chị đang làm gì thế? Nhặt rác hả?”

Tiếng nói vang lên khi cô bước vào bãi cỏ để nhặt cái lon rỗng. Hóa ra Taiichi đang đứng trên đê nhìn xuống. “Chị có làm gì đâu,” Akari vừa nói vừa leo lên đường, đoạn thả cái lon vào thùng rác đặt bên cạnh máy bán hàng tự động.

“Lúc này chị bảo đừng vứt cái này à?”

“... Em nghe thấy sao?”

“Giọng oang oang như thế, cách xa cả khúc còn nghe thấy ấy chứ.”

Ngượng quá. Cũng mừng là quanh đó chẳng mấy bóng người, nhưng bị Taiichi nghe thấy thì thật không biết úp mặt vào đâu. Thẻ nào cậu cũng đem kể với Shuji cho xem.

“Vì chị tưởng cậu bé đang tính vứt thứ quan trọng đi mà.”

“Cậu nhóc cấp hai ấy là người quen của chị à?”

“Chị có quen đâu.”

Mặt nghếch ra không hiểu đầu đuôi, Taiichi nhún vai.

“Phải rồi, chị có gặp gã đàn ông nào đáng ngờ không?”

“Gã đáng ngờ?”

“A à, là tên trộm hóa thạch. Hắn ta dám âm mưu ăn cắp hóa thạch của cụ Tsukumo ở bờ tường đền thờ. Em thấy hắn chạy theo hướng này.”

“Sao em lại bảo người ta là trộm, hóa thạch có phải của riêng ai đâu?”

“Đền thờ là lãnh thổ của em, nên nó là của em.”

“Là lãnh thổ của thần linh mà...?”

“Thì đúng thế, nhưng cụ Tsukumo không cần đâu nên là của em.”

Tuyên bố xong, Taiichi lại lờm xung quanh bằng ánh mắt sắc như dao.

“Em đi bên kia tìm, chị Akari tìm phía này giúp em.”

Cậu nói như thế việc cô góp sức tìm là chuyện dĩ nhiên, đoạn chầm chầm nhìn về phía bờ sông rồi bước đi. Và như thường lệ, Akari định mặc kệ cứ thế về nhà, song lúc toan bỏ đi, cô vô tình liếc nhìn ra sau máy bán hàng tự động thì chạm mắt với một người đang thu lu ngồi đó.

“... Trộm?”

Akari vừa lăm bắm thì tức thì, người đó cũng bật dậy vùng chạy. Theo phản xạ, cô đuổi theo sau. Người đàn ông chạy xuống bờ đê dọc sông, băng qua con đường bên dưới rồi lao vào ngõ.

Những con hẻm trong khu này vốn được quy hoạch từ ngày xưa nên vừa hẹp vừa rối rắm. Nếu không phải thổ địa ở đây, lăm lúc sẽ đi lòng vòng cùng một chỗ và đâm phải hàng cùng hẻm cụt. Akari bám theo, và chỉ chốc sau, cô dồn người này vào cuối ngõ rồi đứng đó chặn đầu.

“Tôi không phải ăn trộm.”

Ông rụt rè lên tiếng.

“Chỉ là bỗng dưng cậu thanh niên lúc nãy đuổi theo tôi.”

Người đàn ông đứng tuổi với khuôn mặt ngăm đen. Vóc người nhỏ thó với hàng lông mày chúc xuống tạo ấn tượng ông khá nhát gan, nhưng bù lại ông có đôi tay gân guốc to bè cùng thân hình chắc nịch. Cỡ như Akari, nếu muốn ông hoàn toàn có thể xô ngã rồi

bỏ chạy, song người này lại đang rúm ró đầy hồi lỗi. Chắc hẳn Taiichi chỉ vu đại cái danh ăn trộm cho ông, vậy mà ông đã tưởng thật.

“A... Cháu cũng vô tình làm theo lời cậu nhóc mà đuổi theo chú thôi ạ. Xin lỗi chú.”

Cô cúi đầu, tự trách bản thân mình hành xử lỗ mãng. Dù người này phát hiện hóa thạch ở bờ tường đền thờ chẳng nữa, cô cũng chẳng có quyền gì để trách mắng.

Cô luống cuống tránh đường, chợt có ai đó đặt tay trên vai. Cứ tưởng Taiichi, cô vội vàng quay người lại, hóa ra là Shuji.

“Chú Niimi, giờ mà chú đi ra đường dọc sông, e là sẽ đụng mặt Taiichi đây ạ. Cậu nhóc ấy hơi cứng đầu cứng cổ. Cháu nghĩ chú nên rẽ vào khu phố mua sắm thì hơn.”

Không dưng bị hai người đuổi theo, người đàn ông tên Niimi vẫn còn đờ đẫn vì bất ngờ, đoạn nở nụ cười yếu ớt rồi gật đầu, chừng như đã an tâm phần nào khi nhìn thấy Shuji.

“Anh Shu, anh gặp Taiichi à?”

“Lúc nãy đi ngang qua đền, anh trông thấy Taiichi la làng ăn trộm hóa thạch trong lúc đuổi theo chú Niimi.”

“À mà chú đây là người quen của anh ạ?”

“Chú ấy là khách hàng của anh.”

“Ồ, ra vậy.”

“Hôm nay anh gửi báo giá nên chú đến lấy.”

“Đúng vậy. Chú vừa gửi tiền cọc và đang trên đường về.”

Trên đường, chẳng hiểu trời đất run rủi thế nào mà ông lại bị

Taiichi ba chớp ba nhoáng đồ vấy cho.

Họ ra khỏi con hẻm rồi đi về phía khu phố mua sắm. Shuji dẫn đường, ông Niimi theo sau.

“Cậu thanh niên mặc đồ tu ở đền thờ có anh trai không các cháu?”

Vừa đi, chú Niimi vừa hỏi.

“Chú thấy cậu này giống hệt cái cậu đi cùng một bé trai cũng ở đền thờ hơn mười năm trước. Người đó cũng tầm tuổi cậu bạn này, cũng mặc đồ tu, chắc là người có quan hệ gì với đền thờ.”

“Cháu không rõ. Cháu chưa nghe cậu nhóc nhắc bao giờ, nhưng có khi họ hàng giống nhau cũng nên. Cậu nhóc có họ hàng với người trong đền, trước hình như cũng có cả những người họ hàng khác tới đây đỡ đàn công việc của đền thì phải.”

“Vậy sao.”

Chú gạt gù ra vẻ thông suốt rồi lại hỏi tiếp, có vẻ vẫn chưa hết tò mò về Taiichi.

“Cậu ấy thích hóa thạch lắm à?”

“Cậu nhóc như con nít, chỉ đơn thuần thấy thứ gì lạ mắt là thích thôi ạ. Như ngày xưa ta được tặng hóa thạch ve sấu ấy. A, đến góc đằng kia là ra tới khu phố mua sắm rồi.”

Thấy Shuji chỉ tay, chú Niimi đang mãi suy nghĩ mông lung chợt ngạc nhiên ngẩng đầu lên.

“Đúng thật. Mà ga ở phía nào cháu nhỉ?”

“Phía bên tay phải ạ.”

Dừng chân ở góc đường, chú Niimi bắt giác nghiêm nghị nhìn

Shuji.

“Iida, về chuyện lúc nãy, chú sẽ làm theo lời cháu nói.”

Nói đoạn, ông lịch sự cúi đầu.

“Vậy nên xin giao chiếc đồng hồ cho cháu.”

Mỗi việc sửa đồng hồ thôi mà giọng điệu của chú ấy nghiêm trọng như thể sắp gả con gái về làm dâu nhà người khác không bằng.

“Vâng, cháu nhất định sẽ sửa nó lại như cũ, chú cứ an tâm.”

Shuji cũng không kém cạnh, anh dồn sức vào câu nói, thiếu điều tuyên bố sẽ khiến chiếc đồng hồ hạnh phúc.

Nhưng cô dám chắc một điều, anh mở tiệm nhằm mục đích đem lại hạnh phúc cho chúng. Anh luôn mong những chiếc đồng hồ có duyên được đem đến tiệm của mình sẽ khắc ghi khoảng thời gian thật dài cùng chủ nhân chúng. Và nếu được, anh mong chúng sẽ theo chân người chủ đồng đếm thời gian suốt cuộc đời.

Dù chiếc đồng hồ có hóa đá cũng vậy.

Mới ban nãy trời còn vẫn ánh cam, vậy mà giờ đã ngã từ màu xám sang sắc chàm. Khu phố mua sắm đã lên đèn, nhưng xung quanh chưa tới đến độ khiến ta cảm nhận chân thực được ánh sáng đó.

Bóng lưng càng lúc càng xa của chú Niimi hơi nghiêng ngả, chiếc cặp đeo trên vai chùng như khá nặng. Chỗ túi của chiếc cặp phình lên như đựng gì đó bên trong. Lẽ nào lại là hóa thạch trong đèn thờ...

“À đúng rồi, Akari này, anh sắp sửa xong chiếc Speedmaster của

anh Nakajima rồi đấy.”

Akari sực tỉnh, cuống cuống xua đi những suy tưởng ngớ ngẩn. Chiếc đồng hồ của tiền bối mới là ưu tiên hàng đầu, do đó cô vội vàng định thần lại.

“Anh ấy không bảo anh đừng sửa nữa à?”

“Không, anh có nghe thấy tin gì đâu.”

Vậy tức là anh Hiroki chưa hủy yêu cầu. Hay anh ấy nghĩ chỉ cần chuyển lời tới Akari là coi như xong?

“Có khi anh ấy không đến nhận lại. Em sợ anh sửa phí công thôi.”

Song Shuji lại vô tư nở nụ cười.

“Chắc chắn anh ấy sẽ đến.”

• • •

Không lâu sau, Shuji nói với Akari anh đã sửa xong chiếc đồng hồ của anh Hiroki. Đó là một ngày khu rừng ở đền thờ tràn ngập tiếng ve.

Tưởng chừng những chú ve bấy lâu ngủ yên trong lòng đất đồng loạt tỉnh dậy, rồi bay cả lên cây. Sau quãng thời gian dài ngủ vùi như hòn đá, đến thời điểm chín muồi, chúng đều tỉnh giấc dang cánh bay khắp những tán lá. Đến độ khi băng qua đền thờ vào buổi sáng, Akari không cưỡng lại được mà phải dừng chân lắng nghe âm thanh râm ran ấy.

Shuji nhắn tin cho anh Hiroki từ sớm. Đã lâu lắm rồi Akari mới chấp tay khấn vái trước đền, điều cô cầu mong lần này là anh Hiroki

sẽ đến nhận lại đồng hồ.

“Trời ơi là trời, mới sáng ngày ra đã như đấm vào tai, ai mà ngủ nổi. Mùa mưa vừa hết là y như rằng.”

Quay lại vì bắt gặp giọng nói quen thuộc, cô nhìn thấy Taiichi ngồi sụp xuống cạnh bàn thờ.

“Từ giờ đến hè mà cứ thế này thì chán chẳng buồn nói mất thôi.”

Miệng than vắn thở dài, cậu ngược mắt nhìn bầu trời đã lâu mới trong xanh vời vọi ngoài hiên.

“Nhân thể dậy sớm chẳng tốt sao? Có thể bài tập trong hè của em mới được giải quyết chứ.”

“Bài tập gì? Em có còn là học sinh tiểu học nữa đâu.”

Sinh viên cũng có bài tập chứ. Nhưng với cái điệu cúp cua suốt ngày của Taiichi, cô cũng chẳng biết cậu đã nghỉ hè hay chưa.

“Nản quá, đến cả tìm kiếm hóa thạch cũng không xong nữa rồi.”

“Vậy à? Sao lại thế?”

Cậu nhóc lặng thinh chìa ra viên đá hóa thạch ấu trùng ve mà trước đây từng cho cô xem, song bây giờ nó đã vỡ thành hai nửa dẹt lép.

“Hóa thạch đều bung khỏi mặt đất bay lên trời hết rồi.”

“Cả viên đá hình sừng trâu cũng vậy à?”

“Nó là hóa thạch giả mà. Trong tay em giờ chỉ còn hàng rởm thôi.”

Miệng thì nói thế, song Taiichi vẫn nâng niu cất chúng vào túi dây rút. Dẫu không phải hóa thạch thật, công cuộc truy tìm hóa thạch vẫn đem lại cho cậu niềm vui.

“Vậy đây không phải ấu trùng mà là vỏ nhộng sao?”

“Chuẩn rồi.”

Có lẽ trò chơi hóa thạch đã đến hồi kết thúc. Cậu nhóc nheo mắt với vẻ đượm buồn, nhưng khóe miệng vẫn khẽ nhếch lên.

Nếu đúng như lời Taiichi nói, thời điểm này là lúc những hóa thạch dưới đất trời lên, vươn tới những cành cao, biết đâu sau mười lăm năm đằng đẳng, chiếc đồng hồ của anh Hiroki cuối cùng cũng lột xác?

Nó sẽ thoát khỏi lớp vỏ bằng đá, trở thành một chiếc đồng hồ bóng loáng tích tắc điểm giờ. Akari thả hồn tưởng tượng, và đúng y như những gì vẽ ra trong đầu, hiện lên trước mắt cô là chiếc đồng hồ đeo tay lấp lánh ánh bạc.

Kim giây đang chạy. Ghé tai lại gần giữa không gian tĩnh lặng, cô có thể nghe thấy nhịp điệu nhẹ nhàng của bánh lắc dao động bên trong.

“Nó đã lột xác rồi.”

“Lột xác là sao?”

Akari bất thần cảm thán thì giọng nói đầy thắc mắc của anh Hiroki vang lên. Lúc này anh cũng đang có mặt.

Hôm Shuji gọi điện báo đã sửa xong đồng hồ, anh Hiroki liền ghé qua tiệm trên đường đi làm về. Vừa vặn lúc ấy, Akari cũng tạt qua để xem thử chiếc đồng hồ.

Anh Hiroki ngồi trên ghế xô pha cho khách, đưa mắt lại gần chiếc đồng hồ dòng Speedmaster đặt trên khay lót vải nhung và nhìn thật

kỹ. Anh chân chừ chưa cầm lên tay có lẽ vì còn e dè khi nghe cô nói đến việc lột xác.

“Đây, đồng hồ của anh.”

“Của tôi? Chứ không phải cậu kiếm đâu đó được chiếc Speedmaster cũ này à?”

“Xin anh nhìn kỹ một chút. Anh không thấy nó quen sao?”

“Đúng là nó giống. Nhưng hai cái có cùng thiết kế mà.”

“Nhưng đồng hồ đá không có màu. Anh xem màu trên mặt và viền đồng hồ có trùng khớp không?”

Mặt đồng hồ mang màu xanh nhạt. Quả thật nếu chỉ nhìn phiên bản bằng đá của nó thì còn lâu mới biết. Giờ nghĩ lại, Akari cũng chỉ nhớ mang máng một hình ảnh trắng trắng nhạt nhòa.

“Ờ, đúng màu này rồi, nhưng có vậy mà bảo tôi tin rằng viên đá đã biến thành đồng hồ sao?”

Chính anh là người đã đem đồng hồ hóa đá đến đây sửa mà còn nói như thế. Tất nhiên ban đầu có lẽ anh chỉ muốn trêu đùa Akari và Shuji, nên giờ có đặt chiếc đồng hồ đã sửa ngay trước mặt mà anh không tin thì cũng là điều dễ hiểu.

Shuji không nói gì, lẳng lặng đặt lên bàn viên đá mà anh đã giao cho tiệm.

“Gì thế, hóa ra đá vẫn hoàn đá đấy thôi. Nếu nó đã hóa thành đồng hồ thì làm sao còn lại viên đá kia chứ?”

“Vì đây chính là lớp vỏ.”

Shuji thản nhiên đáp, lần này đến lượt anh Hiroki lặng thinh.

“Đúng là tôi có thể tìm được một chiếc đồng hồ cũ giống y như

phiên bản bằng đá anh giao cho cửa tiệm. Nhưng anh xem, phần khung ngoài rìa viên đá này có chỗ bị mẻ phải không? Nó bị vậy từ trước khi anh trao cho tôi, do đó đồng hồ lột xác xong cũng bị mẻ ở chỗ tương tự.”

Anh dán mắt so sánh viên đá và chiếc đồng hồ với vẻ mặt kinh ngạc, nhưng khi ngẩng đầu lên, anh vẫn nhường một bên mày với vẻ hồ nghi.

“Có phải cậu cố tình làm mẻ chiếc đồng hồ cũ kiểm được không đây? Trừ phi số xê ri trùng nhau, còn không tôi không tin chúng là cùng một chiếc.”

“Đáng tiếc, chỗ ghi số xê ri trên đồng hồ đá lại bị lấp nên không thể xác nhận được. Tất nhiên, anh có quyền nghi hoặc bao nhiêu tùy thích. Ngược lại, anh cũng có thể chọn cách tin tưởng. Đây là chiếc đồng hồ bao lâu nay anh đã mong ước lấy lại mà.”

“Bao lâu nay tôi mong ước?”

“Chẳng phải anh đã giữ chiếc đồng hồ đá kia những mười lăm năm sao?”

Khuôn mặt anh Hiroki ngổn ngang cảm xúc. Hàng lông mày nhíu lại vừa như tức giận, vừa tựa bi thương. Anh run rẩy đưa tay về phía chiếc đồng hồ đặt trên khay.

Chật vật một hồi, anh để nó lên lòng bàn tay và nhắm mắt lại. Cô chẳng rõ anh làm vậy là để xác định độ nặng của nó trên da hay cảm nhận rung động rất khẽ của chiếc đồng hồ. Hồi sau, anh mở mắt ra thì thào.

“Nó đang chạy.”

Không sai, kim giây đang tích tắc đếm thời gian. Và chỉ cần nhấn vào nút bấm ở bên rìa, kim đếm giờ sẽ chuyển động một cách chính xác.

“Chiếc đồng hồ vẫn chạy đến tận khi hóa đá. Nó chưa từng bị hỏng.”

Shuji lên tiếng như thể nắm sự tình trong lòng bàn tay.

“Ừm... Hồi đó cậu ta nghĩ là nó đã hỏng. Cậu ta muốn phá nó thay vì làm gì đó với anh, nhưng chiếc đồng hồ vẫn chạy.”

Anh Hiroki kể đồng hồ bị bạn anh đánh rơi xuống sàn, nhưng không thấy sút mẻ gì đáng kể. Phần khung dày cùng mặt kính đều chẳng có bất thường gì. Nếu nhấn nút, chức năng bấm giờ vẫn trơn tru hoạt động.

Anh phát cáu với chiếc đồng hồ.

Giá mà bản thân anh đạp chiếc xe hỏng phanh kia và bị thương trước có phải hơn không. Cậu bạn của anh sau này sẽ có cơ hội trở thành tuyển thủ cự phách. Còn anh, dẫu chạy nữa chạy mãi, cũng chỉ dãi tràng xe cát. Vậy mà chiếc đồng hồ này vẫn tích tắc. Tựa hồ như thách thức anh. Bởi giờ là cơ hội cho anh. Đối thủ đã không còn, anh sẽ có suất vé thi đấu.

Anh chỉ muốn từ bỏ, vậy mà, đồng hồ lại không thuận lòng anh. Ngày xưa anh và nó như một thể thống nhất. Anh ném trái cảm giác hân hoan và sáng khoái mỗi khi rút ngắn được thời gian chạy nhờ vào từng phút từng giây mà chiếc đồng hồ đếm lên. Chiếc đồng hồ khiến anh nhớ lại niềm hạnh phúc khi được chạy.

Nhưng không nâng được thành tích của mình, nên mỗi lần anh

kiểm tra kim đồng hồ là một lần khổ sở. Tại sao mày còn hoạt động? Tại sao mày không hỏng đi cho rồi? Mày có hỏng cũng chẳng sao mà.

Phải chi mày hỏng đi có phải tốt không.

Trên đường về nhà hôm ấy, anh đứng trên cây cầu bắc ngang dòng sông Tsukumo và quăng chiếc đồng hồ đi. Đồng hồ rơi xuống bãi cỏ phía bờ đê, sau đó anh bỏ đi mà chẳng buồn kiểm tra xem lần này nó đã chịu hỏng hay chưa.

“Nhưng đêm hôm đó, bỗng dưng bất an bủa vây lấy anh. Anh nóng ruột như thể vừa mất đi một cộng sự vô cùng quan trọng. Chỉ trừ lúc đi tắm và ngủ ghê, còn thì nó luôn nằm trong tầm tay anh, song giờ đã không còn nữa rồi.”

Anh giật mình nhận ra từ bỏ điện kinh là thế này đây. Nó đồng nghĩa với việc xóa đi một phần của bản thân, khiến mình trở nên trống hoác. Anh còn không thể nghĩ nổi mình đã thoát khỏi khó khăn, chỉ có nỗi bất an đè nặng trong lòng ngày càng lớn: từ nay về sau biết phải làm gì, chẳng may sau này không tìm được thứ mình có thể dốc hết tâm sức, thứ mình có thể tận hưởng, thứ khiến tâm trí phân chấn thì biết xoay xử thế nào?

Ngày hôm sau, mấy người bạn chung câu lạc bộ rất lo cho anh Hiroki nên ngồi lại với nhau. Hôm trước, cả nhóm cùng đi thăm người bạn kia nên cũng có mặt lúc anh Hiroki bị trách móc. Cả đám an ủi đấy không phải lỗi tại anh và rủ anh cùng họ động viên người bạn kia để cậu ấy có thể quay lại câu lạc bộ.

“Đúng vậy, không phải lỗi tại mình. Đâu phải mình cố tình giữ im lặng về cái phanh. Kệ đi, đây là cơ hội để mình được tham gia thi

đầu, biết đâu lần này, có thể phát huy hết sức ấy chứ.”

Anh Hiroki lặn lội ra bờ sông tìm kiếm chiếc đồng hồ mình đã vớt. Anh có cảm giác nếu tìm thấy, anh sẽ được phép chạy lại. Việc chiếc đồng hồ bị ném đi mà không hề hư hỏng sẽ minh chứng cho sự ngay thẳng của anh.

Rằng anh không cố tình. Anh chẳng có lỗi gì cả. Nhưng anh lại không tìm ra đồng hồ.

Anh không cố tình. Có thật vậy không?

Mỗi mòn tìm kiếm nhưng vô vọng, anh có cảm giác nếu không tìm ra, anh sẽ phải thừa nhận mình đã cố tình làm bạn bị thương. Nếu chiếc đồng hồ dẫu đánh rơi cũng không hỏng là minh chứng cho sự vô tội của anh thì không tìm ra nó đồng nghĩa với việc anh là kẻ có lỗi.

“Rằng anh thâm thù cho cậu ta bị thương nên mới giữ im lặng chuyện phanh hổng. Nhưng anh không muốn thừa nhận việc ấy nên đã cố sống cố chết tìm cho bằng được.”

Ngày hôm sau, và cả hôm sau nữa anh vẫn tiếp tục tìm kiếm. Cuối cùng, thứ anh tìm được là chiếc Speedmaster đã hóa đá.

“Đầu óc anh quay cuồng. Anh cứ tự hỏi mình có cố tình hay không? Nhưng quan trọng hơn, anh đã ngộ ra một điều: chiếc đồng hồ vĩnh viễn không đo đếm thời gian chạy của anh nữa. Đó là kết luận cuối cùng của anh.”

Và rồi anh từ bỏ điện kinh. Mùa thu năm ấy, bố anh chuyển công tác nên đột ngột cả nhà phải dọn đi, anh vào học ở một trường cấp ba nơi vùng đất mới, chỉ có điều dù xung quanh không ai biết gì về vụ tai nạn kia, anh cũng không có ý định tham gia vào câu lạc bộ

điền kinh nữa.

“Em không nghĩ là anh cố tình. Hẳn anh chỉ đơn thuần cho bạn mượn xe mà không nghĩ ngợi gì nhiều. Như trước giờ anh vẫn làm.”

Im lặng lắng nghe câu chuyện từ nãy đến giờ, Shuji bất chợt lên tiếng.

“Trước giờ?”

Akari hỏi lại. Anh Hiroki bối rối nhìn Shuji không chớp mắt.

“Thì hồi đó anh Nakajima đạp xe đi học mà? Em không rõ trong câu lạc bộ điền kinh ngoài anh ra còn ai khác làm vậy hay không, nhưng anh rất hay cho, bạn bè mượn xe đạp. Em đoán đó không phải lần đầu anh để người khác đạp xe đi mua đồ sau khi sinh hoạt câu lạc bộ, nhiều lúc chạy bộ hay luyện tập dọc bờ sông, anh cũng cho người hộ tống mượn xe đúng không? Phanh chỉ bị hỏng một bên, nên dù nguy hiểm, anh vẫn không sửa mà để chạy bình thường, và hẳn nhiều người trong câu lạc bộ cũng đã dùng chiếc xe dù nó bị như thế rồi chứ không phải không. Em nghĩ có lẽ xung quanh anh ai nấy đều biết phải để ý phanh khi dùng chiếc xe đó.”

Nghe những lời Shuji nói, nào là chạy bộ trên đê, hộ tống bằng xe đạp, Akari nhớ lại cậu bé đạp xe đến trường giống anh Hiroki. Hẳn Shuji cũng hay trông thấy mấy cậu học sinh trung học chạy bộ dọc sông nên mới đoán hồi đó anh Hiroki thường xuyên cho người khác mượn xe đạp.

Tầm mười lăm năm trước, ắt anh Hiroki cũng từng cho người hộ tống dùng xe của mình. Có khi không phải một mà là rất nhiều lần. Và nếu mọi người xung quanh đã tự biết chuyện phanh hỏng, thì anh có nghĩ chẳng cần thiết phải cất công nhắc nhở làm gì đâu cũng

là điều thường tình.

“Người bạn kia của anh tình cờ mượn xe lần đầu, em không rõ người này không biết chuyện phanh hổng hay biết mà quên băng. Thực tế, dù phanh hổng hay không, tai nạn vẫn có thể xảy ra. Tuy nhiên, anh không cố tình im lặng. Chỉ là anh căm ghét và quy tất cả thành lỗi của bản thân vì đã bông lơn đùa rằng nếu mình bị thương thì có thể bỏ điền kinh, đồng thời anh cảm thấy tội lỗi khi lấy chần thương của bạn ra làm cái cớ để từ bỏ.”

Anh Hiroki ngồi im bất động, cứ thế nhìn Shuji.

“Em đã nghe Akari kể một phần câu chuyện. Xin lỗi anh.”

Hồi sau, anh thở hắt ra như thể trút cạn bao sức lực.

“... Anh đã lợi dụng vết thương của bạn mình và dùng nó để bao biện cho việc mình bỏ cuộc giữa chừng. Đối với anh, hành động ấy hèn nhát chẳng kém cố tình giấu giếm chuyện phanh hổng.”

“Anh Hiroki, em nghĩ đã đến lúc anh tha thứ cho bản thân mình được rồi. Em không nghĩ anh đã bỏ cuộc giữa chừng. Chẳng phải bấy lâu anh chưa bao giờ rời xa việc chạy bộ hay sao? Chưa khi nào anh từ bỏ điền kinh cả.”

Trước lời khẳng định của Akari, anh ngược nhìn với khuôn mặt ngỡ ngàng.

“Thì anh xem, anh không hề vứt bỏ chiếc đồng hồ đá mà.”

Bởi anh không thể quên đi điền kinh cùng phần con người luôn gắn với chạy bộ của mình. Anh đã dần vật đủ lâu rồi. Cô mong từ giờ, anh có thể buông mọi đau đớn.

“Chẳng phải hơn ai hết, anh là người tin rằng một ngày nào đó,

nó sẽ chạy lại sao?”

Anh vươn tay về phía hòn đá bản sao của chiếc đồng hồ và nhẹ nhàng vuốt ve đầy nâng niu.

“Nó kỳ lạ quá, thành ra anh thấy sợ và có cảm giác không được phép vứt bỏ.”

Hòn đá đã hoàn toàn giam hãm đồng hồ của anh. Suốt mười lăm năm, nó không hoạt động nhưng cũng chẳng hỏng hóc. Bước chân anh đã dừng lại với chiếc đồng hồ kia, nhưng điều đó không có nghĩa anh không thể chạy thêm lần nào nữa.

“Dù đây là chuyện vô cùng hy hữu, song anh đã tìm được hòn đá y đúc đồng hồ của mình ngay tại nơi anh đánh rơi nó. Việc kỳ lạ như thế còn xảy ra được, biết đâu một ngày nào đó hòn đá sẽ trở lại thành chiếc đồng hồ ban đầu thì sao, khi ấy tội lỗi của anh sẽ được tha thứ...”

“Vậy anh đã được tha thứ rồi đấy. Đồng hồ đã quay lại nguyên trạng.”

Akari sốt sắng nói.

“Anh chạy lại đi. Anh đã quay về con phố này, viên đá cũng trở lại là đồng hồ, mọi thứ như thuở ban đầu rồi đấy thôi.”

“Nishina tốt bụng quá?”

Gục mặt nãy giờ, chợt anh ngẩng đầu lên rồi nói vậy.

“Hả, em ấy à?”

“Thế mà anh không biết. Ngày xưa, bọn mình chỉ cùng câu lạc bộ, dù hay cùng cả đám tán phét, nhưng chẳng mấy khi nói chuyện riêng với nhau. Anh không biết đấy, thật phí quá.”

Đoạn anh phá lên cười ha ha, Akari biết câu cuối là câu nói đùa bởi từ ngày xưa anh đã luôn như vậy, nhưng cô lo ngay ngáy sợ Shuji hiểu lầm nên bất chợt nở nụ cười cay đắng.

“Đúng rồi, phí sửa chữa là bao nhiêu?”

“Không cần đâu anh. Đồng hồ lột xác từ viên đá. Mà điều đó không viện đến tay nghề sửa chữa của thợ sửa đồng hồ.”

“Nhưng mà...”

“Anh còn nghi ngờ về việc đồng hồ hóa đá hồi sinh ư?”

“À không, chuyên dó...”

Anh Hiroki lúng túng nghiêng đầu.

Anh không chịu nhận không chiếc đồng hồ, nhưng Shuji một mực từ chối và phải năm lần bảy lượt anh mới miễn cưỡng chấp nhận.

Đeo chiếc đồng hồ Speedmaster đã trở về nguyên trạng vào cổ tay, anh ngắm nhìn thật lung, với một phong thái đĩnh đạc như đã tìm lại được tự tin.

“Vết mẻ ở phần khung viên đá là do anh sơ suất làm sứt.”

Bỗng dưng anh lẩm bẩm.

“Lúc mới chuyển đến đây, anh vô tình làm viên đá va đập khiến nó bị sứt, tình cờ thế nào đồng hồ cũng bị mẻ ở cùng chỗ ấy, kỳ lạ quá.”

“Có gì lạ đâu, vì chúng cùng là một mà.”

Thấy Shuji khẳng khẳng giữ quan điểm, anh giơ hai tay lên như thể đầu hàng.

“Rồi, anh tin. Thế còn tốt chán so với nghi ngờ.”

Ra đến cửa, anh Hiroki quay lại và một lần nữa cảm ơn Shuji.

“Suy đi ngẫm lại, có lẽ nhờ chiếc đồng hồ này hóa đá mà anh mới được cứu rồi. Khi đó, dù tìm ra đồng hồ hay không, mọi chuyện đối với anh vẫn sẽ dang dở. Hòn đá đã cho anh thời gian để thành thực nhìn lại những gì đã xảy ra cùng cảm xúc của bản thân mình hồi đó.”

Dứt lời, anh quay lưng rời khỏi tiệm đồng hồ lida. Thoáng liếc nhìn khung cửa sổ trưng bày, anh ưỡn lưng ngẩng đầu nhìn trời rồi bước đi.

Dõi theo anh, Akari thì thầm.

“Mười lăm năm nghe thật dài, nhưng anh ấy cần thời gian để tha thứ cho bản thân mình. Mãi đến khi nghe chuyện Shuji có thể sửa bất cứ chiếc đồng hồ nào, anh ấy mới quyết định đến hỏi thử chẳng?”

“Thời gian của hóa thạch không hề dừng lại. Chúng hình thành là nhờ thời gian liên tục tích lũy, đúng không? Chiếc đồng hồ bằng đá này cũng vậy, nó tích trữ thật nhiều thời gian bên cạnh anh ấy, và giờ đây, thời điểm đã chín muồi.”

Shuji tình cờ có được chiếc Speedmaster cùng loại với viên đá, và đúng lúc đó, anh Hiroki cũng ấp ủ mong muốn phá vỡ lớp vỏ của bản thân. Hai sự việc ấy đến cùng một lúc báo hiệu thời khắc tái sinh của chiếc hồ hóa đá.

Tựa hồ chú ve lột xác, tung cánh bay lên bầu trời mùa hạ.

6.

Người đàn ông nhỏ thó rung chuông rồi nhẹ nhàng bước vào tiệm đồng hồ lida. Shuji từ trong xưởng bước ra, chào hỏi và mở ngăn kéo sâu trong hộc quầy.

“Chú kiểm tra lại xem đúng đồng hồ chưa ạ.”

Trên bàn đặt một chiếc đồng hồ bằng đá. Người đàn ông gật đầu ngòì xuống ghé.

“Chắc chú tan làm rồi ghé qua đây ạ? Nhà chú xa mà cứ phiền chú đi tới đi lui thế này, cháu ngại quá.”

“Không sao, chú đi ô tô mất có khoảng một tiếng thôi mà. Hôm nay chú cũng có việc phải ghé qua ngôi chùa trong thành phố nên vừa đẹp.”

Giống như lần đầu tiên, hôm nay chú Niimi cũng đang vận bộ đồ lao động. Cái túi trên ngực thêu tên chỗ chú làm việc, “Cửa hàng đá Yamamoto”.

“A à phải rồi. Cho chú gửi tiền sửa.”

“Cháu xin.”

Trong lúc đợi Shuji viết hóa đơn, chú Niimi trùu mền ngắm nhìn chiếc đồng hồ đã quay về với mình.

“Nhớ quá. Mừng mày trở về.”

Ông trò chuyện với chiếc đồng hồ được khắc lên đá.

“Tự tay chú đeo khắc, nhưng nhìn cũng được ra phết đấy chứ. Giống đồ thật như in.”

“Vâng, đến độ nếu bảo đây là hóa thạch đồng hồ, khéo người ta cũng tin. Chú khéo tay thật.”

“Tù xưa chú đã thích điêu khắc rồi.”

Cả hóa thạch nữa phải không ạ?

Điêu khắc tinh vi như thể đồng hồ có thật trong hòn đá nên làm người ta liên tưởng đến hóa thạch cũng dễ hiểu.

“Ngày trước có lúc chú còn muốn theo nghiệp khai quật hóa thạch nữa, nhưng suy đi tính lại, chú vẫn thích sáng tạo ra những hình thù mình yêu thích hơn.”

Ông ngưng ngưng gãi đầu rồi đặt hai tay lên đầu gối thật nghiêm trang.

“Cuối cùng chú cũng cảm thấy mình đã báo hiếu cho mẹ được rồi. Nếu biết điều chú đã gây ra, chắc chắn mẹ sẽ không thể ngậm cười nơi chín suối. Nếu cứ để như vậy, chú sẽ không có cách nào tạ tội với mẹ và mãi mãi là kẻ lừa dối.”

“Chú làm vì mẹ mình ạ?”

Shuji không biết nội tình nhưng anh có thể tưởng tượng mười lăm năm trước, ông túng quá hóa liều, bán đi chiếc đồng hồ mình nhặt được.

“Phải. Mẹ chú bị bệnh, muốn nhập viện chữa trị cần phải có tiền, mà khi đó chú đang thất nghiệp.”

Đúng lúc ấy, ông trông thấy một cậu học sinh cấp hai đứng trên cầu bắc qua sông Tsukumo ném chiếc đồng hồ xuống dưới. Biểu

cảm đầy đau đớn như thể vừa bị cuộc đời vùi dập của cậu khiến ông dễ tâm. Ông nhanh chóng tìm thấy chiếc đồng hồ khi đi xuống chỗ bờ đê.

Ông quan niệm đồng hồ đeo tay thì chỉ cần mua một cái đủ xài ở tiệm bán giá sỉ là được, nên không rành về chúng cho lắm, song ông biết chắc chiếc mình nhặt được là hàng đắt tiền.

Có lẽ nhờ bãi cỏ rậm rì làm nệm đỡ nên đồng hồ vẫn nguyên vẹn, không sút mẻ gì, nhưng nó lại không hoạt động. Hoặc ít nhất là ông tưởng thế.

“Con nít con nôi có chiếc đồng hồ đắt nhường này mà vứt đi dễ dàng thế đấy. Có lẽ nhà thằng bé cũng khá giả, nó vứt đi rồi chắc chẳng buồn để tâm nữa đâu. Chú tự nhủ rồi nhét đồng hồ vào túi, tính toán xem nếu bán đi sẽ được bao nhiêu.”

Hôm sau, ông đến khu phố mua sắm tìm xem có tiệm đồ cũ nào không. Nhưng ở đó chỉ có mỗi tiệm đồng hồ. Ông lại nghĩ nếu nhờ người ta sửa cho nó chạy lại rồi mới đem bán thì sẽ không lo bị ép giá. Quyết thế, ông bước vào cửa tiệm đồng hồ lida.

“Chú chỉ vào kim giây không nhúc nhích cho chủ tiệm thấy và bâng quơ nói hình như nó hết pin. Chú nghĩ mọi chuyện đơn giản lắm, chỉ cần thay pin là nó sẽ hoạt động lại, mà như thế thì cũng chẳng đắt đỏ gì đâu.”

Người chủ lúc ấy, tức ông nội của Shuji, không cần cầm đồng hồ lên tay đã kết luận. “Không phải hết pin đâu. Đây không phải đồng hồ thạch anh mà là đồng hồ cơ.”

Đoạn ông chỉ vào cây kim dài và mảnh mà chú Niimi tưởng nhầm là kim giây và nói, “Nó giống với kim đồng hồ bấm giờ, bình thường

luôn ở trạng thái đứng yên. Kim giây nằm trong mặt hiển thị phụ, nói cách khác là trong vòng tròn nhỏ này, tôi đoán nó dừng vì hết cút. Chỉ cần lên dây là nó sẽ chạy bình thường.”

“Quả thật lúc ấy chú chỉ muốn độn thổ. Chắc hẳn việc chú không phải chủ nhân chiếc đồng hồ là chuyện hai năm rõ mười. Nghĩ tới việc chẳng may bị quy là ăn trộm, chú toát hết cả mồ hôi lạnh.”

Chẳng rõ có để ý tới chú Niimi hay không, ông nội của Shuji chỉ bình thản nói tiếp về chiếc đồng hồ.

“Chiếc đồng hồ này được giữ kỷ quá. Ất hẳn hằng ngày nó đều được lau chùi và sử dụng cẩn thận. Và nhờ thế, chiếc đồng hồ sẽ trở nên gắn bó với người chủ của mình. Dẫu trên đời có nhiều chiếc đồng hồ cùng loại, nhưng đối với người chủ, chiếc đồng hồ đã gắn bó với mình là độc nhất vô nhị. Sự khác biệt của âm thanh, cách chuyển động ngọt ngào của nút bấm, chính những chi tiết nhỏ bé ấy làm nên nét độc đáo chỉ chiếc đồng hồ này mới sở hữu, từ đó mà tình cảm nảy sinh. Dù nó có bị hỏng chẳng nữa, người chủ cũng không dễ dàng vứt bỏ được.”

Định thần lại, chú Niimi đã cuống cuống rời khỏi tiệm.

Tự lúc nào, ông đã ra đến triền đê dọc sông. Và rồi ông kinh ngạc khi thấy một nam sinh trung học trong bộ đồng phục màu xanh rêu dưới chân cầu. Cậu đang trầy trật tìm kiếm gì đó. Là chiếc đồng hồ. Cậu bé ấy chính là người vứt đồ hôm nọ.

Ông phải đem trả nó thôi. Bàn tay vẫn để trong túi của ông chạm vào chiếc đồng hồ. Nhưng ông lại không tài nào dừng chân được. Ông bước vội qua triền đê nơi cậu bé đang ngồi xổm xuống.

“Chú không thể trả lại chiếc đồng hồ cho cậu bé, bèn chạm khắc

một hình y đúc lên đá rồi đặt dưới chân cầu để thay cho chiếc mình đã bán mất. Chú tự nhủ nếu thấy thứ này, biết đâu cậu bé sẽ không tìm chiếc đồng hồ kia nữa. Có thể cậu ấy sẽ nghĩ ai đó đã lấy chiếc đồng hồ đi, lại còn đùa giỡn đặt hòn đá ở đây. Nếu không, chú sợ cậu bé sẽ còn tìm mãi. Chú nghĩ được đến thế có lẽ là nhờ những lời của ông Iida.”

Từ xưa, thỉnh thoảng chú Niimi vẫn tặng cho đám trẻ con hoặc giấu trong bãi cát, bãi cỏ nơi công viên những “tác phẩm” đục đẽo từ đá của mình. Một phần ông đùa nghịch cho vui, phần khác là vì ông mong muốn đám trẻ sẽ hứng thú với hóa thạch khi tìm thấy chúng. Vậy nên ý tưởng khắc hình đồng hồ vào đá đến với ông hết sức tự nhiên.

Đạo sau, bị cuốn theo guồng quay bộn bề của cuộc sống, chú Niimi quên bẵng chiếc đồng hồ đã bán. Những lúc không thăm nom người mẹ bệnh tật, ông quần quật làm việc sáng tối. Dù may mắn tìm được công việc ổn định ở cửa hàng đá, nhưng ông vẫn phải sống thất lưng buộc bụng hồng trang trải việc này việc kia.

Đến tầm mấy năm trước, lúc mẹ ông gần đất xa trời, chẳng hiểu sao bà lại nhắc tới chiếc đồng hồ ấy, làm ông nhớ lại chuyện xưa. Nhưng chiếc đồng hồ bà nhắc tới là chiếc bằng đá. Trước khi để nó chỗ triền đê, ông đã vô tư khoe với mẹ thành quả mà mình thức trắng đêm điêu khắc một cách tỉ mỉ và trau chuốt. Hóa ra mẹ ông vẫn nhớ chuyện này.

“Đúng rồi... Chiếc đồng hồ con khắc đẹp thật đấy, giống y chiếc ngày xưa bố con hay đeo. Ông ấy quý nó lắm, vậy mà lại đem bán mất. Nếu ông ấy để lại thì có phải giờ con có cái mà dùng rồi

không.”

Bố của chú Niimi mất sớm. Ông vẫn lơ mơ nhớ về bố mình, nhưng tiếc là không có chút ký ức nào về chiếc đồng hồ đó cả.

“Con thích chiếc đồng hồ ấy đúng không? Ngày con còn bé, mẹ không đủ điều kiện mua đồ chơi nên con hay khắc gọt mấy chiếc xe ô tô bé tí lên cục tẩy. Đến tận giờ, mẹ cũng chẳng thể mua cho con thứ con thích, thật xin lỗi con.”

Trong mắt người mẹ, con trai mình dù đã ra đời muộn chãi nhưng vẫn chỉ là một đứa bé.

“Những thứ mình thích hay những thứ mình muốn, chú đều có cả. Điêu khắc cho chú niềm vui khi có thể tạo ra những hóa thạch giống với thứ mình tưởng tượng. Ngoài ra, chú không mong cầu điều gì khác. Nhưng lúc ấy, bỗng dưng chú lại muốn cho mẹ xem chiếc đồng hồ thật. Chú muốn nhấn nhủ với bà rằng con trai mẹ đang làm việc chăm chỉ, cũng có chút tiền dành dụm và đã đủ sức mua thứ mình muốn. Con sống lâu hơn cha rồi đây, cũng đã trưởng thành, nên mẹ cứ an tâm.”

Ông bèn mua một chiếc đồng hồ Speedmaster cũ. Nó giống hòn đá điêu khắc ông cho mẹ xem, và cùng dòng với chiếc ông bán đi mười lăm năm về trước.

“Nhưng chú chẳng trưởng thành gì cả phải không? Chú thật vô liêm sỉ, đã bán chiếc đồng hồ nhất được mà còn ngang nhiên đeo một chiếc giống y chang trước mặt mẹ.”

Dẫu vậy, mẹ của chú Niimi không hề hay biết, bà tự hào ngắm nhìn con trai với chiếc đồng hồ trên tay rồi trút hơi thở cuối cùng.

Sau cái chết của mẹ, chú Niimi chuyển nhà đi nơi khác, nhưng

mỗi dịp viếng mộ vào ngày giỗ, ông đều quay trở lại con phố nơi dòng sông Tsukumo chảy qua. Mỗi lần như vậy, ông đều đeo đồng hồ trên tay. Năm nay, lúc viếng mộ về đi ngang qua đền thờ đột nhiên ông nảy ý muốn vào viếng đền, song lúc tháo đồng hồ ở giếng thanh tẩy, ông bất cẩn đánh rơi khiến nó chạy không còn đúng nữa.

“Lúc ấy, chú nhớ ra gần đó có tiệm đồng hồ. Chú đoán ông cụ kia hẳn không còn nhớ mình đâu nên mới đem đến.”

Shuji cũng tưởng đó là yêu cầu sửa chữa thông thường nên vô tư đồng ý.

“Có lẽ thần đền đã tặng chú cơ hội để trả lại chiếc đồng hồ cho cậu bé kia.”

Nhưng Shuji trầm nghĩ, ai chẳng do dự nếu lại phải bước chân vào cửa tiệm ngày trước mình từng xấu mặt. Vậy mà, chú Niimi vẫn quyết định đến tiệm, có lẽ là vì trông thấy tấm biển ở cửa sổ trưng bày. Chỉ sửa đồng hồ thì đến nhờ tiệm nào chẳng như nhau, chọn nơi gần nhà hoặc chỗ làm ắt hẳn sẽ tiện hơn bội phần.

Ông cũng không rủ bỏ hoàn toàn chuyện mình đã bán chiếc đồng hồ nhật được. Chính vì đâu đó trong lòng vẫn còn lẩn cấn, nên khi trông thấy tấm biển, ông mới một lần nữa bước vào cửa tiệm ngày trước từng đến.

Sau đó, lại nhận được chiếc đồng hồ đá của Hiroki, nên Shuji mới có linh cảm người chạm khắc ra nó chính là chú Niimi.

Vốn làm việc ở cửa hàng đá, hẳn ông không lạ gì cách thức gia công, có khi còn điêu khắc được một chiếc y xì đúc. Trên hết, ông đã nhắc tới việc từng đến tiệm đồng hồ Iida mười lăm năm trước.

Ông tưởng chiếc đồng hồ cơ hết pin, đơn giản vì nó vốn không thuộc về ông. Niimi nói đó là di vật của người cha mất sớm mà giờ ông quyết định đeo, song chiếc Speedmaster mà ông đem tới không xưa đến mức ấy.

“Hôm ấy chú đã vô cùng kinh ngạc khi được cháu cho xem chiếc đồng hồ bằng đá. Nhưng lúc cháu đề cập đến chuyện liệu chú có định trả lại hay không, chú thật sự rất bối rối. Chiếc đồng hồ cũ chú mua đâu phải chiếc chú lỡ bán đi mười lăm năm trước kia chứ? Hơn thế nữa, đối với chú, nó chứa đầy kỷ niệm với mẹ. Chú chỉ cần trả cho cậu thanh niên giữ hòn đá số tiền mình nhận được khi bán chiếc đồng hồ năm ấy là được mà.”

Nhưng rồi ông cũng đồng ý trao đổi hai chiếc đồng hồ.

“Vào cái hôm bị hiểu nhầm là trộm, chú trông thấy một cậu bé mặc đồng phục xanh rêu đứng ở chỗ cây cầu ném thứ gì đó xuống bờ sông. Bộ đồng phục ấy chú thấy nhiều lần rồi, hơn nữa cảnh con nít ném đồ xuống sông cũng chẳng hiếm hoi gì. Chú chỉ băng quơ nhìn, nào ngờ ngay sau đó có người hét toáng lên ‘Đừng ném!’ Lúc đó, quang cảnh mười lăm năm trước bỗng hiện lên trước mắt. Chú nhớ lại cậu bé đá vứt chiếc đồng hồ, nhớ cả bộ dạng cuống cuồng tìm kiếm vì hối hận của cậu. Viên đá chú để lại quá vô tâm, còn không thể xem là lời xin lỗi, vậy mà cậu ấy vẫn giữ đến tận bây giờ. Có lẽ bởi nó là mối dây duy nhất nối kết cậu bé ấy với chiếc đồng hồ đã đánh mất. Chú chợt nhận ra cậu ấy không hề muốn đánh mất nó.”

Ban đầu, bộ dạng của chú Niimi còn ngượng ngùng xấu hổ, nhưng sau khi kể hết câu chuyện đè nặng cõi lòng, ông cẩn thận

đút chiếc đồng hồ đá vào cặp với nét mặt rạng rỡ.

“Lần giỗ tới chú sẽ mang theo viên đá này. Chú nghĩ có khi như vậy mẹ chú còn vui mừng hơn ấy chứ.”

Bởi đó là thứ ông tự tay làm ra, là tài năng của ông, và bà biết một món đồ điêu khắc tinh xảo sẽ đem lại cho ông nhiều hạnh phúc hơn so với chiếc đồng hồ đeo tay cũ. Biết đâu trước lúc lâm chung, bà nhắc tới chiếc đồng hồ thật ra vì muốn nhìn hòn đá tự tay con trai mình khắc gọt tỉ mỉ kia lần cuối chẳng?

• • •

“Hừm, vậy à. Hóa ra hòn đá kia là do chú Niimi chạm khắc.”

Sau khi nghe Shuji kể lại đầu đuôi sự tình, Akari đắm chiêu thốt lên. Chuyện là họ hẹn gặp nhau ở gần tiệm cắt tóc nơi cô làm việc và giờ thì đang cùng nhau đi ăn.

“Vậy nghĩa là hai chiếc đồng hồ ấy đã cứu rồi chú Niimi, mẹ của chú, và cả anh Hiroki nữa à?”

“Được thế thì tốt quá nhỉ.”

Nhờ tráo đổi đồng hồ mà ba người đã có thể san sẻ khoảng thời gian đáng cay cùng nhau. Dầu cảm giác nhu nhược và tội lỗi không ngừng giày vò trong lòng, song họ không bị bức đến bước đường cùng mà được cứu rồi từng chút một.

“Nhưng anh giỏi thật. Hóa ra lúc tuyên bố sẽ sửa được chiếc đồng hồ của anh Hiroki, anh đã biết chú Niimi là người tráo đồng hồ và viên đá rồi à.”

“Ừm. Dù anh không chắc chú ấy có chịu trao lại chiếc

Speedmaster của mình hay không.”

Shuji thoáng nghĩ, không chừng người la lên “Đừng lém” giúp chú Niimi có được quyết tâm chính là Akari cũng nên. Nghe chuyện của Nakajima Hiroki, rồi chòng chéo hình ảnh cậu bé học sinh cấp hai ném đồ từ trên cầu với khung cảnh ngày trước thì chắc là Akari rồi. Vì lúc ấy, chắc chắn cô đang ở gần chỗ chú Niimi.

“Gì, gì thế?”

Anh nhìn không chớp mắt khiến cô tỏ vẻ kinh ngạc. Shuji thấy Akari vừa kỳ lạ lại thú vị bởi lúc nào cô cũng bất ngờ trước những điều dù là nhỏ nhặt.

“Pizza ở đây ngon quá nhỉ.”

Shuji mỉm cười, lập tức nụ cười cũng nở trên môi cô.

“May quá. Em đã nhờ Miki gợi ý mấy tiệm ngon đấy.”

Họ đang dùng bữa trong một tiệm pizza nướng lò, xung quanh đa phần là các nhóm thực khách nữ. Chừng như tiệm khá có tiếng, phải xếp hàng mất một lúc nhưng cũng đáng lắm. Những tiệm thế này, cánh nam giới còn khuya mới chịu tới ăn một mình, trừ phi họ đi cùng người phụ nữ mà mình thân thiết. Ngẫm tới việc mình đang ngồi trong một quán ăn như này rồi còn ngắm nhìn ngọn nến cắm thạch màu hồng trang trí trên bàn kia, Shuji cảm nhận rõ nét cuộc sống thường nhật của anh đã đổi thay.

Sự chuyển biến ấy đến từ ngày gặp gỡ Akari. Công việc cũng như khu phố mua sắm vẫn như ngày xưa, song trong mắt anh, chúng lại lung linh và yêu kiều hơn một chút.

“Anh này, cả chiếc đồng hồ và hòn đá điêu khắc đều bị mẻ ở

cùng một vị trí nhỉ? Anh Hiroki nói viên đá bị mẻ lúc chuyển nhà, còn đồng hồ thì từ bao giờ vậy?”

“Chú Niimi bảo nó bị mẻ lúc chú đánh rơi ở chỗ giếng thanh tẩy trong đền thờ Tsukumo. Sau đó đồng hồ chạy có vấn đề nên chú ấy mới nhớ tới tiệm đồng hồ ở khu phố mua sắm.”

“Vết mẻ giống nhau chỉ là trò đùa tình cờ của tạo hóa à...”

Shuji lại cảm nhận sự ngẫu nhiên ấy là điều tất nhiên.

“Anh nghĩ vị trí đó là phần số xê ri khắc ngoài viền.”

“Số xê ri? Ý anh là dãy số để phân biệt các đồng hồ cùng loại ấy hả?”

“Đúng rồi. Giờ mình không biết chiếc đồng hồ anh Nakajima vứt đi có số xê ri bao nhiêu, còn viên đá kia tất nhiên làm gì khắc số xê ri. Tuy nhiên, có lẽ bản thân hai chiếc đồng hồ muốn truyền đạt rằng chúng là một.”

Khả năng chú Niimi bán đi và mua lại cùng một chiếc đồng hồ là không cao. Song anh lại muốn tin rằng viên đá điêu khắc chính là hiện thân của chiếc đồng hồ, và nếu một trong hai bị mẻ thì bên còn lại cũng mẻ theo.

“Chỉ chiếc đồng hồ mới nắm được chân tướng mà thôi. Và nếu vậy, có thể bản thân nó muốn làm rõ thật ra mình là đồng hồ của ai.”

Chiếc đồng hồ đã trượt khỏi tay chú Niimi lúc ở khu đền thờ như để nhấn mạnh điều đó, đồng thời không muốn bỏ lỡ cơ hội trở về với chủ nhân của mình.

Anh thả hồn tưởng tượng. Chính vì không biết thực tế ra sao, anh mới có thể vẽ nên kịch bản này, nhưng chỉ cần nó khiến những

người liên quan hạnh phúc hơn dù chỉ một chút, thì dầu không phải sự thật cũng chẳng sao. Đó là ý kiến của Shuji, và có lẽ Akari cũng cùng chung cảm xúc.

Dùng bữa xong, hai người ra khỏi quán ăn, bầu không khí ẩm ướt lùa cả vào phổi. Dầu đêm đã buông song nắng nóng vẫn chẳng dịu bớt. Đường phố mới qua mùa mưa rục rờ trong ánh đèn neon, người người qua lại như mắc cửi. Ngược hẳn với khu phố mua sắm, con phố hoa lệ bậc nhất thành phố này vào ngày thường cũng đã tấp nập như có hội.

“Em muốn ghé vào đâu không?”

Nghe Shuji hỏi, Akari ngẫm nghĩ một lát rồi đáp.

“Ừm... Hay mình mua rượu rồi hăng về anh nhé. Cửa hàng rượu bên cạnh nhà ga bán nhiều loại rượu giá cả phải chăng mà ngon lắm.”

Vừa dứt lời, cô vội vàng để thêm như rào trước.

“Chắc anh đang nghĩ em tửu lượng đã kém lại còn bày vẽ. Nhưng em thích hương vị và không khí mà nó mang lại, dĩ nhiên là một chút thôi. Có được không anh?”

“Được chứ. Lúc xin không biết trời trăng gì, Akari ngộ lắm.”

“Hả, không đâu, em sẽ tiết chế trước khi bị vậy.” Akari đã học được một bài học nhớ đời.

“Hừm... Thế thì tiếc quá.”

“Anh này kỳ ghê... Nhưng em ghét việc không thể nhớ ra mình đã làm gì lắm.”

Họ đợi đèn đỏ, thời gian chẳng bao nhiêu mà một nhóm người đã kịp tập trung lại. Tiếng nhạc phát giữa đám đông, tiếng nói chuyện, tiếng bước chân, khoảng cách gần đến độ chực va phải người lạ. Thỉnh thoảng đến những nơi nhộn nhịp cũng vui đấy, song chẳng rõ tại sao, anh lại cảm thấy khu phố mua sắm tĩnh lặng kia vỗ về lòng mình hơn.

Phố mua sắm, đáng lý phải là một nơi rộn ràng, song Shuji lại thích khu phố như hiện giờ hơn. Anh yêu cái nơi tiêu điều phẳng phát bầu không khí hiền hòa lặng thầm ấy. Có lẽ anh mang trong mình cảm thức này từ ngày Akari đến.

“Thật ra em không làm gì khiến anh kinh ngạc quá mức đâu.”

Akari lo âu nhìn anh chằm chằm. Cô tự hỏi có thật thế không.

“Quá mức? Vậy nghĩa là em đã làm gì khiến anh kinh ngạc tí chút à?”

“Chà, cái lúc em đột nhiên thay đồ...”

“Trời ơi! Thôi anh đừng kể nữa!”

Vô tình hét toáng giữa phố đông, Akari vội vàng bùm miệng lại.

“Trông em vui thế Nishina.”

Một giọng nói chột vang lên sau lưng. Hai người quay lại thì thấy Nakajima Hiroki đang đứng nhe răng cười. Có lẽ trong lúc chờ đèn đỏ, anh tình cờ trông thấy họ nên đã tiến đến gần.

“Anh... Hiroki? Cả Miki nữa?”

Cô bạn đồng nghiệp Miki mà Akari hay kể cúi đầu chào khi nhìn thấy Shuji.

“Chắc anh là bạn trai của Akari ạ? Hôm nay mới có cơ hội được

gặp anh.”

“Chào em.”

“Lát nữa bọn anh tụ tập ở quán cũ. Hai người tham gia cho vui? Đúng rồi, lida này, anh muốn mời em một bữa thay cho lời cảm ơn.”

“Anh Hiroki đừng kỳ đà cản mũi chứ.”

Shuji chưa kịp trả lời thì Akari đã nhanh nhẩu lên tiếng trước.

“Anh nhìn mà không hiểu à? Bọn em đang hẹn hò đấy.”

Có lẽ cô đang cố gắng hết sức để Shuji không cảm thấy khó chịu. Chắc là vì trước đây anh từng bảo mình ghen. Đến giờ thì anh chẳng buồn để bụng giọng điệu cợt nhả của Hiroki nữa rồi, nhưng thấy Akari hết lòng vì mình như vậy, Shuji quyết định im lặng.

“Em lạnh lùng thế. Mới đó còn dịu dàng lắm kia mà.”

Em không có dịu dàng! Akari phủ nhận một cách khó hiểu.

Đèn vừa chuyển xanh thì bốn người họ cũng nhanh chóng bước đi như bị cuốn theo dòng người xung quanh.

“Mà này, nhắc mới nhớ, vụ cá cược hôm trước thế nào rồi?”

Ắt hẳn Miki đang nhắc tới lời hứa nếu Shuji không sửa được đồng hồ thì Akari sẽ cắt tóc cho Hiroki.

“Đồng hồ được sửa lại bình thường rồi. Em xem này.”

Hiroki chỉ vào chiếc Speedmaster đang đeo trên tay. Chừng như Miki không hề biết trước đây nó vốn là đá nên chỉ thật thà gật gù “Ồ ồ”.

“Tớ là người tự tiện quyết định việc Akari phải cắt tóc cho anh Hiroki nếu bạn trai cậu không thể sửa đồng hồ, lúc chuyện thành ra như vậy, mặt cậu tối sầm luôn. Tớ cứ lo mình đã hứa linh tinh, may

mà đầu xuôi đuôi lọt rồi nhỉ?”,.

“Ừ, cũng đúng.”

Hiroki nở nụ cười, mọi người cười theo rồi mỗi đôi rẽ một hướng sau khi băng qua đường.

Khi chỉ còn lại hai người với nhau, Akari thở phào như thể cởi bỏ được gánh nặng.

“Hóa ra em không phải là người đề nghị.”

“Em lẩn cán chuyện đó à?”

“Thì chính miệng em nói anh Shu là người duy nhất mà... Đối với em điều đó rất đặc biệt, nên em thấy thất vọng với bản thân lắm, cứ thắc mắc chẳng lẽ mình lại đem chuyện này ra hứa bừa.”

Anh khẽ khàng đặt tay lên khuôn mặt cúi gằm của cô.

“Em vui với mọi người nên mới quá chén mà, làm sao có chuyện lại nói ra những điều không muốn chứ.”

Cảm giác khi chạm vào người mình yêu dễ chịu quá, anh muốn thử xoa đầu cô như vuốt ve một chú mèo. Akari dừng chân, tựa sát và vùi mặt vào vai anh.

“Nhưng từ giờ em sẽ giữ ý. Em ghét việc không thể nhớ mình đã nói gì với anh, ở bên cạnh anh như thế nào.

Khi anh ôm lấy vai cô, cô cũng vòng tay đáp lại.

“Em nghĩ mình đang hạnh phúc anh ạ.”

“Nãy ăn pizza có rượu à?”

“Ừm, thì bánh Margarita mà.”

Akari khúc khích cười một mình. Cô cũng thoải mái hơn một chút khi ở bên anh rồi chẳng. Được vậy thì anh vui lắm.

“Mỗi lần ở bên anh, em lại có cảm giác mình đang dần biến thành người khác. Em trở nên dịu dàng hơn, thành thật với lòng hơn, lạ quá anh ạ.”

Shuji cũng cảm nhận con người anh đã thay đổi so với trước đây. Lúc đến vùng đất này, anh đã tưởng mình tè hòa vào khu phố mua sắm đang say ngủ, sống những ngày trước sau như một trong khi bản thân không có chuyển biến gì đáng kể.

Ngày trước, dẫu nằm mơ anh cũng không tưởng nổi khi san sẻ đau khổ với ai đó lòng mình có thể nhẹ gánh thế này. Giờ đây, anh biết khi chia sẻ hạnh phúc và bình an, cảm xúc sẽ còn dịu êm hơn thế nữa.

“Mình mau về thôi. Còn mua rượu nữa.”

Akari ngẩng lên nhìn anh và gật đầu thật mạnh.

CHÌA KHÓA MỞ CỬA TƯƠNG LAI

1.

Mở mắt ra, bà thấy mình đang nằm trong phòng bệnh. Bà chẳng hiểu nổi chuyện gì đã xảy ra, nhưng hình ảnh con gái ngay lập tức hiện lên trong tâm trí. Bà nhìn quanh tìm con.

Bà đưa mắt ngó qua bức rèm để ngó. Một cụ bà không quen đang ngủ trên chiếc giường bên cạnh. Bà vội vàng nhòm dậy thì đầu đau như búa bổ, nhưng bà mặc kệ, tiếp tục kiểm tra cả những chiếc giường khác.

Không có. Bà không thấy con gái mình đâu cả. Chưa bao giờ bà rời mắt khỏi cô con gái bé bỏng của mình. Con bé luôn ở bên bà kia mà.

“Tại sao, tại sao nó không có ở đây?”

Sức lực cạn kiệt, bà ngồi thụp xuống sàn.

“Bác có sao không ạ? Bác vừa gặp tai nạn, không nên quá sức...”

Một người có vẻ là y tá lại gần, đỡ tay nâng bà dậy.

“Tai nạn... Con gái tôi đâu? Phải chi tôi chịu thay được cho con mình thì tốt biết mấy.”

“Bác đừng lo. Con bác vẫn bình an vô sự.”

Bà kinh ngạc ngược lên với đôi mắt nhòa lệ, người y tá bèn mỉm cười trấn an.

“Cô ấy chưa tỉnh lại nhưng không có gì bất ổn cả.”

Y tá dìu bà qua phòng bệnh bên cạnh và chỉ cho bà chiếc giường nơi một phụ nữ trẻ đang nằm. Người này có mái tóc dài và trang điểm nhẹ, hơi thở đều đều chừng như không phải chịu bất kỳ đau đớn nào. Ban đầu bà cảm thấy hơi lạ lẫm khi đó không phải một đứa bé, nhưng bà vội nghĩ lại, có lẽ đầu óc bà đang hỗn loạn sau tai nạn.

Cái bóng in trên mặt gương cạnh bồn rửa mặt là của một người đáng tuổi bà lão rồi. Cũng phải thôi. Chừng ấy thời gian đã trôi qua kia mà. Cũng chẳng có gì lạ khi con gái bà giờ đã lớn tướng.

“Mừng quá, con vẫn còn sống.”

Gọi tên con, bà đưa tay ra toan vuốt tóc thì nhận ra tay mình đang quăn bạnh. Có vẻ bà chỉ bị thương mỗi chỗ này. Bà nhớ lại việc mình đã phải bó bột cánh tay suốt một thời gian sau tai nạn dạo trước. Trước đây, lâu lắm rồi bà cũng đã gặp tai nạn.

Cố gắng nhớ là đầu lại đau nên bà vội vàng cắt dòng suy nghĩ.

“Bác đã an tâm chưa ạ?”

“Vâng. Ban nãy tôi nằm mơ thấy nó thuở bé. Lúc đó... tôi cũng gặp tai nạn.”

“Vậy ạ. Lần này cũng may quá bác nhỉ. Phải rồi, bác viết tên và địa chỉ của bác vào đây giúp cháu được không ạ?”

Cầm lấy tờ giấy cô y tá đưa cho, bà gật đầu ngồi xuống ghế. Thế nhưng, cánh tay cầm bút của bà bất động.

Họ tên. Bà nhớ tên con gái mình. Nhưng tên bà là ấy nhỉ?

• • •

Trời chợt chuyển sang nhiều mây, tưởng như muốn chặn hết ánh nắng chói chang ngoài kia, rồi gió nổi lên, đám cỏ ngoài sông xào xạc. Cỏ phất phơ bay ngược chiều dòng chảy của con sông. Mái tóc thướt tha của người phụ nữ đang ngồi trên bờ đê cũng tung bay trong gió.

Đoán chừng chẳng mấy chốc hoàng hôn sẽ buông, Akari guồng chân bước trên con đường chạy dọc triền đê. Cô chợt nhận ra gần đây mình rất hay gặp người phụ nữ mặc áo kẻ ca rô và đeo túi tote bằng vải bố này.

Mới hôm trước, người này cũng ngồi trên bờ đê dán mắt nhìn ra phía mặt sông. Cô cứ tưởng ngoài đấy có gì, nhưng con sông vẫn lững lờ trôi như bình thường, chẳng có gì đặc biệt cả.

Lấy làm lạ, song Akari chẳng lưu tâm đến mức độ nhào đến hỏi. Chỉ là cô thắc mắc liệu người phụ nữ kia có để ý rằng trời sắp mưa đến nơi, và quanh đây chẳng có lấy một chỗ mà trú mưa hay không.

Trời tối sầm, đầu đó sấm ầm ì rung động cả không gian. Nghe thấy thế, người phụ nữ nọ đột nhiên đứng dậy nhằm hướng nhà ga mà đi. Lướt qua Akari lúc này đang trên đường về nhà, cô guồng chân đi về phía ngược lại.

Với tốc độ thế này, có lẽ chị ấy sẽ đi hết con đường dọc sông trước khi mưa trút xuống. Akari tự nhủ trong lúc ba chân bốn cẳng lao về nhà trước khi ướt như chuột lột. Chợt tiếng sấm chớp lại vang lên ầm ầm.

Cô băng qua khuôn viên đền thờ. Nghe thấy tiếng nói chuyện

cạnh đèn, cô thoáng liếc mắt thì trông thấy Taiichi đang chễm chệ ngồi trên gốc cây. Vốn dĩ đây là thân mộc có dây thừng quấn xung quanh, vậy mà cậu nhóc không biết trời cao đất dày là gì, suốt ngày leo trèo lên đó.

Trước đây thân mộc bị sét đánh trúng nên gãy ngang, trơ lại gốc cây cao ở mức khi ngồi lên trên, chân của Taiichi đứng đưa không chạm đất. Dưới chân cậu lúc này là một chú chó đang ngồi ngay ngắn. Con chó chỉ to vừa phải với bộ lông trắng.

“Cái này thế nào?”

Taiichi nhìn xuống chú chó và chìa ra chiếc bu lông hoen gỉ. Chú chó nhìn thật lung rồi khẽ vẫy đuôi.

“Không phải à... Thế cái này thì sao?”

Lần này là thứ giống như phần móc lưỡi liềm của mắc áo.

Cậu nhóc đang làm trò gì thế này? Khi không lại ngồi nói chuyện với chó, đúng là bản tính khó đời, toàn làm những chuyện không giống ai.

Chú chó không đeo vòng song có một khoảng lông màu nâu quanh cổ, và tình cờ thế nào, phần lông ấy lại giống như chiếc nơ hình cánh bướm.

“Hôm nay thu hoạch được chừng này thôi. Để tao tìm thêm cho mày nhé.”

Tựa hồ hiểu lời Taiichi nói, chú chó chậm rãi đứng dậy, đứng đĩnh bỏ đi. Bước chân của chú ta rất khoan thai.

“Taiichi, em dẹp trò trèo lên thân mộc đi chứ.”

Akari cất tiếng, cậu nhóc quay lại nhăn nhó cười như không có

chuyện gì.

“Chi thấy rồi à? Đừng kể với anh Shu nhé.”

Dẫu cô có mách, Shuji cũng chẳng xác cậu bài nào đâu, mà Taiichi hẳn cũng không nghĩ rằng mình sẽ bị anh quở trách.

“Tại sao lại không được nói?”

“Cớ chớ hoang lãng vãng quanh đây, thân là hội trưởng hội kinh doanh, sao anh ấy làm ngơ được. Nhưng chú chớ ấy khôn lắm, cũng chẳng làm gì xấu với mọi người. Em muốn cứ để vậy một thời gian rồi tính.”

Xem chừng cậu nhóc muốn giữ bí mật chuyện chú chó.

“Nó là chó hoang à?”

“Nó đi lạc thì phải.”

“Vậy có khi chủ nhân của nó đang chạy khắp mấy trung tâm bảo trợ tìm ấy chứ.”

“Không đâu.”

“Sao em biết?”

“Vì người đó không còn trên đời nữa rồi.”

Taiichi nheo mắt nhìn về xa xăm.

“Hơn thế nữa, nó phải tìm lại một thứ đã mất.”

Taiichi lại tưởng tượng ra chuyện người chủ nợ qua đời, còn chú chó thì đang tìm đồ đánh rơi ư? Nhưng lúc này, Akari quan tâm đến tiếng sấm đùng đoàng càng lúc càng gần kia hơn.

“Sắp có đông rồi. Chị nghĩ em sợ sấm sét thế nên nhanh chóng vào nhà xã vụ đi.”

Dao trước, sấm sét mới vang lên đằng xa Taiichi đã sợ mất mật.

Vậy mà bây giờ, cậu vẫn thản nhiên như không. Akari giục nhưng cậu cũng chẳng lấy gì làm vội vàng.

“Nó không đến đây đâu.”

Cậu tự tin tuyên bố.

“Cụ Tsukumo đã phán thế rồi.”

“Chứ không phải lúc nào sấm sét cũng sẽ ghé qua chào hỏi à?”

“Hôm trước, nó đánh xuống sông còn gì. Mới làm một màn chào hỏi hoành tráng thế tạm thời nó sẽ không ghé qua đây đâu.”

Cô nghe Shuji kể gần đây, sét đã đánh xuống sông. Lúc ấy Akari đang đi làm nên không hay biết gì, nhưng chính vì vẫn nhớ câu chuyện này, và không muốn mắc kẹt trong mưa đông cô mới cuống cuồng như vậy.

Dù cậu nhóc sợ sấm sét này có bình chẵn như vậy, cô cũng không thể yên tâm chỉ vì lý do đó được.

“Thần mộc cũng bị sét đánh trúng phải không? Ấy cũng là một màn chào hỏi hoành tráng hả? Vậy mà thần Tsukumo không nổi sùng nhỉ?”

“Lúc ấy, sấm sét ước lượng bằng mắt bị nhầm nên mới ra cơ sự ấy. Vậy nên thần sấm có ngẩng đầu lên được nói cụ Tsukumo nhà này đâu.”

Taiichi đúng là có sở thích nhân hóa mọi thứ như truyện cổ tích Nhật. Lại bắt đầu rồi, cô nhủ thầm trong bụng và ậm ừ trả lời như mọi khi. Taiichi nói thêm với nét mặt nghiêm túc.

“Trời sẽ mưa một chút đấy. Nếu chị không muốn bị ướt thì về nhà sớm đi.”

Cô cảm thấy một giọt mưa đáp xuống vai.

“Ghét thật, mưa rồi thì phải. Thôi, gặp em sau nhé, Taiichi.”

Mưa lất phất rơi, nhưng chỉ tí tách chứ không nặng hạt.

Rốt cuộc Taiichi phán đúng boong, Akari về đến nhà, lúc chạy ra gỡ đồ đang phơi thì bầu trời tối hù ban nãy đã chớm quang trở lại, như thể đám mây đen cố tình né khu vực quanh đèn thờ.

“Shuji đi vắng rồi. Chị mang dưa hấu đến để các em ăn cho vui kia mà.”

Chị Yoko bấm chuông cửa, bước vào salon tóc Yui rồi đưa trái dưa hấu tròn trịa bọc trong túi lưới cho Akari. Những đường vân đen nổi rõ trên vỏ dưa màu xanh đậm. Chỉ cần hình dung sắc đỏ của phần thịt bên trong, cô lại cảm thấy tim mình nao nức sao đó.

“Chà, lâu lắm rồi em mới lại thấy cả quả dưa tròn thế này đây! Gần đây người ta toàn cắt thành miếng để bán thôi.”

“Thì số lượng thành viên trong một gia đình ngày càng ít mà. Thành thử có khi cả nhà ăn không hết một quả. Nhưng ăn dưa mà không bổ thì sao gọi là ăn dưa nữa, em công nhận không?”

Chị Yoko ngồi trên chiếc ghế xô pha đỏ cho khách đặt trong gian tiệm, cô có cảm giác gần đây chị nhả nhận hơn, mang lại bầu không khí thật dịu dàng. Kiểu tóc đuôi gà mọi khi khắc họa đậm nét tính cách hoạt bát của chị, vậy mà bây giờ phần tóc con lơ thơ lại trông thật đáng yêu. Chị mỉm cười hạnh phúc, uống ngụm trà lúa mạch Akari đưa cho.

“Shuji đi đến chỗ khách hàng rồi à?”

“Vâng, có khách ở xa nhờ sửa đồng hồ thì phải ạ.”

“Em cứ ăn trước một mình cũng được.”

“Dạ thôi, cả quả thì em chịu.”

“Em làm nước ép cũng được.”

“À, món đó cũng ngon chị nhỉ. Nhưng một mình uống thì phí lắm, nên em sẽ để đến mai. Chắc Taiichi cũng muốn ăn.”

“Taiichi là ai thế?”

“Một cậu sinh viên sống ở nhà xã vụ của đền thờ Tsukumo. Nghe đâu là họ hàng với người trong đền, giờ cậu ấy đảm trách dọn dẹp khuôn viên đền. Cậu nhóc thân với anh Shu lắm.”

“Ồ... Thế mà chị cứ tưởng nhà xã vụ ấy bỏ hoang.”

Trước giờ Akari luôn nghĩ ai nấy trong khu phố mua sắm đều biết Taiichi nên khi nghe chị nói vậy cô có phần kinh ngạc. Nhưng ngẫm lại đúng là hình như Akari chưa lần nào thấy cậu nói chuyện với ai khác ngoài Shuji.

“Nhắc mới nhớ, anh Tamotsu từng kể với chị ngày trước thỉnh thoảng lại có một thanh niên mặc đồ tu đến ở đền, chắc là thực tập để thành *shinshoku*^[4] vẫn chơi với anh ấy suốt.”

Chắc hẳn người lúc đó không thể nào là Taiichi rồi, mặc đồ thầy tu có lẽ là quy định của đền thờ từ xưa tới giờ.

“May là sấm chớp không dữ dội lắm. Sét mà đánh gần đây thì sợ phải biết em nhỉ.”

Mưa đã ngừng hẳn. Sấm chớp cũng đã xa, tiếng đì đùng không còn nữa. Xa xa vàng dương mang sắc đỏ au của dưa hấu tường như muốn ẩn mình phía sau những mái nhà vẫn đang lấp ló ngoài

cửa sổ.

“Cách đây không lâu, sét đánh xuống gần sông phải không chị?”

“Đúng rồi! Sau vụ đó, nồi cơm điện nhà chị giờ chứng luôn. Chắc, thật ra nồi cơm mua lại mấy hồi, nhưng khi nghe tin có người bị thương, chị giật cả mình.”

“Có người bị thương hả chị?”

“Hôm đó, xe cứu thương chạy qua khu phố mua sắm nên chắc ai nấy đều tò mò. Hồi sau, nghe bác gái quán rượu kể, chị mới biết có hai mẹ con nhà này lúc ấy đang đứng ở bờ sông nên đã bị ngất đi. Dù họ đứng cách chỗ bị đánh một quãng nhưng vốn sét truyền qua mặt đất mà, phải không?”

“Thật à? Đúng là những nơi đồng không mông quạnh kiểu đấy nguy hiểm thật.”

“À quên, nghe đâu lúc đó còn có cả một chú chó ở gần đó nữa. Chẳng rõ có phải của hai mẹ con kia không. Chị nghe bảo có người thấy con chó trắng rớt xuống sông, không biết thực hư thế nào.”

Một chú chó trắng mất tích vì sét đánh. Trong đầu Akari chợt hiện lên hình ảnh chú chó đi lạc ở chỗ Taiichi hôm nọ mà cậu bảo chủ nhân của nó đã qua đời. Chắc không phải hai mẹ con nhà kia mất mạng vì gặp sét đánh chứ?

“Thế mấy người bị thương có sao không chị?”

Cô luỳnh quýnh hồi, chị Yoko nghiêng đầu.

“Chị cũng chịu, họ không sống ở vùng này. Bác gái quán rượu chỉ biết đến đấy thôi.”

“Vậy à?”

Chỉ là cô không khỏi băn khoăn. Nếu chú chó ở cùng với Taiichi đi lạc do bị sét đánh rớt xuống sông, chẳng phải nên gửi nó về nhà của hai mẹ con kia sao? Bằng không, chẳng sớm thì muộn, người ta sẽ xem nó như chó hoang rồi mang đi xử lý mất. Hơn nữa, Taiichi nói chú chó đánh rơi gì đó và sẽ không thể quay về trừ khi tìm ra đồ. Nhưng tạm thời gác chuyện đó lại đã, đầu tiên phải xác nhận hai mẹ con bình yên vô sự không, họ còn người nhà nào không... Nghĩ tới đây, Akari khẽ lắc đầu.

Chưa gì cô đã tự biên tự diễn, hẳn là do ảnh hưởng của Taiichi đây. Đi nối kết hai câu chuyện chẳng dính dáng gì đến nhau bằng trí tưởng tượng của mình, cô đúng là cá mè một lứa với cậu nhóc Taiichi suốt ngày kể chuyện cổ tích rồi.

“Không rõ chú chó có sao không nhỉ?”

“Bình thường chó đều biết bơi, nhưng cũng chẳng biết thế nào.”

Chú chó bị sét đánh, có khi lại bất tỉnh ấy chứ. Akari lẳng đáng nghĩ ngợi. Chẳng hiểu tại sao hình ảnh chiếc áo cánh họa tiết ca rô người phụ nữ ngồi trên bờ sông mặc lại hiện lên trong đầu cô.

Ánh nhìn của chị ấy neo lại nơi mặt sông, tựa hồ đang mong ngóng thứ mình đánh rơi rồi bị trôi theo dòng nước sẽ quay về. Akari tự nhủ mình lại tưởng tượng lung tung, cô lấy ngón tay gõ gõ lên quả dưa. Âm thanh rất đanh, cho biết thịt bên trong rất chắc.

2.

Tối hôm sau, xong việc ở tiệm cắt tóc, Akari xách theo dưa hấu đến tiệm đồng hồ Iida nằm chéch phía đối diện. Căn nhà kiểu Âu với mái lợp ngói đá có cửa chính hơi khuất, từ đường cái phải men theo bậc đá để đi vào. Đang đà bước đi bỗng Akari nhận ra có bóng người ngồi ngay bên cạnh luống hoa, suýt chút nữa cô đã ré lên.

“A, xin lỗi. Tôi không có ý làm chị giật mình.”

Bóng người vội vàng thanh minh. Rốt cuộc Akari cũng kìm được tiếng hét và không đánh rơi quả dưa, cô cố gắng căng mắt nhìn rõ đối phương lúc này vừa đứng lên.

Đó là một phụ nữ trẻ với mái tóc bằng bành gọn sóng dài đến ngang lưng và móng tay sơn màu pastel.

“A... Vâng. Xin hỏi chị đến tiệm có việc gì ạ?”

“Ừm, em không phải là người của tiệm đúng không?”

Người phụ nữ nghi ngại nhìn Akari rồi kết luận như thế tức chị biết rõ tiệm đồng hồ chỉ có một mình Shuji gánh vác.

“Vâng, em ghé thăm thôi ạ.”

Có lẽ người này hơn Akari vài tuổi, nhưng vàng trán rộng khiến chị nhìn trẻ trung hơn, ở chị toát lên nét nữ tính nhu mì làm người khác muốn che chở.

“Xin lỗi em.”

Chẳng hiểu sao chị lại xin lỗi. Lúc chị ngẩng lên, Akari nhận ra đây chính là người phụ nữ cô nhắc thấy trên bờ sông. Trang phục tuy khác ngày hôm đó, nhưng suối tóc thướt tha này cùng chiếc túi tote vải bố sau lưng thì không nhầm vào đâu được.

“Em nghĩ tiệm đến giờ đóng cửa rồi chị ạ.”

Nghe Akari nói vậy, lúc này chị mới nhìn lại cô, cười khó hiểu rồi nghiêng đầu. Tay cầm quả dưa to, lại mặc quần đùi, bộ dạng này của cô ở biển thì còn có lý chứ chẳng ăn rơ gì với khu phố mua sắm tiêu điều đã về đêm này.

“Chị không đến tiệm mà muốn gặp lida để xác nhận vài chuyện. Nhưng cậu ấy đi vắng rồi thì phải.”

“Ờ, anh ấy không có nhà thật ạ?”

Nghĩ đến việc đã cất công vác cả quả dưa đến đây, Akari Bền lại gần cửa để kiểm tra xem thực hư thế nào. Cô bấm chuông cửa nhưng đúng là không có ai đáp lại. Tiệm đã buông rèm, nhưng đèn trong xưởng vẫn bật, cô thăm nhủ và thử vặn tay nắm thì nhận ra cửa không khóa.

Akari mở cửa nhìn vào trong. Cửa kính dẫn vào xưởng nằm trong góc mở hé, ánh sáng từ đó le lói hắt ra phía tiệm.

“Shu ới, anh có nhà không vậy?”

Cô bước vào nhà, nhìn trong xưởng cũng không thấy bóng dáng anh đâu. Hay anh ở gian nhà riêng? Nhưng nếu thế, hẳn anh phải nghe thấy tiếng chuông chứ. Cửa mở thế này chắc anh có việc ở đâu đó gần đây chẳng.

“Không khóa cửa nên chắc anh ấy đi một lúc là về ngay thôi chị.”

Akari quay lại nói với người phụ nữ vẫn tần ngần đứng ngoài cửa.

“Ừm... Vậy chị ở lại đợi thì có phiền không em?”

Cô tự hỏi phải chăng chị đã ngồi ở bồn hoa đợi từ nãy.

“Dạ, chắc không lâu nên để em đợi cùng chị luôn.”

Bộ dạng người phụ nữ trông có vẻ gấp gáp, đâm ra Akari không đành lòng nói chị mai hẵng quay lại. Chị bảo có việc muốn xác nhận nhưng hình như không phải chuyên sửa đồng hồ.

Akari bật đèn trong tiệm, toan đóng cửa xưởng thì bỗng dừng mắt ở chỗ bàn làm việc. Giữa ngổn ngang nào đồng hồ, linh kiện nào dụng cụ, cô nhìn ra một thứ có vẻ chẳng ăn rõ với nơi này chút nào.

Đó là chiếc vòng đeo tay. Mới đầu liếc qua, cô tưởng như vậy. Một chiếc vòng màu bạc với đường nét chạm khắc tinh xảo, được trang trí lớp men xanh lam. Nhưng nhìn kỹ, cô phát hiện có một chiếc đồng hồ nhỏ gắn trên đó.

Hóa ra là một chiếc đồng hồ dress watch của phái nữ. Cũng không có gì lạ khi anh sửa chữa cả loại này. Nhưng Akari lại khá thắc mắc về chủ nhân của nó bởi hiếm khi cô thấy phụ nữ xuất hiện trong xưởng, đồng thời chiếc đồng hồ này vô cùng trang nhã, ước chừng sẽ chẳng thể hợp với cô.

Cô để ý vì nó đẹp quá. Sang trọng, mang phong cách cổ điển, lại có vẻ phù hợp với mọi lứa tuổi. Nếu đi với một chiếc túi xách cứng cáp cùng đôi giày cao gót sáng màu ắt sẽ ăn ý lắm. Khi họa nên hình ảnh ấy trong đầu, tự dưng ánh nhìn của cô di chuyển đến chị.

Cô bất giác dừng mắt ở người phụ nữ đến giờ vẫn tần ngần đứng nơi bậu cửa, chừng như cho rằng không được tự tiện bước vào khi chủ tiệm đi vắng.

Trong mắt Akari, nó lộng lẫy thật đấy, song không hợp với cô. Nhưng chị ấy đeo ắt sẽ rất hài hòa.

“Á.”

Đột nhiên, chị the thé hét lên.

“Sao vậy chị?”

“Có, có thứ gì đó ở đằng kia.”

“Thật ạ?”

Cành lá sột soạt rung lên. Khổ nỗi tối quá nên cô không thấy gì cả. Akari ngay lập tức lẳng quả dưa đang cầm trong tay về phía đó.

“Đồ biến thái, biến ngay khỏi đây!”

Quả dưa bọc trong túi lưới bay lên, lụi thẳng vào bụi cây thấp tũn. Cùng lúc, cô nghe tiếng chó ăng ăng, song lại không thấy thứ gì vụt ra. Hoặc có lẽ nó đã trốn thoát về phía bên kia. Cô khế khàng tiến lại nhìn, nhưng chỉ thấy quả dưa vỡ đôi trong túi lưới mắc vào cành cây, còn bóng đen khả nghi kia đã biến mất.

“Hừm, hóa ra vì thế mà quả dưa vỡ đôi à.”

Shuji nhìn từ trên xuống như để kiểm tra chỗ quả dưa vỡ ra.

“Nhưng vẫn ăn được tốt. May mà nó không rơi xuống đất.”

Sau đó một lúc thì Shuji quay về, anh mời Akari cùng người phụ nữ tóc dài vào phòng khách rồi đem trà ra.

“Em xin lỗi đã tự tiện vào nhà. Chưa kể còn làm nước dưa hấu

dây ra thêm nữa chứ.”

Trước cửa nhà như bãi chiến trường thế kia, hẳn Shuji đã kinh ngạc tự hỏi chuyện gì xảy ra.

“Anh cứ tưởng là trò đùa của Taiichi cơ đấy, anh đã dặn khi nào về phải đóng cửa tiền sảnh và ra bằng cửa nhà bếp mà. Nhưng chắc cậu nhóc nghe tai này lọt tai kia rồi.”

Có vẻ Taiichi đã quên khóa cửa. Shuji nhìn về phía người phụ nữ và lên tiếng.

“Chị Kishimoto, chị khỏe lại chưa?” Chị cũng vừa giới thiệu với Akari tên mình là Kishimoto Saya. Cô đoán Shuji quen chị, song khi nghe anh hỏi thăm sức khỏe chị, cô không khỏi thắc mắc.

“Rồi em ạ. Cũng không có vết thương nào nặng.”

Chị ấy gặp tai nạn gì chẳng?

“Nhưng chị đang vướng mắc một chuyện. Cuộc hẹn tuần trước với em chị không báo gì mà lại thất hứa, thành thật xin lỗi em.”

“À à, chị đừng để tâm, nghe nói chị nhập viện và phải nghỉ làm, em đang định liên lạc lại với chị đây. Mà chị đang có chuyện gì thế ạ?”

“Tại sao chị lại muốn gặp em vậy?”

“Chị hỏi tại sao ấy ạ?”

Shuji ngập ngừng đầy bối rối. Hiếm khi nào anh có bộ dạng như vậy khiến Akari không khỏi lấy làm lạ.

“Chị vẫn nhớ chuyện em sửa đồng hồ đeo tay cho chị. Nhưng điện thoại hỏng, tin nhắn bị mất cả, may sao trong sổ tay công việc có ghi ngày giờ cuộc hẹn.”

“Tức là chị không nhớ gì về cuộc hẹn đó ạ?”

“Chẳng rõ có phải do bị sét đánh hay không mà nhiều việc chị chẳng nhớ nữa.”

“Sét đánh? Chẳng lẽ là chuyện ở bờ sông hôm trước ạ?”

Akari bắt giác chen ngang câu chuyện. Đúng là cô khá tò mò về cuộc hẹn của hai người, nhưng việc nạn nhân trong vụ sét đánh kia đang sờ sờ trước mặt mình khiến cô quan tâm nhiều hơn.

“Em nghe nói có người bị thương phải đưa đi cấp cứu.”

“Ừ. Chị bị bất tỉnh. Những gì xảy ra trước và sau chuyện đó chị đều không nhớ. Ngoài ra, chị đã quên rất nhiều thứ, khiến công việc gặp trắc trở không ít, chị còn chẳng biết là có làm phiền gì đến lida không nữa.”

“Ấy, không đâu... Chuyện không có gì gấp, cứ đợi đến lúc chị bình ổn trở lại rồi mình bàn cũng được.”

“Ừm. Đến giờ đầu óc chị vẫn rối tinh rối mù. Được thế thì cảm ơn em quá.”

“Em cũng nghe nói nhiều trường hợp gặp tai nạn sẽ bị mất ký ức tạm thời. Chị đừng quá lo nghĩ.”

Ừ, người phụ nữ gật đầu, nhưng làm sao mà không trần trở cho được.

“Mà chị này, hình như hôm ấy mẹ chị cũng ở đó đúng không ạ?”

Akari đặt câu hỏi. Tuy không loại trừ khả năng chị Saya là người mẹ trong hai người được nhắc tới, nhưng cô cảm thấy chị là người con thì có lý hơn.

“Đúng rồi em. Chị thì không sao... Nhưng mẹ chị bị thương lúc

ngã xuống, bà hầu như không nhớ được gì nên còn đang nhập viện.”

“Trời ơi, khổ thân bác quá.”

Ừ, chị Saya đáp với nét mặt như thể ấy là chuyện của người khác. Có lẽ vì ký ức vẫn còn chập vá.

“Cho em hỏi chị có nuôi chó không ạ?”

Sực nhớ ra chuyện này, Akari hỏi luôn. Tuy nhiên, hình như chị không ngờ đến câu hỏi này, đôi mắt chị mở to, chớp liên hồi.

“Chó à? Chị chưa nuôi bao giờ... Nhìn nhà chị cũng không giống từng nuôi chó, mà chị không nghĩ mình quên chuyện ấy đâu.”

Nếu vậy, lẽ nào chú chó ở gần đó hôm sét đánh là chó hoang? Mà dù sao đi nữa, hình như chị không có ký ức gì về chú chó kia.

“Akari, sao em lại hỏi vậy?”

Có vẻ Shuji cũng thắc mắc.

“À, em nghe chị Yoko kể khi sét đánh xuống, có người thấy một chú chó cũng ở gần đấy bị ngã xuống sông do chấn động.”

“Chà... hóa ra có chú chó gần đó à. Không biết nó có sao không? Nếu nó bị cuốn đi, có lẽ người chủ đang tìm kiếm cũng nên.”

Phải hỏi quanh đây xem có chó nhà ai mất tích không, Shuji trấn an, bởi chị Saya có vẻ nhấp nhồm như ngồi trên đồng lửa.

Chẳng hiểu tại sao chị rất dễ tâm đến chuyện con chó. Chị cuống quýt bật dậy.

“Chị xin lỗi đã đường đột đến đây thế này.”

Chị đứng lên bất ngờ khiến đồ rơi ra khỏi túi xách. Là một chiếc chìa khóa. Akari nhặt nó lên, chị lại cuống quýt xin lỗi với nét mặt âu

lo.

“Trông nó cổ quá chị nhỉ.”

Shuji nhìn qua chiếc chìa và nhận xét. Đúng như lời anh nói, chìa khóa đã cũ gỉ và ngả đen. Hơn nữa, nếu liếc sơ qua, nó giống một món đồ điêu khắc bằng kim loại hơn là chiếc chìa khóa. Chỗ tay cầm có họa tiết trang trí hình con bướm đang dang cánh. Còn phần chìa vô cùng đơn giản. Cô tưởng là đồ trang trí hình chìa khóa, nhưng nó được gắn móc chìa khóa dạng vòng nên không làm được.

“Thật ra... Hiện tại, chị không nhớ gì về món đồ này. Nó từ đâu ra, và là chìa của đồ gì, chị đều không hay. Chỉ biết chắc một điều rằng vật này vô cùng quan trọng.”

“Chị Kishimoto là người gắn phần móc vào ạ?”

Shuji có vẻ chú ý đến điểm đó.

“Hình như chị nắm nó trong tay lúc bị ngã. Hình như chiếc móc này đã có từ trước rồi, mà chị cũng thấy nó quen quen nên đoán mình là người gắn vào.”

Móc khóa được thiết kế theo kiểu đồng hồ quả quýt, tráng một lớp men màu sắc hài hòa.

“Móc khóa của chị đẹp quá. Trên mặt còn có hình cơ và chuồn nữa này, có phải nó được lấy cảm hứng từ *Alice ở xứ sở thần tiên* không ạ? Chắc chị phải ưng ý món đồ này lắm mới móc vào chiếc chìa khóa quan trọng thế chị nhỉ?”

Akari bất giác nhòai người tới trước, trong lòng nhem nhóm mong muốn giúp chị tìm lại ký ức.

“Chị chẳng rõ mình có ưng không nữa... Cũng không nhớ đã từng dùng nó. Chỉ biết nó là một món đồ có trong nhà chị mà thôi.”

“Chị sưu tập móc chìa khóa ạ?”

“Không, chị không sưu tập mà tự tay làm nên có nhiều chiếc giống thế này lắm.”

“Ồ, chị tự làm ạ? Tuyệt quá, chị khéo tay ghê.”

Akari cảm thán và chú mục vào chiếc móc khóa, còn Shuji chỉ im lặng gật gù, hẳn anh đã biết trước chuyện chị tự làm ra những thứ này.

“Rốt cuộc nó là chìa khóa gì không biết? Nhưng chị nghĩ nó không phải chìa của cửa bình thường. Hay nó là chìa của ổ khóa thời xưa nhỉ. Không biết nơi phải dùng chìa này để mở chứa gì bên trong?... Xin lỗi em, lida, làm sao em biết được nhỉ. Vậy mà chẳng hiểu sao chị cứ có cảm giác chỉ cần hỏi em là sẽ có câu trả lời cho mọi chuyện.”

Chị Saya buông tiếng thở dài náo nề.

“Như việc tìm lại những kỷ niệm đã biến mất...”

Đúng là chị có hẹn với Shuji, song chị đến đây phần nhiều có lẽ là do bị bảng hiệu kia thu hút.

“Thật ra em cũng đoán được sơ sơ đây là chìa khóa gì.”

Shuji đột nhiên nói. Không chỉ Akari, chị Saya cũng ngược lên đầy kinh ngạc và nhòai người tới trước.

“Nhưng em không biết ổ khóa của chiếc chìa hiện đang ở đâu, thành thử chắc cũng chẳng giúp được gì cho chị.”

“Vậy nó là chìa khóa gì vậy? Một ngăn tủ cũ nào đó? Hay tủ

chạm? Hoặc một cửa sổ nhỏ?”

Song Shuji chỉ lạnh lùng đáp lại.

“Nếu chị nhớ ra tuần trước mình hẹn đến đây với mục đích gì, em sẽ nói cho chị biết.”

Chị Kishimoto Saya là một nghệ nhân trang sức, Akari được Shuji kể cho điều này sau khi chị đã rời khỏi tiệm. Thảo nào chị ấy mới tự tay làm chiếc móc khóa kia.

“Ban đầu chị ấy chuyên về chạm khắc bạc, sau này áp dụng thêm tráng men. Không ít lần khách hàng yêu cầu chị làm vòng tay gắn vào đồng hồ có sẵn. Chị ấy nhận làm cả những sản phẩm như vậy nữa.”

Nghe tới đây, cô đã chấp nối được nhiều chuyện lại với nhau.

“Anh đang nhắc đến chiếc đồng hồ dress watch để trong xưởng phải không? Phần vòng tay tinh xảo và đẹp quá.”

“Ừ, đúng rồi. Đó là chiếc đồng hồ chị ấy đang dùng, anh đã nhận sửa nó.”

Ngoài chuyện sửa đồng hồ, chị ấy còn đến đây vì một lý do khác nữa. Cô tự hỏi đó là chuyện gì.

“Mấy lần em nhìn thấy chị ấy ở bờ sông. Chà, hay là chị ấy ra đây để tìm cách nhớ lại điều gì đó? Nhưng em không ngờ chị ấy lại là người quen của anh.”

“Anh cũng kinh ngạc khi nghe chuyện sét đánh.”

Một phần ký ức của chị đã bị mất đi, chỉ còn sót lại chiếc chìa khóa lạ lẫm. Chị đến con sông này vì muốn tìm lại khoảng ký ức mà

chiếc chìa khóa ấy có thể mở ra. Dẫu nơi đây gọi về những trải nghiệm đáng sợ, chị vẫn mong tìm lại được thứ đã mất tại chốn này.

“Anh không nói cho chị ấy chuyện chiếc chìa khóa à?”

“Ừm... Anh linh cảm nó không phải của chị ấy.”

“Hả, tại sao?”

“Giả sử em gắn móc chìa khóa vào thìa, em có cho rằng thìa là chìa khóa không?”

Shuji giờ chiếc thìa nhỏ lên.

“Hả... Tất nhiên là không rồi.”

Anh nói vậy song Akari vẫn chẳng hiểu gì cả.

“Tóm lại thế này, có khi những điều chị ấy quên lại chính là những điều chị ấy không muốn nhớ.”

“Ý anh là chị ấy cố ý muốn quên đi lý do đến tiệm đồng hồ sao?”

“Có khi là thế.”

Hèn gì anh đáp lại một cách hờ hững như vậy.

“... Em có cảm giác chị ấy đang cầu cứu dòng chữ ‘Ở đây sửa kỷ niệm xưa’ đề trên tấm biển kia anh ạ.”

“Một bánh răng đơn lẻ sẽ chẳng thể chuyển động được đâu.”

Shuji thì thầm gọn lỏn rồi đặt dưa hấu đã cắt miếng lên bàn.

“Rất nhiều sự việc phải ăn khớp với nhau, con người mới có thể tiến lên phía trước. Theo anh, tấm biển kia cũng là một trong những bánh răng đó.”

“Cả quả dưa này cũng vậy ạ?”

“Cũng có thể.”

Dưa mới bổ mọng nước và rất ngọt. Dù bị vỡ nhưng vẫn còn tươi chán so với dưa được cắt miếng bán ngoài tiệm.

May mà dưa vẫn ăn được, cô thầm nghĩ, bóng bóng đen thập thò ở bồn hoa hiện lên trong tâm trí.

Đó có phải con chó lạc cô thấy ở đền thờ không nhỉ? Chú chó mất chủ kia muốn dùng bánh răng nào và để xoay chuyển thứ gì đây? Vừa ăn dưa, Akari vừa mông lung suy nghĩ.

3.

Chú chó trắng chạy ngang qua trước mặt khiến Akari quay đầu nhìn theo phản xạ. Cái đuôi cong cong biến mất vào con ngõ. Cô tò mò nên quay bước bám theo.

Đi hết ngõ hẻm chật hẹp, cô trông thấy tòa nhà màu trắng ở khúc quanh của tường đá đèn thờ. Đây là nhà văn hóa tổ dân phố thường được dùng làm nơi họp hành. Bên cạnh là cửa tiệm một tầng đã cũ treo tấm bảng nhà văn hóa rồi nhỉ? Nghĩ đoạn, Akari bước lại phía đó, tình cờ lại thấy bác Sano đang té nước ở ven đường, cô dừng chân chào hỏi.

“Cháu chào bác ạ. Trời nóng quá bác nhỉ.”

Ông lão trông như tiên nhân với bộ râu dài này cũng là chủ căn nhà Akari đang thuê. Kỳ thực, ông chẳng mấy khi có mặt ở văn phòng nhà đất của mình, thành thử số lần hai người giáp mặt chỉ đếm trên đầu ngón tay.

“À, chào cháu Yui. Sao thế? Bồn tắm lại hỏng à?”

Số là gần đây cô có nhờ ông sửa giúp bồn tắm bị rỉ nước. Nói vậy chứ cô chỉ điện thoại cho bác Sano, còn người đến sửa là nhân viên bên cửa hàng xây dựng.

“Dạ không, bồn tắm ổn lắm ạ. Bác ơi, lúc nãy bác có thấy chú chó nào chạy qua đây không? Con chó lông trắng, đuôi thì cong cong ấy ạ.”

Bác không thấy.

Ông đáp gọn lỏn. Nếu không đi ngang qua đây, hay con chó rúc vào bờ rào nào rồi nhỉ?

“Mà có chuyện gì với con chó à?”

“Một người cháu quen khá dễ tâm đến chú chó ấy ạ. Không biết có phải vì chủ của nó đã mất không mà giờ nó lang thang quanh khu này suốt.”

“Qua đời à? Vậy đám ma chủ của nó đã tổ chức chưa nhỉ? Trong khu này mà có cụ già nào gần đất xa trời bác đều biết cả.”

Bác Sano nắm trong tay nhiều đất đai và cho rất nhiều người thuê nhà. Ngoài ra, bác còn đứng ra làm đại diện Thị Tử^[5] đền thờ Tsukumo, giữ vai trò quan trọng trong tổ dân phố nhiều năm, đồng thời rất am tường các lễ nghi truyền thống trong khu vực.

Rồi bác Sano bước qua cánh cửa kính đang mở. Sau một hồi sẫm soi tờ lịch dán trên tường, bác ngoắc tay gọi Akari vào.

“Chuyện tầm tuần trước phải không? Nếu bác nhớ không lầm, lúc xảy ra sét đánh, vợ và con chó của ông Morimura bị mất tích. Ừm, con chó ấy lông trắng.”

“Bác Morimura ạ? Bác ấy có sống ở khu phố mua sắm không ạ?”

“Không, ông ấy sống bên kia sông. Nhà ông ấy là Thị Tử của đền thờ Tsukumo nên bác cũng có qua lại.”

“Nếu là ông ấy thì tôi cũng biết. Phải cái ông Morimura ngày trước mở tiệm in không?”

Một giọng nói khác vang lên từ bên trong văn phòng nhà đất. Akari quay lại thì thấy bác Hibino của tiệm chụp ảnh đang ngồi trên

ghế đặt ở góc phòng. Phía trên chiếc bàn trước mặt là bàn cờ shogi. Có vẻ trong lúc đợi bác Hibino tính nước cờ, bác Sano đã tranh thủ ra ngoài té nước.

“Ngày xưa ông ấy hay in tờ rơi cho khu phố mua sắm mình, người đâu vừa lãnh đạm vừa cộc cằn. Ông ấy đẹp tiệm từ lâu lắm rồi. Lâu ngày mới nghe thấy cái tên này, thế là bà vợ qua đời rồi à?”

Bên trong văn phòng, quạt thổi vù vù. Trên chiếc bàn làm bằng gỗ sồi nằm giữa phòng chễm chệ chú mèo chiều tài đã cũ, hơi ngả vàng nhưng chính thể nhìn lại có vẻ thiêng hơn. Cao cao trong góc là cái bàn thờ với những lá bùa trắng toát.

“Rõ khổ thân, bà vợ ông ấy còn trẻ thế mà?”

“Thua nhau một giáp thì phải.”

“Bà vợ thua cả giáp lại ra đi trước, chừng này tuổi mà còn góa vợ nhỉ. Hay là do ở ác gặp dữ?”

“Ông cũng góa vợ đấy nhé.”

“Tôi quen rồi. Ở vậy bao năm nay có sao đâu.”

Bác Sano nhún vai trước lời nói của bác Hibino.

“Không bác ơi, bác gái còn chưa biết sống chết thế nào mà.”

Thấy hai người lời qua tiếng lại càng lúc càng hăng, Akari cuống quýt chen ngang.

“À à, đúng thế. Mong là bà ấy không bị gì. Bà ấy chăm chỉ lắm, hôm nào cũng đưa chó đi dạo, chẳng biết có chuyện gì. Nghe mà đâm lo.”

“Không khéo ông ta lại vứt bỏ con chó của vợ mình ấy chứ. Cái lão ấy thì dám lắm.”

“Ôi, bác ấy đến mức đó kia ạ?”

Nhìn Akari thẳng thốt bác Hibino vẫn gật đầu chắc nụi.

“Ông khốt ấy vừa ngang như cua vừa hâm dở. Có khi con chó ghét ông ta quá nên trốn đi ấy chứ.”

“Nào nào, đúng là ông ấy có hơi ngang nhưng tính tình chính trực mà.”

“Này ông Sano, cái từ chính trực không mang nghĩa bụng nghĩ gì đều xổ ra cho thiên hạ biết đâu. Lão ấy chẳng kể với ông rằng lão xem bà vợ như người ở à?”

“Ông còn nhớ cái chuyện xưa như trái đất ấy sao?”

“Thế rồi suốt một thời gian dài, mọi người trong khu phố mua sắm cứ tưởng bà ấy là giúp việc thật, nên mới để ra lắm tình huống sượng sùng đấy thôi.”

“Giờ ngẫm lại đúng là chẳng khác nào chuyện hài. Kia, Yui, cháu ngồi đi. Cháu uống Ramune^[6] không?”

Bác Sano lấy một cái chai màu xanh từ chiếc tủ lạnh có lẽ đã dãi dầu năm tháng ra. Đó là loại chai Ramune có viên bi mà bây giờ chỉ thấy vào những dịp lễ lạt.

“Cháu xin ạ. Bác mua được loại này ở đâu thế ạ?”

Dòng thời gian của mọi thứ ở nơi đây dường như đều đang ngưng đọng lại.

“Bác mua trên mạng đấy. Khiếp thật, giờ không cần ra tiệm vẫn mua được mọi thứ. Bảo sao khu phố mua sắm không quạnh hiu chứ.”

Nhưng đúng là thời gian vẫn thấm thoát thoi đưa.

Akari vừa uống Ramune mát lạnh, vừa lơ đãng nhìn quanh gian phòng, ngắm nghía tấm bằng khen được lồng khung treo trên tường, rồi lại dừng mắt ở bức hình đặt trong một cái khung y đúc. Đó là một tấm hình tập thể trắng đen trông đã cũ.

“Ôi, tấm ảnh này chụp trước cổng torii của đền thờ Tsukumo phải không bác? Anh từ khi nào vậy ạ?”

Trong bức ảnh người thì mặc bộ đồ tu, người lại mặc áo khoác haori đen bên ngoài hakama. Phía sau họ là cổng đền và khu giếng thanh tẩy.

“Chà, ảnh từ khi nào ấy nhỉ? Ông nội của bác cũng có trong hình đấy. Không biết có phải được chụp nhân sự kiện gì đó của đền không, bác đoán đây toàn người liên quan đến đền, nhưng cũng chẳng rõ danh tính của họ đâu. Ông nội bảo nó đem lại điềm lành nên mới treo lên trang trí.”

“Ảnh mà đem lại điềm lành à? Từ lúc cha sinh mẹ đẻ giờ tôi mới nghe thấy đấy. Ảnh bạc cả rồi, khó nhìn quá, không thì đưa đây tôi thay quách bằng bức hình tôi chụp hồi lễ hội cho rồi.”

Bác Hibino nói.

“Sao nó lại đem đến điềm lành ạ?”

“Bác nghe đâu vì trong hình có cả quyền thuộc của thần linh đó cháu.”

“Thật ấy ạ? Họ đứng đâu vậy bác?”

Akari gí mặt lại gần khung hình và sẫm soi mọi ngóc ngách.

“Cháu xem, con diệc xám đây này.”

Ông nói cô mới để ý đúng là trên cành cây hình như có chú chim

đang đau. Tiếc là hình mờ quá nên cô không thấy rõ.

“Hoặc là con cáo đằng này.”

Bác Sano chỉ xuống gốc cây nhưng thật khó để nhìn ra được con thú nào ở chỗ ngả bóng đen thui đó.

“Thật ra bác cũng chẳng rành.”

Nhưng trên hết, Akari dán mắt vào một nhân vật khoác trên mình bộ hakama trắng giản dị đứng trước con diệc xám. Người này giống Taiichi như lột.

Không, cái thời ông nội bác Sano còn sống Taiichi chưa thể nào có mặt trên đời, chắc hai người trông giống nhau vì là họ hàng. Người này có quan hệ với đền thờ thì đương nhiên là họ hàng của cậu nhóc rồi.

“Bác ơi, người này là ai vậy ạ? Trông giống Taiichi như đúc bác nhỉ.”

“Taiichi là cậu thanh niên sống trong nhà xã vụ phải không. Hửm? Giống nhau à?”

Bác Sano nghiêng đầu ngẫm nghĩ.

“Tôi thấy giống đấy chứ? Cái cậu trẻ măng thỉnh thoảng hay quét tước trong đền thờ chứ gì? Lần nào gặp tôi cậu ấy cũng chào hỏi rất lễ phép.”

Bác Hibino đáp, khiến Akari không khỏi lấy làm lạ trước phần “lễ phép” mà bác nói. Hay cứ vị khách nào đến thăm đền mà còn cúng tiền cho, cậu đều tỏ ra xởi lởi?

“Hóa ra cậu nhóc ấy tên Taiichi à. Thời bác còn trẻ, trong đền cũng có cậu trai tên như vậy.”

“Trong mấy gia tộc theo nghiệp *shinshoku*, từ ngày xưa người ta đã hay đặt tên con trai là Taiichi rồi.”

“Mà này, cái lần sét đánh vào thân mộc, người bị thương chẳng phải là một cậu bé tên Taiichi sao? Biết đâu lại là cậu thanh niên giờ đang sống ở nhà xã vụ.”

Lời nói tỉnh rụi của bác Hibino khiến Akari ngả ngửa bất ngờ.

“Hả, lúc thân mộc bị sét đánh Taiichi cũng ở đó ạ? Bị... bị thương là sao hả bác?”

“Chắc leo lên cây nghịch ngợm chứ gì. Khéo ấy là trời phạt cũng nên. Nhưng quả là kỳ tích vì bác nhớ hồi đó có nghe đồn thằng bé không sút mẻ lấy một miếng mà. Chuyện cũng tầm sáu, bảy năm trước rồi.”

Liệu Taiichi ghét sấm sét có phải xuất phát từ chuyện này không nhỉ? Nhưng đến giờ cậu nhóc vẫn thản nhiên leo trèo lên thân mộc kia mà.

Akari miên man suy nghĩ và chăm chăm nhìn vào bức hình. Một điều khá bất ngờ là những *shinshoku* khác nhìn chẳng giống Taiichi chút nào dù hẳn cũng là người trong họ.

“Ồi chà, kia chẳng phải ông Morimura sao?”

Mắt đang nhìn ra ngoài, bác Hibino lên tiếng. Akari lật đặt chuyển ánh nhìn từ bức hình ra ngoài cửa kính thì trông thấy một người đang ngó nghiêng cống nước dọc con đường. Đó là một ông lão đội mũ cói trên đầu. Trông dáng vừa đi vừa ngó đám cỏ rồi lại chậm rãi bước thế kia có vẻ ông đang tìm gì đó quanh cái cống dọc bờ tường đá của đền thờ nơi đã bị lũ cỏ mùa hè phủ kín.

“Cháu chạy ra hỏi bác ấy chuyện chú chó xem sao ạ.”

“Cháu đừng dính vào thì hơn.”

Bác Hibino mồm mép tép nhảy và người này có vẻ xung khắc đến độ chẳng đội trời chung. Nhưng cứ thế này thì tội nghiệp cho chú chó quá, nghĩ đoạn Akari vội vàng chạy ra khỏi văn phòng nhà đất.

Không thấy bác Morimura trên đường, cô đoán ông đã rẽ ở góc giao rồi. Akari thoăn thoắt quẹo ở ngã rẽ để đuổi theo. Dáo dác nhìn quanh, cô nhắc thấy chiếc mũ cối phía bên kia bờ tường bê tông. Hình như ông đang đi về phía khu phố mua sắm. Vừa đi, ông vừa quay ngang quay ngửa tìm gì đó.

Mãi cũng đuổi kịp, Akari cất tiếng.

“Xin lỗi, bác Morimura... đúng không ạ? Cho cháu hỏi có phải bác đang tìm một chú chó không ạ?”

Nhìn bộ dạng ông từ nãy đến giờ thì có vẻ đúng là như vậy.

“Cháu có thấy một chú chó hoang quanh khu này đây ạ. Lông nó màu trắng...”

Nào ngờ ông quay phắt lại mắng như tát nước vào mặt cô.

“Cô bảo chó gì? Tôi chẳng tìm chó chiếc gì cả!”

Hóa ra bác Hibino nói hăm dọa là ám chỉ điều này. Akari nhanh chóng định thần lại và mỉm cười.

“Vậy cho cháu xin lỗi ạ. Thế bác đánh rơi đồ ạ?”

Cô trưng ra khuôn mặt thân thiện thường dùng để tiếp khách, song ông có vẻ không ưa, hàng lông mày rậm rì nhướn lên bực bội.

“Cô là ai? Ban ngày ban mặt không lo đi làm à? Thanh niên dạo

gần đây rõ hết thuốc chữa, toàn mấy đứa con gái lờ lợt thô lậu. Lũ chúng bay chỉ giỏi ăn bám bố mẹ, suốt ngày nghĩ đến chuyện hưởng thụ chứ gì.”

Như vậy chẳng phải vợ đứa cả nắm quá hay sao. Quả thật chiếc áo thun in hình trái tim cô đang mặc có hơi lờ lợt, nhưng cô nào ăn bám cha mẹ mình. Nén cục tức, Akari phản biện.

“Hôm nay là ngày nghỉ của cháu. Nhiều công việc vẫn nghỉ vào ngày thường, nên mong bác đừng áp đặt ý kiến của mình như thế.”

“Lắm chuyện, tôi làm sao biết được mấy thứ đấy.”

Đã không biết thì bác càng không nên áp đặt suy nghĩ của mình mới phải. Tuy nhiên tình hình này, cô nói à cũng chỉ nhận những lời miệt thị. Thôi thì tránh voi chẳng xấu mặt nào, cô lặng thinh.

“Phiền phức, tránh ra.”

Ông huých vai cố tình đẩy Akari sang một bên. Cô lão đảo nhưng chẳng hiểu sao bác Morimura cũng loạng choạng theo. Nhìn ông bám tay vào cột điện rồi tựa vào đó, trong lòng cô bỗng cảm thấy không yên.

“Bác ơi, bác có sao không ạ?”

Thấy ông không đáp lại bằng những câu đại loại như “Đừng lo chuyện bao đồng”, cô lập tức hiểu ông không ổn.

“Bác đợi một chút. Cháu đi gọi người.”

“Khỏi.”

“Nhưng...”

“Bác nghỉ một chút đi ạ. Trời oi bức thế này kia mà. Nếu không chê, mời bác đến chỗ cháu.”

Giọng nói vang lên phía sau lưng Akari là của Shuji.

“Nhà cháu ở ngay kia.”

“Cậu là...”

“Cháu ở tiệm đồng hồ Iida ạ.”

“Tiệm ông Iida...?”

Có vẻ bác Morimura biết ông nội của Shuji. Không rõ vì nguyên nhân ấy, hay do thái độ mềm mỏng toát ra từ Shuji khiến cả người cứng đầu cứng cổ cũng phải xuôi xi, mà ông bằng lòng để anh dìu đi. Akari thở phào bước theo hai người bọn họ.

Sau khi uống nước và nghỉ ngơi trong phòng mát một lúc, bác Morimura đã bình thường trở lại. Ông nằm trong căn phòng truyền thống cạnh phòng khách, chăm chăm nhìn chiếc đồng hồ quả lắc cũ kỹ.

“Nơi này vẫn chẳng thay đổi gì nhỉ.”

Ông nhắm mắt, tựa hồ muốn nghe bằng hết tiếng đồng hồ có trong nhà. Mà thực sự, nếu chú ý lắng nghe, ta sẽ cảm nhận được hết âm thanh của rất nhiều quả lắc đang tràn ngập trong không gian nơi đây. Tựa như căn nhà kiểu Âu đã cũ này đang phả ra từng nhịp thở, khiến cho những ai có mặt đều cảm thấy an tâm lạ kỳ.

“Ngày xưa bác từng đến tiệm của ông cháu ạ?”

“... Cha ta từng được khu phố tặng cho chiếc đồng hồ. Ngày xưa lúc xảy ra một trận lũ lớn, ông ấy đã in miễn phí sách giáo khoa cho bọn trẻ con. Ông ấy tự hào và hãnh diện về chuyện đó lắm. Nhà ta đã nhờ ông Iida sửa chiếc đồng hồ ấy hết lần này đến lần khác.”

“Vậy bây giờ nó còn chạy không ạ?”

“Không, nó đứng rồi.”

“Hay bác để cháu kiểm tra xem có sửa được không?”

Vừa nghe bác Morimura và Shuji trao đổi, Akari vừa nhẹ nhàng đặt phần dưa hấu mới đem lên giữa bàn.

“Bác ơi, bác dùng dưa hấu đi ạ.”

Ông nhìn như thể lườm nguýt mấy miếng dưa, khiến nếp nhăn hằn cả lên giữa hai hàng lông mày. Hay ông không thích món này nhỉ? Akari nín thở chỉ lo ông cụng lật cả bàn đi thì gay, song bác Morimura chỉ liếc cô một cái, đoạn im lặng dựng người dậy.

“Không cần kiểm tra gì đâu. Nó không chạy nữa là tại bà vợ ta bỏ đi rồi thôi. Chắc muốn chọc tức ta chứ gì.”

“Bác nói chọc tức, ý là bác gái đã làm hỏng đồng hồ ạ?”

Nghe cô nói thế, ông lại bắn về phía cô một cái nhìn hình viên đạn.

“Sao ta biết, đi mà hỏi bà ấy.”

Akari và Shuji đưa mắt nhìn nhau.

“Bác ơi, vợ bác biến mất như thế chưa chắc là bỏ nhà đi đâu ạ. Biết đâu bác ấy gặp tai nạn hay có công chuyện gì thì sao.”

Shuji phân tích rạch ròi.

“Trong trường hợp đó hẳn cảnh sát sẽ liên lạc. Nhưng chẳng có tin gì, nghĩa là bà ấy không muốn trở về chứ sao. Rốt cuộc bà ấy cũng chỉ mở lòng với con chó đó thôi. Chắc vậy nên bà ấy mới dắt nó đi luôn như thế.”

Đúng là chú chó bác gái từng nuôi cũng đã biến mất.

“Có lẽ bây giờ, ở nơi nào đó, bà ấy đang thở phào nhẹ nhõm vì cuối cùng đã thoát khỏi ta.”

“Không đâu ạ. Hai bác là một gia đình mà.”

Akari định an ủi nên mới nói vậy, song hình như đối với bác Morimura, cô đã lỡ miệng thốt ra điều thừa thãi. Ông nhăn nhó ra mặt.

“Gia đình? Bà ấy chỉ đơn giản là người giúp việc thôi. Ta cho bà ấy ăn, đổi lại bà ấy chịu khó làm lụng. Dù muốn thoát khỏi ta, bà ấy cũng chẳng còn chỗ nào nương thân, ai thèm chứa chấp loại phụ nữ không duyên dáng không thu hút ấy chứ? Bản thân bà ấy lại chẳng hiểu rõ điều đó à. Trong thâm tâm chắc bà ấy hận ta tận xương tủy, bọn ta chưa từng xem nhau là gia đình đâu.”

Ông tuôn một tràng khiến Akari ngẩn ra kinh ngạc. Dù gì cũng là vợ chồng với nhau mà lại nói kiểu này sao? Hơn thế nữa, biết vợ mình không có chốn dung thân nhưng chẳng buồn đi tìm là thế nào?

Trước khi Akari giận quá mất khôn rồi phát ngôn thừa thãi, Shuji đã kịp chen miệng.

“Nhưng bác vẫn đang tìm chú chó kia đúng không ạ?”

Giọng điệu anh rất bình thản.

“Vớ vẩn! Con chó đó chết rồi.”

“Ờ, sao, sao lại vậy ạ?”

“Hôm kia, người ta phát hiện nó chết ở bờ sông. Vòng cổ của nó được đăng ký nên trung tâm bảo trợ đã báo cho ta. Gần đây, hình như ở đâu đó mưa dông lớn lắm nên nước lũ dâng, lại chảy xiết.

Người ta bảo nó bị chết đuối.”

“VẬY bác gái...”

Rủi như lúc ấy bác gái đang dẫn chó đi dạo, cô không khỏi mừng rỡ chuyện chẳng lành xảy ra. Mà kỳ thực phải chăng trong đầu, bác Morimura cũng có những dự cảm ấy. Nếu ông mặt nặng mày nhẹ không phải chỉ vì bức mình với Akari thì có khi đúng là vậy rồi.

“Tóm lại ta chẳng tìm chó chiếc gì cả!”

“VẬY bác tìm gì thế ạ?”

Shuji chẳng mấy may lo lắng về bác gái mà thân nhiên quay lại chủ đề chính.

“Bác đi loanh quanh từ nãy đến giờ trong khi trời nắng thế kia. Ất hẳn đó là thứ bác rất quý trọng?”

“Là món đồ mà... bà vợ ta rất quý. Ta nghe bà ấy nói với thằng con trai rằng bà ấy bỏ thứ đó vào cái túi rút trên vòng cổ của con chó. Khéo lại cất cả đá quý vào ấy chứ.”

Như thế là nghe lén rồi còn gì? Cô nhủ thầm nhưng chỉ lặng thinh.

“Bác tặng món đồ đó cho bác gái ạ?”

“Cậu nói vớ vẩn gì vậy. Ta chẳng tặng gì cho bà ấy cả. Có khi bà ấy dấm dúi tiền trong nhà rồi vung tay mua những thứ đắt đỏ, nếu đúng thế thì lộn cả ruột.”

“Bác nói quá, bác gái tiết kiệm tiền mua thì cũng có sao đâu.”

Cô bực dọc lỗ miệng.

“Cô giỡn mặt tôi đấy ả, tiền đó là của tôi cơ mà!”

Đàn ông gì mà nhỏ mọn, Akari làm bầm, nhưng Shuji kịp thời chen ngang như để át câu nói ấy.

“Bác cứ bình tĩnh, chưa chắc thứ đó đã đắt tiền mà.”

“Nói chung, lúc tìm được con chó, cái túi rút đã không cánh mà bay. Vậy nên, ta mới quyết định kiểm tra con đường bà ấy hay đi dạo cho chắc.”

“Ra là vậy ạ.”

Ông ấy sợ món đồ đắt giá nên mới sấp ngửa tìm kiếm chứ gì. Thay vì để tâm đến thứ gắn trên vòng cổ chú chó, chẳng phải ông nên lo lắng cho vợ mình hơn hay sao?

“Có khi nó không muốn rơi vào tay bác đấy ạ.”

Lần này có vẻ lời cô nói đã lọt vào tai ông, bởi đương sự đưa mắt lườm Akari.

Ông uống cạn ly nước rồi đặt đánh cộc lên bàn, đoạn hàm hàm chông lỏn.

“Phiền cô cậu. Ta về.”

Có vẻ ông không định đụng đến đĩa dưa hấu.

“Hay đề cháu đưa bác về ạ?”

Shuji vẫn nhã nhặn hết mức. Nhưng ông Morimura cũng cố chấp đến cùng.

“Đừng xem ta như ông già.

Sau khi bác Morimura ra về, Shuji mới kể bác gái thật ra là vợ thứ hai của ông.

“Vợ trước qua đời, ông cần người chăm sóc con nhỏ và phụ giúp

chuyện buồn bán nên đã gấp rút đi xem mắt.”

“Thế bác gái thực sự chỉ như người giúp việc ạ? Kết hôn kiểu này mà bác ấy cũng chịu được.”

“Nghe đâu lúc đó bác gái cũng mới ly hôn, hay nói đúng hơn là bị chồng đuổi đi, chẳng còn gia đình để trở về, nên đành nhắm mắt đưa chân theo lời xúi giục của mọi người xung quanh.”

Hình như Shuji biết chuyện này từ bác gái quán rượu. Nhiều lúc làm tờ rơi cho khu phố mua sắm, mọi người hay đem chuyện nhà Morimura ra bàn tán. Từ ngày tiệm in Morimura đóng cửa, tờ rơi của khu phố được một chỗ khác lo liệu, nhưng mấy chủ cửa hàng ngày trước vốn qua lại với bác Morimura từ xưa. Và mỗi khi nhắc tới ông này, ai nấy đều nhất tề, “Giỏi quán xuyến công việc nhưng tính cách thì...” và bỏ lửng câu nói.

Không chỉ vậy, bác gái quán rượu - người nắm rõ chuyện trong nhà ngoài ngõ còn cho hay, bác Morimura chẳng biết trân trọng vợ mình thì chớ, từ việc chăm sóc con cái đến phụ giúp kinh doanh của nhà đều dồn đẩy hết cho vợ. Được cái, những người con trai bà Chikayo một tay nuôi nấng đều thương yêu mẹ kể hết mực, thậm chí khăng khít chẳng khác nào mẹ con ruột. Ngược lại, họ chẳng ưa gì người cha chượng tính của mình, hiện giờ đã ra ở riêng, chẳng mấy khi họ gần gũi hỏi han.

“Bác Morimura tệ quá. Bác Chikayo có bỏ nhà đi sớm hơn cũng chẳng có gì lạ.”

“Nhưng chuyện hai bác miễn cưỡng kết hôn cũng lâu rồi mà? Mấy chục năm đầu gối tay ấp, tình nghĩa sẽ có lúc keo sơn gắn bó, ắt hẳn quan hệ vợ chồng không hoàn toàn tồi tệ đâu.”

Liệu có phải thế không? Chắc bác Chikayo ngậm đắng nuốt cay nên cơm mới lành, canh mới ngọt chứ gì.

“Nhưng ít nhiều, nhìn là biết bác Morimura cũng buồn khi vợ mình biệt tăm mà.”

“Có sao?”

Trong mắt Akari, cô lại chẳng thấy ông sầu thảm gì. Chẳng phải ông chỉ đang sôi máu vì vợ mình bỏ đi thôi sao? Ông ấy chẳng buồn tìm hiểu xem bác Chikayo lưu lạc ở đâu mà chăm chăm lo chuyện quỹ đen của vợ.

“Bác ấy buồn đấy, lo lắng đến đứng ngồi không yên kia. Nhưng bác ấy không biết cách nói hay thể hiện gia đình quan trọng với mình như thế nào.”

“Bác ấy quá ngang ngược.”

“Em khó tính ghê.”

“Vì anh hiền lành quá thì có. Cứ thế sẽ bị người xấu lừa cho xem.”

“Người xấu nào?”

Anh hỏi lại với khuôn mặt nghiêm túc.

“Thì... phụ nữ không đàng hoàng chẳng hạn.”

Chỉ là trong đầu cô chợt hiện lên hình ảnh ấy thôi, ai ngờ thốt ra nghe lại có thâm ý gì đó làm cô luống cuống.

“Không đâu, nếu là Akari thì may ra anh mới bị lừa, chứ cô gái khác có hỏi vay tiền, anh cũng chẳng cho đâu.”

“Cái gì mà mượn tiền kia chứ. Anh cứ làm như em là đứa kẻ khổ lừa tiền không bằng.”

“Hả, trường hợp bọn mình thì lừa đảo kết hôn^[7] nghe có lý hơn.”

Shuji cười một cách kỳ cục, nhưng Akari chỉ biết vội vàng nhìn lảng đi.

Cô? Lừa đảo kết hôn? Biết là anh chỉ đang đùa nhưng cô vẫn kinh ngạc trước từ kết hôn.

“Anh xin lỗi, em giận à?”

“Đâu, đâu có.”

“Mặt em đỏ bừng kìa.”

“Tại dưa hấu đấy chứ.”

Đúng là ông nói gà, bà nói vịt.

Ngày trước, lúc yêu người kia, không phải cô không nghĩ đến chuyện tương lai, chỉ là luôn có cảm giác nó thật xa vời. Ở tuổi ấy, nhiều bạn bè đồng trang lứa đã lên xe hoa, song khi đó, Akari không thiết tha lắm với việc kết hôn, người yêu cũ cũng thế. Có lẽ đối với cô, việc hình dung một gia đình bình thường chẳng hề dễ dàng.

Tuy nhiên, khi ở cạnh Shuji trong ngôi nhà cổ này, cô lại thấy ấy là điều hết sức bình thường. Cô cảm giác dù nơi đây trở thành nhà của mình, rồi mỗi ngày đều kề cận bên anh, cũng chẳng phải điều gì lạ lẫm. Chỉ là cô vẫn chưa hết bối rối khi bản thân mình mang suy nghĩ ấy.

Miếng dưa hấu lom lom chĩa ánh nhìn về phía cô. Nếu sống một mình, có lẽ cô chẳng mấy khi ăn dưa đâu. Vậy mà từ ngày có Shuji kề bên, cô không còn mường tượng ra cảnh chỉ có một mình nữa rồi. Vậy nên cô đâm lo.

Một người giờ cũng đang cô đơn lẻ bóng như bác Morimura liệu có chung cảm xúc với cô nếu nhìn thấy miếng dưa hấu thể này không nhỉ?

Bởi dưa hấu là loại quả đông người cùng ăn. Dẫu ngoài miệng nói cứng thể nào, ai mà chẳng lẻ loi khi người luôn ở gần mình nay không còn nữa.

“Có lẽ bác Morimura muốn biết thứ bác Chikayo quý trọng là gì chẳng...”

Thấy Shuji tìm cách hiểu cảm xúc của bác Morimura, Akari cũng vắt óc suy nghĩ. Dù gì, ông có vẻ đang bỏ rất nhiều tâm sức vào chuyện này.

“Có lẽ là bác ấy đang trăn trở. Đến mức cho rằng mình không có tư cách đi tìm bác gái vì không biết vật đó là gì nữa kia.”

Tư cách gì kia chứ. Thay vì để tâm đến việc ấy, nếu thật lòng lo lắng, ông cứ bắt cháp đi tìm bác gái có phải hơn không.

“Mong rằng bác Chikayo bình an vô sự.”

Nếu chú chó đã chết thật thì đây là điều Akari lo lắng hơn cả.

“Thế mình đi kiểm tra xem sao nhé?”

“Hả?”

Cô bất ngờ nhưng Shuji chỉ bình thản nói.

“Em xem, chuyện có vẻ trùng khớp còn gì. Em không nghĩ lúc mẹ con chị Kishimoto bị sét đánh trúng, chú chó bị rơi xuống sông là chó của bác Morimura sao?”

Tuy chị Saya bảo không nhớ, nhưng nếu thật sự có người trông thấy chú chó, có thể đó là chó của bác Morimura. Khả năng là chú

chó tình cờ ở cạnh hai mẹ con họ lúc sét đánh xuống và bị ảnh hưởng.

“Anh định hỏi chị Saya sao? Nếu lúc ấy đúng là chó của bác Morimura Chikayo ở gần đó, khéo bác Chikayo cũng vậy, anh nhỉ?”

Vấn đề nằm ở chỗ chị Saya có nhớ được chuyện đã xảy ra hay không mà thôi.

“Chắc chắn bác gái ở gần đó.”

Dứt lời, anh đứng dậy.

4.

Văn phòng của chị Saya nằm trong một tòa nhà đa chức năng gần nhà ga. Theo lời chị kể, sau khi nghỉ việc ở công ty sản xuất đồ trang sức, chị ra mở công ty riêng và thuê văn phòng ở đây, tính đến nay đã là năm thứ ba. Có vẻ chủ yếu đơn hàng của chị là từ các nhà sản xuất, gian phòng khách bày biện các mẫu sản phẩm đẹp mắt được trang trí nội thất màu pastel cùng các đồ vật mà chị rất ưng ý.

Akari và Shuji đến thăm đột ngột, tuy không khỏi thắc mắc nhưng chị vẫn nồng nhiệt đón tiếp, đem cà phê ra mời.

“Hai em à, thật ra chị vẫn chưa nhớ lại được gì cả.”

“Vâng, em cũng nghĩ vậy. Thật ra hôm nay bọn em đến đây là vì có vài điều muốn hỏi chị.”

Shuji lên tiếng, chị gật đầu với nét mặt vẫn còn băn khoăn.

“Chị Kishimoto này, chị bảo tuy không nhớ chiếc chìa khóa dùng làm gì nhưng cảm giác nó rất quan trọng nhỉ. Cho em hỏi lúc đó, chìa khóa nằm trực tiếp trên tay chị, hay là có bỏ vào cái gì đó ạ?”

“Chị không trực tiếp cầm... Tại sao em biết điều này?”

“Chị có thể cho em xem qua thứ đó không?”

Chị đi vào sâu bên trong phòng làm việc, rồi nhanh chóng quay ra, đặt chiếc túi rút nhỏ lên bàn. Nó là một chiếc túi thêu tay làm từ vải lụa chirimen^[8] có màu xanh lam.

Akari chăm chú nhìn chiếc túi. Chó của bác Morimura cũng mang túi rút trên vòng cổ, trong đó đựng món đồ bác Chikayo quý trọng nhất. Nhớ đây không phải túi của chị Saya mà thuộc về bác Chikayo thì sao nhỉ?

Có lẽ ngay trước khi sét đánh, họ tình cờ ở gần nhau, và vì một lý do nào đó, chiếc túi rút đã đến tay chị Saya. Chị lại không nhớ chuyện đó nên mới nhầm tưởng món đồ này là của mình.

“Chị có ký ức gì về chiếc túi rút này không? Như chị mua hoặc ai tặng chẳng hạn?”

Chị lắc đầu trước câu hỏi của Shuji.

“Có thể nó không phải túi của chị.”

Anh thẳng thắn bày tỏ quan điểm. Ngay từ đầu, anh đã cho rằng chiếc chìa này không thuộc về chị Saya.

“Nhưng móc chìa khóa thì đúng là đồ chị tự làm. Phần ký ức trước và sau khi bị sét đánh còn mơ hồ, song chị vẫn nhớ rõ những chuyện khác. Chị nhớ như in mình đã trầy trật khắc chữ số lên mặt thế nào khi làm nó, không nhầm được đâu.”

Chị Saya còn cho hay chị cảm thấy chiếc chìa khóa bên trong vô cùng quan trọng. Có lẽ vì thế, chị không muốn thừa nhận nó thuộc về người khác.

“Vâng, em biết. Em nhớ đã từng thấy món đồ này của chị. Tầm hai năm trước, chị trưng bày nó ở phiên chợ trời mà khu phố mua sắm tổ chức.”

“À, phải. Lần đó chị còn bày bán một số phụ kiện đính cườm, ghim cài áo trắng men, được mọi người đón nhận tích cực lắm.

Nhưng hiện giờ chị chỉ bán hàng qua mạng thôi.”

Đang nói dở câu, chị chợt ngắt ra.

“Có khi nào là người mua đồ chị làm đánh rơi chẳng? Đúng là một mẫu thiết kế chị làm rất nhiều cái...”

Akari biết chợ trời vẫn được tổ chức không định kỳ tại khoảng đất trống trong khu phố mua sắm. Nhưng phiên chợ này thường mở vào Chủ nhật, trùng với ngày Akari đi làm nên cô chưa bao giờ có dịp đến đó cả. Theo lời Shuji kể, ban đầu, chẳng rõ vì hiếu kỳ hay gì, hàng quán lẫn khách mua hàng rất đông đúc, nhưng dần dà, chỉ còn những người quanh đó tụ tập, nên mọi người đang cố gắng mày mò đưa thêm ý tưởng mới cho phiên chợ. Có lẽ chị Saya tham gia từ đợt đầu.

Cô đoán lúc đó bác Morimura Chikayo đã ghé qua. Nếu bác ấy dắt chó đi dạo phía sau khu phố mua sắm, biết đâu bác cũng đi ngang qua khoảng đất trống.

“Người chủ thực sự đã mua móc khóa của chị, treo chìa vào rồi cất trong túi dây rút. Và theo em suy đoán, đó là bác Morimura Chikayo.”

Chị “A” lên một tiếng, khuôn miệng cứng đờ. Không nghi ngờ gì nữa, rõ ràng chị biết bác ấy.

“Chị Kishimoto, thật ra người ở cùng với chị lúc sét đánh xuống không phải mẹ chị đúng không?”

Dù Akari kinh ngạc không hiểu Shuji đang muốn nói gì nhưng chị Saya vẫn khẽ khàng gật đầu.

Chị Saya kể sau khi bị sét đánh, lúc tỉnh lại trong bệnh viện, chị hoàn toàn không biết tại sao mình lại có mặt ở đó. Cảm giác ngày tháng đều lộn tung phèo.

Phải đến lúc nghe kể lại vụ sét đánh, chị mới hiểu mình đã gặp chuyện gì. Song nghe nói nhiều người rơi vào trường hợp này sẽ bị rối loạn ký ức nên chị cũng đành chấp nhận. Cô y tá thông báo người mẹ ở cùng chị lúc ấy bị thương nhẹ.

Ban đầu chị tưởng mẹ cũng ở cạnh mình khi xảy ra chuyện thật. Đang đi trên hành lang đến phòng bệnh của mẹ thì chị chợt nhớ ra. Sau khi bố nghỉ hưu, bố mẹ chị đã chuyển qua sống cùng vợ chồng anh trai chị, tối ngày bận bịu chăm sóc cháu nội. Không lý nào bà lại cất công đến chỗ con gái cả. Vậy thì người trong phòng bệnh kia là ai?

Người ấy đang ngồi tựa trên một chiếc giường cạnh cửa sổ và ngắm nhìn bên ngoài. Bảng tên ở giường để trống, nhưng theo như lời cô y tá nói, người phụ nữ trên chiếc giường kia cho hay chị Saya là con gái mình. Bà chỉ nhớ hai người đã ở trên bờ sông lúc sét đánh xuống, rồi bà bị thương nhẹ, và chị là con gái bà, ngoài ra bà không nhớ ra điều gì khác về bản thân.

Để ý thấy sự có mặt của Saya, bà cụ quay đầu lại, và tất nhiên đó không phải là mẹ chị. Bà nở nụ cười đầy vui sướng và gọi tên chị.

Saya con.

Biết cả tên chị thế này, hẳn bà phải là một người chân cận với chị. Bởi vậy, bệnh viện không may may nghi ngờ mà cho rằng bà cụ tạm thời mất trí nhớ này là mẹ cô gái tên Kishimoto Saya.

“Saya, con đến với mẹ rồi à. Hôm nay sắc mặt con tốt quá, chắc sắp được xuất viện rồi nhỉ. Mẹ nghe bác sĩ bảo nếu kiểm tra mà không thấy gì bất thường, con sẽ được ra viện trước đây.”

Tuy tay còn băng bó, song người phụ nữ trông khá khỏe mạnh. Bà nhoài người khỏi giường và nắm thật chặt tay chị Saya.

“Lạ thật đấy. Mẹ không thể nhớ bất cứ điều gì, nhưng vẫn biết con là ai. Trước khi tỉnh giấc, mẹ đã mơ thấy con ngày bé. Nhưng trong cơn ác mộng ấy, con đã vĩnh viễn rời xa mẹ. Ôi ôi, may sao đó chỉ là giấc mơ.”

Người phụ nữ này đã từng trải qua nỗi đau mất con. Nghĩ tới đó, chị Saya không đủ can đảm để nói bà đã nhầm người. Và rồi trong vô thức, chị đáp lại như thể mình là con gái bà. Một phần vì thực sự chị cũng mù mờ về bản thân, bản loạn không biết nên tin vào ký ức của mình, hay lời của người phụ nữ một hai khẳng khẳng là mẹ mình này.

Rốt cuộc, hồi sau chị phát hiện cái tên bà gọi không phải Saya mà là Aya. Ngay từ ban đầu, bà đã nói cái tên Aya, song từ đội ngũ y bác sĩ đến chị Saya, tất cả mọi người đều nghe nhầm thành Saya. Mọi người tưởng mới gặp tai nạn nên giọng bà hơi khó nghe.

Nhưng họ đã làm.

Sang ngày thứ ba, chị Saya xuất viện, quay trở lại cuộc sống thường ngày. Mặc dù vẫn còn những khoảng trống trước sau tai nạn cùng đôi chỗ ký ức bị quên sót, nhưng chị vẫn nhớ rõ gia đình và bạn bè mình. Vậy nên việc gọi một người không quen không biết là mẹ vượt quá khả năng của chị.

Trước khi ra viện, chị đã chuyển lời đến bác sĩ nhờ bệnh viện tìm

hiểu lại thân thể của người phụ nữ kia, song đến giờ đã một tuần trôi qua, nhìn cảnh bà chỉ bị vết bỏng nhẹ mà thời gian nằm viện lại kéo dài như thế, đủ hiểu không phải một sớm một chiều mà tìm ra ngay.

“Chị Saya biết tên của bác Morimura Chikayo nhỉ?”

Akari thắc mắc. Vì ban nãy, khi Shuji thốt ra cái tên ấy, chị đã há hốc bất ngờ.

“Vì chính miệng bác ấy nói như thế. Lúc chị đến bệnh viện thú thực mình không phải con gái bác, bác bảo đã có linh cảm như vậy.”

Thời gian trôi qua, càng lúc bà Chikayo càng thấy nghi hoặc. Bà không tài nào nhớ ra con gái mình lớn lên như thế nào. Tuy vẫn nhớ rõ về lần đầu tiên cô con gái chập chững bước đi, rồi con đường hay đi dạo, bài hát hai mẹ con từng ngân nga cùng nhau, song dù bà có lục tìm mọi ngõ ngách của ký ức, hình dáng con bà khi lớn hơn một chút lẫn kỷ niệm khi con vào cấp một, cấp hai chừng như không hề tồn tại.

Trừ những chuyện về bản thân mình, còn lại bà vẫn có cảm giác mình biết rõ dù trí nhớ chưa quay lại. Nó giống việc ta không thể nhớ nội dung giấc mơ vừa mới thấy, nhưng vẫn chắc chắn bản thân vừa nằm mơ, bà biết mình có một mái nhà và đã sống ở đó bao năm tháng nay. Song con gái bà không ở đó.

Chấn động của tai nạn càng lùi vào dĩ vãng, sự hiện diện của con gái bà càng phai nhòa. Song song với đó, bà càng tiến gần với bản

thân mình trong hiện tại hơn. Và rồi, bà điền cái tên Morimura Chikayo vào giấy khám sức khỏe hầu như vô thức rồi nhớ ra đây là tên mình.

Tuy vậy, bà không nói gì với bệnh viện về điều này. Bà xé bỏ giấy khám, xin lại tờ mới và tiếp tục giả vờ.

Nếu nói ra cái tên đó, bà sẽ phải đối mặt với sự thật, với cuộc sống mà biết đâu lại lắm bất hạnh tủi hổ. Linh cảm cho bà biết điều đó.

“Quả thật Aya đã qua đời từ lâu lắm rồi.”

Bác không muốn quay về nhà sao? Chị Saya hỏi.

“Liệu người nhà có chào đón bác không? Khi bác chẳng nhớ ra bất cứ điều gì, ngoại trừ chuyện về Aya. Nhớ đâu đối với bác, chỉ có con bé mới là gia đình thực sự thì sao? Bác sợ phải biết điều đó lắm.”

Nhớ lại thái độ của bác Morimura, Akari trộm nghĩ có khi dự cảm của bác gái lại chính xác. Cứ cho là bác trai lo cho vợ nhiều như lời Shuji nói chẳng nữa, nếu thật lòng yêu thương bác Chikayo, liệu ông ấy có thể nói không xem vợ là gia đình mà chỉ như người giúp việc không?

“Nhà bác Chikayo thật ra có đang lo lắng cho bác ấy không vậy? Người thân bỗng dưng biến mất, bình thường ai chẳng hốt hoảng đi tìm? Nếu họ trình báo với cảnh sát, hẳn đã nhanh chóng xác định thân thể của bác Chikayo rồi.”

Nghi vấn của chị Saya hoàn toàn có cơ sở.

“Bác trai tưởng vợ mình đã cạn tình cảm, nên vẫn dần vật tự hỏi có nên tìm đưa bác gái về không.”

Shuji vẫn một mực bên bác Morimura.

“Chắc là vì trước giờ bác ấy xem nhẹ bác Chikayo phải không?”

“Cũng có thể là vậy, nhưng dù gì đi nữa, chúng ta cũng không biết bác Chikayo nghĩ như thế nào về bác trai.”

Thật bất ngờ khi Shuji lại theo đuổi chuyện này đến cùng như vậy.

“Thế nên, chị có thể giao cho em chiếc chìa này không? Em muốn trao nó cho chồng bác Chikayo. Bác trai rất quan tâm đến món đồ quan trọng vợ mình cất trong túi rút. Có lẽ bác ấy muốn biết những gì chất chứa trong lòng bác Chikayo.”

Chị Saya nhìn thật lung chiếc chìa khóa dùng để trang trí hơn là sử dụng rồi ngẩng đầu lên.

“Với bác ấy, món đồ này chứa đựng một kỷ niệm đẹp sao?”

“Em dám chắc là vậy.”

Chắc chắn đây là thứ bà hết sức nâng niu. Tuy nhiên, giả như nó không phải là món đồ lưu giữ kỷ niệm với bác Morimura, thì sẽ thành ra phản tác dụng ư?

“Shu này, lỡ như chiếc chìa khóa này liên quan đến Aya, e là bác Morimura sẽ thấy khó xử lắm ấy nhỉ? Cô con gái qua đời trước khi bác gái tái hôn với bác trai mà. Về làm dâu nhà Morimura, bác ấy nuôi nấng hai con trai người vợ trước, hình như bác không có người con nào khác.”

“Ừm, có lẽ Aya là con gái của bác với chồng trước. Nhưng anh

ngĩ vật này không liên quan gì đến cô con gái cả. Chắc chắn nó sẽ gắn kết bác Morimura và bác Chikayo với nhau.”

Shuji nói anh biết chiếc chìa này dùng để mở gì. Song dù thế chẳng nữa, anh cũng khó lòng biết được báu vật bác Chikayo cất trong đó là gì. Dầu vậy, anh vẫn khẳng định chắc nịch.

5.

“Cô cậu bảo ta đi đón bà ấy à?”

Shuji và Akari ghé qua thuật lại câu chuyện bác gái bị sét đánh đang phải nhập viện, bác Morimura lắng nghe với khuôn mặt lạnh tanh. Không nằm ngoài dự đoán, ông chẳng nói nổi một lời thể hiện sự quan tâm.

“Bảo bà ấy liên lạc về nhà đi rồi ta đi.”

“Khổ quá, cháu đã bảo bác gái bị chấn động do tai nạn nên đang mất trí nhớ mà.”

“Hừm, tức là bà ấy đã quên bằng những chuyện khó chịu, kể cả chuyện về ta, và vui tươi phơi phơi chứ gì.”

Cô tự hỏi với tình hình này, có nên trao chiếc chìa quan trọng của bác Chikayo cho ông ấy hay không đây. Khéo ông lại cho đây là thứ vớ vẩn rồi vứt đi ấy chứ, nghĩ vậy, Akari phát cáu. Shuji vẫn chưa dả động gì đến chuyện chiếc chìa khóa.

“Cháu nghĩ đằng nào bệnh viện cũng sẽ liên lạc với bác. Dẫu mất trí nhớ, thì bác gái cũng là người trong nhà.”

“Thì đến lúc ấy ta đi cũng chẳng muộn.”

“Cháu nghĩ bác nên đi luôn thì hơn. Bác hãy đưa bác gái về nhà đi ạ. Nhược bằng không, đồng hồ của căn nhà này sẽ không chạy lại nữa đâu.”

Đồng hồ? Akari quét mắt quanh căn phòng truyền thống bừa bộn nhưng không thấy vật nào ra dáng đồng hồ cả. Bác Morimura chỉ im lặng, khuôn mặt khó đăm đăm. Ông cúi đầu, không động đậy như thể đang chìm vào suy nghĩ riêng.

Shuji có vẻ chẳng đoái hoài đến bộ dạng bác Morimura mà chậm rãi hướng ánh nhìn ra ngoài hiên. Trong vườn có đặt chuồng chó. Anh dừng mắt ở bảng tên phía trên.

“Aya...?”

Theo lẽ tự nhiên, Akari cũng nhìn theo và bất giác thót lên. Bác Morimura ngẩn người ngược lên.

“Tên chú chó là Aya ạ?”

“... Thì sao?”

Ông cảm cẫu đớp lại khiến cô lúng búng.

“Dạ, không có gì.”

“Đó là tên cô con gái đã mất của bà vợ ta. Ayako thì phải. Bà ấy chưa lần nào nhắc đến việc này, nhưng trước khi cưới ta nghe từ họ hàng bên ngoại. Có lẽ bà ấy còn chẳng nghĩ ta biết.”

Sau một tràng huych toẹt đầy bất cần, bác Morimura thở dài náo nề.

“Tay chồng trước có người đàn bà khác nên đuổi Chikayo ra ngoài. Dù khi đó, bà ấy vừa mất con, cõi lòng đang tan nát. Ngay từ đầu thể trạng của đứa con đã yếu ớt, song người chồng vẫn nhieéc móc con chết là vì vợ không vượt cạn thành công, và lấy đó để bao biện cho hành vi phản bội của gã. Sau khi đường ai nấy đi, bà ấy tự tử không thành nên họ hàng cũng muốn nhanh chóng đẩy cho ai

đó. Có vài người lại bảo chỉ là bà ấy đang đi trên đường thì bị xe ô tô quẹt phải. Song ta nào rảnh rỗi để đồng cảm với bà ấy. Khoảng thời gian đó, cha ta lâm bệnh, lại thêm hai đứa con thơ nheo nhóc, công việc thì ngập đầu. Một mình ta có ba đầu sáu tay cũng chẳng lo xuể. Thú thật, lúc đó cứ là phụ nữ thì ta ửng tất. Chỉ cần người ấy không ca thán mà chăm chỉ làm lụng là được.”

Bác Morimura nói như thể bộc bạch hết cõi lòng, rồi chậm rãi đứng dậy. Phía sau cửa kính đang mở toang là nhà bếp. Ông bước vào trong, mở tủ lạnh lấy bia tu ừng ực.

“... Ta không đi được. Để ta nhờ thằng con xem sao.”

Cô trông thấy dưa hấu xếp trong tủ lạnh. Không chỉ có một miếng, mà gần tủ ngộp trong màu xanh của vỏ dưa cùng lớp ruột đỏ thắm.

Dưa hấu là món khoái khẩu của ông thì phải. Không, phần dưa ấy hẳn là dành cho bác Chikayo. Mấy ngày qua, chắc chắn hôm nào bác Morimura cũng mua dưa để bác gái có thể ăn khi quay về. Có lẽ mua dưa hấu vốn là nhiệm vụ của bác Morimura. Dù vẫn mua dưa như mọi khi, song người ăn này chẳng còn nữa nên dưa cứ chất đống. Bởi khi một mình, ông không có tâm trạng nào để ăn thứ đáng lý hai người sẽ cùng thưởng thức.

“Bác là người đưa chú chó về nuôi phải không ạ?”

Lắng nghe câu hỏi của Shuji, Akari có cảm giác tâm trạng thực của bác Morimura đang dồn nén vào cái tủ lạnh. Cứ thế này, những miếng dưa hấu ngon ngọt sẽ hư thối trong đấy mất.

“Lần đầu tiên ta nuôi chó là khoảng hai mươi năm về trước. Lúc ấy, tình cờ nhà người quen đang tìm người nuôi hộ. Mà vợ ta lại

bảo muốn nuôi.”

“Khi đó, người đặt cho chú chó cái tên Aya cũng là bác phải không ạ?”

Suy nghĩ của Shuji khiến cô khá bất ngờ. Akari cứ tưởng bác Chikayo nhớ thương con gái nên mới đặt tên như thế. Nhưng phụ nữ ở thời của bà khi đã về làm dâu một nhà khác, lẽ thường sẽ tránh mang theo những kỷ niệm về đứa con gái đã qua đời của mình với chồng trước.

“Ngày ấy, tình cờ thế nào gia chủ đã đặt cho nó cái tên đó từ trước. Ta bảo khỏi đặt tên khác cho đỡ rách việc, bà ấy cũng gật đầu. Kể từ đó, mỗi lần nhận một con chó mới về nuôi, chúng ta lại gọi nó là Aya.”

Phải chăng tên của chú chó chính là lý do khiến bà luôn nhún nhường. Akari bâng quơ nghĩ, càng lúc ấn tượng của cô về bác Morimura càng đổi khác.

Vì ông biết tên cô con riêng của vợ nên mới chủ ý nhận nuôi chú chó mang tên Aya kia. Gửi gắm trong hành động ấy là lòng biết ơn cùng ước mong xoa dịu lòng bà, người phụ nữ luôn gắng sức làm lụng vì gia đình ông.

“Bác chẳng sống thật với lòng mình gì cả.”

Akari lẩm bẩm và tất nhiên lại nhận được ánh mắt hình viên đạn, nhưng vì lẽ nào đó, cô không còn bực mình nữa.

“Ngay từ đầu ta và bà ấy đã cài lệch nút, rồi cứ thế tiến lên. Đến thời điểm này, bọn ta không thể gỡ toàn bộ nút để cài lại từ đầu, đành phải tiếp tục như hiện giờ mà thôi.”

Quá khứ vốn chẳng thể quay lại, do đó ta không thể chỉnh lại chiếc nút cuộc đời đã gài sai. Song tương lai vẫn có thể thay đổi được, giống như việc ta sẽ học được cách tìm thấy điểm đáng yêu ở những chiếc nút cài lệch kia. Đó là điều Akari ngộ ra kể từ khi đến con phố này.

“Bác có thể cho cháu xem chiếc đồng hồ không ạ?”

Shuji hỏi, bác Morimura đặt lon bia xuống và ra hiệu cho họ đi theo.

Sau cánh cửa cuối hành lang là gian phòng ngày trước có lẽ từng dùng cho việc in ấn. Cửa cuốn đóng kín nên ánh trời chiều từ khung cửa sổ con chỉ le lói vào trong. Bác Morimura bật công tắc trên tường, song ánh đèn dây tóc lại càng khiến bóng tối nhờ nhờ thêm phần nổi bật.

Máy in được phủ bọc ni lông, khu làm việc thì chất đầy thùng các tông. Chừng như thời gian đã trôi qua khá khá kể từ ngày bác dừng công việc, nhưng mùi mực in vương lại vẫn phảng phất trong không khí.

“Đây phải không ạ? Chiếc đồng hồ đứng này quả là đẹp mắt.”

Shuji tiến lại cái cột nằm giữa căn phòng, phía trước đặt một đồng hồ quả lắc đáng cao. Trên lớp vân gỗ bóng loáng khắc hình chim muông và hoa cỏ, nhìn từ xa đã đủ choáng ngợp. Quả lắc màu vàng kim đặt bên trong, tựa như đang được những đường nét chạm khắc bao bọc lấy. Mặt đồng hồ màu trắng không một vết bẩn, cho biết khác với các loại máy móc để trong phòng, nó vẫn được bảo trì thường xuyên sau khi tiệm đóng cửa, tuy nhiên, kim đồng hồ lẫn quả lắc đều không động đậy.

“Phải, nó là đồ cha ta được tặng, nhưng đối với ta, công việc này cũng rất đáng tự hào.”

Trên cạnh đồng hồ có dòng chữ “Quà tặng”, thì ra đây là chiếc đồng hồ cụ thân sinh bác Morimura được khu phố trao tặng.

Ông tiến lại, đưa tay mân mê vân gỗ với ánh mắt dịu dàng Akari chưa từng thấy trước đó. Có lẽ ở ông còn nhiều khía cạnh khác, chứ không chỉ là cụ già ngang ngược trái khoáy đến lạ đời, đơn giản là Akari chưa có dịp tiếp xúc mà thôi.

Được trưng bày sao cho ai nấy có thể dễ dàng quan sát từ bất cứ vị trí nào trong phòng làm việc, chiếc đồng hồ đã dõi theo vợ chồng bác Morimura bấy lâu nay. Giữa không gian ồn ào bởi tiếng máy in, tiếng chuông báo giờ ắt hẳn vẫn rành rọt lọt vào tai mọi người. Ngay cả khi tiệm đã thôi hoạt động, họ vẫn nghe thấy tiếng chuông đánh lên ở bất cứ đâu trong căn nhà này, cứ thế bao ngày đã êm đềm trôi qua, không có gì thay đổi.

“Bác bảo tại vợ mình mà đồng hồ không chạy nữa. Bác gái là người chịu trách nhiệm lên dây cót phải không ạ?”

Bác Morimura gật đầu đáp lại câu hỏi của Shuji. Thì ra chiếc đồng hồ quả lắc này là dạng đồng hồ cơ ngày xưa, nên khi dùng phải lên dây cót. Hiện tại, nó đang ngừng hoạt động vì người phụ trách việc này không ở nhà.

“Bỗng dưng đồng hồ không báo giờ nữa nên ta có cảm giác thời gian như dừng lại vậy. Cả thời gian trong căn nhà này lẫn thời gian của bản thân ta đều đã ngưng đọng. Ta chẳng biết phải dậy khi nào, dùng bữa khi nào nữa.”

Nghe bác Morimura tâm sự, Shuji lặng lẽ lấy ra chiếc túi rút nhỏ

bằng vài lụa chirimen. Ông nhìn nó thật lung.

“Đây là món đồ quý giá nhất của bác Chikayo. Bác hãy xem bên trong đựng gì.”

Nhận lấy chiếc túi, song ông vẫn đứng im như tượng. Ông chú mục vào nó, chẳng rõ vì sợ phải biết thứ để bên trong, hay muốn dùng ánh nhìn xuyên thấu chiếc túi nữa. Shuji kiên nhẫn chờ đợi.

Mãi hồi sau, ông mới động tay lấy khỏi túi một vật dường như bản thân không bao giờ ngờ đến. Song chỉ cần nhìn qua, ông đã biết nó là gì.

“Tại sao lại là nó...”

Ông thì thầm.

“Một chiếc chìa lên dây bác nhỉ.”

“Ừ... Phải. Nó dùng cho chiếc đồng hồ quả lắc đứng này đây. Nhưng tại sao kia chứ? Nó không sinh ra tiền bạc, chỉ đơn thuần là công việc ta đẩy cho bà ấy làm thôi mà.”

“Chìa lên dây?”

Akari nghiêng đầu thắc mắc trước danh từ lần đầu nghe thấy, Shuji bèn thì thầm vào tai cô.

“Ừm, nó là dụng cụ để lên dây cót cho đồng hồ đấy.”

Lên dây cót cho đồng hồ ư? Akari ngạc nhiên nhìn chăm chăm vào vật trong tay bác Morimura. Thì ra thứ được gắn vào móc chìa khóa tráng men này dùng để lên dây cót. Phần thanh kim loại không có chỗ lồi lõm giống chìa khóa, mà có dạng ống suôn đều đặn, song hình dạng tổng thể nhìn chẳng khác gì chiếc chìa cũ gì. Vốn dĩ Akari chưa bao giờ thấy tận mắt cái chìa lên dây cót đồng hồ nên

cũng không rõ nó tròn méo ra sao.

Tuy nhiên, nó là một bộ phận trong đồng hồ chẳng trách Shuji nhìn qua đã nhận ra ngay. Khi nghe bác Morimura kể cha bác được tặng một chiếc đồng hồ, anh đã nghĩ nếu bác Chikayo là người bị sét đánh cùng với chị Saya thì chiếc chìa lên dây có nằm trong tay chị ấy cũng không có gì lạ cả.

Một người chưa lần nào sử dụng đồng hồ quả lắc sẽ khó lòng biết đây là dụng cụ dùng để lên dây cót. Chị Saya chưa nhìn thấy bao giờ nên cứ mặc định ấy là chìa khóa.

Hèn gì Shuji đã hỏi cô nếu gắn móc chìa khóa vào thìa thì sẽ thế nào. Giả sử không biết thìa có hình dáng ra sao, lại thấy gắn móc chìa khóa, ta sẽ dễ dàng làm tưởng chiếc thìa nhỏ mảnh mai với phần tay cầm được trang trí kia là chìa khóa. Hàm ý của anh hóa ra là vậy.

“Cậu bảo đây là thứ bà nhà ta quý trọng sao?”

Bác Morimura đan tay vào mái tóc bạc, nét mặt lộ vẻ bàng hoàng. Shuji chậm rãi gật đầu như muốn xoa dịu ông.

“Bác đã giao cho bác gái vật này phải không ạ?”

“Từ thời cha ta còn sống, lên dây cót đồng hồ vốn là nhiệm vụ của bà ấy. Cha ta quý chiếc đồng hồ này lắm nên tự giữ chìa, lúc cần mới đưa cho vợ ta, nhưng từ ngày ông qua đời, ta thấy phiền phức quá nên giao cho bà ấy luôn. Suốt mấy chục năm đó, không ai ép buộc nhưng bà ấy vẫn lên dây cót đều đặn... Giờ nhớ lại, cả những ngày bận tối mắt tối mũi vì đơn hàng dồn dập, hay hai thằng bé bị sốt phải đưa đi bác sĩ đến mấy lần, thậm chí cả khi bà ấy bệnh đến li bì, vợ ta đều không quên lên dây cót.”

“VẬY Ạ. Nếu ví chiếc đồng hồ quả lắc như trái tim của căn nhà này, bác Chikayo hẳn cảm thấy tự hào hơn hết thảy khi được coi sóc nó. Bác ấy chính là người đảm đương trọng trách thổi linh hồn vào căn nhà. Hơn nữa, chẳng phải hành động ấy đã khẳng định bác ấy là một thành viên của ngôi nhà này sao?”

Lặng tai nghe lời Shuji nói, bác Morimura nắm thật chặt chiếc chìa lên dây cốt bằng bàn tay nhăn nheo nhuốm mực in.

Bác Chikayo đã đeo chiếc chìa lên dây mà chồng mình giao lại vào vòng cổ Aya, chú chó cũng một tay ông đưa về. Có lẽ bà cũng hiểu bác Morimura hoàn toàn chấp nhận sự tồn tại của cô con gái đã mất. Theo cách đó, ông đã trao cho bà một chốn nương náu vững chãi. Bằng chứng cụ thể chính là chiếc chìa lên dây cốt đồng hồ này đây.

Ban đầu ông chẳng có tình cảm, chỉ đơn thuần xem bà như người đỡ đần công việc, song càng lúc ông càng gửi gắm niềm tin nơi vợ mình. Chỉ ít bác Chikayo đã nghĩ mình được chấp nhận tại mái ấm này, nhờ đó, bác mới không quản ngại thân mình giúp đỡ việc làm ăn và hết lòng nuôi nấng con chồng.

“Ta... ta chẳng làm gì cho bà ấy cả. Đến tận bây giờ, một lời cảm ơn còn không có. Không nhớ cũng tốt cho bà ấy.”

Bác Morimura đưa hai tay bưng mặt. Nước mắt rỉ ra từ kẽ ngón tay.

Hẳn bác Chikayo là người biết rõ nhất phần dịu dàng trong con người chồng mình. Chắc hẳn bà rất mong nhanh chóng trở về nhà.

Nhưng Shuji không nói thêm gì nữa, nên Akari cũng chỉ im lặng.

Cứ thế, hai người rời khỏi nhà bác Morimura.

“Bác ấy sẽ đi đón vợ mình cho xem. Anh cá đấy.”

Sau khi ra ngoài, Shuji khẳng định đầy tự tin.

Hai người họ bước lên cây cầu bắc ngang sông Tsukumo. Mặt trời lặn, bóng tối lan dần xung quanh. Đến giữa cầu, chợt Shuji khựng lại, tiến tới lan can và phóng tầm mắt về phía bờ sông. Không còn dấu tích nào cho thấy nơi đây từng bị sét đánh. Chỗ chị Saya đắm chiêu ngòi hôm nọ chéch về phía Bắc một chút nhưng có lẽ chị cũng không nhớ mình ngã xuống ở đâu.

Bác Chikayo và chú chó Aya cũng có mặt lúc ấy. Sét giáng xuống đã tước đi phần ký ức họ muốn gạt khỏi đầu mình, hay là họ đã nhét riêng quá khứ ấy vào vỏ nhộng, nhưng muốn bắt đầu lại một cuộc sống mới? Tâm niệm của chị Saya cùng bác Chikayo đang phóng chiếu lên chiếc chìa khóa hình con bướm trải rộng cánh kia.

Dẫu nó là những cảm xúc rối ren mà họ dặn lòng quên đi, nhưng ký ức vẫn là một phần của họ, vẫn là khoảng thời gian gắn kết với bản thân họ trong hiện tại, nên dù vô tình, họ vẫn cảm thấy nó là thứ quan trọng đối với mình.

“‘Dịu dàng’ có nhiều dạng thù hình thật. Anh Shu giỏi thật đấy, vậy mà vẫn nhận ra được nét dịu dàng của bác Morimura.”

Anh mỉm cười nhìn Akari đứng bên cạnh. Ngọn gió dịu dàng vờn qua hai người.

“Anh chỉ nghĩ đến cảm xúc của chiếc đồng hồ mà thôi.”

“Cảm xúc của đồng hồ sao?”

“Một chiếc đồng hồ phải lên dây cót mới chạy được hẳn sẽ yêu

quý người luôn chăm sóc bảo quản mình. Nó sẽ cố gắng điếm giờ thật chuẩn xác vì người ấy. Anh tin là như vậy. Mà ngoài chuyện đồng hồ, bác Morimura còn phó thác nhiều việc cho bác Chikayo, đúng không? Chắc chắn bác ấy không thể nào không có tình cảm với người mình giao cả con trai và chiếc đồng hồ quý giá ấy được.”

“Vậy à. Em để ý chiếc chìa lên dây tuy cũ nhưng tình trạng vẫn rất tốt.”

Nếu cực chẳng đã bác Chikayo mới về làm dâu nhà này, nếu việc lên dây cót chỉ là phần công việc bị ép phải gánh vác, hẳn bác không cất công gắn móc khóa vào chìa, và sẽ chẳng lạ gì nếu mặt kính và phần chạm khắc của đồng hồ hoen bẩn. Nhưng dù đặt giữa nơi in ấn, chiếc đồng hồ quả lắc đứng vẫn không dây một vết mực.

“Đúng là ‘dịu dàng’ có nhiều dạng hình thù nhỉ.”

Shuji cười tươi, nhẹ nhàng đưa tay vuốt tóc Akari. Ánh tà dương đang dần lùi xa, nếu nhìn từ bờ sông hay con đường trên bờ đê, hẳn không thể trông thấy bóng hai người bọn họ đứng trên cầu. Cô cảm giác đến cả bầu trời xâm xẩm tối trên đầu cũng dịu dàng làm sao.

• • •

Hoàng hôn buông xuống, trong đèn thờ thấp thoáng hai bóng người. Đó là một cặp nam nữ. Người phụ nữ mặc váy liền thân màu lam đậm ánh chừng hai mươi mấy, song chiếc mũ đăng ten trắng cô đội trông khá lỗi thời, mái tóc cột túm lên càng tạo ấn tượng quê kệch. Thêm nữa, chẳng rõ vì căng thẳng hay sao mà môi cô mím chặt thành đường thẳng. Cánh tay đang xách chiếc túi cũ mềm

cũng dồn lực đến mức trông rất gượng ép.

Người đàn ông trông già hơn cô gái chừng cả giáp. Anh ta mặc áo sơ mi trắng, thắt chiếc cà vạt tối màu. Nếp nhăn hằn sâu giữa cặp chân mày, song có lẽ không phải người này đang cáu giận mà khuôn mặt anh ta vốn dĩ như thế. Có vẻ họ là một cặp, song giữa hai người vẫn phảng phất bầu không khí gượng nghịu.

Khi ấy, Akari đang nhấp ngụm nước ở khu giếng thanh tẩy thì cặp đôi này đi ngang tầm nhìn của cô và vội bước về phía đền thờ. Tuy đã chiều tà, thời tiết vẫn còn oi bức. Không nỡ nhìn người đàn ông lấy lòng bàn tay quạt mồ hôi, cô gái chìa chiếc khăn mùi xoa ra nhưng anh này gạt tay khước từ, “Tôi không cần thứ này.” Người phụ nữ buồn bã cụp mắt xuống, lật đặt cất khăn đi. Khu rừng trong đền râm ran tiếng ve.

Nơi đây là đền thờ vị thần bảo hộ khu vực này nhỉ?

Ừ.

Người đàn ông cộc cần trả lời.

Mình báo với thần thể nào thì được nhỉ?

Báo sao chẳng được.

Một người từ trong đền bước ra, lên tiếng chào hỏi người đàn ông đến viếng như thể họ có quen biết.

Chào anh. Anh đến viếng đền à? Ồi chà, cô đây là?

Đứng bên cạnh người đàn ông, cô gái đội mũ trắng cúi đầu. Anh ta trả lời qua quýt với người quen.

Vâng, cô ấy đến nhà tôi giúp đỡ việc nhà.

À, ra là người giúp việc sao.

Đôi môi cô gái lại càng mím chặt. Chừng như cô gắng gượng chịu đựng để không bị tổn thương.

Tôi nghe nói ông nhà lại bị bệnh hả? Vất vả cho anh Morimura quá.

Morimura? Akari căng mắt nhìn. Lạ thay, cô càng ra sức nhìn cho rõ thì mọi thứ lại càng mờ mịt.

Akari dụi mắt. Khung cảnh phía trước đúng đưa tựa ảo ảnh, chẳng hiểu có phải do luồng khí nóng tích tụ trên mặt đất bị ánh mặt trời chiếu xuống rồi thành ra như vậy không. Bóng của hai người vẫn ở đó, trong khu đền thờ được bao bọc bởi ánh tà dương.

Tuy nhiên, họ không còn trẻ nữa. Một trong hai người là bác Morimura với mái tóc bạc cùng những nếp nhăn hằn sâu trên khuôn mặt nghiêng nghiêng. Đi bên cạnh ông là một người phụ nữ luống tuổi hơi khòm lưng mà nếu cô đoán không lầm chính là bác Chikayo.

Xung quanh không có ai cả. Vừa nãy là gì nhỉ? Chẳng lẽ hình ảnh họ thời trẻ Akari trông thấy chỉ là ảo ảnh thôi sao?

“Hôm đầu tiên bà về nhà, hai người chúng ta đã đi qua đây rồi chấp tay trước đền thờ.”

Giọng bác Morimura vắng đến tai Akari.

Bác Chikayo ngược nhìn ngôi đền, mắt nheo nheo. “Lúc ấy, chúng ta đã khấn gì với thần linh vậy nhỉ?”

“Thì nói... tôi mới rước bà về chứ sao.”

Rất lâu về trước, cái lần hai người cũng dắt nhau đến đây như bây giờ, ông đã không thể nói thành lời điều đó và khiến bác

Chikayo tủi thân. Akari hiểu ra sau khi cảnh vật ban nãy hiện lên trước mắt. Nhưng hiện tại, mọi chuyện đã khác xưa.

Bác Chikayo gật đầu trước lời chồng mình rồi bẽn lễn mỉm cười.

“Tôi đã là vợ ông rồi nhỉ?”

“Phải, ngót nghét ba mươi lăm năm trước rồi. Tuy bà không thể nhớ ra, nhưng đó là sự thật.”

Mặt trời chênh chếch, dần nhuộm đỏ không gian, song khu đền thờ lặng gió vẫn còn tích tụ luồng khí oi bức hấp thụ từ ban ngày. Chỗ giếng thanh tẩy Akari đang đứng khuất trong bóng râm nên mát mẻ, chứ trên bậc đá hẫng rất nóng nực. Chỉ đứng yên một chỗ trán bác Morimura đã rịn mồ hôi. Bác Chikayo bèn chìa chiếc khăn mùi xoa ra.

Trong một khắc, bác Morimura bối rối nhìn chiếc khăn, nhưng rồi tựa hồ đã thông suốt, ông đưa tay ra nhận thiếu điều như muốn chộp lấy. Nếu là ngày xưa, hẳn ông sẽ chối từ.

Bác Chikayo nhẹ nhõm mỉm cười.

“Xin lỗi, tôi còn không làm được lễ cưới đàn ông cho bà.”

Có lẽ đây cũng là điều trước kia bác Morimura canh cánh trong lòng song không thể nói ra.

“Ông già tôi ốm, lũ con thơ nheo nhóc, bà về làm dâu mà không tổ chức tiệc mừng gì.”

“Nhưng mình đã đưa tôi đến đền thờ để thông báo với thần linh chuyện chúng ta kết hôn đúng không? Vậy cũng coi như lễ cưới rồi.”

Bác Morimura chỉ im lặng gật đầu, hàm răng cắn chặt.

Ve vẫn râm ran không dứt. Tiếng đập tay của hai người vang vọng trong khuôn viên đền.

Sau một hồi trầm mặc, bác Chikayo cựa mình.

“Lạ quá. Tôi đã cảm giác nếu không lấy lại ký ức, tôi sẽ không thể tìm lại mái nhà của mình, nhưng hóa ra không phải. Bởi tận đáy lòng, tôi thấy mình đã về nhà thật rồi.”

“Phải, chuyện gì quên cứ từ từ nhớ lại là được. Tôi sẽ kể cho bà tất cả những gì bà muốn biết.”

“Tôi chỉ cần nhớ lại những chuyện từ lần đầu tiên chúng ta gặp gỡ là được nhỉ?”

Bác Chikayo khẽ khàng chạm tay vào túi xách lúc này treo chiếc túi rút dây bằng vải chirimen.

“Đúng rồi, tôi có thể nuôi chó không? Mà trước tôi cũng nuôi rồi đúng không? Dù chuyện không may xảy ra, nhưng chú chó ấy đã lấy thân mình gánh chịu thay tôi, nên tôi muốn nuôi thêm con khác vì nó.”

“Ừ, bà thích làm sao thì làm.”

“Ông sẽ đặt tên giúp tôi chứ?”

“... Ừm.”

Cái túi rút dung đưa khiến chiếc chìa lên dây cốt và móc khóa vang lên tiếng lanh canh.

“Thật không thể ngờ việc mất trí nhớ lại là cái duyên giúp hai bác cài lại những chiếc nút bấy lâu bị lệch.”

Shuji khẽ thì thầm phía sau Akari. Cô đã thấy anh đi lại phía này

trên con đường rải sỏi từ ban nãy. Mắt vẫn dõi theo hai bóng người đứng trước đền thờ, cô lên tiếng.

“Em nghĩ bác Chikayo không quên đâu.”

Akari từ từ xoay người lại, Shuji nghiêng đầu không giấu vẻ ngạc nhiên.

“Có thể lúc mới xảy ra tai nạn, bác gái không nhớ được gì, nhưng bây giờ hẳn bác ấy đã lấy lại hầu hết ký ức rồi. Em có linh cảm như thế.”

“Ý em là bác ấy cố tình làm như mình vẫn mất trí nhớ sao?”

“Em đoán bác ấy muốn làm lại mọi chuyện từ đầu. Chính vì không mất hết toàn bộ ký ức, bác ấy mới có thể bắt đầu lại mà không mắc phải những lỗi lầm ngày trước. Bác Morimura cũng có cơ hội nhớ lại chuyện xưa, song khác thời còn trẻ, bác đang cố gắng sống thật lòng mình hơn. Nhìn hai bác, em thấy vậy đấy.”

Mong rằng lần này, những chiếc nút cuộc đời sẽ không bị cài lệch nữa.

“Thì ra là thế, đó là thỏa thuận ngầm giữa đôi vợ chồng đã đồng hành qua bao năm tháng đây mà. Nếu hai bác đã thật lòng muốn vậy, thì bất kể thế nào, quá khứ vẫn có thể thay đổi, em nhỉ.”

Rời mắt khỏi cặp vợ chồng già vẫn dừng chân trước đền, Akari cùng Shuji cất bước. Họ đi qua cổng đền, bước xuống bậc đá. Tiếng ve râm ran cũng xa xa dần.

Cô tự hỏi, nếu hai con người cùng song hành suốt chặng đường dài trong đời, phải chăng sự hiện diện của họ sẽ trở thành thứ không thể thay thế trong lòng nhau.

Tay họ vô tình chạm nhau, anh bèn nắm lấy tay cô. So với hai bác Morimura, cô và anh mới chỉ đi những bước đầu tiên của hành trình. Sánh bước bên một người như Shuji sẽ có cảm giác thế nào nhỉ? Liệu một ngày nào đó, cô có trả lời được câu hỏi này không?

Ngày trước, khi yêu, chỉ một chuyện rất bé đã đủ khiến lòng cô chơi vơi. Cô hạnh phúc những lúc được gặp người kia, dần vật khi chẳng thể gặp anh, bởi cô lo lắng liệu như vậy hai trái tim có còn chung nhịp đập. Nhưng khi ở cạnh Shuji, Akari luôn được ôm ấp trong sự ngọt ngào dịu nhẹ. Một cảm giác ngọt ngào bỗng bình như kẹo bông gòn, vừa chạm vào lưỡi tức thì đã tan chảy. Cả lúc gặp hay khi vắng bóng anh, cô đều được bao bọc trong bầu không khí ấy, khiến dòng cảm xúc trong cô trở nên đông đầy.

Cổng vòm bảy sắc cầu vồng của khu phố mua sắm hiện ra trong tầm mắt. Đây cũng là một trong những điều xoa dịu lòng cô. Tất cả mọi thứ nơi đây đều rất đổi dịu hiền.

Mắt cô dừng ở bóng người đang thong thả cất bước trên đường. Đó là một phụ nữ với mái tóc bỗng bình, vai đeo túi tote vải bố, đi đôi xăng đan cao gót phát ra tiếng lộp cộp.

“A, chị Saya.”

Akari vừa đưa tay lên thì cùng lúc, chị cũng nhận ra cô nên vẫy tay chào lại. Chị tiến lại phía hai người bạn họ với nụ cười vô cùng nhẹ nhõm, khác hẳn dáng vẻ bồn khoăn trần trở hôm trước.

“Chào mọi người. Hay quá, gặp được hai em. Chị có việc gần đây nên đang tính tranh thủ đến tiệm của lida.”

“Chị nhớ được thêm chuyện gì rồi à?”

“Ừ. Về chuyện chiếc chìa... Nó không phải chìa khóa, nhưng chị lại nhầm tưởng như vậy vì bị phân tâm bởi chiếc chìa khóa của mình.”

“Vậy chìa khóa của chị đâu?”

Chẳng hiểu tại sao Shuji lại trả lời câu hỏi của Akari.

“Anh đang giữ.”

“Hả?”

“Lúc trước chị bất cẩn đánh rơi ở tiệm đồng hồ, sau đó lida có gọi điện báo về việc ấy. Chị định đến tiệm hôm nọ là để lấy lại nó.”

“À... Ra vậy.”

“Nhưng nhất thời, chị đã nhờ cậu ấy vớt nó đi. Rồi qua ngày hôm sau, chị lại nhấn mình sẽ đến lấy. Sau đó chị đã quên tất cả những việc này khi bị sét đánh.”

Đến mức bảo anh Shu vớt đi thì có vẻ nghiêm trọng đây.

“Vậy chị tính sao với chiếc chìa khóa ấy? Em trao lại cho chị nhé?”

“Tính đi tính lại, chị vẫn xin nhờ em vớt nó.”

Thái độ chị Saya dứt khoát và không chút đắn đo. Em hiểu rồi, Shuji đáp.

“Chị mới chia tay người yêu cách đây không lâu. Tự nhủ phải vớt chiếc chìa khóa anh ấy đánh cho nhưng cứ lừng khờng mãi.”

“Không thể cứu vãn được sao chị?”

Dẫu biết như thế là nhiều chuyện, song Akari không thể ngăn mình hỏi.

“Người ấy có vợ rồi. Vì công việc, anh ấy chuyển đến đây một

mình, chị không biết nên đã... Anh ta nhận lỗi về mình, và bảo sẽ chia tay nếu chị muốn thế. Còn nói chìa khóa thì chị cứ tùy nghi xử lý.”

Như vậy chẳng phải không đáng mặt đàn ông sao?

“Chị quyết định sẽ không gặp lại anh ta nữa. Bụng bảo dạ như thế nhưng chị lại nghĩ nếu chìa mất đi rồi, sẽ chẳng còn có mà gặp lại nhau nữa, thật kỳ cục quá nhỉ.”

Có những lúc ta hiểu nhưng vẫn phạm phải sai lầm, chính vì lý do đó, con người mới nảy sinh mong muốn sửa lại quá khứ.

“Chị đã nhớ ra chiếc chìa khóa và chuyện về anh ta, nhưng giờ chỉ thấy dừng đọng. Chẳng rõ do sét đánh khiến chị quên quá lâu hay sao mà giờ chị chỉ tự nhủ hóa ra từng có cả chuyện thế à, như thể mối tình ấy đã xa xưa lắm rồi.”

Dù vết thương lòng hằn vẫn còn đó, nhưng trông chị Saya rất vui tươi.

“A còn nữa. Lần ấy chị định đến tiệm của em còn vì chuyện khác nữa. Chị cũng nhớ nó là gì rồi.”

Nói đoạn, chị lấy một tập hồ sơ từ trong túi xách ra.

“Những hình ảnh này lóe lên trong đầu lúc chị gặp Akari, nên chị tin là em sẽ thích nó cho xem.”

“Hả? Em ấy à?”

“Ừa? Em chưa biết gì à?”

Cả hai người quay sang nhìn Shuji, anh bèn ngượng ngịu nhìn lảng đi.

Cô loáng thoáng trông thấy bản thiết kế vòng tay của chị Saya

trong tập hồ sơ. Không, đó không phải vòng tay mà là dây đeo đồng hồ.

“Ừm, thế này, anh đã hứa sẽ làm đồng hồ cho em đúng không? Mà kiến thức về mảng đồng hồ phái nữ của anh còn nhiều hạn chế, anh thấy nếu không phải người chuyên về phụ kiện thì không thể tạo ra món đồ ưng ý được.”

Đó là lý do chị Saya đến tiệm đồng hồ lida rất nhiều lần. Thì ra Shuji đang dụng công làm ra một chiếc đồng hồ dress watch vì Akari.

Mãi mới tiêu hóa được thông tin ấy, cô chậm chạp chớp mắt. Thấy vậy, Shuji tưởng cô khó xử nên vội vã bổ sung.

“Nhưng đồng hồ mới chỉ ở giai đoạn thiết kế thôi, nếu em thấy thích loại nào khác thì cứ nói với anh là được...”

“Không đâu, em rất vui. Em mong đợi lắm.”

Cô dồn hết sức thổ lộ, nghe vậy anh thả lỏng vai, chừng như đã nhẹ nhõm phần nào.

“Thế thì... may quá. Nếu xong rồi anh nghĩ mình sẽ tự tin đưa cho em xem, nhưng đây mới chỉ là phác thảo nên khó mà truyền tải trọn vẹn được, với lại anh chỉ lo lỡ như em không thích loại đồng hồ này, có điều không hiểu sao anh vẫn rất muốn làm nó.”

Chị Saya khúc khích cười.

“Vậy mà chị tưởng lida phải nắm hết thông tin rồi cơ đấy, trông em chẳng có vẻ gì băn khoăn cả.”

“Không đâu ạ, còn nhiều điều em không biết lắm.”

“Vậy à? Thôi, chị xin phép về nhé.”

Chị Saya cũng thấy ngại khi làm Shuji bối rối bèn vội vá cáo từ.

Akari bước cạnh Shuji trên con đường dẫn tới tiệm đồng hồ Iida và salon tóc Yui.

“Tôi muốn làm vị khách đầu tiên của mình bất ngờ và hài lòng nên anh hơi căng thẳng ấy mà.”

Anh khẽ lên tiếng.

“Em cũng muốn được bất ngờ, nên có khi không xem thiết kế thì hơn nhỉ.”

“Nhưng em thấy rồi mà?”

“Chỉ một chút thôi.”

“Em nói sao anh tin vậy.”

“Anh này, cái mà em muốn là một chiếc đồng hồ chứa đựng tâm huyết và tay nghề của anh. Vì thế anh cứ làm theo ý mình là được.”

“Ừm. Anh cũng định vậy nên đã dốc hết tâm sức vào ý tưởng này, nhưng càng hiểu thêm về em, thỉnh thoảng anh lại suy nghĩ vợ vẫn. Anh thấy em chẳng mấy khi đeo phụ kiện, nhớ đâu em lại không thích những thứ như này thì sao.”

“Em không hay đeo nhưng vẫn muốn đeo thử mà. Không biết em có hợp với đồng hồ dress watch không nhỉ.”

“Anh sẽ làm cho hợp với em.”

Cánh tay đang nắm lấy cô siết chặt hơn ban nãy một chút. Cảm ơn anh, Akari thì thầm. Lòng cô lâng lâng vì hạnh phúc trào dâng.

“Thật ra anh không tính gì đâu. Những lúc đối phương không vui hay khó chịu, anh chẳng nhìn ra được nên cứ giậm chân tại chỗ mãi.”

Có lẽ anh nhớ lại chuyện mình đã vô tình làm người khác tổn thương rồi bị tổn thương nên mới bực bực với cô.

“Em cũng còn nhiều điều thiếu sót lắm. Em không giỏi truyền đạt những gì mình suy nghĩ, và dù có vì thế mà bỏ lỡ ai đó, em cũng chỉ ngậm ngùi từ bỏ.”

Nhưng giờ cô vẫn thế, chẳng phải một sớm một chiều mà sửa được khuyết điểm của mình.

“Sau này em đừng từ bỏ nữa nhé.”

Chắc hẳn từ giờ về sau mọi chuyện sẽ khác. Vì bên cạnh cô đã có người nhấn nhủ với cô những lời ấy.

“Vâng ạ.”

Dẫu có thể quên đi những gì xảy ra trong quá khứ, ta vẫn không thể xóa nhòa đoạn đường mình đã vượt qua, vậy nên, điều duy nhất ta làm được là chiến đấu với những chiếc gai nhọn đâm tua tủa vào người, bọc mình cẩn thận bằng niềm hy vọng le lói, lấy nó làm hành trang để tiến lên phía trước. Một ngày nào đó, biết đâu nó sẽ trở thành quả cầu lấp lánh ấp ủ một điều gì thì sao?

Như câu chuyện của hai vợ chồng bác Morimura.

Tiệm đồng hồ Iida hiện ra cũng là lúc họ trông thấy Taiichi đang đứng vẩy tay từ bậc đá trước hiên.

“Anh Shu đi đâu thế? Em chờ này giờ để ăn dưa hấu đây.”

“À, anh đi ra chỗ hòm thư.”

“Đi ra hòm thư thôi mà sao lâu vậy?”

“Vì anh gặp nhiều người lắm. Em nhỉ?”

Akari gạt đầu khi anh tìm kiếm sự đồng tình.

“Dưa hấu chị Yoko cho còn không vậy?” “Em ăn không?”

“Ăn chứ, em chết khát rồi đây!”

Ba người vừa bước chân vào tiệm đồng hồ, Taiichi đã nhanh lẹ chạy ngay vào bếp. Shuji bước tới quầy hàng, mở ngăn kéo tủ lấy ra một chiếc chìa khóa bằng inox. Không giống với chìa lên dây cót, nó có hình dạng bình thường nhưng vẫn đính hạt trang trí hình bướm bướm. Có lẽ trong khi ký ức còn mơ hồ chị Saya đã nhận nhầm chiếc chìa lên dây vì những hạt trang trí này.

“Đây là chiếc chìa khóa của chị Saya phải không anh?”

“Anh phải vứt nó đi thôi.”

“Vứt hả? Thôi cho em đi.”

Một tay vẫn đang cầm miếng dưa bọc bằng màng thực phẩm, Taiichi vênh tai lên nhìn về phía họ.

“Chìa khóa nhà người ta đấy. Em định làm gì với nó?”

“Em cho vào bộ sưu tập thôi.”

Trong lúc Akari còn đang cân nhắc, Shuji đã đưa luôn cho cậu nhóc. Không chút chần chừ, cậu gỡ mấy hạt trang trí ra rồi vứt thẳng vào thùng rác, riêng chìa khóa được cất vào túi áo thầy tu một cách nâng niu.

“Rồi, mình ăn dưa hấu thôi.”

Hễ cậu nhóc cử động là tiếng kim loại lanh canh lại phát ra, nào là xích rồi những thứ linh tinh mà nếu gọi là phụ kiện đeo cổ thì quá kỳ khôi. Đến cả khuyên tai cậu đeo cũng là lò xo và ổ khóa con con.

Lẽ nào tất cả chúng đều mang trong mình kỷ niệm của ai đó?

Càng lúc, suy nghĩ ấy càng lớn dần trong cô. Cô tự hỏi, bản thân một người gom góp chúng lại như Taiichi sẽ có kỷ niệm thế nào?

“Taiichi này, ngày xưa em bị sét đánh ở ngay trước đền à?”

Nhớ lại chuyện bác Hibino kể, Akari đem ra hỏi. Taiichi đã yên vị trước bàn, chờ Shuji cắt dưa hấu. Cậu ngẩng ra nhìn Akari.

“À, không phải em. Mà là con trai bà dì người con rể anh họ cháu trai Thần chủ.”

“Hả? Hả?”

“Nhưng nói sao nhỉ, khéo sấm sét tưởng nhầm đó là em. Vì nó hứng thú với bộ sưu tập của em lắm.”

Có lẽ ý cậu nói là vì bộ sưu tập của cậu toàn những thứ làm bằng kim loại.

Định bụng hỏi cậu có biết ông nội bác Sano không, nhưng cô kịp ngừng lại vì ý tưởng ngớ ngẩn quá.

Dưa hấu cuối cùng cũng được bày ra trước mắt, cậu cảm thán “Đợi nãy giờ” rồi cạp lấy cạp để.

“Nhắc mới nhớ, Taiichi này, chú chó sao rồi?” “Chó?”

Shuji thắc mắc. Cô quên bém mắt phải giữ bí mật chuyện này.

“Chó?”

Đến cả Taiichi cũng ngoẹo đầu không hiểu.

“Thì dạo trước, chẳng phải em ngồi nói chuyện với một chú chó à. Em bảo nó đang tìm gì đó, còn người chủ của nó thì đã qua đời mà.”

“À à, chuyện đó ư, không phải người chủ mất mà là chú chó.”

“Hả?”

“Nó còn lưu luyến trong lòng nên chưa siêu thoát ấy mà.”

Lại nữa rồi, Akari nhủ thầm. Đúng lúc ấy, chuyện chú chó bác Chikayo dắt theo vụt hiện lên trong tâm trí khiến cô lạnh người. Trên cái vòng cổ nó đeo có treo chiếc chìa lên dây cót. Có khi nó phát hiện mình đánh mất nên mới quanh quẩn tìm cũng nên?

Chú chó làm thế là vì bác ấy.

“Taiichi, anh đã bảo đừng chọc ghẹo Akari nữa mà.”

Shuji lên tiếng khiển trách, có lẽ vì miệng cô há hốc từ nãy đến giờ.

“Đùa chút thôi. Ai bảo em đã nói chị đừng kể với anh Shu mà chị vẫn lỡ miệng.”

“À, xin lỗi, chị quên băng mắt.”

“Dù sao chẳng nữa nó cũng mất rồi nên chẳng sao.”

Cô bó tay, không hiểu lời nào Taiichi nói mới là thật. Nhưng tính cậu vốn thế, dẫu truy hỏi thêm cũng chẳng thu được gì ngoài những câu trả lời cọt nhả.

“Đúng rồi, chị Akari với anh Shu có biết ai muốn nuôi chó con không?”

“Hết hồn ma chó lớn lại đến chó con à? Sao em lại đi tìm người nuôi vậy?”

“Có chú chó bị bỏ lại trong đền thờ. Con cún bé tẹo, dễ thương lắm. Trên cổ có khoảng lông nhìn như bướm bướm.”

Đó chẳng phải chú chó Taiichi bảo đã chết sao? Akari ngơ ngác. Nhưng biết đâu mảng lông màu nâu của chú chó cô trông thấy lúc ấy chỉ là bóng lá cây hoặc gì đó không chừng.

“Chó bị bỏ rơi à? Để xem nào.”

Cố gắng để không bị rối bởi lời trêu chọc của Taiichi, cô khẽ lắc đầu.

“Anh này, bác Morimura thì sao? Lúc nãy bác Chikayo bảo muốn nuôi chó mà.”

“Ừ nhỉ. Để anh hỏi thử xem sao.”

“Nhờ anh nhé. Được thế thì an tâm quá.”

Nói đoạn, Taiichi vươn tay lấy thêm miếng dưa nữa.

Cô tự hỏi liệu con cún có trở thành bánh răng mới của hai bác Morimura không? Một chiếc bánh răng đơn lẻ thì không có ý nghĩa gì cả. Nhưng nếu hai, ba chiếc khớp lại sẽ đủ sức làm cả một cơ chế phức tạp chuyển động.

Akari mừng tượng hình ảnh những chiếc bánh răng ăn khớp với nhau, ngày ngày chuyển động như người ta nắm lấy tay nhau.

Nếu trong số đó, có một chiếc bánh răng mang tên kỳ diệu thì sẽ thế nào nhỉ?

Người người kết nối với nhau thật phức tạp, bao tâm tình lớp lớp đắp bồi, để rồi chợt lúc nào đó, một chiếc bánh răng kỳ lạ bất ngờ chuyển động. Không hiểu sao, Akari thấy nó thật giống với Taiichi. Có lẽ là do chiếc vòng cổ gắn đầy những thứ chẳng biết là đồ linh tinh hay mảnh kỷ niệm của ai đó cậu đang đeo.

Con phố này chạm vào bánh răng kỳ lạ kia để rồi dịu dàng ôm ấp mọi người vào lòng. Vì vậy tám biển có phần kỳ khôi của tiệm đồng hồ Iida mới đong đầy ý nghĩa đến thế:

“Ở đây sửa kỷ niệm xưa”.

Ngay cả những phút giây đã trôi xa vào dĩ vãng vẫn có thể sửa lại được.

“Tính đi tính lại, chắc kể khổ lừa tiền vẫn tốt hơn.”

Trong lúc ăn dở miếng dưa, Shuji lên tiếng như vừa nhớ ra.

“Vì lừa đảo kết hôn nghĩa là sẽ chẳng kết hôn còn gì.”

“Lừa đảo gì thế? Anh nói chuyện gì vậy?”

“Chuyện anh bị lừa ấy mà.”

Anh khúc khích cười, còn Akari lại đỏ bừng mặt vì say dưa hấu.

Hoàng hôn buông xuống, khu phố mua sắm lên đèn cũng là lúc tất cả đồng hồ quả lắc trong tiệm Iida nhất loạt điểm chuông. Chiếc đồng hồ đứng ở nhà bác Morimura hẳn đã được bác Chikayo lên dây cót và lại báo giờ như xưa.

BÌNH LUẬN

Yoshikawa Toriko

Có cô thần tượng nọ, vào ngày sinh nhật đã đeo một chiếc đồng hồ hàng hiệu lên tay, kết quả là bị cư dân mạng lôi ra làm đề tài đàm tiếu. Tôi chỉ đọc lướt qua trên trang tin tức, nhưng vẫn kịp sôi gan với một câu bình luận cho rằng “Phụ nữ còn khuya mới tự mua đồng hồ cho mình”.

Rõ là nhằm nhí, gì chứ một chiếc đồng hồ thì phụ nữ chúng tôi cũng tự mua được nhé! Có vấn đề gì không? Chứ chẳng lẽ cô nào không có người yêu thì không có đồng hồ mà đeo, rồi cứ thế lững lờ lục bình trôi để thời xuân thì vụt qua à? Nhiều chuyện thật!!

Đó là những suy nghĩ hiện lên trong tôi. Sau đó, tôi cũng tự nhìn lại xem trước nay mình đã bao giờ tự mua cho bản thân chiếc đồng hồ nào chưa. Chiếc đeo thời phổ thông là quà dì tặng mừng tôi lên cấp ba, chiếc G Shock phù hợp với phong cách vintage bụi bụi kiểu Mỹ vốn do tôi chôm chìa trong cửa hàng đồ cũ ở quê nhà. Còn chiếc đồng hồ thiết kế giả cổ gắn la bàn tôi yêu ngay từ cái nhìn đầu tiên là tôi nắn nì người yêu mua cho nhân dịp sinh nhật.

Thế tức là không. Tôi chưa lần nào tự mua đồng hồ cho mình cả.

Nếu điều đó ghê gớm đến độ đáng phải gập đầu xin lỗi thì ngay từ đầu tôi đã chẳng điên tiết thế này.Ồ hàng cao cấp chứ gì, vậy tôi mua, chuyện nhỏ như con thỏ, tôi sẽ lấy tiền của mình ra mua. Tôi

cáu tiết lắm. Khí thế tôi lúc ấy rất ghê gớm, hơi thở phì phà phì phò, sẵn sàng lao thẳng ra trung tâm thương mại mà mua ngay chứ chẳng đùa.

Tôi đọc cuốn sách này đúng vào lúc ấy. Chính vì vậy mà lần này, từ tận đáy lòng tôi mong ước có một chiếc đồng hồ. Nhưng tôi không muốn mua nó trong phút bốc đồng mà muốn nghiền ngẫm từ từ để lựa được một chiếc đặc biệt sẽ đi cùng mình cả cuộc đời.

Bộ sách này là những mẫu chuyện nối tiếp xoay quanh việc “sửa kỷ niệm xưa” viết dưới dạng truyện ngắn, nên đọc từ tập hai cũng không có vấn đề gì. Bối cảnh câu chuyện xảy ra ở một tiệm đồng hồ ẩn mình trong khu phố mua sắm tình lẻ nay chỉ còn lớp vỏ ngoài với dàn cửa cuốn đóng kín. Mặt tiền cửa tiệm đặt tám biển đề dòng chữ lạ lùng: “Ở đây sửa kỷ niệm xưa” và như bị hút lại, những người mang trong mình mảnh quá khứ họ muốn một lần sửa lại cứ thế ghé qua.

Phần nhiều trong số đó là những người đàn ông và phụ nữ đã bước qua tuổi xế chiều, vậy mà chẳng hiểu sao tôi lại thấy bản thân mình trong đó. Truyện có một câu văn miêu tả khu phố mua sắm như thế này: “Dù có những lúc hoài niệm về tháng ngày tuổi trẻ, nhưng nó vẫn đắm mình trong niềm hạnh phúc êm ả không xô bồ của tuổi xế chiều”, tôi tự hỏi liệu có phải những người kia cũng bước vào cửa tiệm đồng hồ với tâm trạng ấy chẳng?

Tuyến nhân vật hoàn toàn trái ngược chính là Kana - cô em gái cách Akari nhiều tuổi xuất hiện trong “Chuông ngân vì em”. Cô thiếu nữ đang tuổi trăng tròn không mang trong lòng quá khứ nào khiến

cô cạnh cánh, nên mới có thể dễ dàng thoát ra câu: “Kỷ niệm chỉ đơn giản là ký ức trong quá khứ. [...] Mà suy cho cùng, nếu đã muốn sửa lại thì kỷ niệm đó chắc cũng chẳng vui vẻ cho cam, đã vậy thì gìn giữ để làm gì cơ chứ?” Cách nghĩ của cô bé thẳng thắn tới mức tưởng như lạnh lùng.

Có lẽ tuổi già đồng nghĩa với việc ta sẽ mất đi độ nhạy bén và càng lúc càng trở nên đù đờ. Hiện giờ, tôi chẳng còn trẻ trung gì nhưng cũng chưa đến cái tuổi gọi là già, ở vị trí lưng chừng như thế, tôi không khỏi có cảm tưởng ấy. Dạo gần đây, tôi hay hoài niệm lại những chuyện quá vãng mà vào cái thời tầm tuổi Kana, tôi không biết để tâm. Những suy nghĩ cứ dai dẳng trong tôi: lúc đó phải chi tôi làm thế này, giá mà tôi làm thế kia. Tôi hiểu rõ tất cả là chuyện đã rồi, nhưng một kẻ nay không còn độ sắc bén mang tên tuổi trẻ như tôi không biết cách nào để dứt khỏi quá khứ, rút cuộc đành ôm giữ lấy nó.

Song tôi nghĩ, không phải vì tôi bất hạnh đâu, mà là vì tôi hạnh phúc nên mới thế. Hiện tại, cuộc sống tôi tràn niềm vui, nên tôi mỗi nảy sinh ý nghĩ tham lam muốn sơn lớp màu hạnh phúc lên dĩ vãng và hành động như vậy. Ngoài ra, tôi làm thế cũng xuất phát từ cảm xúc ngạo mạn muốn làm cho những người mình đã bỏ lại trong quá khứ được hạnh phúc. Nói cách khác, chung quy là để bồi đắp tương lai mình ngày càng tốt hơn. Nhưng vòng vo tam quốc thế nào, một điều không đổi đó là suy nghĩ ấy rất tham lam.

Những vị “khách hàng” xuất hiện trong tác phẩm này cũng vậy, ai nấy đều rất tham lam. Dường như tất cả bọn họ đều mắc lại trong quá khứ, còn ánh nhìn thì hướng thẳng đến tương lai. Họ muốn sửa

lại quá khứ để có thể tiến tới ngày mai. Bởi vậy, phần kết thúc đều có gì đó tươi sáng, tràn đầy hy vọng.

Tôi hằng say đọc từ đầu đến cuối các mẫu truyện được dẫn dắt bởi sự tài tình không chút gượng ép, thêm nữa hoàn cảnh của hai chị em Akari và Kana trong “Chuông ngân vì em” lại giống tôi và em gái đến kinh ngạc, khiến tôi như bị hóp hồn vào câu chuyện.

Đặc biệt, khi đọc đến câu nói “Hóa ra kỷ niệm không phải chỉ lưu giữ trong lòng cô” của nhân vật Sumire, suýt chút nữa tôi đã rơi nước mắt.

Không khác gì Akari, trong lòng tôi, em gái mình mãi mãi vẫn là một cô bé, nhưng chính em tôi cũng đang lấp đầy lượng thời gian giống tôi, biết bao kỷ niệm của con bé cũng đang dần thành hình tượng. Nghĩ tới đây đã đủ khiến lòng ngực tôi nóng ran.

Một mình ta không thể tạo ra kỷ niệm. Nếu không có ai đó bên ta, hay nói cho đúng, nếu ta không có chút cảm xúc nào hướng đến đối phương, bất kể đó là yêu hay ghét, thì những thứ “chỉ đơn giản là ký ức trong quá khứ” không thể nào trở thành kỷ niệm được. Khoảnh khắc mối quan hệ giữa Akari và Kana tiến lên nấc thang mới, chuyện trước đây “chỉ đơn giản là ký ức trong quá khứ” nay đã hóa thành kỷ niệm quý giá mà cô bé không thể nào dứt bỏ. Thật là một câu chuyện cảm động làm sao (với một kẻ làm chị như tôi, chẳng khác nào cái huyết mít ướt lớn nhất đã bị điểm trúng!)

Tác phẩm này bao gồm những câu chuyện xoay quanh kỷ niệm và đồng thời cũng xoay quanh rất nhiều đồ vật.

Mỗi câu chuyện lại đi kèm với một món đồ quý giá đọng đầy kỷ

niệm của chủ nhân. Nào là chiếc đồng hồ di vật của người chị gái mới chỉ gặp một lần duy nhất, hóa thạch của chiếc đồng hồ mang dấu ấn đáng cay thời tuổi trẻ, chìa lên dây cốt cho chiếc đồng hồ đứng... tất nhiên phần nhiều đều liên quan đến đồng hồ, nhưng ngoài ra còn có những thứ khác, tỉ dụ bộ váy liền thân màu huyết dụ, con thú nhồi bông, hộp nhạc, v.v. Dấu dòng đời đưa đẩy chúng lìa xa chủ nhân của mình, đến cuối truyện, chúng sẽ lại trở về với người ấy. Và có lẽ nhờ thế mà những kỷ niệm gắn với các món đồ này sẽ không bao giờ rời xa họ được cả.

Có duy nhất một ngoại lệ là chiếc chìa khóa của nhân vật Saya trong câu chuyện “Chìa khóa mở cửa tương lai”. Nó vốn là chìa khóa phòng của anh người yêu cũ của Saya, dù vẫn là một vật chứa đựng kỷ niệm quan trọng, song để tiến lên phía trước, điều cô nên làm là vứt bỏ nó. Cuối truyện, Saya đã buông bỏ chiếc chìa khóa, nhưng Taiichi đã kịp để mắt tới, cậu nói sẽ bổ sung nó vào bộ sưu tập rồi cứ thế đem về.

Suy cho cùng, Taiichi chừng như không phải một cậu thanh niên lông bông đến độ tôi phải viết ra ở đây câu hỏi “Rốt cuộc cậu ta là người thế nào”, song cậu cứ khiến tôi liên tưởng tới thần Okusare trong phim hoạt hình *Vùng đất linh hồn*, vị thần rồng từng cai quản con sông đã bay lên trời sau khi phun ra một lượng lớn rác rến. Thậm chí tôi còn trộm nghĩ, biết đâu Taiichi chính là hóa thân của thần rồng coi sóc dòng chảy thời gian và đang nuốt lấy những mảnh kỷ niệm con người vứt bỏ... Thêm một thứ khó vứt bỏ nữa chính là mối dây của anh em Nico xuất hiện trong bộ truyện *Bá tước và yêu tinh*, vốn là tác phẩm tiêu biểu của Tani Mizue. Tôi thấy họ giống

nhau ở điểm xấu miệng, nhưng vẫn có những nét dịu dàng ẩn trong tính cách...

Trong lúc đọc cuốn sách này, tôi cứ nghĩ mãi về việc sở hữu thứ gì đó.

Hay nói cụ thể hơn, tôi tự hỏi hiện tại mình đang sở hữu bao nhiêu thứ, sau này sẽ tiếp tục sở hữu bao nhiêu thứ.

Vốn tôi không có cái tính quá gắn bó với đồ vật, cũng chẳng có món đồ nào chứa đựng kỷ niệm như những thứ xuất hiện trong tác phẩm này. Hiện lên trong đầu tôi cùng lắm chỉ có sách, những cuốn sách quý giá tôi đã đọc đi đọc lại không biết bao nhiêu lần từ thuở còn thơ. Nhưng tương lai, khi sách điện tử trở nên thịnh hành hoặc sách có ấn bản mới phát hành, không khéo tôi lại mua về thay thế. Tôi cũng bâng quơ nghĩ, hay chiếc túi xách đắt đỏ mà mình vung tay quá trán mua hôm nọ có thể được xếp vào diện này, nhưng quả thật, sở thích của tôi thay đổi đến chóng mặt, nên chẳng biết nó sẽ ở với tôi đến bao giờ đây.

Nếu vậy, cuối cùng chỉ còn mọi người bên tôi. Gia đình, bạn bè, người yêu. Nhưng ngay đến họ, tôi cũng chẳng rõ khi nào họ sẽ biến mất như bao người đã từng rời bỏ tôi đi từ trước đến nay, và dù ghét phải nghĩ đến điều này, song tôi hiểu tất cả bọn họ rồi một ngày đều sẽ bước sang thế giới bên kia.

Tuy nhiên, riêng kỷ niệm là thứ tôi có thể vĩnh viễn giữ lấy. Ngay cả khi không còn dịp hội ngộ đối phương, tôi vẫn tùy nghi mang theo kỷ niệm bên mình.

Lúc nhận ra điều đó, suýt chút nữa tôi đã la toáng lên. Nghe có vẻ hơi phóng đại, nhưng quả thật, tôi có cảm giác mình vừa chạm

đến cơ chế hoạt động của một thế giới mới. Càng nhiều tuổi, số người ta chẳng còn cơ hội gặp được cả về mặt thể chất lẫn tinh thần lại càng nhiều, và một lẽ tự nhiên những kỷ niệm gắn bó sẽ ngày càng tăng lên.

Ở gần nhà tôi không có tiệm đồng hồ nào đáng yêu nhường này, nhưng chỉ cần đọc cuốn sách này, chẳng rõ tại sao song tôi cảm giác kỷ niệm trong mình cũng tự động đổi màu. Càng sống là càng nhiều gánh nặng, lưỡi dao càng mất đi độ sắc bén và trở nên trở mòn, song giờ đây, tôi lại thấy nó thật đáng quý.

Tôi nghĩ những chiếc đồng hồ xuất hiện trong cuốn sách này vừa là đồ vật mà lại vừa không phải. Tác giả viết về chúng như những sinh vật sống, tựa người bạn đồng hành suốt bao tháng năm; tựa một người ta rất mực yêu thương, dù thức hay ngủ đều chiếm giữ tâm trí ta; tựa thú cưng ban đầu còn e ngại nhưng càng lúc càng quấn quýt bên ta.

“Dẫu trên đời có nhiều chiếc đồng hồ cùng loại, nhưng đối với người chủ, chiếc đồng hồ đã gắn bó với mình là độc nhất vô nhị. [...] Chính những chi tiết nhỏ bé ấy làm nên nét độc đáo chỉ chiếc đồng hồ này mới sở hữu, từ đó mà tình cảm nảy sinh. Dù nó có bị hỏng chẳng nữa, người chủ cũng không dễ dàng vứt bỏ được.”

Đọc đến đoạn này, như một phản xạ tất nhiên, tôi cảm lòng không dặt mà nảy sinh mong muốn có một chiếc đồng hồ như thế.

Nếu được, tôi ao ước nó sẽ là một chiếc đồng hồ dress watch được đặt hàng chỉ vì tôi mà thôi, giống như chiếc Shuji đang làm cho Akari vậy. Nó sẽ thật trang nhã, giản đơn, không bao giờ khiến

tôi phát chán. Tất nhiên, tôi sẽ tự mình mua nó, dù nếu quá đắt đỏ thì e không đủ hầu bao. Và lần này, tôi sẽ lập lời hứa ăn đời ở kiếp với nó.

Nhân tiện, chừng như Akari có ý tự mua chiếc đồng hồ ấy, nhưng không biết chuyện trả tiền sẽ thế nào đây? Tuy thú thật tôi cũng đôi chút tò mò về chân tướng của Taiichi, song hiện giờ, điều khiến tôi hiếu kỳ hơn cả lại là chuyện đó.

CHÚ THÍCH

[1] Theo quan niệm dân gian Nhật Bản, thần sám số lấy mất lỗ rốn của trẻ em. (Tất cả các chú thích trong truyện đều của người dịch và ban biên tập tiếng Việt)

[2] Niên hiệu của Nhật Bản từ ngày 25 tháng 12 năm 1926 đến ngày 7 tháng 1 năm 1989.

[3] Niên hiệu hiện tại của Nhật Bản, bắt đầu từ ngày 8 tháng 1 năm 1989.

[4] Những người làm việc trong các đền thờ ở Nhật.

[5] Thị Tử (氏子 - Ujiko) được hiểu là con cháu sinh sống gần một đền thờ và thờ tự vị thần của đền thờ đó. Đại diện Thị Tử nhận lãnh trách nhiệm đặc biệt về duy trì, quản lý đền thờ, tổ chức lễ hội, v.v.

[6] Một loại thức uống có ga nổi tiếng được du nhập vào Nhật Bản, với chai thiết kế đặc biệt, miệng chặn bằng viên bi đồ giữ cho khí ga không thoát ra. Ban đầu Ramune chỉ có vị chanh, nhưng bây giờ hương vị rất phong phú, kể cả những vị kỳ cục như takoyaki, wasabi, kim chi, bạch tuộc, v.v.

[7] Một dạng lừa đảo ở Nhật, kẻ đi lừa đảo không có ý định tiến tới hôn nhân nhưng dùng việc kết hôn làm môi nhử để lừa gạt lấy tiền bạc, tài sản của đối phương.

[8] Một loại vải lụa cao cấp của Nhật Bản.

UNTITLED

1. MỞ ĐẦU
2. CHƯƠNG NGÂN VÌ EM
 1. 1.
 2. 2.
 3. 3.
 4. 4.
 5. 5.
3. LỜI HỨA DẦU ĐỎ
 1. 1.
 2. 2.
 3. 3.
 4. 4.
 5. 5.
4. HÓA THẠCH CỦA GIẤC MƠ
 1. 1.
 2. 2.
 3. 3.
 4. 4.
 5. 5.
 6. 6.
5. CHÌA KHÓA MỞ CỬA TƯƠNG LAI
 1. 1.
 2. 2.
 3. 3.
 4. 4.
 5. 5.
6. BÌNH LUẬN
7. CHÚ THÍCH